

Ý truyền giáo:

*Xin cho mọi thành phần trong Giáo hội
nhận ra sự khẩn thiết của việc giáo dục
phân định thiêng liêng trên bình diện
cá nhân và xã hội.*





Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hương
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Năm Mục Vụ Gia Đình 2018
 Bài 3 : Khi hôn nhân thất bại.
- . 6 Cách thức để trở nên một người lắng nghe tốt hơn trong gia đình bạn.
- . GIẬN HỒN, BỨC TỨC GIỮA VỢ CHỒNG, TẠI SAO VÀ HẬU QUẢ!...
- . Toàn văn sứ điệp Mùa Chay 2018...
- . Toàn văn sứ điệp ngày Truyền thông Thế giới 2018.
- . Ý Nghĩa Cứu Độ của Biến Cố Phục Sinh.
- . Tìm thấy ngôi mộ Đức Giêsu?.
- . Chúa có đòi hỏi con người phải xa tránh tội để được cứu rỗi không?.
- . VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ TÔN GIÁO.
- . 10 lời khuyên để giúp trẻ em cầu nguyện.
- . Đón nhận sự sống.
- . 50 năm cuộc thăm sát Mậu Thân (1968-2018)
- . 39 Năm Vãn Chưa Biết Nhục.
- . Công Lý Xã hội chủ nghĩa.
- . Song Nguyễn Thế giới về bên Mẹ La Vang
- . Hiền Mẫu La Vang (thơ).
- . Những Năm Tuất liên quan đến Lịch sử Giáo Hội Công Giáo VN.
- . Mùa cúm 2018, một đe dọa.
- . Viên dầu cá.
- . An toàn bếp núc, tránh ngộ độc thực phẩm.
- . Tin tức Thế giới & Giáo Hội (trang 83-107).
- . Tin Giáo Hội Việt Nam (trang 108-113).
- . Tin Cộng Đoàn (trang 114 - 117).

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHÚA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ võ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.

Hãy tỉnh thức để không bị mê hoặc trước những dụ dỗ của các tiên tri giả thời nay

Quý độc giả thân mến,

Trong những ngày đón Xuân mới, tuổi mới Mậu Tuất vừa qua, chúng ta vẫn thường chúc nhau “vạn sự như ý”: “Ngàn lần như ý, Vạn lần như mơ, Triệu sự bất ngờ, Tỷ lần hạnh phúc“... Nhưng đó mới chỉ là những lời chúc “trên đầu môi chót lưỡi“... làm gì đã có ai và có cuộc sống nào trên cõi gian trần này mà đạt được cõi phúc và cõi tiên mơ ước ấy! Mà không phải cố gắng, không có hy sinh, không có thập giá!

Mùa Xuân Mậu Tuất năm nay trùng vào Mùa Chay thánh, tháng các tín hữu bước theo con đường khổ nạn của Chúa Kitô trong 40 ngày chay thánh với cầu nguyện, ăn chay hãm mình và chia sẻ bác ái... Mùa Chay là thời gian Giáo hội mời gọi người tín hữu sám hối và canh tân con người của mình để trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Ki-tô. Nói theo Đức Thánh Cha Phanxicô trong phần mở đầu Sứ điệp thì đó là thời gian “hoán cải”: đó là con đường đích thực „qua thập giá tới vinh quang“, chết cho tính mê nết xấu, cho tội lỗi để có thể đón mừng Chúa Kitô trở dậy từ trong cõi chết.

Chân thành mời quý độc giả dành ít phút để đọc toàn văn sứ điệp Mùa Chay 2018 của Đức Thánh Cha Phanxicô với chủ đề “Vì sự ác lan tràn, tình yêu của nhiều người trở nên nguội lạnh” (Mt 24,12), vị cha chung đã cảnh báo các tín hữu hãy tỉnh thức để không bị mê hoặc trước những dụ dỗ của các tiên tri giả thời nay. Những tiên tri giả có những hình dạng thế nào?



1) Chúng giống như những người “làm mê hoặc rần”, nghĩa là chúng lợi dụng cảm xúc của con người để biến họ thành nô lệ, đưa họ tới những nơi chúng muốn. Bao nhiêu con cái của Thiên Chúa đã bị dụ dỗ bằng những dùa nịnh của lạc thú trong chốc lát, mà họ tưởng là hạnh phúc! Bao nhiêu người nam nữ sống như bị mê hoặc vì ảo tưởng tiền bạc, khiến họ trở thành nô lệ cho tiền của hoặc những mối lợi nhỏ nhen! Bao nhiêu người sống mà chỉ nghĩ đến mình và rơi vào tình trạng cô độc!

2) Có những tiên tri giả khác giống như các “lang băm”, cố gắng hiển những giải pháp đơn giản và tức thời cho những đau khổ, nhưng thực ra những liều thuốc này hoàn toàn vô hiệu: bao nhiêu người trẻ tìm phương được giả dối trong ma túy, trong những quan hệ “dùng rồi bỏ”, kiếm tiền dễ dàng một cách bất chính!. Bao nhiêu người khác nữa bị vướng vào một cuộc sống hoàn toàn là ảo, trong đó những tương quan có vẻ đơn giản và mau lẹ hơn, nhưng rồi chúng vô nghĩa một cách bi thảm!

3) Những kẻ lường gạt ấy cố gắng hiển những điều vô giá trị, nhưng chúng lại tước mất điều quý giá nhất như phẩm giá, tự do và khả năng yêu thương. Đó là một sự lường gạt về sự háo danh, biến chúng ta giống như con công... để rồi trở thành lỗ bịch; và từ sự lỗ bịch ta không thể thối lui được. Không lạ gì: ma quỷ, vốn là “kẻ dối trá và là cha kẻ dối trá” (Ga 8,44), trình bày sự ác như là điều thiện và trình bày điều giả như điều thật, để làm



cho tâm hồn con người bị lẫn lộn.

Hậu quả là “một tâm hồn băng giá”, “lạnh lùng, vô cảm”, tình bác ái bị xói mòn, co cụm vào trong một vỏ ốc, chỉ biết có mình, khép kín cửa lòng trước những đau khổ của anh em, đi đến chỗ “chối bỏ Thiên Chúa”!.

Vì thế, mỗi người chúng ta được kêu gọi phân định trong tâm hồn và cứ xét xem mình có bị đe dọa vì những điều giả dối của các tiên tri giả ấy hay không. Cần học cách không dừng lại ở mức độ gần kề, hồi hợt, nhưng nhận ra điều để lại trong chúng ta dấu vết tốt lành và lâu bền hơn, vì nó đến từ Thiên Chúa và thực sự có giá trị mưu ích cho chúng ta.

Và đây là những phương dược thật sự, nhiều khi là thuốc đắng, cống hiến cho chúng ta trong mùa chay này phương dược ngọt ngào là kinh nguyện, làm phúc bố thí và chay tịnh:

1) Khi dành nhiều thời giờ hơn cho kinh nguyện, chúng ta sẽ để cho tâm hồn mình khám phá những gian dối bí mật chúng ta thường dùng

Lá Thư Chủ Nhiệm

để đánh lừa chính mình (5), để tìm kiếm sự an ủi trong Thiên Chúa... Cầu nguyện được ví như hơi thở của cuộc sống hay là dòng máu chuyển lưu trong cơ thể. Cầu nguyện là sống mật thiết với Thiên Chúa và được lớn lên trong tương quan với Người và với tha nhân.

2) Việc thực hành làm phúc bố thí giải thoát chúng ta khỏi sự ham hố và giúp khám phá tha nhân là anh chị em chúng ta: điều chúng ta sở hữu không phải chỉ là của chúng ta. Tôi ước mong việc làm phúc được biến thành lối sống đích thực của mỗi người! Điều đập tắt tình bác ái trước tiên là sự ham hố tiền bạc, “là căn cội của mọi sự ác” (1 Tm 6,10);

3) Sau cùng, việc chay tịnh giải tỏa bạo lực của chúng ta, và là cơ hội quan trọng để tăng trưởng. Một đàng chay tịnh cũng giúp chúng ta cảm nghiệm điều mà nhiều người khác đang thiếu thốn, thiếu những điều cần thiết và bị đói. Chay tịnh biểu lộ tình trạng tinh thần của chúng ta, đang đói khát lòng từ nhân và sự sống của Thiên Chúa. Chay tịnh thức tỉnh và làm cho chúng ta chú ý hơn đối với Thiên Chúa và tha nhân, thúc đẩy ý chí vâng phục Thiên Chúa, là Đấng duy nhất có thể thỏa mãn sự đói khát của chúng ta.

Cách đây hơn 2500 năm, ngôn sứ Isaia đã mời gọi dân Chúa chọn hãy ăn chay với công bằng và bác ái. “Cách ăn chay mà Ta ưa thích chẳng phải là thế này sao: mở xiềng xích bạo tàn, tháo gông cùm trói buộc, trả tự do cho người bị áp bức, đập tan mọi gông cùm? Chẳng phải là chia cơm cho người đói, rước vào nhà những người nghèo không nơi trú ngụ; thấy ai mình trần thì cho áo che thân, không ngoảnh mặt làm ngơ trước người anh em cốt nhục” (Is 58,6-7).

Chân thành nguyện chúc quý độc giả “vạn sự như ý CHÚA” nghĩa là chúng ta ra công gắng sức sống từng giây phút trong cuộc đời chúng ta đúng như Ý CHÚA theo gương Chúa Giêsu Kitô...

Lm. Chủ nhiệm

Suy tư Năm Mục vụ Gia đình 2018



Bài 3

KHI HÔN NHÂN THẤT BẠI

Hầu hết các đôi vợ chồng mới cưới đều tin tưởng hôn nhân của họ sẽ kéo dài mãi mãi, nhưng thực tế vẫn có nhiều đôi tan vỡ sau khi kết hôn sớm hay muộn ít nhiều. Hôn nhân của họ như thế có nghĩa là thất bại. Điều đó có nghĩa không gì khác hơn là vợ chồng không thực hiện được mục đích yêu thương nhau cho đến chết. Đó là bằng chứng của một cuộc hôn nhân không hạnh phúc. Nó cho thấy có điều gì không ổn đã xảy ra trong quan hệ vợ chồng. Một trong hai người hoặc cả hai đã không thể trao chuyển tình yêu thương mà họ đã từng hứa trước mặt Chúa và trước mặt nhau.

Hiện tượng ly hôn ngày nay nhiều đến nỗi đã tạo một phản âm bất an trên các cặp đính hôn, ảnh hưởng đến quyết định lập gia đình của họ. Ngày nay, ở nhiều nước xuất hiện ngày càng nhiều hiện tượng nam-nữ sống chung nhưng không là vợ chồng, các cặp đồng tính, nam-nữ, dần thân sống chung như vợ chồng mà không kết hôn dân sự hay tôn giáo (gọi là sống thử). Các hình thức kết hợp này tồn tại như một tùy chọn bên cạnh sự kết hôn truyền thống. Mặc dù có nhiều lý do khác nhau cho việc chọn lựa dần

thân sống chung như thế, nhưng có một điều chắc chắn, đó là với chọn lựa đó người ta sẽ dễ dàng từ bỏ mối quan hệ hơn một khi mọi sự trở nên bất ổn giữa hai người. Dầu thế, đối với người Kitô hữu chân tín mọi kiểu sống chung không hôn phối như thế đều không là và không thể là một hôn nhân theo nghĩa giao ước đầy đủ. Đằng sau cuộc sống chung đó, dù kiểu nào, cũng luôn ẩn tàng một tiền đề, là có thể có một ngày hai người phân ly đôi ngả. Người nam cũng như người nữ có xu hướng ngại ngần dấn hiến trọn vẹn tất cả cho nhau vì e ngại có thể có một ngày, xa hay gần, họ chia tay. Hôn nhân theo Kitô giáo thì không như thế. Nếu đó không phải là một cuộc phối hợp thiêng liêng có ý hướng mãi mãi trọn đời thì không phải là hôn nhân. Nếu kết ước không có tính bất khả phân ly, thì hôn phối không được công nhận là bí tích của Đức Giêsu Kitô. Vợ chồng mà không thể sống chung với nhau, yêu thương nhau cho đến mãn đời thì hôn nhân ấy thất bại.

Khi nào hôn nhân thất bại?

Hôn nhân bắt đầu thất bại không chỉ khi hai người phối ngẫu quyết định chấm dứt quan hệ hôn nhân, mà trước đó đã có dấu hiệu sa sút và suy sụp. Có thể có nhiều vấn đề khác nhau, như thiếu chung thủy, những “sự việc” trước khi kết hôn chưa được giải quyết, cha mẹ hay người thân thuộc của “bên kia” xâm nhập sâu vào sự riêng tư của vợ chồng, bạo hành thể lý, vợ chồng không hợp nhau, không có khả năng chu cấp cho cuộc sống gia đình và vân vân, dẫn đến hôn nhân thất bại. Có thể vì quá mê mải và lo lắng về tài chánh, việc làm, sức khỏe, con cái, vợ chồng thành ra bận rộn, rồi căng thẳng. Họ tưởng nghĩ mình đang lo cho gia đình nên mê mải nhiều sự đến nỗi phương hại đến mối quan hệ hôn nhân, hạnh phúc gia đình. Họ không ý thức từng ngày mình đã đang dần đánh mất niềm say mê nhau như những năm tháng đầu lưu luyến. Những vấn đề ấy trước kia được xem nhẹ nay họ nhận ra đó là những dị biệt nghiêm trọng. Người này,

hoặc cả hai, đã không còn bộc lộ tình cảm yêu quý đối với người kia như trước đây vẫn thường làm trong khi trao đổi tranh luận. Nhiều trường hợp trong đó vợ chồng chỉ còn vẫn tiếp tục sống chung nhưng quan hệ đã lạnh nhạt, chỉ biết giữ nghĩa vụ với nhau mà thôi.

Hôn nhân thất bại có thể được nhận thấy trước, khi tình cảm bắt đầu tắt dần do cách cư xử của người bạn đời thiếu yêu thương, thiếu ân cần, khi chồng hay vợ xem ra bận tâm nhiều đến niềm vui thú riêng mà không quan tâm đến hạnh phúc chung. Những dấu hiệu cho thấy một người chồng và vợ anh không yêu thương nhau khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi đau yếu cũng như lúc mạnh khỏe.

Tại sao họ lại như vậy

Trong khi sống chung vợ chồng bắt đầu nhận ra những thói quen của nhau trái ý, gây bực bội. Dần dà khi họ không còn có thể dung thứ cho nhau nữa lại sinh ra cãi cọ, trách cứ, chỉ trích

nhau. Có khi căng thẳng đến nỗi không còn giữ được bình tĩnh. Họ bộc lộ thiếu sự yêu thương quan tâm lẫn nhau. Người này xem thường công việc của người kia. Rồi ghen tuông, sỉ nhục, làm tổn thương nhau. Thường xuyên xung đột, mâu thuẫn, tranh chấp vợ chồng, khiến họ cảm thấy không hạnh phúc. Nếu như họ đủ chín chắn có thể nhận ra được lầm lỗi của mình, vợ chồng có thể nói chuyện và thỏa thuận với nhau một giải pháp tương đối cho vấn đề. Đôi bạn có thể xây dựng mối quan hệ hôn nhân gia đình tốt hơn dần theo năm tháng nếu biết giải quyết các vấn đề xung khắc trong yêu thương.

Tại sao họ không thể

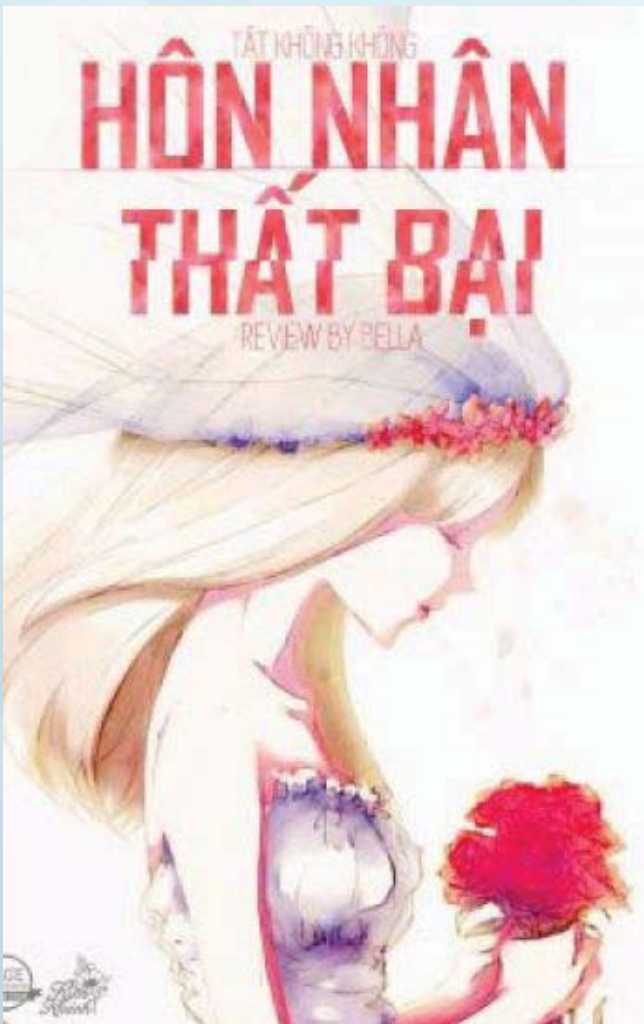
Hạnh phúc hay không là do thái độ hành vi của ta. Không phải những gì xảy đến trong cuộc sống làm ta hạnh phúc hay bất hạnh, nhưng là chính cách mà ta đón nhận và ứng xử trước những vấn đề đang xảy ra.

Anh D. và chị. P. lấy nhau được gần bốn năm. Họ đã có 2 đứa con nay chị lại mang thai. Anh D. nói với X. một người bạn của anh rằng anh rất không may lần này vì có một đứa con nữa là thêm một miệng ăn. X. nhắc anh rằng có một đứa con là phúc lành bởi Thiên Chúa anh chị nên vui mừng hân hoan ca ngợi Chúa. Nhưng anh D. trả lời là anh không còn có thể để dành tiết kiệm để sắm xe và nhà cửa nữa rồi.

Dĩ nhiên, hạnh phúc hay không hạnh phúc còn do hoàn cảnh khách quan nữa. Tuy nhiên, thái độ của ta trước hoàn cảnh đó rất quan trọng. Ta có thể chọn hoặc để cho mình bất hạnh với hoàn cảnh ấy đến mức tự hủy diệt chính mình, gia đình mình trong trình tự cuộc sống, hoặc chỉ buồn phiền một thời gian ngắn thôi rồi lại bước đi tiếp. Cái ta thấy và cách ta nhìn nó thường xen lẫn, kết hợp với nhau.

Vợ chồng không biết gì về việc mình không hạnh phúc

Hôn nhân không hạnh phúc thường là do duy trì một quan hệ buồn thảm hay xấu tệ quá lâu. Đó có thể là hệ quả của một sự bạo hành về thể lý hay tâm lý lâu ngày lặp đi lặp lại, hay những





thói xấu của một người hay của cả hai người, sự không chung thủy, sa đọa, thường xuyên bất ổn tâm lí, v.v...

Cũng có thể lý do không hạnh phúc là bởi thường xuyên bị xì-trét (stress). Xì-trét tước mất nhiều năng lượng của đôi bạn hơn những gì đòi hỏi bình thường. Hai vợ chồng phải chịu đựng sự căng thẳng quá mức giới hạn. Để rồi họ cảm thấy buồn sầu khôn dò, tưởng chừng rơi vào trầm cảm. Họ không đủ sức lực để xây dựng hôn nhân tốt đẹp nữa.

Hôn nhân không hạnh phúc cũng có thể gây ra nhiều hệ lụy

P. và L. kết hôn với nhau được ít là ba mươi lăm năm. Họ có hai con, T. và K., và được xem là một gia đình lý tưởng trong khu xóm. Họ có hầu như mọi thứ mà các cặp vợ chồng khác

mơ ước. Rồi một ngày kia, L. khám phá ra gần đây P. đã bất trung với mình. Cô ta hỏi anh tại sao lại như vậy. P. trả lời vì đôi khi anh chợt cảm thấy thật cô đơn và tìm lời giải đáp trong vô vọng. Vì thế, để vượt qua nỗi cô đơn này, anh đi ra ngoài qua đêm “ăn bánh trả tiền” với một cô gái mại dâm.

“Chính Chúa đã dựng nên ông Adam, dựng nên cho ông một người trợ thủ và nâng đỡ là bà Evà, vợ ông. Và dòng dõi loài người đã sinh ra từ hai ông bà. Chính Chúa đã nói: ‘Con người ở một mình thì không tốt. Ta sẽ làm cho nó một người trợ thủ giống như nó’” (Tb 8,6).

Đôi bạn phải nhớ rằng hai người đến với nhau là bởi ân sủng Chúa, họ không chỉ là phương thế phục vụ cho hạnh phúc của nhau, nhưng cả hai là chính hạnh phúc cốt yếu dành

cho nhau. Thiếu người này, người kia không thể đương đầu với nỗi cô đơn bất hạnh. Họ không coi nhau như đồ vật nhưng như hai chủ thể nhân vị: “Giờ đây, Lạy Chúa, không phải vì lòng dục mà con lấy em con đây, nhưng vì lòng chân thành” (Tb 8,7).

Câu hỏi chia sẻ hay để thảo luận:

1. Những lúc nào, hoàn cảnh nào bạn cảm thấy buồn khổ, cô đơn, hay chán chường?
2. Bạn phản ứng, cư xử như thế nào với vợ hay chồng bạn khi bạn cảm thấy mệt mỏi, kiệt sức?
3. Bạn có cảm thấy vợ/chồng bạn áp đặt ý muốn của người ấy trên mình không? Khi ấy bạn ứng xử, đối phó như thế nào?

Văn phòng HĐGMVN

6 cách thức để trở nên một người lắng nghe tốt hơn trong gia đình bạn



Cải thiện việc giao tiếp với con cái của bạn

Giữa một cuộc sống gia đình bận rộn, thật dễ bỏ qua một trong số những công cụ hữu hiệu nhất của một phụ huynh để tôn trọng trong giao tiếp đối với con cái của chúng ta: nghệ thuật lắng nghe tốt.

Dưới đây là một vài gợi ý giúp bạn thực hiện ngay lập tức:

1. Nhìn vào mắt trẻ khi chúng đang nói với bạn

Đặt tờ báo xuống hay tạm gác công việc nhà sang một bên trong chốc lát. Hãy dừng lại, nhìn và lắng nghe.

2. Lặp lại mà không phán xét những gì chúng đã nói

Điều này tỏ cho thấy bạn đang lắng nghe và không tự vệ hay cự tuyệt chúng.

3. Dừng lại để lắng nghe

Nếu bạn muốn con cái nói với mình, bạn cần phải lắng nghe, lắng nghe và lắng nghe! Chúng ta luôn muốn đưa ra ý kiến mà chúng ta cho là quan trọng, để hướng dẫn chúng, sửa sai chúng hay đưa ra lời khuyên. Nhưng nói quá sớm có thể dập tắt cuộc trò chuyện hơn là kéo dài nó.

4. Hỏi những câu hỏi mở (mà không phán xét)

Hỏi để hiểu nhiều hơn, không phải để lèo lái suy nghĩ của chúng cách tinh tế. Chúng sẽ phát hiện ra rằng, có ai đang “gài” chúng!

5. Chia sẻ kinh nghiệm của bạn và những giá trị hơn là chỉ khuyên răn

Khi đến lúc phải hỏi đáp, hãy cởi mở và nói về những kinh nghiệm mà bạn đã trải qua với vấn đề xảy ra. Sau đó, chia sẻ những giá trị vốn hướng dẫn những hành động của bạn. Bọn trẻ thích học biết kinh nghiệm và niềm tin của cha mẹ chúng hơn – miễn là không phải là một bài giảng nhưng là cuộc trao đổi.

6. Cầu nguyện

Đây là bí quyết cuối cùng nhưng là điều quan trọng nhất. Nhớ dâng một lời cầu nguyện ngắn trước hết khi bắt đầu giải quyết vấn đề với con cái của bạn. Cầu nguyện để có khả năng lắng nghe với một con tim rộng mở và trở nên một khí cụ của ân sủng.

Chuyển ngữ: Joseph Trần Ngọc Huynh, S.J.

Nguồn: <https://www.loyolapress.com/our-catholic-faith/family/family-faith-and-fun/inspiration-in-daily-family-life/6-ways-to-be-a-better-listener-at-home>

GIẬN HỜN, BỰC TỨC GIỮA VỢ CHỒNG, TẠI SAO VÀ HẬU QUẢ!

Trong đời sống chung, thường ngày chúng ta vẫn nghe những câu nói của người này, người khác về chồng hoặc vợ của họ. Đôi lúc cũng có thể là những tâm tư của chính chúng ta. Đại khái: “Tôi thù ghét ông ấy. Tôi hối hận vì đã lấy ông ấy!” Hoặc: “Nếu biết trước, tôi đã không để mình rơi vào cuộc hôn nhân này. Nếu được phép chọn lựa và quyết định lại, tôi sẽ không bao giờ!”

Dĩ nhiên, ai cũng có lý do để biện minh cho sự “thù ghét” và “hối hận” của mình. Nhưng vì sao nhiều cuộc tình bắt đầu đẹp như mơ lại dẫn đến một kết quả chua chát, đắng đót và đau khổ đến thế!? Hẳn là phải có những nguyên nhân hoặc rõ ràng (explicit) hoặc tiềm ẩn (implicit). Không ai tự nhiên ghét hoặc thù nghịch với người trong mộng, vu vơ và không có thật. Có chăng chỉ là những bệnh nhân tâm thần, những người bị ảnh hưởng bởi ảo tưởng, ảo giác, những người nghe những tiếng nói trong đầu bảo ghét, hoặc giận hờn một ai đó.

LÝ DO GIẬN HỜN, BỰC TỨC

Khi giận hờn, bực bội, ghét bỏ ai, bao giờ cũng phải có lý do. Lý do tiềm ẩn hoặc lý do rõ ràng. Sau đây là một số trong những lý do thường tạo nên những giận hờn, bực bội, khó chịu và ghét nhau trong đời sống chung:

- Sợ hãi và làm quan trọng vấn đề:

Phát xuất từ cảm giác không an toàn về một số việc nhỏ mọn. Những việc nhỏ nhặt này đa số phát sinh từ mặc cảm tự ty, rồi thổi phồng lên những khuyết điểm của người khác, sau đó đưa đến tranh cãi, giận hờn, bực bội.

- Không ghét người ấy, nhưng ghét những cảm tình và sự khác biệt nảy sinh giữa người ấy:

Đây là lối giải thích nhằm bao che cho những bực bội, khó chịu trong lòng khi đem đồ những

khó chịu, phiền hà trên người của nhau, mong chạy trốn những xúc cảm bất ổn của chính mình.

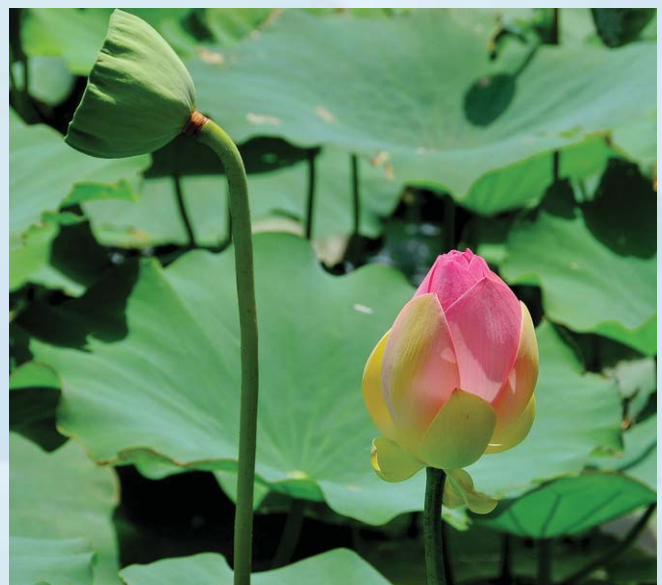
Xung khắc về những giá trị:

Gần đây tôi bỗng nhận ra người đó có những lời nói, cử chỉ tỏ ra khó chịu, gây gổ với tôi. Tại sao? Tại vì tôi hay giúp người nghèo trên đường phố và việc làm này không hợp với quan điểm đạo đức của người ấy. Người ấy cho rằng cho những người ăn xin tiền, họ càng lười và ỷ lại không muốn cố gắng, đó là chưa kể họ dùng tiền xin được để say sưa, nghiện hút, đĩ điếm. Và theo quan điểm của người ấy thì nên dành sự giúp đỡ cho những trẻ em thiếu may mắn, những nạn nhân xấu số của thiên tai, bão lụt... Đó là lý do nảy sinh những mâu thuẫn, tranh cãi, khó chịu và giận dỗi.

- Những khác biệt tiềm ẩn bên trong:

Khác biệt về niềm tin, về những ảnh hưởng giáo dục, về tuổi thơ, về văn hóa, về tôn giáo... Những thứ đã ảnh hưởng sâu đậm trên suy nghĩ, thái độ, và hành động của mỗi người. Chính nó là những căn bản làm nên cá tính riêng của mỗi người.

Còn theo Keay Nigel, trong 15 lý do tại sao



người khác ghét bạn (15 Reasons Why Your Haters Hate You), tiềm ẩn những lý do:

- Vì không muốn mất bạn.
- Vì không vượt qua được quá khứ.
- Vì muốn sự chú ý của bạn.
- Vì thuộc loại người quá cuồng tín.
- Vì luôn nghĩ mình thánh thiện, đạo đức.
- Vì quá ghen tương.
- Vì có tâm lý muốn chà đạp bạn người khác để có được cảm giác khá hơn.
- Vì, một cách tổng quát, là người thua cuộc.

Khi những người trong cuộc, hoặc người chồng hay người vợ có sẵn những lý do tiềm ẩn trên, thì tương quan xã hội, tương quan vợ chồng trở nên nặng nề, gò bó, và buồn tẻ. Chỉ cần một sơ ý rất nhỏ cũng đủ để cho tình cảm, tình yêu, tình bạn bị sút mẻ, gia đình trở nên bất ổn, vợ chồng cãi lầy, giận hờn. Thí dụ, bạn sẽ rất mệt mỏi khi phải luôn luôn quan tâm đến một người mà họ ỳ ra không muốn cố gắng, không muốn làm gì để thay đổi cuộc sống. Trong trường hợp ấy dù bạn là người hiền hậu, nhẫn nhịn và chịu đựng mấy đi nữa thì cũng có lúc thái độ sống của người đó khiến bạn chán nản, khó chịu. Sự chán nản, mệt mỏi này nếu được lặp đi, lặp lại chính là lý do khiến bạn không những chỉ khó chịu, bực bội mà còn thấy ghét người đó nữa.

NHỮNG BIỂU HIỆN

Trong bài “Những Điều Bạn Làm Chứng Tỏ Bạn Đang Khinh Thường Chồng Bạn”, tác giả đã đưa ra những lý do biểu hiện sự coi thường chồng từ phía phụ nữ. Những biểu hiện này nếu nhìn từ hai phía cũng là những lý do khiến vợ chồng trở nên coi thường, khinh bỉ, và dẫn đến ghét bỏ nhau:

- Sửa lỗi, la lối nhau giữa nơi công chúng:
Điểm tâm lý này rất dễ gây mặc cảm và tức giận từ phía nam giới.
- Lặp đi lặp lại những lỗi lầm quá khứ:
Điều này phụ nữ thường vướng phải.
- Coi thường nhau vì không bằng mình:
Mặc cảm của vợ về người chồng có cá tính nhu nhược, buông xuôi, không cầu tiến. Nhưng lại là lý do dẫn đến tự ái bị va chạm của người chồng.



- Xem nhau kém hơn những người bạn của mình:
Một hình thức đánh giá, so sánh người phối ngẫu với những bạn bè của mình.
- Đòi hỏi nhau phải đọc được ý muốn mình:
Phụ nữ thường kỳ vọng bạn trai, chồng mình đọc được ý muốn của mình. Nhưng đây là một việc mà hầu như không người đàn ông nào có thể làm được một cách hoàn hảo. Sigmund Freud, cha đẻ ngành phân tâm học cũng không biết đàn bà muốn gì khi có người hỏi ông!
- Đối xử với nhau như đối xử với con cái:
Vợ chồng có thể coi nhau như bạn bè, nhưng không thể nhìn nhau như con cái mình.
- Đợi khi vào giường mới cãi vã:
Cái giường là cái nôi êm ái, là nơi chốn thiêng liêng của vợ chồng. Thời gian bên nhau là những thời khắc hiếm quý và hạnh phúc cần phải trân quý, vì, không gì bảo đảm rằng ngày mai sau một giấc ngủ ta còn có thể gặp lại chồng hoặc vợ mình!
- So sánh nhau với người này, người khác:
Dù là chồng hay vợ khi phạm phải lỗi lầm này cũng đều mang lại những khó chịu cho người phối ngẫu. Không ai muốn mình bị so sánh với người này, người khác.
- Đối xử với nhau bằng thái độ câm nín:
Câm nín sẽ làm đau khổ cho cả hai người, nhưng trên thực tế, người giữ sự câm nín sẽ là người đau khổ hơn.
- Dùng sinh lý làm khí giới:
Khi sinh lý được dùng làm khí giới, thì đàn

ông ngoại tình, đàn bà giam hãm và lạnh nhạt với chồng. Cả hai phía đều bất lợi và tạo cơ hội đổ vỡ hôn nhân.

Để có một nhận xét tích cực trong mối tương quan vợ chồng, người vợ nên tâm niệm điều này:

“Trong lồng ngực của phụ nữ một trái tim rất tinh tế, rất nhạy cảm và rất dễ xúc động với mọi cảnh ngộ của cuộc sống, nhất là tình yêu. Hãy để trái tim ấy đập những nhịp đập yêu thương, và từ đó cảm biến, chuyển hóa trái tim người chồng của bạn. Thánh Augustine đã khuyên bạn: “hãy yêu đi rồi muốn làm gì thì làm”, như vậy nếu có tình yêu và sự tương kính thì lo gì mà bạn không có một người chồng tuyệt vời!”

NHỮNG HẬU QUẢ TIÊU CỰC

“Giận dữ chỉ phát sinh trong lồng ngực những kẻ ngu xuẩn.” (Albert Einstein) Ảnh hưởng tiêu cực của giận hờn, của ghét bỏ không chỉ tác dụng về tâm lý mà còn trực tiếp liên quan đến sức khỏe thể lý.

Ảnh hưởng tâm lý:

Mỗi khi giận nhau, ta thường nói: “tức chết đi được”. Xét về mặt tâm lý, câu nói này đồng nghĩa với việc ta đang dùng những liều thuốc độc nhẹ để tự sát. Đem lỗi lầm của người khác để trừng phạt chính mình.

Ca dao Việt Nam có câu: “Giận mất khôn”. Giận dữ khiến ta mất đi sự bình tĩnh, không thể kiểm soát được lý trí, nên nhất thời, người giận dữ dễ làm những việc hồ đồ, hại người hại mình.

Elizabeth H. Blackburn - giải Nobel sinh học năm 2009, thì ảnh hưởng Tâm Lý chiếm phần quan trọng trong đời sống và tuổi thọ con người. Một người nếu muốn sống đến 100 tuổi, thì:

- Ăn uống điều độ: 25%
- Những lý do khác: 25%
- Tâm Lý: 50%

Những kích thích tố độc hại tiết ra khi một người giận dữ, theo nhà khoa học này, chính là thủ phạm của các chứng ung thư, cứng động mạch, cao huyết áp, lở loét dạ dày, tiêu hóa bất thường, kinh nguyệt không đều. 65-90% triệu chứng có liên quan tới áp lực tâm lý.

Hiện nay theo thống kê của bộ y tế thế giới, trên 90% bệnh đều có liên quan tới tinh thần.

Người có tinh thần thoải mái, sẽ ít bệnh, hoặc không hay ít mắc những chứng bệnh nghiêm trọng.

Ảnh hưởng thể lý:

Giận dữ, bực tức còn trực tiếp ảnh hưởng lên sức khỏe thể lý. Một người giận quá có thể chết vì đau tim (heart attack), hoặc đột tử.

Theo quan niệm đông y, nóng giận (nộ) ảnh hưởng đến can (gan), là một trong những nguyên nhân gây bệnh trong số thất tình là hỷ, nộ, ai, cụ, ái, ố, dục. Hậu quả là thường thấy uất ức, tức ngực. Ngoài ra còn liên quan đến các nội tạng khác, gây ra chán ăn, đầy hơi, đầy bụng, đau bụng, mất ngủ. Phụ nữ hay tức giận có thể là nguyên nhân kinh nguyệt bất thường.

Bác sỹ Gate (Mỹ) trong kết quả khảo cứu về tức giận đã đưa đến kết luận: Đối với người bình thường, số lượng cặn bã trong hơi thở không đáng kể. Nhưng hơi thở của những người tức giận ngưng tụ lại thành chất cặn bã màu nâu nhạt. Nếu chất này được tiêm vào con vật thì nó sẽ bị gây co giật.

Khi bạn tức giận, tuyến thượng thận bị kích thích làm tim đập nhanh, tăng đường huyết, tàn phá cơ thể, gây tổn thương hầu hết các cấu trúc của cơ thể người, làm chết tế bào, và là thủ phạm của lão hóa. Nghiên cứu của đại học Harvard cho thấy, chỉ cần nhớ lại những lần giận dữ trong quá khứ, thì nồng độ kháng thể IgA, đã bị sụt giảm. Ngoài ra, theo các nhà khoa học, viêm đường hô hấp cũng bắt nguồn từ nguyên nhân mỗi khi tức giận.



THA THỨ TRONG GIA ĐÌNH

Làm sao để có thể tha thứ trong gia đình? Đức giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn nhận định:

“Bị tổn thương ít nhiều là điều dường như không tránh khỏi trong hầu hết đời sống các đôi vợ chồng và gia đình. Dù những tổn thương có được bộc lộ ra qua những lời lẽ tức giận và phê phán đi nữa hoặc được dấu kín trong âm thầm và lặng lẽ rút lui, chúng cũng gây hậu quả là xói mòn tình cảm và sự tin tưởng.”

Ngài đã đưa ra một áp dụng thực hành rất hữu ích để hàn huyên những vết thương tinh thần của đời sống chung gọi là “Tiến Trình Của Sự Tha Thứ” được diễn tả qua những bước sau:

1. Nhìn nhận mình bị xúc phạm và đau đớn.
2. Chấp nhận (quyết định) tha thứ.
3. Nhớ rằng tha thứ cần thời gian (là một tiến trình).
4. Nhớ rằng tha thứ là ta ‘chết đi một ít’, không dễ dàng cũng không vui thích gì.
5. Nếu thấy khó tha thứ cứ bước tới và nghĩ về gương tha thứ của các bậc thánh đức như Chúa Giêsu, Oscar Romero, Gioan Phaolô II, ... để lấy thêm tinh thần.
6. Hãy biết tha thứ cho bản thân.
7. Tưởng nghĩ đến những điều bạn yêu nơi người bạn đời của bạn, và nhận ra mình còn cảm thấy yêu và cảm thương nàng/chàng.
8. Nhớ lại có lúc nào ai đó đã từng tha thứ cho bạn, và đã biết ơn biết bao vì người ấy đã ân cần với bạn tha thứ cho bạn.
9. Xét đến những hậu quả ngắn và dài hạn của sự việc chưa chấp nhận tha thứ.
10. Cầu nguyện xin Chúa ban cho sự can đảm và tình yêu đủ để tha thứ.
11. Ăn mừng việc hòa giải, và nhận biết ơn sủng ban cho mối quan hệ của bạn.
12. Khi bạn có nhớ đến nỗi đau của vết thương cũ, hãy nhắc đi nhắc lại sự giao hòa, tha thứ đã làm, tình yêu đã đổi mới.

Tóm lại,

- Chuyện hôm qua là chuyện đã qua. Cái gì đã qua thì không lấy lại được trừ thiện chí muốn sửa đổi và tấm lòng rộng mở của người phối ngẫu.



Sống với những buồn phiền quá khứ sẽ làm cho lòng mình thêm buồn bã, đào sâu những hận thù và chia rẽ.

- Phần thưởng và hạnh phúc nhất khi tha cho người khác là chính mình cảm thấy hạnh phúc và bình an trước. “Chính khi thứ tha là khi được tha thứ” (Thánh Phanxicô Assisi). Người được ta tha thứ chỉ là chia sẻ cái bình an của chính mình.

- “Sự buồn làm khô héo tâm hồn, và buồn sâu là hoa trái của hỏa ngục”. Đó là tư tưởng của Thánh Kinh, của chân lý.

- Sau những giận hờn thì cái quý hóa nhất là nụ cười, và vòng tay mở rộng.

Tài liệu tham khảo:

“Những Điều Bạn Làm Chứng Tỏ Bạn Đang Khinh Thường Chồng Bạn”, Trần Mỹ Duyệt. www.giadinhnazareth.org

“Làm sao để có thể tha thứ trong gia đình?” Đức giám mục Louis Nguyễn Anh Tuấn. fb Louis Tuan Nguyen, January 13, 2018

“Sống THỌ không phải do Ăn Uống hay Vận Động, mà là... thật đáng kinh ngạc”. vuisongtrendoi@gmail.com, Sat, Jan 13, 2018

“10 reasons why haters hate you... by Elizabeth-Marie. <http://elizabeth-marie.com/>, September 9, 2017

“15 Reasons Why Your Haters Hate You” by Keay Nigel. thoughtcatalog.com, July 12th 2013

Trần Mỹ Duyệt

Toàn văn sứ điệp Mùa Chay 2018 của ĐTC Phanxicô

Mùa chay năm nay sẽ bắt đầu từ thứ tư lễ tro, 14-2-2018. Giống như mọi năm, năm nay ĐTC cũng công bố sứ điệp giúp các tín hữu trong toàn Giáo Hội sống trọn mùa ân phúc, chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh và Chúa nhật 1-4-2018. Trong sứ điệp, ĐTC cảnh giác các tín hữu đừng để các tiên tri giả mê hoặc, đừng để tình yêu trở nên nguội lạnh, và hãy dẫn thân sống trọn tinh thần mùa chay. Sứ điệp của ĐTC đã được ĐTC Peter Turkson, Bộ trưởng Bộ Phát triển nhân bản toàn diện, công bố trong cuộc họp báo sáng hôm qua, 6-2, và có chủ đề là câu trích từ Tin Mừng theo thánh Mathêu: "Vì sự ác lan tràn, tình yêu của nhiều người trở nên nguội lạnh" (Mt 24,12).

Anh chị em thân mến,
 Một lần nữa chúng ta tiến về Lễ Phục Sinh của Chúa! Để chuẩn bị cho lễ này, Chúa Quan Phòng ban cho chúng ta Mùa Chay hàng năm, "dấu chỉ bí tích sự hoán cải của chúng ta" (1), loan báo và thực hiện khả năng trở về cùng Chúa với trọn tâm hồn và cuộc sống.

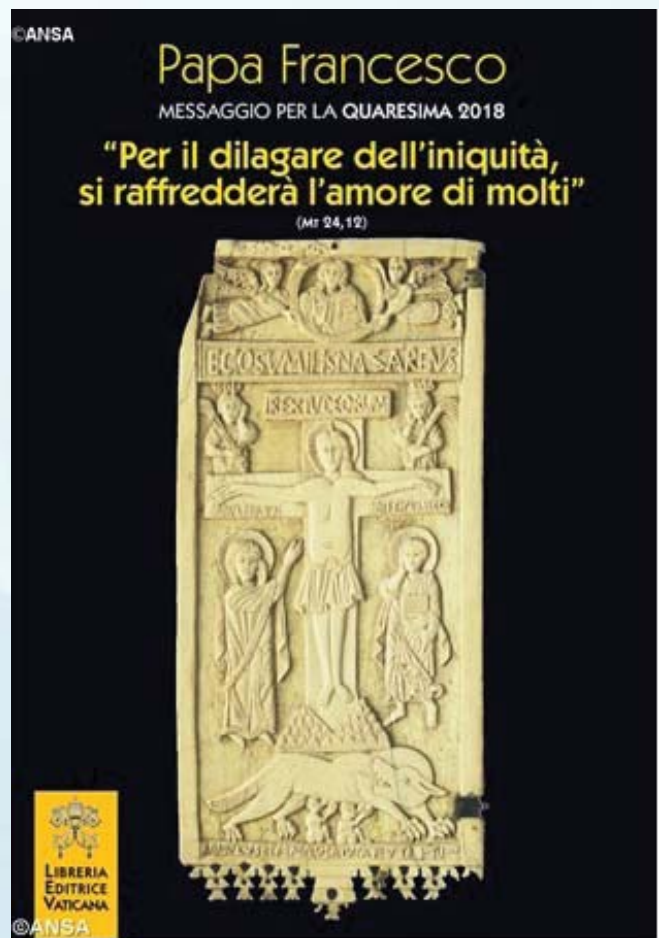
Năm nay cũng vậy, qua sứ điệp đây, tôi muốn giúp toàn thể Giáo Hội sống thời điểm ân phúc này trong vui mừng và chân lý; và tôi thực hiện điều này bằng cách để cho mình được gợi ý từ câu nói của Chúa Giêsu trong Tin Mừng theo thánh Mathêu: "Vì sự ác lan tràn, tình yêu của nhiều người bị nguội lạnh" (24,12).

Câu này ở trong đoạn Chúa nói về thời tận thế và ở trong bối cảnh thành Giêrusalem, trên Núi Cây Dầu, chính tại nơi khởi đầu cuộc thương khó của Chúa. Khi trả lời một câu hỏi của các môn đệ, Chúa Giêsu loan báo sầu muộn lớn và mô tả tình trạng trong đó cộng đồng tín hữu có thể lâm vào: đứng trước những biến cố đau thương, một số tiên tri giả sẽ lường gạt nhiều người, đến độ đe dọa làm cho tâm hồn họ bị tắt lịm lòng mến là trung tâm của toàn thể Tin Mừng.

Những tiên tri giả

Khi nghe đoạn Tin Mừng này và chúng ta tự hỏi: những tiên tri giả có những hình dạng thế nào?

Chúng giống như những người "làm mê hoặc rần", nghĩa là chúng lợi dụng cảm xúc của con người để biến họ thành nô lệ, đưa họ tới những



nơi chúng muốn. Bao nhiêu con cái của Thiên Chúa đã bị dụ dỗ bằng những dục vọng của lạc thú trong chốc lát, mà họ tưởng là hạnh phúc! Bao nhiêu người nam nữ sống như bị mê hoặc vì ảo tưởng tiền bạc, khiến họ trở thành nô lệ cho tiền của hoặc những mối lợi nhỏ nhen! Bao nhiêu người sống mà chỉ nghĩ đến mình và rơi vào tình trạng cô độc!

Có những tiên tri giả khác giống như các

“lang băm”, cố gắng những giải pháp đơn giản và tức thời cho những đau khổ, nhưng thực ra những liều thuốc này hoàn toàn vô hiệu: bao nhiêu người trẻ tìm phương được giả dối trong ma túy, trong những quan hệ “dùng rồi bỏ”, kiếm tiền dễ dàng một cách bất chính!. Bao nhiêu người khác nữa bị vướng vào một cuộc sống hoàn toàn là ảo, trong đó những tương quan có vẻ đơn gian và mau lẹ hơn, nhưng rồi chúng vô nghĩa một cách bi thảm! Những kẻ lường gạt ấy cố gắng những điều vô giá trị, nhưng chúng lại tức mất điều quý giá nhất như phẩm giá, tự do và khả năng yêu thương. Đó là một sự lường gạt về sự háo danh, biến chúng ta giống như con công.. để rồi trở thành lỗ bịch; và từ sự lỗ bịch ta không thể thối lui được. Không lạ gì: ma quỷ, vốn là “kẻ dối trá và là cha kẻ dối trá” (Ga 8,44), trình bày sự ác như là điều thiện và trình bày điều giả như điều thật, để làm cho tâm hồn con người bị lẫn lộn. Vì thế, mỗi người chúng ta được kêu gọi phân định trong tâm hồn và cứu xét xem mình có bị đe dọa vì những điều giả dối của các tiên tri giả ấy hay không. Cần học cách không dừng lại ở mức độ gần kề, hời hợt, nhưng nhận ra điều để lại trong chúng ta dấu vết tốt lành và lâu bền hơn, vì nó đến từ Thiên Chúa và thực sự có giá trị mưu ích cho chúng ta.

Một con tim nguội lạnh

Thi hào Dante Alighieri, khi mô tả về hỏa ngục, đã trình bày quỷ ngồi trên ngai băng giá (2); hấn ở trong giá lạnh của tình yêu bị bóp nghẹt. Vì thế chúng ta tự hỏi: lòng yêu mến trong chúng ta trở nên lạnh lẽo thế nào? Đây là những dấu hiệu cho chúng ta thấy tình yêu có nguy cơ bị tắt lịm trong chúng ta.

Điều dập tắt tình bác ái trước tiên là sự ham hố tiền bạc, “là căn cội của mọi sự ác”



(1 Tm 6,10); tiếp đến là sự từ khước Thiên Chúa và do đó từ khước tìm kiếm sự an ủi nơi Ngài, thích sự sầu muộn của chúng ta hơn là sự an ủi của Lời Chúa và các bí tích (3). Tất cả những điều ấy biến thành bạo lực chống lại những người bị coi là đe dọa cho những “chắc chắn” của chúng ta: như hài nhi chưa sinh ra, người già bệnh hoạn, khách qua đường, người ngoại quốc, và cả người lân cận không đáp ứng những mong đợi của chúng ta.

Cả thiên nhiên cũng là nhân chứng âm thầm về đức bác ái bị trở nên lạnh lẽo: trái đất bị ô nhiễm vì những đồ phế thải vứt bỏ vì cầu thả và vì lợi lộc; biển cả, cũng bị ô nhiễm, rất tiếc là nó cũng phải che phủ những gì còn lại của bao nhiêu vụ đắm tàu của những cuộc cưỡng bách di cư; bầu trời, trong kế hoạch của Thiên Chúa, vốn ca ngợi vinh quang Chúa, nhưng nay đang bị cày xéo vì những máy móc làm mưa xuống những dụng cụ chết chóc.

Tình yêu cũng trở nên nguội lạnh trong các cộng đoàn của chúng ta: trong Tông huấn “Niềm vui Phúc Âm” (Evangelii gaudium) tôi đã tìm cách mô tả những dấu chỉ rõ ràng nói lên sự thiếu tình yêu như thế. Chúng là thái độ ích kỷ lười biếng, bi quan vô bổ, căm dỗ muốn cô lập mình và dẫn thân trong những cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn liên tục, não trạng trần tục chỉ bận tâm tới những gì bề ngoài và như thế là làm giảm bớt nhiệt huyết truyền giáo (4).

Làm thế nào đây?

“Nếu chúng ta nhìn vào thăm sâu tâm hồn của mình và quanh chúng ta những dấu hiệu vừa nói trên đây, thì Giáo Hội, là Mẹ và là Thầy của chúng ta, cùng với phương được sự thật, nhiều khi là thuốc đắng, cố gắng cho chúng ta trong mùa chay này phương được ngọt ngào là kinh nguyện, làm phúc bố thí và chay tịnh.



Khi dành nhiều thời giờ hơn cho kinh nguyện, chúng ta sẽ để cho tâm hồn mình khám phá những gian dối bí mật chúng ta thường dùng để đánh lừa chính mình (5), để tìm kiếm sự an ủi trong Thiên Chúa là Cha và là Đấng muốn cho chúng ta được sống.

Việc thực hành làm phúc bố thí giải thoát chúng ta khỏi sự ham hố và giúp khám phá tha nhân là anh chị em chúng ta: điều chúng ta sở hữu không phải chỉ là của chúng ta. Tôi ước mong việc làm phúc được biến thành lối sống đích thực của mỗi người! Tôi mong ước đường nào cho các tín hữu Kitô chúng ta theo gương các Tông Đồ và nhìn thấy qua sự kiện có thể chia sẻ thiện ích của chúng ta với người khác là một chứng tá cụ thể về tình hiệp thông mà chúng ta sống trong Giáo Hội. Về điểm này, tôi khuyên nhủ như thánh Phaolô khi Ngài mời gọi dân thành Corintô lạc quyền giúp cộng đoàn Giêrusalem: “Đây là điều có lợi cho anh chị em” (2 Cr 8,10). Điều này có giá trị đặc biệt trong Mùa Chay, trong mùa này nhiều tổ chức quyên góp cho các Giáo Hội và dân chúng gặp khó khăn. Nhưng tôi cũng muốn

rằng trong các tương quan thường nhật, đứng trước mỗi người anh chị em xin giúp đỡ, chúng ta hãy nghĩ rằng đó là một lời kêu gọi của Chúa Quan Phòng: mỗi lần làm phúc bố thí là một cơ hội để tham gia vào sự Quan phòng của Thiên Chúa đối với con cái của Ngài và nếu ngày hôm nay, Ngài dùng tôi để giúp đỡ người anh em, thì làm sao ngày mai Ngài chẳng quan phòng lo cho các nhu cầu của tôi, Ngài vốn là Đấng không thua ai về lòng quảng đại? (6)

Sau cùng, việc chay tịnh giải tỏa bạo lực của chúng ta, và là cơ hội quan trọng để tăng trưởng. Một đàng chay tịnh cũng giúp chúng ta cảm nghiệm điều mà nhiều người khác đang thiếu thốn, thiếu những điều cần thiết và bị đói. Chay tịnh biểu lộ tình trạng tinh thần của chúng ta, đang đói khát lòng từ nhân và sự sống của Thiên Chúa. Chay tịnh thức tỉnh và làm cho chúng ta chú ý hơn đối với Thiên Chúa và tha nhân, thúc đẩy ý chí vâng phục Thiên Chúa, là Đấng duy nhất có thể thỏa mãn sự đói khát của chúng ta.

Tôi mong ước tiếng nói của tôi đi ra ngoài biên cương của Giáo Hội Công Giáo, để đi tới tất cả anh chị em, những người nam nữ thiện chí, cởi mở lắng nghe Thiên Chúa. Nếu anh chị em cũng buồn sầu vì sự ác lan tràn trên thế giới, nếu anh chị em cũng lo lắng vì giá lạnh làm tê liệt tâm hồn và hành động, nếu anh chị em thấy thiếu ý nghĩa của tình nhân loại chung, thì xin hãy liên kết với chúng tôi để cùng nhau cầu khẩn Thiên Chúa, để cùng nhau ăn chay và cùng với chúng tôi trao tặng những gì anh chị em có thể để giúp đỡ các anh chị em khác!

Lửa Phục Sinh

Nhất là tôi mời gọi các phần tử của Giáo Hội hãy nhiệt thành tiến bước trên con đường Mùa Chay, được nâng đỡ nhờ các hoạt động làm phúc bố thí, chay tịnh và kinh nguyện. Nếu đôi khi lòng bác ái dường như bị tắt lịm trong bao nhiêu tâm hồn, thì nó vẫn không bị lịm đi trong con tim của Thiên Chúa! Ngài luôn ban cho chúng ta những cơ hội mới để chúng ta có thể tái bắt đầu yêu thương.

Một cơ hội thuận tiện trong năm nay cũng là

sáng kiến “24 giờ cho Chúa”, mời gọi cử hành bí tích Hòa Giải trong khuôn khổ Châu Thánh thể. Năm 2018 này, sáng kiến đó sẽ được cử hành vào thứ sáu mùng 9 và thứ bảy mùng 10 tháng 3, lấy hứng từ lời Thánh Vịnh 130 câu 4: “Nơi Chúa có ơn tha thứ”. Trong mỗi giáo phận, ít nhất hãy có một thánh đường được mở cửa 24 giờ liên tục, để các tín hữu có cơ hội cầu nguyện trước Thánh Thể và lãnh nhận bí tích giải tội.

Trong đêm Phục Sinh, chúng ta sẽ cử hành nghi thức đầy ý nghĩa thấp sáng cây nến Phục Sinh: ánh sáng được lấy từ “lửa mới”, dần dần phá tan bóng đen và soi sáng cho cộng đồng phụng vụ. “Ánh sáng Chúa Kitô phục sinh vinh hiển phá tan bóng đêm của tâm trí” (7), để tất cả chúng ta có thể cảm nghiệm lại kinh nghiệm của các môn đệ trên đường Emmaus: lắng nghe Lời Chúa và nuôi dưỡng mình bằng Bánh Thánh Thể, giúp cho tâm hồn chúng ta tái nồng nhiệt tin cậy mến.

Tôi thành tâm chúc lành cho anh chị em và Exsultet

cầu nguyện cho anh chị em. Xin Anh chị em đừng quên cầu nguyện cho tôi.

Vatican ngày 1 tháng 11 năm 2017.

Lễ Các Thánh

G. Trần Đức Anh OP chuyển ngữ

Chú Thích

1. Sách lễ Roma, Chúa nhật I mùa chay, Tổng nguyện
2. “Lo>mpedor del doloroso regno / de mezzo> petto uscia fuor de la ghiaccia” (Inferno XXXIV, 28-29)
3. Angelus, 7-12-2014
4. Nm. 76-109
5. Xc Benedetto XVI, Thông điệp Spe salvi, 33
6. Xc Pio XII, Thông điệp Fidei donum, III
7. Sách lễ Roma, Vọng Phục Sinh, bài ca

Toàn văn sứ điệp ngày Truyền thông Thế giới 2018

**“Sự thật sẽ giải thoát anh em” (Ga 8,32).
Tin giả và một nền báo chí vì hòa bình**



Tong sứ điệp Ngày Truyền Thông Thế giới năm 2018, Đức Thánh Cha Phanxicô lên tiếng kêu gọi một nền “báo chí vì hoà bình” để đối phó với mối đe dọa của tin giả, đang “phát triển mạnh vì thiếu vắng sự đối kháng lành mạnh với các nguồn thông tin khác”.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố sứ điệp Ngày Truyền Thông Thế giới vào ngày 24 tháng Giêng, lễ thánh Phanxicô Đệ Salê, bổn mạng các nhà báo. Chủ đề của sứ điệp năm nay là: ‘Sự thật sẽ giải thoát anh em’ (Ga 8,32). Tin giả và nền báo chí vì hoà bình”

Trong sứ điệp, Đức Thánh Cha chỉ ra bản chất sai trái của tin giả, làm thế nào để nhận ra tin giả, khả năng giải độc của sự thật, và một nền báo chí vì hoà bình đặt con người ở vị trí trọng tâm như thế nào.

Trong số các ngày kỷ niệm trên bình diện thế giới trong một năm, Ngày Truyền Thông Thế giới là lễ kỷ

niệm duy nhất đã được Công đồng Vatican II đề xướng trong Sắc Lệnh về các Phương Tiện Truyền Thông Xã Hội (Inter Mirifica) được Đức Thánh Cha Phaolô Đệ Lục công bố ngày 4 tháng 12, 1963.

Ngày Truyền Thông Thế giới được tổ chức hàng năm vào Chúa Nhật trước Lễ Hiện Xuống, năm nay rơi vào ngày 13 tháng 5. Tuy nhiên, sứ điệp của Đức Thánh Cha thường được công bố trước, vào ngày 24 tháng Giêng, lễ thánh Phan-xi-cô Đệ Salê, bổn mạng các nhà báo, để các hội đồng giám mục, các ủy ban có liên quan ở các giáo phận và các cơ quan truyền thông có đủ thời gian để chuẩn bị các tài liệu in ấn, nghe nhìn và các tài liệu khác cho lễ kỷ niệm này ở các quốc gia và các địa phương.

Ngày Truyền Thông Thế giới lần đầu tiên được cử hành trong toàn Giáo Hội Công Giáo vào ngày 7 tháng 5 năm 1967, dưới triều đại Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục, là vị Giáo Hoàng đã muốn thu hút sự chú ý của toàn thể Giáo Hội đến truyền thông và sức mạnh to lớn mà nó có thể đem lại cho những thay đổi sâu xa về xã hội, văn hoá và tôn giáo. Ngày Truyền Thông Thế giới năm nay là lần thứ 52.

Dưới đây là bản dịch tiếng Việt của sứ điệp này: Source: Libreria Editrice Vaticana MESSAGE OF HIS HOLINESS POPE FRANCIS FOR WORLD COMMUNICATIONS DAY.

Anh chị em thân mến,

Truyền thông là một phần trong kế hoạch của Thiên Chúa dành cho chúng ta và là một cách thiết yếu để trải nghiệm tình bằng hữu. Được tạo ra giống hình ảnh Đấng Tạo Hóa, chúng ta có thể bày tỏ và chia sẻ tất cả những gì là chân, thiện, mỹ. Chúng ta có thể mô tả kinh nghiệm



của chính mình và thế giới xung quanh chúng ta, và do đó, tạo ra ký ức lịch sử và sự hiểu biết về các sự kiện. Nhưng, khi chúng ta chiều theo thói kiêu ngạo và tính ích kỷ của mình, chúng ta cũng có thể bóp méo cách thế chúng ta sử dụng khả năng giao tiếp của chúng ta. Điều này có thể được nhìn thấy ngay từ những thời kỳ

sơ khai, trong các câu chuyện Kinh thánh như câu chuyện Cain và Abel và chuyện tháp Babel (xem Sáng thế ký 4, 4-16, 11,1-9). Khả năng bóp méo sự thật là triệu chứng nói lên tình trạng của chúng ta, trong cả hai chiều kích cá nhân và cộng đồng. Trái lại, khi chúng ta trung tín với kế hoạch của Thiên Chúa, truyền thông trở thành một biểu hiện cho thấy rõ sự tìm kiếm chân lý có trách nhiệm và ý chí theo đuổi điều thiện của chúng ta.

Ngày nay, trong một thế giới đang thay đổi nhanh chóng các kỹ thuật truyền thông và các hệ thống kỹ thuật số, chúng ta đang chứng kiến sự lan rộng của cái được gọi là “tin giả”. Điều này đòi hỏi một sự suy tư, và đó là lý do tại sao trong Sứ điệp Truyền thông Thế giới này, tôi đã quyết định trở lại vấn đề về chân lý, là điều đã được đề cập đến bởi các vị tiền nhiệm của tôi bắt đầu với Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục, trong sứ điệp năm 1972 của ngài, với chủ đề là: “Truyền thông Xã hội phục vụ Chân Lý”. Bằng cách này, tôi muốn đóng góp vào dần thân chung của chúng ta nhằm ngăn chặn sự lan rộng của tin giả và tái khám phá phẩm giá của báo chí và trách nhiệm cá nhân của các nhà báo trong việc truyền đạt sự thật.

1. Tính “thất thiệt” của tin giả là gì?

Thuật ngữ “tin giả” đã là đối tượng của các cuộc thảo luận và tranh luận sôi nổi. Nói chung, nó liên quan đến sự lan rộng việc thông tin sai lạc trên mạng hoặc trên các phương tiện truyền thông truyền thống. Nó liên quan đến những thông tin sai lệch dựa trên những dữ liệu không tồn tại hoặc bị bóp méo để lừa dối và thao túng độc giả. Người ta truyền bá tin giả để phục vụ cho các mục tiêu cụ thể, ảnh hưởng đến các quyết định chính trị và phục vụ cho những lợi ích về kinh tế.

Hiệu quả của tin giả phụ thuộc trước hết là vào khả năng bắt chước các tin tức thực sự, đến mức xem ra có vẻ hợp lý. Thứ nữa, cái thông tin này tuy giả nhưng trở nên đáng tin nếu nó “nắm bắt” được sự chú ý của người dân bằng cách đánh trúng các thành kiến và những định kiến xã hội, và khai thác được những cảm xúc bộc phát như lo lắng, căm hờn, tức giận và thất vọng. Khả năng truyền bá những tin giả này thường dựa vào việc lèo lái các mạng xã hội và các phương thức hoạt động của chúng. Những câu chuyện thất thiệt có thể lan truyền nhanh đến nỗi ngay cả những lời phủ nhận có thẩm quyền đi nữa cũng không thể hạn chế được những thiệt hại.

Khó khăn trong việc vạch trần và loại bỏ tin giả cũng do thực tế là nhiều người thường chỉ tương tác trong các môi trường kỹ thuật số với những người hợp ý với mình, trong các môi trường như thế, thường không có chỗ cho các quan điểm và ý kiến khác nhau. Thông tin sai

lạc, do vậy, phát triển mạnh khi không có sự đối kháng lành mạnh với các nguồn thông tin khác có khả năng thách thức một cách hiệu quả các định kiến và tạo ra các cuộc đối thoại xây dựng; thay vào đó, nó có nguy cơ làm cho người ta trở thành những kẻ vô tình đồng lõa trong việc truyền bá những ý tưởng sai lệch và vô căn cứ. Bi kịch của thông tin sai lạc là nó làm mất uy tín của người khác, trình bày những người ấy như kẻ thù, tới mức mô tả họ như ma quỷ và nung nấu lòng căm thù họ. Tin giả là một dấu chỉ cho những thái độ thiếu khoan dung và quá nhạy cảm, và chỉ dẫn đến việc truyền bá sự kiêu căng và lòng thù hận. Đó là kết quả cuối cùng của sự thất thiệt.

2. Làm thế nào chúng ta có thể nhận ra tin giả mạo?

Không ai trong chúng ta có thể cảm thấy được miễn trừ khỏi trách nhiệm chống lại những sự giả trá này. Đây không phải là một nhiệm vụ dễ dàng, vì những thông tin sai lệch thường dựa trên những luận điệu cố ý gây hiểu nhầm một cách quanh co và xảo quyệt, và đôi khi còn sử dụng cả các cơ chế tâm lý tinh vi. Các nỗ lực đáng khen đang được thực hiện để hình thành các chương trình giáo dục nhằm giúp người dân lý giải và đánh giá thông tin được cung cấp bởi các phương tiện truyền thông và dạy họ tham gia tích cực vào việc vạch trần sự giả dối thay vì vô tình góp phần làm lan rộng những thông tin sai lệch. Cũng đáng khen ngợi đó là những sáng kiến về cơ chế và luật pháp nhằm phát triển các quy

định giúp kiểm chế hiện tượng này, đó là chưa kể các công trình đang được thực hiện bởi các công ty công nghệ và truyền thông trong việc đưa ra các tiêu chí mới nhằm xác minh các đặc điểm nhận dạng cá nhân ẩn nấp sau hàng triệu hồ sơ kỹ thuật số.

Tuy nhiên, việc ngăn ngừa và xác định cách





thức hoạt động của thông tin sai lệch cũng đòi hỏi một quá trình phân định sâu sắc và thận trọng. Chúng ta cần phải vạch trần cái gọi là “những chiến thuật của con rắn” được sử dụng bởi những kẻ cải trang để tấn công bất cứ lúc nào và bất cứ tại nơi nào. Đây là chiến lược được sử dụng bởi “con rắn quỷ quyệt” trong Sách Sáng thế ký, đó là đũa đã tung ra những tin giả trước nhất (Sáng thế ký 3,1-15), khởi đầu lịch sử bi thảm của tội lỗi con người, bắt đầu với cảnh huynh đệ tương tàn đầu tiên (xem Sáng thế ký 4) và dẫn đến cơ man những sự ác khác chống lại Thiên Chúa, người lân cận, xã hội và thiên nhiên. Chiến lược của “Cha để những lời dối trá” ranh mãnh này (Ga 8,44) là bắt chước chính xác cái hình thức dụ dỗ tinh quái và nguy hiểm đó để lên vào con tim con người với những lý lẽ vừa giả dối vừa quyến rũ.

Trong trình thuật về tội lỗi đầu tiên, tên cám dỗ tiếp cận người phụ nữ bằng cách giả vờ là bạn của cô, chỉ quan tâm đến phúc lợi của cô, và bắt đầu bằng cách nói điều gì đó chỉ có một phần là thật: “Thiên Chúa thực sự nói rằng ông bà không được ăn trái của bất kỳ cây nào trong vườn này sao?” (Sáng thế ký 3,1). Trên thực tế, Thiên Chúa không bao giờ nói ông Adong không được ăn trái của bất kỳ cây nào, nhưng chỉ là trái từ một cái cây: “trái của cây cho biết điều thiện điều ác, thì người không được ăn” (Sáng thế ký 2,17). Người đàn bà sửa sai con rắn, nhưng lại

để cho mình bị thua trước sự khiêu khích của nó: “Trái trên cây ở giữa vườn, Thiên Chúa đã bảo: ‘Các người không được ăn, không được động tới, kéo phải chết.’” (Sáng thế ký 3,2). Câu trả lời của cô bao hàm những ý tưởng vụ luật và tiêu cực; sau khi lắng nghe đũa lừa dối và để bản thân mình chịu thua trước phiên bản của nó về các sự kiện, người phụ nữ bị lừa. Vì vậy, cô chú ý đến lời trấn an của nó: “Ông bà sẽ không chết đâu!” (Sáng thế ký 3,4).

“Sự hủy diệt” của tên cám dỗ khoác lên chút sắc màu của sự thật: “Thiên Chúa biết ngày nào ông bà ăn trái cây đó, mắt ông bà sẽ mở ra, và ông bà sẽ nên như những vị thần biết điều thiện điều ác.” (Sáng thế ký 3,5). Mệnh lệnh hiền phụ của Thiên Chúa là vì lợi ích của họ, đã bị làm mất uy tín bởi sự cám dỗ hấp dẫn của kẻ thù: “Người đàn bà thấy trái cây đó ăn thì ngon, trông thì đẹp mắt” (Sáng 3,6). Câu truyện Kinh thánh này mang lại một yếu tố thiết yếu cho suy luận của chúng ta: chẳng hề có những thông tin sai lạc mà lại vô hại; trái lại, tin vào sự giả dối có thể có những hậu quả thảm khốc. Ngay cả một sự méo mó chút đỉnh sự thật cũng có thể có những hệ quả nguy hiểm.

Điều nguy hiểm là lòng tham của chúng ta. Tin giả thường lan truyền nhanh chóng đến nỗi khó có thể dừng lại, không phải vì cảm thức muốn được chia sẻ, là điều truyền cảm hứng cho các phương tiện truyền thông xã hội, mà bởi vì nó hấp dẫn lòng tham không đáy rất dễ bùng lên trong lòng người. Những mục tiêu kinh tế và lèo lái gây ra tin giả bắt nguồn từ lòng khao khát quyền lực, ham muốn sở hữu và lạc thú, mà chung cuộc biến chúng ta trở thành nạn nhân của một cái gì đó bi thảm hơn nữa: đó là sức mạnh lừa đảo của cái ác di chuyển từ lời nói láo này đến lời lừa dối khác nhằm cướp đi sự tự do nội tâm của chúng ta. Đó là lý do vì sao giáo dục chân lý có nghĩa là dạy cho mọi người biết cách phân định, đánh giá và hiểu rõ những ham muốn và khuynh hướng sâu xa nhất của chúng ta, để chúng ta đừng đánh mất đi nhận thức về điều thiện để rồi chiều theo mọi cám dỗ.

3. “Sự thật sẽ giải thoát anh em” (Ga 8,32)

Sự ô nhiễm liên tục bởi ngôn ngữ lừa dối có thể làm đen tối cuộc sống nội tâm của chúng ta. Quan sát của Dostoevsky thật là chí lý: “Những người nói dối chính mình và lắng nghe những lời nói dối của chính họ đến một lúc nào đó sẽ hết còn phân biệt nổi đâu là sự thật trong họ, hoặc xung quanh họ, và như vậy họ mất tất cả lòng tự trọng và sự tôn trọng đối với người khác. Và khi không còn được ai tôn trọng, họ không còn biết yêu, và khi không có tình yêu, để lấp đầy chính mình và quên đi, họ lao vào những đam mê và những lạc thú tầm thường và chìm sâu trong thú tính giữa những thấp hèn của họ, tất cả đều do liên tục dối trá với người và với mình mà ra” (Anh em nhà Karamazov, II, 2).

Vậy làm thế nào để chúng ta tự bảo vệ mình? Thuốc giải độc hiệu nghiệm nhất cho vi khuẩn giả dối là sự thanh lọc trong chân lý. Trong Kitô giáo, chân lý không chỉ là một thực tại nhận thức [chú thích của người dịch conceptual reality để phân biệt với physical reality - thực tại thể lý] liên quan đến cách thức chúng ta đánh giá sự vật, xác định xem chúng là đúng hay sai. Sự thật không chỉ mang ra ánh sáng những thứ được che giấu, “vạch ra thực tại”, như thuật ngữ Hy Lạp xưa là aletheia (từ chữ “a-lethès”, “không ẩn dấu”) mà còn có thể làm chúng ta tin. Sự thật liên quan đến toàn bộ cuộc đời của chúng ta. Trong Kinh Thánh, nó có nghĩa là sự ủng hộ, sự vững chắc và tin cậy, như được ám chỉ bởi từ gốc ‘aman’, là nguồn gốc của thành ngữ phụng vụ Amen của chúng ta. Sự thật là cái gì bạn có thể dựa vào, để không bị rơi. Theo ý nghĩa tương quan này, Đấng duy nhất thực sự đáng tin cậy và tín thác “Đấng mà chúng ta có thể tin tưởng chính là Thiên Chúa hằng sống. Vì thế, Chúa Giêsu mới nói:

“Ta là sự thật” (Ga 14,6). Chúng ta khám phá và tái khám phá sự thật khi chúng ta trải nghiệm điều này trong lòng mình với niềm trung thành và tin tưởng vào Đấng yêu thương chúng ta. Chỉ điều này thôi mới có thể giải phóng chúng ta: “Sự thật sẽ giải thoát anh em” (Ga 8,32).

Tự do khỏi sự giả trá và tìm kiếm mối quan hệ là hai thành phần không thể thiếu nếu những lời nói và cử chỉ của chúng ta là đúng, chân thực và đáng tin cậy. Để phân biệt sự thật, chúng ta cần phải phân định mọi thứ khuyến khích sự hiệp thông và cổ vũ điều thiện với bất cứ điều gì có xu hướng cô lập, chia rẽ và chống đối. Sự thật, do đó, không thực sự được nắm bắt dù cho nó không bị áp đặt bởi một cá nhân nào. Sự thật cần phải xuất phát từ các mối quan hệ tự do giữa con người với nhau, từ việc lắng nghe lẫn nhau. Chúng ta cũng không bao giờ có thể ngừng tìm kiếm sự thật, bởi vì sự giả dối luôn luôn có thể len vào, ngay cả khi chúng ta nói ra những điều đúng. Một lý luận cho dù không ai bắt bẻ vào đâu được, và hoàn toàn dựa trên những sự kiện không thể phủ nhận, nhưng nếu nó được dùng để làm tổn thương người khác và làm mất uy tín của người đó trước mắt người khác, thì bất kể nó có vẻ đúng đến đâu đi nữa, nó cũng không phải là đúng. Chúng ta có thể nhận ra tính chân thực của những lời phát biểu qua hoa trái của chúng: liệu chúng có gây tranh cãi, chia rẽ, làm nhụt chí; hay chúng thúc đẩy sự suy tư trưởng thành và được thông tin đầy đủ, dẫn đến sự đối thoại xây dựng và những thành quả tích cực.





4. Hòa bình là những tin chân thực

Thuốc giải độc hiệu nghiệm nhất cho sự giả dối không phải là những chiến lược, nhưng là con người: những người không tham lam nhưng sẵn sàng lắng nghe, những người nỗ lực tham gia vào cuộc đối thoại chân thành để sự thật có thể nổi lên; và những người bị thu hút bởi sự thiện và chịu trách nhiệm về cách họ sử dụng ngôn ngữ. Nếu trách nhiệm là câu trả lời cho sự lan rộng của tin giả, thì một trách nhiệm nặng nề đặt trên vai những người mà công việc của họ là cung cấp thông tin, cụ thể là các nhà báo, những người bảo vệ tin tức. Trong thế giới ngày nay, công việc của họ, trong mọi khía cạnh, không chỉ là một nghề kiếm ăn; đó là một sứ mệnh. Giữa những cạnh tranh ác liệt và chạy đua ráo riết, họ phải nhớ rằng trái tim của thông tin không phải là tốc độ tường trình hay tác động của nó đối với độc giả, mà là những con người. Thông báo cho người khác có nghĩa là đào tạo người khác; nó có nghĩa là động chạm đến cuộc sống của người dân. Đó là lý do tại sao việc bảo đảm tính chính xác của các nguồn tin và bảo vệ việc truyền thông là những phương tiện thực sự để quảng bá sự thiện, tạo ra lòng tin và mở đường cho sự hiệp thông và hòa bình.

Như thế, tôi muốn mời gọi tất cả mọi người cổ vũ một nền báo chí vì hòa bình. Khi nói như thế, tôi không có ý muốn nói đến loại hình báo chí đầy mật ngọt và từ chối thừa nhận sự tồn tại của những vấn đề nghiêm trọng; hay loại hình báo

chỉ chỉ đầy cảm tính. Ngược lại, tôi muốn nói đến một nền báo chí trung thực trong đó chống lại những giả dối, những thứ khẩu hiệu nghe thật kêu, và các tiêu đề giật gân. Một nền báo chí do dân tạo ra và vì dân, một nền báo chí phục vụ tất cả mọi người, đặc biệt là những người không có tiếng nói- và họ là đa số trong thế giới của chúng ta. Một nền báo chí ít tập trung vào các tin tức giật gân và tập chú nhiều hơn vào việc tìm ra các nguyên nhân cơ bản của các cuộc xung đột, nhằm thúc đẩy sự hiểu biết sâu sắc hơn và góp phần giải quyết bằng cách thiết lập các quy trình đạo đức. Một nền báo chí dấn thân vào việc chỉ ra những lựa chọn khác hơn là sự leo thang các trận chiến la hét và bạo lực bằng lời nói.

Để đạt được mục đích này, lấy cảm hứng từ một lời cầu của Thánh Phanxicô, chúng ta có thể hướng về Đấng Chân Lý với lời nguyện cá nhân sau:

Lạy Chúa, xin làm cho chúng con nên những khí cụ bình an của Chúa. Giúp chúng con nhận ra sự ác len lỏi trong thứ truyền thông không kiến tạo sự hiệp thông. Giúp chúng con biết loại bỏ nọc độc khỏi những phán đoán của chúng con. Giúp chúng con nói về tha nhân như anh chị em của chúng con. Chúa là Đấng trung tín và đáng tin cậy, xin làm cho lời nói của chúng con thành những hạt giống sự thiện cho thế giới nơi có tiếng la hét, xin làm cho chúng con biết lắng nghe; nơi có hoang mang, xin cho chúng con gọi hứng cho hài hòa; nơi có mơ hồ, xin cho chúng con biết mang lại sự minh bạch; nơi có sự loại trừ, hãy để chúng con mang đến tình đoàn kết; nơi có chủ nghĩa kích động, xin cho chúng con biết dùng sự tỉnh táo; nơi hời hợt, xin cho chúng con nêu lên những câu hỏi thực sự; nơi có thành kiến, xin cho chúng con đánh thức niềm tin; nơi có hận thù, xin cho chúng con mang lại niềm tôn trọng; nơi có sự giả dối, xin cho chúng con mang đến sự thật. Amen.

Vatican, ngày 24 tháng 1 năm 2018

+ Đức Giáo Hoàng Phanxicô

J.B. Đặng Minh An dịch

Ý Nghĩa Cứu Độ của Biến Cố Phục Sinh

Bài Giáo Lý 2 về Kinh Tin Kính của ĐTC Phanxicô

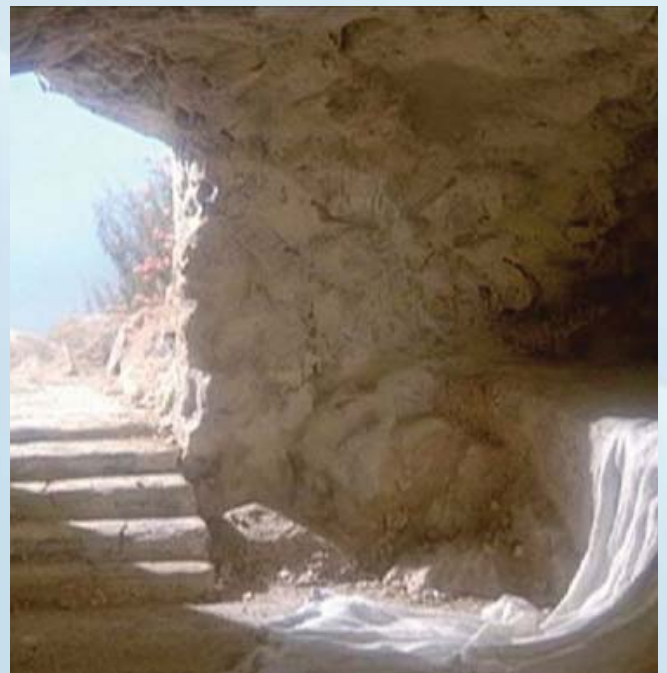
“Mỗi ngày chúng ta phải để Đức Kitô biến đổi mình thành hình ảnh của Người”

Anh chị em thân mến, kính chào anh chị em! Trong bài giáo lý trước chúng ta đặt trọng tâm vào biến cố Phục Sinh của Chúa Giêsu, trong đó các phụ nữ đã đóng một vai trò đặc biệt. Hôm nay tôi muốn suy niệm về ý nghĩa cứu độ của biến cố này. Phục Sinh có ý nghĩa gì đối với cuộc đời của chúng ta? Và tại sao đức tin của chúng ta sẽ ra vô ích nếu không có nó?

Đức tin của chúng ta dựa vào cái chết và việc Phục Sinh của Đức Kitô, như một ngôi nhà được xây trên những nền móng: nếu những nền móng này bị lún thì toàn thể ngôi nhà sẽ sụp đổ. Trên Thánh Giá, Chúa Giêsu đã hiến mình, tự nguyện gánh lấy tội lỗi của chúng ta cùng đã xuống vực thẳm của sự chết, và trong việc Phục Sinh, Người chiến thắng, xóa tội chúng ta và mở ra cho chúng ta con đường để được tái sinh vào một cuộc sống mới. Thánh Phêrô diễn tả điều này một cách ngắn gọn ở đầu Thư Thứ Nhất của ngài, như chúng ta đã nghe: “Chúc tụng Thiên Chúa là Cha Đức Chúa Giêsu Kitô của chúng ta. Theo lượng từ bi chan chứa của Ngài, Chúng ta được tái sinh trong một niềm hy vọng sống động, nhờ sự Sống Lại của Đức Giêsu Kitô từ cõi chết để hưởng gia tài không thể hư mất, không thể bị ô nhiễm và không thể bị phai tàn” (1,3-4).

Thánh Tông Đồ nói với chúng ta rằng sự Sống Lại của Chúa Giêsu là một điều gì mới lạ: chúng ta được giải thoát khỏi ách nô lệ tội lỗi và trở nên con cái Thiên Chúa, nghĩa là chúng ta được sinh ra trong một đời sống mới. Điều này được thể hiện cho chúng ta khi nào? Trong Bí Tích Rửa Tội. Ở thời cổ đại, người ta thường lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội bằng cách dìm vào nước. Người được rửa tội bước xuống một cái bồn lớn

ở nơi rửa tội, cởi y phục ra, và giám mục hay linh mục đổ nước ba lần trên đầu, trong khi rửa tội cho người ấy nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Sau đó, người được rửa tội ra khỏi bồn và mặc áo mới màu trắng: điều này có nghĩa là người ấy đã được sinh ra trong một đời sống mới, qua việc tự dìm mình trong cái chết và sự Phục Sinh của Đức Kitô. Người ấy đã trở nên con Thiên Chúa. Trong Thư gửi tín hữu Rôma, Thánh Phaolô viết: “Anh em đã nhận Thần Khí làm nghĩa tử, bởi đó cho chúng ta kêu lên, ‘Abba! Lạy Cha!’” (Romans 8,15). Chính Chúa Thánh Thần mà chúng ta nhận được trong Phép Rửa dạy chúng ta và thúc đẩy chúng ta thưa cùng Thiên Chúa: “Lạy Cha”, hay đúng hơn, “Abba”, có nghĩa là “Cha”. Vì vậy, Thiên Chúa của chúng ta cũng là một người Cha đối với chúng ta. Chúa Thánh Thần tạo ra trong chúng ta tình trạng làm con cái Thiên Chúa mới này, và đây là món quà lớn nhất mà chúng ta nhận được từ Mầu Nhiệm



Thời sự Giáo Hội

Vượt Qua của Chúa Giêsu. Thiên Chúa đối xử với chúng ta như những người con, Ngài hiểu chúng ta, tha thứ cho chúng ta, ôm ấp chúng ta và yêu thương chúng ta ngay cả khi chúng ta lầm lỗi. Trong Cựu Ước, ngôn sứ Isaia nói rằng mặc dù một người mẹ có thể quên con mình, Thiên Chúa chẳng bao giờ quên chúng ta, chẳng bao giờ (xem 49,15). Và điều này tuyệt đẹp!

Tuy nhiên, mối quan hệ hiểu thảo này với Thiên Chúa không giống như một kho báu được cất giữ trong một xó của cuộc đời chúng ta, nhưng phải được phát triển, phải được cho ăn mỗi ngày bằng cách lắng nghe Lời Chúa, cầu nguyện, tham dự các Bí Tích, đặc biệt là Bí Tích Hòa Giải và Thánh Thể, và qua đức ái. Chúng ta có thể sống như những người con! Đó là phẩm giá của chúng ta – chúng ta có phẩm giá của những người con. Hành xử như con cái thật! Điều này có nghĩa là mỗi ngày chúng ta phải để cho Đức Kitô biến đổi mình thành hình ảnh của Người; điều ấy có nghĩa là cố gắng sống như những Kitô hữu, cố gắng theo Người, ngay cả khi chúng ta thấy những giới hạn và những yếu điểm của mình. Cám dỗ gạt Thiên Chúa ra một bên để đặt mình ở tâm điểm luôn luôn rình rập chúng ta, và kinh nghiệm về tội lỗi làm tổn thương đời sống Kitô hữu của chúng ta, việc làm con cái Thiên Chúa của chúng ta. Vì thế chúng ta phải có lòng can đảm của đức tin và không được để cho mình bị dẫn dắt bởi một nỗi trượng luôn nói với chúng ta: “Thiên Chúa không cần thiết, Ngài không quan trọng đối với bạn”, vv... Chính điều ngược lại mới đúng: chỉ qua việc hành xử như con cái Thiên Chúa, không nản lòng vì những sa ngã của mình, vì tội lỗi của mình, và cảm thấy được Ngài yêu thương, mà cuộc đời của chúng ta sẽ được đổi mới, được sinh động hóa bởi sự thanh thản và niềm vui. Thiên Chúa là sức mạnh của chúng ta! Thiên Chúa là niềm hy vọng của chúng ta!

Anh chị em thân mến, chúng ta phải là những người đầu tiên giữ niềm hy vọng chắc chắn này và cần phải là một dấu chỉ hữu hình, rõ ràng và sáng sủa của niềm hy vọng ấy cho tất cả mọi người. Chúa Phục Sinh là niềm hy vọng không bao giờ tàn, không bao giờ làm cho chúng ta thất

vọng (x. Romans 5,5). Niềm hy vọng không bao giờ lừa dối. Đó là niềm hy vọng đến từ Chúa! Biết bao nhiêu lần trong đời sống chúng ta những niềm hy vọng bị tan biến, biết bao nhiêu lần những kỳ vọng mà chúng ta mang trong lòng không thành tựu! Niềm hy vọng của chúng ta như những Kitô hữu là niềm hy vọng mãnh liệt, chắc chắn và kiên vững trên đất này, nơi mà Thiên Chúa đã kêu gọi chúng ta bước đi, và mở ra cho cõi vĩnh hằng, bởi vì nó được thiết lập dựa vào Thiên Chúa, là Đấng luôn trung tín. Chúng ta không được quên rằng: Thiên Chúa là Đấng luôn trung tín; Thiên Chúa luôn trung tín với chúng ta. Được sống lại với Đức Kitô qua Phép Rửa, nhờ hồng ân đức tin, để thừa hưởng một di sản bất diệt, dẫn chúng ta đến việc tìm kiếm mọi sự thuộc về Thiên Chúa, nghĩ nhiều hơn về Ngài, cầu nguyện nhiều hơn với Ngài. Là một Kitô hữu không chỉ là tuân giữ các giới răn, nhưng có nghĩa là sống trong Đức Kitô, suy nghĩ như Người, hành động như Người, yêu như Người; có nghĩa là để Người làm chủ cuộc đời chúng ta và thay đổi nó, biến đổi nó, để giải thoát nó khỏi bóng tối sự dữ và tội lỗi.

Anh chị em thân mến, với những ai hỏi lý do về niềm hy vọng nơi chúng ta (x. 1 Philippians 3,15), chúng ta hãy chỉ cho người khác về Đức Kitô Phục Sinh. Chúng ta hãy chỉ cho người khác về Người qua việc công bố Lời Chúa, nhưng đặc biệt là qua cuộc sống phục sinh của mình. Chúng ta hãy bày tỏ niềm vui được làm con cái Thiên Chúa, Đấng ban cho chúng ta sự tự do để sống trong Đức Kitô, Đấng là sự tự do đích thực cứu chúng ta khỏi ách nô lệ tội lỗi, sự dữ và sự chết! Chúng ta hãy nhìn đến quê hương trên trời của mình, chúng ta cũng sẽ có một ánh sáng và sức mạnh mới trong công việc và trong những nỗ lực hàng ngày của chúng ta. Đó là một việc phục vụ có giá trị mà chúng ta phải trả lại cho thế giới của chúng ta, là một thế giới thường không còn khả năng nhìn lên cao, không còn có thể hướng mắt về phía Thiên Chúa. Cám ơn anh chị em.

Nguồn: Vietcatholic

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ

Tìm thấy ngôi mộ Đức Giêsu?

Năm 1980, khi làm công đào lấp đất tại khu xóm Talpiyot phía đông nam thành Giêrusalem, những thợ làm việc đã khám phá ra một phòng có chứa đựng hài cốt. Công việc được dừng lại đợi các chuyên gia về thời Cổ đại và Bảo tàng viện Ítraen đến để thẩm định. Sứ vụ được trao cho nhà khảo cổ học Joseph Gath và một người học trò tên Shimon Gibson. Hai người đến và khám phá một ngôi mộ thường thấy trong thời Cổ đại và được gọi “mộ dưới đất” (hypogée).

Trong đó có 10 khúc xương không còn được nguyên vẹn. Những mảnh xương được đặt vào trong một cái hộp bằng đá. Đây là cách người Do thái vẫn thường làm khi họ bốc mộ và đặt xương vào trong một rương hòm bằng đá ở vào thế kỷ thứ I trước công nguyên. Cách làm đã bị ngăn cấm từ năm 70 công nguyên khi người La mã cấm người Do thái ở trong thành phố mà họ đã chiếm đóng. Trong rương hòm, các nhà khảo cổ cho có thể chứa đựng tất cả xương khoảng 35 người. Trên sáu bộ xương đều có ghi những hàng chữ mang tên người quá cố. Trên năm khúc xương có hàng chữ bằng tiếng Aram hoặc tiếng Hípri với những tên như sau:

- Yehouda bar Yeshoua = Giuđê con ông Giêsu (tiếng Aram) (IAA 80.501).
- Matayah = Mátthêu (tiếng Hípri) (IAA 80.502).



- Bộ xương kế tiếp bị hủy hoại khá nhiều, và phần đầu hàng chữ rất khó đọc được. Các nhà khảo cổ đề nghị đọc “Yeshoua = Giêsu” với một dấu chấm hỏi và cho ông này là cha ông Giuđa. Phần thứ hai dòng chữ “bar Yehosef = con ông Giuse” (IAA 80.503)

- Yosah hay Giosuê (tiếng Hípri) (IAA 80.504)
 - Maryah = Maria (tiếp Hípri) (IAA 80.505).
- Nhà khảo cổ Rahmani nhận định bộ xương giống như bộ xương Yosah (IAA 80.504), và đề nghị Mariah và Yosah là cha mẹ Yeshoua và là ông bà nội Yehouda.

Và khúc xương thứ sáu có hàng chữ bằng tiếng Hy Lạp:

- Mariamenou e Mara = Mariamme còn được gọi Mara. Mara tên gọi tắt Martha hay Marthe (IAA 80.500)

Cuộc đào xới này xảy ra ngày 28/3/1980 trước ngày Sabát là một ngày lễ nghỉ ở Ítraen. Vì thế các nhà khảo cổ đặt những bộ xương đó vào nhà kho Cơ quan quyền hành thời Cổ đại Ítraen (viết tắt là IAA). Các bộ xương được đánh dấu dưới số 80.500 đến 80.509, và sau này các bộ xương được đưa về đặt vào kho khảo cổ Beth Shemesh, ngoại ô thành Giêrusalem, nhưng bộ xương với mã số 80.509 không còn tìm thấy và đã bị thất lạc đâu đó.

Dưới áp lực giới quyền hành tôn giáo Do thái, các bộ xương phải đưa cho các thầy rabbi và được cải táng lại và được đem chôn cất trong một nghĩa trang. Vì thế ngày nay khó nhận diện được các bộ xương này. Và ngày 14/4/1980 cuộc đào xới tại Talpiot chính thức chấm dứt và người ta tiếp tục công trình xây dựng tại đó.

Năm 1996, báo chí Anh lại mang câu chuyện về ngôi mộ Talpiot ra công bố thêm lần nữa. Ngày 31/3 tờ London Sunday Times chạy tựa đề “ngôi mộ không dám nêu tên” (The Tomb that dare not speak its name), kèm theo một phim tài liệu do cơ quan truyền thông BBC phát hành vào dịp lễ Phục sinh mang tên “thân xác gây nên vấn đề” (The body in question). Thế nhưng mọi



chuyện cũng sớm chìm lắng vì các nhà khảo cổ và các sử gia đều đưa ra nhiều mối hoài nghi với các bộ xương ở Talpiot.

Vào năm 2002, lại có thêm câu chuyện một bộ xương được gọi hộp xương Giacôbê cũng gây xôn xao dư luận: “Thật là kinh ngạc hết sức, một hộp đựng xương bằng đá vôi vừa mới xuất hiện tại Do thái mà có lẽ nó đã từng tàng trữ xương cốt của thánh Giacôbê, em của Đức Giêsu. Chúng tôi khẳng định điều này nhờ vào hàng chữ đặc biệt được khắc vào bên hông của nó. Hàng chữ rõ nét bằng tiếng Aram: Giacôbê, con của Giuse, (anh) em của Giêsu”. Đó là những hàng chữ đầu tiên trong bài tường thuật được đăng trong nguyệt san *Biblical Archeology Review* số tháng 11&12, 2002, trang 25-33 được viết bởi một nhà khảo cổ và chuyên gia cổ ngữ người Pháp André Lemaire. Bài báo được phổ biến ngày 21 tháng 10, 2002, và các cơ quan truyền thông đại chúng đã đưa những tiêu đề giật gân như: “Chúng tích về Đức Giêsu được ghi trên đá”; “Chúng tích khảo cổ xưa nhất về Đức Giêsu được tìm thấy tại Giêrusalem”; “Hộp đá cổ tàng trữ người em của Đức Giêsu”...

Ông Lemaire cho biết vào khoảng thập niên 1970, một nhà sưu tập Do thái đã mua tại một tiệm bán đồ cổ ở Giêrusalem một bộ xương có ghi một hàng chữ mà ông không đọc ra. Bộ xương được đặt trong một rương hòm bằng đá. Đó là điều các người Do thái giàu có thường gom góp các xương cốt các bậc tổ tiên và đặt vào trong

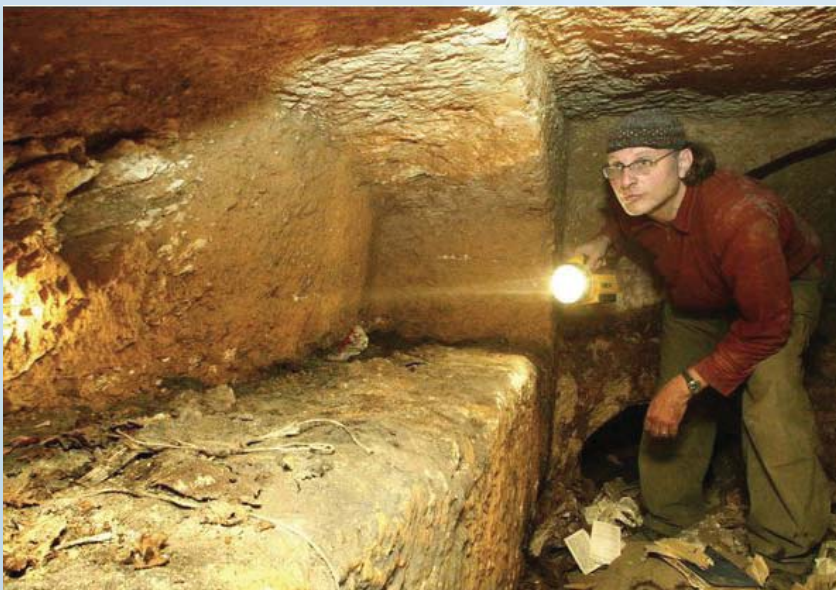
một hòm đá. Tại Palestine, các nhà khảo cổ đã tìm thấy khoảng hơn mười hòm đựng xương như thế thuộc thế kỷ thứ nhất công nguyên.

Mười lăm năm sau, ông mới cho André Lemaire thấy bộ xương đó, và nhà nghiên cứu cổ ngữ đã đọc ra hàng chữ Aram ghi “Giacôbê, con của Giuse, (anh) em của Giêsu”. André Lemaire cho biết Giacôbê ở đây chính là ông Giacôbê mà tin mừng có nói đến, và sử gia Flavius Josèphe ghi ông bị tử hình vào năm 62. Nhiều nhà nghiên cứu cho bộ xương vừa được khám phá là thứ

thiệt, nhưng có ít nhất hai nhà nghiên cứu người Mỹ cho hàng chữ ghi trên đó giả mạo. Người thứ nhất Rochelle Altman, nhà sử học về các hệ thống chữ viết. Người thứ hai Kyle Mc Carter, nhà nghiên cứu chữ cổ thuộc đại học John Hopkins University. Theo họ, hàng chữ đã được viết bởi hai bàn tay khác nhau: phần đầu “Giacôbê, con ông Giuse” được viết bởi một chuyên gia, và phần hai “(anh) em của Giêsu” được viết bởi một người không thành thạo tiếng Aram nên đã viết sai lỗi chính tả. Sau nhiều tranh luận và được thí nghiệm, nhiều nhà nghiên cứu cho bộ xương thuộc đồ cổ thật, nhưng hàng chữ mới được thêm vào sau này. (Nhà sưu tập người Do thái mua bộ xương này bị nhà cầm quyền buộc tội lừa đảo, vì ông có giữ một vật được coi như đến từ đền thờ Giêrusalem và cũng có hàng chữ mà người ta biết được là được ghi thêm vào). Câu chuyện bộ xương Giacôbê hầu như ngày nay bị coi như một sự lừa đảo để làm tiền: các nhà chuyên môn về cổ ngữ thì lại cho rằng đây là một trò gạt gẫm. Họ công nhận hộp xương là thật nhưng hàng chữ viết trên hộp không hoàn toàn nguyên thủy. James Vanderkam, giáo sư Kinh thánh Do thái tại trường đại học Notre Dame, Indiana, Mỹ, cho rằng có lẽ có người thời đại này đã khắc những hàng chữ lên trên một hộp xương đã có từ thế kỷ thứ nhất. Eric Myers của trường đại học Duke, Mỹ, khi tận mắt nhìn thấy hộp xương đã nghi ngờ về tính xác thực của hàng chữ “anh em

của Giêsu” và cho rằng đã có người thêm vào sau này. Dr. Rochelle Altman, cộng tác viên của Ioudaiois-L và là chuyên viên về cổ ngữ, cũng đã lên tiếng và đã chiết tự kỹ lưỡng những hàng chữ trên hộp xương cũng đi đến cùng một kết luận như Myers.

Thái độ của phần lớn các chuyên viên cổ ngữ và các học giả Kinh thánh đều là hoài nghi. Hộp xương có nguồn gốc đáng ngờ bởi vì nó được mua từ một con buôn tại chợ trời và lại được giữ kín tại tư gia trong suốt 15 năm trời! Căn cứ theo lời khai của chủ nhân, anh Oded Golan, thì anh mua hộp xương này khi anh chỉ có 16 tuổi - không biết anh lấy tiền ở đâu và thích thú với việc sưu tầm đồ cổ này khi nào? Theo bài báo của Andre Lemaire trên Biblical Archaeology Review thì khi ông đến xem xét hộp xương, hài cốt của người quá cố đã không còn trong hộp. Thế mà, theo lời của chủ nhân hộp xương, khi trả lời phỏng vấn của tuần báo Time, số ra ngày 04 tháng Mười Một, 2002, thì khi anh mua cổ vật này, một số mảnh xương của người quá cố vẫn còn trong hộp và anh đã lấy ra cho vào một chỗ khác, cùng với những xương vụn mà anh thu lượm được từ các hộp xương khác. Theo cha Jerome Murphy-O'Connor, dòng Đaminh, một nhà khảo cổ Kinh thánh tại trường Kinh thánh Giêrusalem, khoảng 60% đồ mua được tại các chợ trời là giả tạo và cho dầu hộp xương là thật, thì những hàng chữ trên hộp cũng chẳng thêm gì vào những gì chúng ta đã biết qua Tân



Thời sự Giáo Hội

Ước. Fr. Joseph Fitzmyer, dòng Tên, là giáo sư Kinh thánh tại trường Đại Học Công Giáo Mỹ ở Washington, DC và là một chuyên viên cổ ngữ Kinh thánh, làm việc trong những ngày đầu tiên khi các chuyên viên khảo cổ đến đào bởi các hang động ở Qumran, Biển Chết, cũng công nhận cách viết chữ anh em trên hộp xương rất lạ lùng nhưng lại phù hợp với một vài cách viết của thế kỷ thứ nhất đã được các chuyên viên khảo cổ đào bởi lên. Tuy vậy, cha Fitzmyer vẫn không cho rằng người ta có thể chứng minh được ba tên được khắc trên hộp xương chính là những nhân vật được nói đến trong Kinh thánh Tân Ước.

Dựa vào hai khám phá trên, đến năm 2007 nhà báo Simcha Jacobovici (người Do thái) và nhà đạo diễn nổi tiếng với phim Titanic - James Cameron (người Gia nã đại) lại gây xôn xao dư luận thêm lần nữa. Họ tung ra một cuốn phim mang tên “đã tìm thấy ngôi mộ của Đức Kitô” (cuốn phim được chiếu ngày 29/5 lúc 23giờ20 trên kênh truyền hình TF1 của Pháp), và một cuốn sách “Le tombeau de Jésus, Michel Lafon, 2007) cho rằng đó là mộ Đức Giêsu, và người mang tên Maria trên khúc xương đó là mẹ Đức Giêsu. Mariame là bà Maria Mađalêna, vợ ông Giêsu và con của họ mang tên Giuđê lớn khoảng 12 tuổi. Ông Giosuê là anh em Đức Giêsu. Còn ông Mátthêu cũng là nhân vật nào đó thuộc gia đình. Và với hai bằng chứng trên, Simcha Jacobovici và James Cameron muốn khẳng định Đức Giêsu

không độc thân, nhưng lập gia đình với bà Maria Mađalêna. Họ đã có đứa con mang tên Giuđa, và cuối cùng thì Đức Giêsu không sống lại và lên trời như điều tin mừng đã loan báo. Luận chứng của hai ông với sự hiện diện của bộ xương đi ngược lại với những gì sách tin mừng đưa ra để khẳng định Đức Giêsu sống lại. Ngôi mộ Đức Giêsu hoàn toàn trống (Gioan 20), và giống như những gì thánh Phaolô ghi trong thư thứ 1 gửi giáo đoàn Côrintô 15,14: “nếu Đức Giêsu đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng

của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng”.

Nghĩ sao về những luận chứng do Simcha Jacobovici và James Cameron đưa ra?

- Những hàng chữ được viết trên các bộ xương ở Talpiot nom thật vội vã chứ không được khắc vào đá. Khi những hàng chữ được công bố cũng không có mấy người để ý đến, vì những tên trên đó thường thấy xuất hiện. Thời điểm ở thế kỷ 1 trước công nguyên ¼ người đàn bà mang tên Maria. Tên Giuse thấy được trên 12 bộ xương ở cùng thế kỷ tại thành Giêrusalem. Tên Giêsu thấy có 6 lần bằng tiếng Hípri và 4 lần bằng tiếng Hy Lạp. Tất cả có 2 lần ghi “Giêsu, con ông Giuse”. Vì thế, đối với các nhà khảo cổ những tên ghi trên đó không có gì đáng làm ngạc nhiên.

- Những chữ bằng tiếng Aram: “Giacôbê, con của Giuse, (anh) em của Giêsu” không hoàn toàn rõ rệt cho lắm, vì với kiểu viết như trên cũng có thể dịch ra: “Giacôbê, con của Giuse là anh em của Giêsu”; và như thế vấn đề lại càng rắc rối hơn chứ không dễ dàng diễn giải như Simcha Jacobovici và James Cameron. Giacôbê không còn là anh em Giêsu, nhưng trở thành người cháu. Ông Giuse không còn là cha Giêsu nhưng lại là anh em.

- Simcha Jacobovici và James Cameron cho biết đã thử nghiệm các bộ xương bằng ADN, và ADN đưa kết quả hai bộ xương Giêsu và Mariamme không giống nhau, nên có thể xác định họ không cùng một gia đình nhưng vợ chồng. Thật ra, Jacobovici và Cameron không thử nghiệm ADN trên các bộ xương, nhưng hai ông chỉ lấy được cặn bã trên các bộ xương và mang đi thử nghiệm, và họ chỉ thử ADN trên hai bộ xương thôi, và kết luận họ không có ADN cùng một người mẹ. Như vậy còn người cha thì sao, nhưng cả hai ông đều không lên tiếng nói. Nhiều nhà khảo cổ đều nói tại sao không thử hết tất

cả ADN các bộ xương khác, và qua đó có thể biết được họ chết vào khoảng ở tuổi nào. Chỉ có bộ xương mang tên Giuđa hơi nhỏ cho nên Jacobovici cho ông này là một đứa trẻ khoảng 12 tuổi.

- Talpiot cách Núi sọ nơi Đức Giêsu bị treo trên thập giá và chôn cất khoảng 3 km. Jacobovici nêu lý do thân xác Đức Giêsu được các môn đệ đưa về chôn cất trong mộ gia đình. Tin mừng Mátthêu 28,11-15 nêu rõ chuyện các môn đệ di chuyển thân xác Đức Giêsu đi nơi khác do các thầy tư tế Do thái bịa ra để giải thích cho chính quyền La mã việc thân xác Đức Giêsu biến mất.

Ngoài ra, tin mừng cho biết gia đình Đức Giêsu thuộc nguồn gốc Nazareth ở Galilê và không có dính líu gì với thành Giêrusalem, vì thế không có lý do gì phải chôn cất những người trong gia đình ở Giêrusalem. Gia đình cũng không thuộc hạng giàu có thì làm sao có tiền để mua một ngôi mộ đất giá ở Giêrusalem. Theo truyền thống, những ai được chôn cất ngoài quê quán gốc phải ghi nguồn gốc người đó bên cạnh tên mình. Và trên các bộ xương ở Talpiot không có nơi nào ghi “Giêsu làng Nazareth”. Nhà sử học Michèle Jartou còn nói nếu gia đình Đức Giêsu được chôn cất như người kitô hữu, lại càng không thể ghi tên mình trên đó, vì thời bấy giờ các cộng đoàn tiên khởi đang bị bách hại và người ta không ghi tên mình trên mộ để khỏi bị phát giác.

- Simcha Jacobovici và James Cameron giải thích tên “Mariamenou e Mara” là bà Maria



Mađalêna dựa vào Ngụy thư Công vụ ông Philipphê. Một Ngụy thư được viết vào thế kỷ thứ IV. Hai tác giả trên đã không biết thể loại văn chương Ngụy thư. Công vụ ông Philipphê là một câu chuyện triết lý được hoàn thành trong môi trường nhóm Ngộ Đạo (Gnostique), chứ đây không phải là một cuốn tiểu sử lịch sử. Nhà chú giải Kinh thánh François Bovon viết trên Society of Biblical Literature như sau: “Việc tái dựng lại một đám cưới giữa Đức Giêsu và bà Maria Mađalêna, và sự ra đời của một đứa con theo tôi là thuộc thể loại khoa học giả tưởng”.

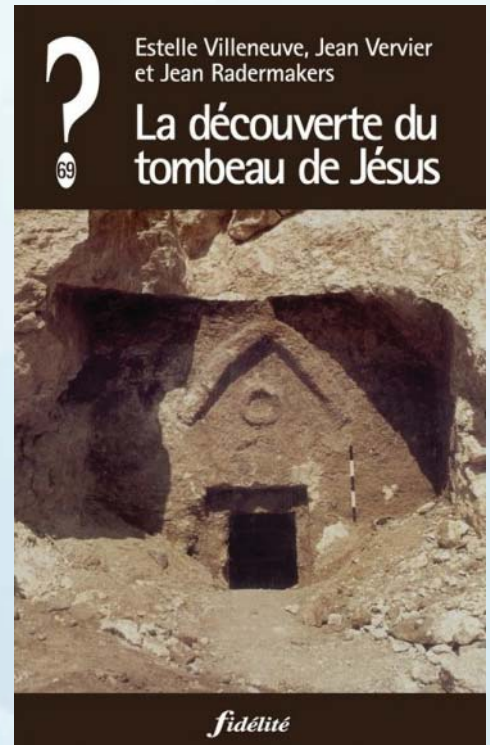
Về văn phạm tên “Mariamenou” cũng đặt thành vấn đề, vì tên thuộc giống đực; và từ “Mara” kế tiếp cũng mang hình thức giống đực trong ngôn ngữ Aram. Nếu theo giống cái phải viết “Martha”, và đôi khi viết “Mara theo giống đực. Vì thế trên khúc xương đó, tên chỉ định rõ ràng một người đàn ông và một người đàn bà. Thêm nữa, theo hai học giả Stephen Pfann (Đại học Holy Land ở Giêrusalem) và Emile Puech (Trường Kinh thánh Giêrusalem), cách đọc “Maramenou e Mara” không đúng, và phải đọc “Mariamè kai Mara”. “Mariamé” tiếng Hy Lạp lấy lại từ Hípri “Mariam” và “Mara”. Vì thế, trong bộ xương đó có hai người tên Martia và Mara (một người đàn ông và một người đàn bà).

Tóm lại có thể nói như Shimon Gibson, nhà khảo cổ khai quật ngôi mộ ở Talpiot: “Tôi tin chắc đây không phải ngôi mộ Đức Giêsu hay là hầm mộ gom lại các phần tử gia đình của ông” (Shimon Gibson, archéologue: “Il ne s’agit pas de la tombe de Jésus”, in Le Monde des religions, Juillet - Aout 2007, trang 11).

Đối với Giáo hội, từ xưa nay luôn nhìn nhận ngôi mộ Đức Giêsu tại thành Giêrusalem cổ. Ký ức Kitô giáo luôn cho Đức Giêsu bị đóng đinh và được chôn cất nơi ngày hôm nay mang tên “saint Sépulcre” - (Mộ Thánh). Truyền thống xưa nhất nói về chốn này lên tới giáo phụ Eusèbe thành Césarée vào khoảng năm 350 công nguyên. Ông



cho biết hoàng đế Hadrien cho xây cất làm chôn vùi một đền thờ kính thần Jupiter. Vào năm 135, hoàng đế Hadrien đưa thành phố trải ra về phía bắc và đặt tên



“Aelia Capitolina”. Đền thờ kính thần Jupiter Capitolin được ông dựng tại Golgotha, tiếng Hípri đồng nghĩa với từ La tinh “Capitole”. Một trăm tám mươi năm sau, hoàng đế Constantin cho san bằng đền thờ đó và xây dựng một lăng mộ cho Đức Giêsu. Lăng mộ mang tên “anastasis”, có nghĩa “sống lại”, và ngày nay nơi đó được gọi “Mộ Thánh”.

Lê Phú Hải omi

Chúa có đòi hỏi con người phải xa tránh tội để được cứu rỗi không?

Hỏi: xin cha giải thích rõ thêm: nếu Chúa Kitô đã chết để đền tội thay cho con người rỗi, thì không ai cần phải làm gì nữa mà vẫn được cứu rỗi phải không ?

Trước hết cần nói thêm tội là gì. Nói chung, tội là điều trái nghịch nhiều hay ít, xúc phạm đến tình thương, sự công bình và thánh thiện của Thiên Chúa, Đấng trọn tốt trọn lành. Thí dụ, giết người là tội xúc phạm đến tình thương vô biên của Chúa. Vì tình thương này mà Chúa cấm giết người (điều răn thứ năm). Lại nữa, tội phạm điều răn thứ sáu như gian dâm, ngoại tình, mở nhà điểm để mua bán dâm, sản xuất, hay xem sách báo, phim ảnh dâm ô...những tội này xúc phạm đến sự thánh thiện, tốt lành của Chúa.

Do đó, muốn sống đẹp lòng Chúa và muốn được cứu rỗi để vào Nước Trời hưởng phúc Thiên đàng, thì tuyệt đối phải xa tránh mọi tội lỗi, vì chỉ có tội mới làm cho con người phải xa cách Chúa là tình thương, công bình và thánh thiện.

Chúa Kitô là “ Chiên Thiên Chúa Đấng xóa tội trần gian.” (Ga 1, 29) như Thánh Gioan Tẩy Giả đã tuyên xưng một ngày kia, và đây chính là sứ mệnh của Chúa khi xuống trần gian làm Con Người để hy sinh “hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20, 28).

Như thế, nếu không có công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Giê-su-Kitô, thì tuyệt đối không ai có thể làm được gì để đáng được cứu độ mà vào Nước trời vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Thiên Chúa là Cha đầy lòng xót thương con cái loài người.

Nói khác đi, nếu Chúa Kitô không vui lòng “gánh tội trần gian” đến nỗi phải chết nhục nhã trên thập giá năm xưa, thì toàn thể nhân loại vẫn chìm sâu trong hố giết vong vì tội đã lỗi nghịch cùng Thiên Chúa là Cha nhân từ nhưng ghét mọi tội lỗi.

Nhưng Chúa Kitô đã chết thay cho toàn thể nhân loại, và trở thành Đấng Bảo Trợ cho con người trước mặt Thiên Chúa Cha, như lời dạy của Thánh Gioan Tông Đồ, (1 Ga 2,1). Điều này chỉ có nghĩa là nhờ sự vâng phục và hy sinh mạng sống mình, Chúa Kitô đã hòa giải con người với Chúa Cha và mở đường cho con người được cứu độ, vì “nhờ máu Người đổ ra trên thập giá, Thiên Chúa đã đem lại bình an cho mọi loài dưới đất và muôn vật trên trời.” (Gl 1, 20) .

Thật vậy, nếu không nhờ Chúa Kitô đổ máu và chết trên thập giá, thì tội của con người vẫn là trở ngại lớn nhất khiến con người mất hết mọi ơn nghĩa với Thiên Chúa và không có hy vọng gì được sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời, sau khi chấm dứt hành trình con người trên trần thế này.

Nay con người có hy vọng được cứu rỗi, vì nhờ có công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô. Tuy nhiên, vẫn phải nói là có hy vọng thôi, chứ chưa được bảo đảm 100% ngay bây giờ, không phải vì công nghiệp cứu chuộc của Chúa chưa đủ cho con người được cứu độ, mà vì con người còn có tự do để chọn Chúa và sống theo đường lối của Người, tức là cộng tác với ơn cứu độ của Chúa để xa tránh tội lỗi; hay khước từ Chúa và ơn cứu độ của Người để sống theo ý riêng mình, theo thế gian và làm nô lệ cho ma quỷ để đối nghịch cùng Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành.

Nói rõ hơn nữa, công nghiệp cứu chuộc vô giá và quá đủ của Chúa Kitô, chỉ có ích cho những ai cậy nhờ vào công nghiệp này, thể hiện cụ thể qua quyết tâm từ bỏ mọi tội lỗi để sống cho Chúa, đối nghịch hoàn toàn với đường lối của thế gian do ma quỷ sắp đặt và giật dây. Nếu không có quyết tâm này thì công nghiệp và Danh Thánh Giê-su vẫn hoàn toàn vô ích cho ai khước từ Chúa để sống theo thế gian và làm nô lệ cho ma

quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa và cũng là kẻ không muốn cho ai được cứu độ để vào Nước Trời là nơi quỷ Satan và bè lũ đã bị tống ra ngoài vì tội kiêu căng chống lại Thiên Chúa.

Mặt khác, vì tội là cản trở duy nhất cho con người đến gần Thiên Chúa và lãnh nhận ơn cứu độ của Chúa Kitô, nên khẩn thiết phải đoạn tuyệt với tội lỗi qua nỗ lực cá nhân nương nhờ ơn Chúa phù trợ. Do đó, không thể nghĩ sai lầm rằng đã có Chúa Kitô chết để đền tội thay cho con người rồi, nên cứ tự do sống buông thả theo đòi hỏi bất chính của bản năng, theo quyến rũ của thế gian với đầy rẫy gương xấu và dịp tội, và nhất là đầu hàng ma quỷ để phạm mọi giống tội và làm những sự dữ, như thực trạng của biết bao con người trên thế gian vô luân vô đạo hiện nay. Nghĩa là công nghiệp cứu chuộc của Chúa không phải là cái “bảo hiểm nhân thọ” cho ai cứ tự do sống theo ý riêng của mình, bất cần quan tâm đến những đòi hỏi của Tin Mừng Cứu Độ về một đời sống mà Thánh Phaolô đã dạy như sau:

“Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi mà là Đức Kitô sống trong tôi. Hiện nay tôi sống trong xác phàm là sống trong niềm tin vào Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu mến tôi và hiến mạng vì tôi.” (Gl 2, 20)

Đức Kitô sống trong ai thì người đó phải xa lìa mọi tội. Chính vì nguy cơ của tội lỗi mà Chúa Giêsu đã nhiều lần dạy phải từ bỏ mọi tội lỗi. Cụ thể, sau khi tha tội cho một phụ nữ phạm tội ngoại tình và bị bọn biệt phái bắt đem đến xin Chúa cho ném đá, Chúa đã nói với chị kia như sau: “Tôi không lên án chị đâu. Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa.” (Ga 8,11)

Lại nữa, sau khi chữa lành cho một người đã

bị ốm đau suốt 38 năm, khi gặp lại anh trong Đền Thờ, Chúa đã nói với anh như sau: “Này, anh đã được khỏi bệnh. Đừng phạm tội nữa, kẻo lại phải khốn hơn trước.” (Ga 5,14)

Hơn thế nữa, Chúa còn nghiêm khắc đòi hỏi phải tránh dịp tội và gương xấu cho mình và cho người khác là điều kiện để được sống đời đời như sau: “Nếu tay người làm cố cho người sa ngã, thì chặt nó đi; thà cụt một tay mà được vào cõi sống còn hơn có đủ hai tay mà phải sa hỏa ngục, phải vào lửa không hề tắt...” (Mt 18, 8-9; Mc 9, 43)

Như thế đủ cho thấy là không thể lấy cố Chúa Kitô đã chết để đền tội thay cho con người rồi, nên không ai cần phải quan tâm đến vấn đề tội nữa.

Chúa đã chết để tha tội cho con người đứng.

Nhưng Chúa không tiêu diệt hết mọi tội lỗi trên trần gian và trong bản tính yếu đuối của con người, nên cơ hội phạm tội vẫn còn đó cho con người phải chiến đấu với nó để được hưởng công ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, hay bị

loại bỏ vì vẫn cứ phạm tội, cứ lợi dụng lòng thương xót tha thứ của Chúa mà không tỏ thiện chí muốn hoán cải để bước đi theo Chúa Kitô là “Con Đường, là sự Thật và là sự Sống.” (Ga 14,6)

Nghĩa là chỉ bước đi theo Chúa Kitô thì mới không bị lạc đường, lạc lối và chắc chắn sẽ dẫn đến sự sống muôn đời. Trái lại, không bước đi theo Chúa mà bước đi theo thế gian, theo ma quỷ để tìm những lợi lãi chóng qua ở đời này, nhất là tìm những thú vui vô luân vô đạo thì chắc chắn sẽ dẫn đến hư mất đời đời, tức là không được hưởng công ơn cứu chuộc của Chúa Kitô. Trong viễn ảnh đó, Chúa Kitô, Đấng Bảo Trợ





cho chúng ta trước Tòa Chúa Cha ở trên Trời cũng không thể làm gì hơn để biện hộ cho chúng ta được. Như thế, công nghiệp cứu chuộc của Chúa cũng không thể áp dụng cho những ai cứ ý lại vào tình thương của Thiên Chúa để không cộng tác với ơn Chúa mà xa tránh tội lỗi, sống theo đường lối của Chúa để được cứu độ.

Nói khác đi, công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô và Danh Thánh Chúa Cứu thế Giêsu chỉ có ích cho những ai cậy nhờ vào công nghiệp và Danh Thánh này để sống theo đường lối của Chúa hầu nhân hậu được cứu độ như lòng Chúa mong muốn vì “Thiên Chúa Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.” (1Tm 2, 4)

Nhưng cho được đạt mục đích đó, con người phải tỏ thiện chí muốn được cứu độ qua quyết tâm từ bỏ ma quỷ, là kẻ thù nguy hiểm nhất, mà Thánh Phêrô đã ví như “sư tử đói rảo quanh tìm mồi cắn xé.” (1 Pr 5,8) nên luôn tìm mọi cách để biến con người thành thù địch của Thiên Chúa hầu làm nô lệ cho chúng, và mất hy vọng được cứu rỗi. Thực tế đủ chứng minh điều này:

Thử hỏi những kẻ đang giết người, bắt cóc, thủ tiêu, hãm hiếp phụ nữ và trẻ em, chặt đầu con tin như bọn khủng bố ISIS đang làm ở Trung

Đông, giết thai nhi để kiếm tiền, như bọn Planned Parenthood đã và đang làm ở Mỹ, bọn buôn bán phụ nữ và trẻ nữ cho kỹ nghệ mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi; hoặc bọn độc tài chính trị gian tham vơ vét tài sản của quốc gia để làm giàu cho cá nhân và tập đoàn cai trị, bóc lột, bất công và nhắm mắt bịt tai trước sự suy thoái trầm trọng về luân lý và đạo đức của xã hội, dửng dưng hay vô cảm (numb, insensitive) trước sự nghèo đói, bần cùng của quần chúng... thì làm sao tất cả bọn này có thể được cứu độ, nếu chúng không kịp từ bỏ những sự dữ và tội ác chúng đang làm để ăn năn sám hối xin tha thứ ?

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã nói với một số người đến hỏi Chúa xem có phải mấy người bị tổng trấn Phi-la-tô giết chết và 18 người khác bị thác Si-lô-ê đổ xuống đê chết là những người tội lỗi hơn người khác hay không.

Chúa đã trả lời họ như sau: “...Tôi nói cho các ông biết: không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không sám hối thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy”, (Lc 13, 5)

Tại sao Chúa không nói: các người đừng lo sợ gì, cứ an tâm làm gì tùy thích, vì đã có công nghiệp cứu chuộc của ta bao che cho khỏi bị luận phạt. Cứ kêu danh Ta là được cứu độ !

Ngược lại, Chúa nói rất rõ như sau: “Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: Lạy Chúa! Lạy Chúa! là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi.” (Mt 7,21)

Thi hành ý muốn của Cha trên Trời có nghĩa thực thi những gì Chúa Giêsu, Ngôi Lời nhập thể, đã dạy bảo, và truyền lại cho Giáo Hội ngày nay trách nhiệm dạy dỗ cho con cái mình sống để được cứu rỗi, căn cứ theo lời dạy sau đây của Chúa Kitô: “Ai nghe anh em là nghe Thầy; ai khước từ anh em là khước từ Thầy; mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy.” (Lc 10,16).

Như thế rõ ràng cho thấy là nếu không nghe lời Chúa dạy bảo qua Giáo Hội, là Thân thể Nhiệm mầu của Chúa trên trần gian, tức là không cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa mà xa lánh tội lỗi, từ chối lời mời mọc của thế gian vô luân vô đạo, và căm đố tinh quái của ma quỷ, thì Chúa

không thể cứu ai được, dù Người đã hy sinh chết một lần trên thập giá, và công nghiệp cực trọng này đủ cho con người được cứu rỗi, nếu con người có thiện chí cộng tác với ơn Chúa để xa tránh mọi tội lỗi, mọi sự dữ mà Chúa chê ghét.

Tóm lại, công nghiệp và Danh Thánh Chúa cứu thế Giêsu là niềm vui và hy vọng cứu rỗi của mọi người chúng ta. Nhưng muốn được hưởng công nghiệp ấy, thì phải từ bỏ ma quỷ và đoạn tuyệt với tội lỗi. Nếu không thì công nghiệp ấy vẫn hoàn toàn vô ích cho những ai cứ đi hàng hai là nửa tin yêu Chúa, nửa muốn sống theo thế gian, chiều theo những khuynh hướng xấu của bản năng và thỏa hiệp với ma quỷ để đối nghịch

với Thiên Chúa, khiến làm hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô.

Những ai sống như vậy, hãy mở tai nghe lời cảnh cáo nghiêm khắc sau đây của Chúa Kitô trong Sách Khải Huyền: “Ta biết các việc người làm. Người chẳng nóng mà cũng chẳng lạnh. Phải chi người nóng hẳn hay lạnh hẳn đi. Nhưng vì người cứ hâm hâm chẳng nóng chẳng lạnh, nên Ta sắp mưa người ra khỏi miệng Ta.” (Kh 3,15-16).

Chúa cũng nói: “ai có tai nghe thì nghe.” (Mt 13: ,43; Mc 4,23; Lc 8,8)

Ước mong những giải thích trên đây thỏa mãn câu hỏi được đặt ra. Amen.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Đối Thoại Những Vấn Đề Về Khoa Học Và Đức Tin

III. VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ TÔN GIÁO

VẤN ĐỀ 03

Chỉ những người ngu dốt mới tin có Thiên Chúa, còn những ai có kiến thức đều vô thần.

GIẢI ĐÁP

A. TRÌNH BÀY:

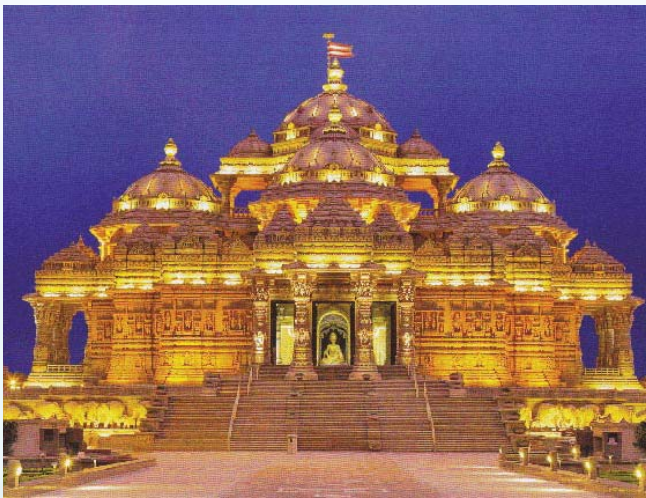
1) Một số người nài vào khoa học để phủ nhận tôn giáo: Theo họ: “Tôn giáo bắt nguồn từ sự dốt nát của con người. Ngày xưa, vì thiếu hiểu

biết, nên con người cảm thấy nhỏ bé tầm thường. Họ luôn cảm thấy sợ hãi trước những hiện tượng trong thiên nhiên như sấm chớp, bão táp, cháy rừng, động đất... và coi chúng như các thần minh quyền năng, mà muốn được yên thân, người ta phải thờ phượng, lễ bái, cúng kiến... Đó là nguồn gốc phát sinh ra tôn giáo thời sơ khai. Nhưng từ khi khoa học tiến bộ, khi trí óc con người được mở mang, thì những ý niệm về các vị thần minh nói trên cũng dần dần tan biến. Đến nay chỉ có những người ngu dốt mới tin Thiên Chúa, còn những ai có chút kiến thức đều vô thần”.

2) Chúng ta có thể đồng quan điểm phần

nào với lập trường nói trên: khi nói về những tôn giáo tự nhiên đa thần, là những tôn giáo do trí khôn con người thời sơ khai tưởng tượng ra, lệ thuộc vào sự hiểu biết nông cạn của con người lúc đó. Dần dần, khi khoa học tiến bộ, loài người đã giải thích được các hiện tượng trong





thiên nhiên như mưa bão sấm chớp..., thì những sự mê tín dị đoan cũng không còn lý do tồn tại.

Trái lại, những tôn giáo độc thần, đặc biệt là Kitô giáo lại là các tôn giáo của con người văn minh: Càng có kiến thức cao, con người càng tin có Đấng Tạo Hóa là căn nguyên của mọi vật hiện hữu trong vũ trụ. Ngày nay, tuy con người đã đạt được trình độ văn minh kỹ thuật khá cao, thế mà đại đa số nhân loại, trong đó có các nhà bác học đều có niềm tin tôn giáo, chỉ có một thiểu số không tin mà thôi:

3) Theo Bách Khoa Toàn Thư Mở (Wikipedia) thì niềm tin và thực tiễn tôn giáo vô cùng đa dạng và có rất nhiều tôn giáo trên thế giới ngày nay, có tôn giáo chỉ hạn chế trong một vùng địa lý không lớn nhưng có những tôn giáo có thể gọi là tôn giáo thế giới với nhiều triệu tín đồ ở khắp nơi trên thế giới. Nói chung có khoảng 87 phần trăm dân số thế giới đang gắn bó với một tôn giáo nào đó; chỉ có khoảng 13 phần trăm là không tôn giáo.

Các tôn giáo trên thế giới hiện nay 2012

Kitô giáo (gồm Công giáo, Tin lành, Chính thống giáo và Anh giáo): 2,1 tỷ - Khắp thế giới, trừ một vài nơi ở Đông Phi, Bắc Phi, bán đảo Ả Rập, Trung Á, Đông Á, Đông Nam Á.

Hồi giáo : 1,5 tỷ - Trung Đông, Bắc Phi, Trung Á, Nam Á, Tây Phi, Đông Phi, Nam Á, Đông Nam Á, Albania, một phần lãnh thổ Nga, các tỉnh phía tây Trung Quốc.

Ấn Độ giáo : 900 triệu - Nam Á, Đông Nam Á, Fiji, Guyana, Mauritius.

Đạo giáo : 400 triệu - Trung Quốc, Singapore, Malaysia và cộng đồng người Hoa hải ngoại.

Tôn giáo dân gian Trung Quốc : 394 triệu.

Phật giáo : 365 triệu - Đông Á và Ấn Độ

Tôn giáo của các bộ tộc: 300 triệu - Khắp thế giới trừ Châu Âu.

Nho giáo : 150 triệu - Đông Á và cộng đồng người Hoa ở hải ngoại.

Tôn giáo truyền thống Châu Phi : 100 triệu - Châu Phi.

Shintō : 30 triệu - Nhật Bản

Đạo Sikh : 23 triệu - Ấn Độ, Pakistan, Canada, Mỹ, Anh.

Do Thái giáo : 14 triệu - Israel, Mỹ, châu Âu

Bahá'í giáo : 9 triệu - Tín đồ phân bố rải rác nhiều nơi trên thế giới.

Cao Đài : 5 triệu - Việt Nam, Bắc Mỹ, Châu Âu, Úc.

Đạo Jain : 1,2 triệu - Ấn Độ, Pakistan, Canada, Mỹ, Anh.

Ngoài ra, ngay các khoa học gia, những bộ óc thông minh nhất của nhân loại cũng chấp nhận có Thiên Chúa với một tỷ lệ rất lớn:

4) A. EYMIEU đã công bố một bảng thống kê bất ngờ về Đức Tin của 432 nhà khoa học thuộc thế kỷ 19 như sau:

- 34 người không rõ lập trường tôn giáo,

- Còn lại 398 vị thì 15 đứng vững với tôn giáo hay thuộc phái bất – khả – tri (Chủ trương không thể dùng trí khôn nhận biết có Thiên Chúa hay không).

- 16 vị công khai vô thần,

- Còn 367 vị tin có Thiên Chúa cách rõ rệt chiếm tỷ lệ 92%.

Hơn nữa, những vị có tín ngưỡng lại là những nhà bác học thời danh như: Ampère, Pasteur, Volta, Copernic, Newton, Edison, Galilê, Lavoisier, Marconi...

5) Mới đây trên trang web điện tử Vnexpress.net có đăng bài của T. An viết dựa theo tài liệu “Live Science” về niềm tin của các nhà khoa học hiện đại cho thấy đại đa số các nhà khoa học đều tin có Thiên Chúa như sau:

- “Khoảng 2/3 các nhà nghiên cứu tin vào Đấng Tối Cao”. Một cuộc khảo sát mới đây cho thấy sự khác biệt sâu sắc giữa họ phụ thuộc vào lãnh vực mà họ đang theo đuổi: Những người làm trong ngành “khoa học xã hội” có xu hướng tin vào Chúa và tham dự các hoạt động tôn giáo nhiều hơn so với các học giả trong lĩnh vực “khoa học tự nhiên”.

- Chỉ có gần 38% các nhà khoa học tự nhiên (những người liên quan đến bộ môn vật lý, hoá học và sinh học) và 31% những người nghiên cứu xã hội cho biết họ không tin vào Thiên Chúa.

- Trong cuộc khảo sát, nhà xã hội học ELAINE HOWARD ECKLUND từ đại học Rice đã tìm hiểu 1.646 thành viên tại các trường đại học chuyên nghiên cứu, đưa ra 36 câu hỏi về niềm tin và các hoạt động tinh thần. Ecklund nói: „Dựa trên các nghiên cứu trước đây, chúng tôi tưởng rằng các nhà khoa học xã hội sẽ ít thực hành tôn giáo hơn các nhà khoa học tự nhiên, nhưng dữ liệu thu được lại cho kết quả ngược lại“, Một số kết quả nổi bật như sau: 41% các nhà sinh học



không tin có Chúa, trong khi con số này chỉ là 27% ở các nhà khoa học chính trị. Trong một công trình độc lập tại đại học Chicago, công bố tháng 6 vừa qua, 76% các bác sĩ nói họ tin vào Chúa, và 59% tin vào sự tồn tại của thế giới bên kia. Ecklund nói: „Giờ đây chúng ta phải tìm hiểu nguồn gốc của những khác biệt này... Nhiều nhà khoa học xem mình là người duy tâm lại không gắn với một tôn giáo cụ thể nào cả và không tin vào Thiên Chúa“. Hiện nay Ecklund và cộng sự viên đang tiếp tục thực hiện những cuộc điều tra dài hơi hơn để tìm hiểu nguyên nhân của điều này.

KẾT LUẬN

Vậy có thể nói ngược lại rằng:

Hầu hết nhân loại thuộc đủ mọi thời đại, mọi dân tộc, mọi nền văn minh đều tin có Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, dựa vào một nguyên lý căn bản là nguyên lý nhân quả: “Có hậu quả tất phải có nguyên nhân”. Tuy nhiên Đấng Tạo Hóa đã được quan niệm một cách khác nhau tùy theo trình độ văn minh cao thấp. Ngày xưa, vì dốt nát, nên người ta đã quan niệm sai lạc về Thiên Chúa, nhưng dần dần với kiến thức mở mang, những ý niệm đa thần đã được thay thế bằng một vị Thiên Chúa là căn nguyên của mọi hiện tượng trong vũ trụ. Chỉ có một thiếu sót do tự cao, hoặc chịu ảnh hưởng của nền giáo dục vô tôn giáo... mới phủ nhận Ngài mà thôi.

Một nhà nhân chủng học trứ danh của thời đại chúng ta đã viết trong cuốn “loài người” của ông như sau: “Tôi chỉ gặp thấy tình trạng vô





thần ở cá nhân, và chỉ là trường hợp đặc biệt. Khắp mọi nơi, luôn luôn đại đa số đều tin tưởng. Không một chủng tộc nào trong các đại chủng mà vô thần, và cũng không có một nhóm nào quan trọng một chút trong các chủng tộc nhân loại mà vô thần”.

THẢO LUẬN

Phải chăng chỉ một thiểu số người tin vào Thiên Chúa và gia nhập vào một tôn giáo, trong khi đại đa số nhân loại đều vô thần ?

B. PHÚT HỒI TÂM:

1) LỜI CHÚA

Thánh Phaolô viết: “Từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua những công trình của Người. Do đó họ không thể tự bào chữa được. Vì tuy biết Thiên Chúa, họ đã không tôn vinh hay cảm tạ Người cho phải đạo. Trái lại, đầu óc họ suy luận viển vông và tâm trí ngu si của họ hóa ra mê muội. Họ khoe mình khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên rồ” (Rm 1,20-23).

2) LỜI CẦU

Lạy Thiên Chúa là Cha toàn năng, chúng con xin tạ ơn Cha vì Cha đã dựng nên muôn loài muôn vật để chúng con hưởng dùng, Cha đã dựng nên vũ trụ thiên nhiên để chúng con có nhà để sống, có nơi để làm việc, có cảnh đẹp để chiêm ngưỡng... Xin cho chúng con mỗi khi nhìn vào vũ trụ thiên nhiên biết nhận ra bàn tay Cha đã tác tạo nên chúng, tin vào tình thương của Cha, tạ ơn Cha và phó thác cuộc sống hiện tại và tương lai trong sự quan phòng của Cha. Chúng con cầu xin Cha nhờ Đức Ki-tô, Chúa chúng con. Amen.

BÀI ĐỌC THÊM

CUỘC TRANH LUẬN THỨ VỊ VỀ THIÊN CHÚA có một không hai của EINSTEIN – Nhà khoa học vĩ đại nhất của mọi thời đại đã được ghi lại như sau:

Giáo sư: Con trai là một người tin có Thiên Chúa phải không?

Sinh viên: Dạ đúng thưa giáo sư.

Giáo sư: Vậy con có thực sự tin vào Chúa không?

Sinh viên: Tất nhiên rồi thưa giáo sư

Giáo sư: Chúa tốt lành chứ?

Sinh viên: Chắc chắn là như vậy

Giáo sư: Chúa có toàn quyền không?

Sinh viên: Dạ có

Giáo sư: Anh trai tôi chết vì ung thư mặc dù anh ấy đã nhiều lần tha thiết cầu xin Chúa chữa cho anh ấy được lành bệnh. Mọi người chúng ta ai cũng sẵn sàng giúp đỡ người khác khi có thể. Còn Chúa đã không làm như vậy! Vậy cậu hãy nói xem: Chúa tốt lành ở chỗ nào?

(Sinh viên im lặng)

Giáo sư: Cậu không thể trả lời được phải không? Vậy chúng ta hãy bắt đầu lại với câu hỏi: Chúa có tốt lành không nhé?

Sinh viên: Dạ vâng.

Giáo sư: Quỷ Satan có tốt lành không?

Sinh viên: Không.

Giáo sư: Thế quỷ Satan do đâu mà có?

Sinh viên: Dạ, từ ...Thiên Chúa mà ra...

Giáo sư: Đúng rồi. Con trai hãy nói cho ta biết, tội ác có tồn tại trên thế giới này không?

Sinh viên: Dạ có

Giáo sư: Tội ác ở khắp nơi phải không? Và Chúa tạo nên tất cả mọi thứ đó, đúng không?

Sinh viên: Đúng!

Giáo sư: Vậy ai tạo ra tội ác?

(Sinh viên không trả lời)

Giáo sư: Vậy còn bệnh tật? Sự đói bại? Lòng thù hận? Sự xấu xa?... Tất cả những thứ kinh khủng đó vẫn luôn tồn tại trên thế giới phải không?

Sinh viên: Dạ đúng, thưa giáo sư

Giáo sư: Vậy, ai đã tạo nên chúng?

(Sinh viên không trả lời)

Giáo sư: Khoa học nói rằng chúng ta có 5 giác

quan để nhận định và quan sát thế giới chung quanh chúng ta. Vậy hãy nói cho ta biết, mắt con đã từng thấy Chúa chưa?

Sinh viên: Dạ chưa.

Giáo sư: Nói cho ta biết tai con đã từng nghe thấy lời Chúa nói chưa?

Sinh viên: Chưa, thưa giáo sư

Giáo sư: Con đã từng cảm nhận thấy Chúa hiện hữu, nếm được vị của Chúa, ngửi được mùi của Chúa chưa? Con đã từng nhận thức được Chúa bằng bất cứ giác quan nào chưa con trai?

Sinh viên: Chưa thưa giáo sư. Con e là chưa cảm nhận được Chúa bằng bất cứ giác quan nào.

Giáo sư: Vậy cậu còn tin vào Chúa thôi?

Sinh viên: Dạ có

Giáo sư: Theo kinh nghiệm, bằng sự thực nghiệm, bằng những phương pháp chứng minh khác, khoa học nói rằng: Chúa không hề tồn tại. Con nói về điều này thế nào hả con trai?

Sinh viên: Không gì cả. Con chỉ có niềm tin vào Thiên Chúa mà thôi.

Giáo sư: Đúng rồi, đức tin. Và đó là vấn đề mà khoa học gặp phải

Sinh viên: Thưa giáo sư, có tồn tại một thứ gọi là “nóng” không?

Giáo sư: Có!

Sinh viên: Và có tồn tại thứ gọi là “lạnh” không?

Giáo sư: Có!

Sinh viên: Không có, thưa giáo sư. “lạnh” không hề có.

(Giảng đường bỗng trở nên im lặng với câu trả lời bất ngờ của cậu sinh viên)

Sinh viên: Thưa giáo sư, giáo sư có thể có rất nhiều thứ gọi là nóng, nóng hơn, siêu nóng, cực kì nóng, nhiệt độ nóng trắng... Nhưng chúng

ta không có bất cứ thứ gì gọi là lạnh cả. Chúng ta có thể đạt đến nhiệt độ dưới 0 đến âm 458 độ, nhưng chúng ta không thể đạt đến mức thấp hơn con số đó. Không có bất cứ thứ gì gọi là lạnh, lạnh là một từ ngữ chúng ta dùng để mô tả sự vắng mặt của nóng. Chúng ta không thể đo lường được lạnh, độ lạnh đến đâu? Nóng là một loại năng lượng, và lạnh không phải là mặt trái của nóng, thưa giáo sư: Lạnh chỉ là sự vắng mặt của nóng mà thôi. (Giảng đường thỉnh lặng với những giải thích của cậu sinh viên)

Sinh viên: Còn về bóng tối thì sao thưa giáo sư? Có thứ gì để gọi là “bóng tối” không?

Giáo sư: Có. Đêm tối là gì, nếu nó không phải là bóng tối?

Sinh viên: Giáo sư lại sai nữa rồi. Bóng tối là sự thiếu vắng của một thứ khác là ánh sáng. Giáo sư có thể có được ánh sáng yếu, ánh sáng trung bình, ánh sáng mạnh, ánh sáng chớp. Nhưng nếu không có ánh sáng thường xuyên, giáo sư sẽ không có cái gì gọi là “bóng tối”. Trong thực tế, không có bóng tối, nếu có, giáo sư có thể làm cho bóng tối trở nên tối hơn không thưa giáo sư?

Giáo sư: Vậy vấn đề mà con đang muốn đề cập ở đây là gì, chàng thanh niên trẻ tuổi?

Sinh viên: Thưa giáo sư, điều mà con muốn nói đây là tiền đề triết học của giáo sư có chỗ sai sót.

Giáo sư: Sai sót? Cậu có thể giải thích rõ hơn không?

Sinh viên: Thưa giáo sư, giáo sư đang giải thích trên tiền đề của sự đối ngẫu 2 mặt. Giáo sư chỉ rõ rằng có sự sống và có cái chết, có Chúa tốt và Chúa xấu.

Giáo sư đang nhìn vào khái niệm về Thiên Chúa chỉ như một vật thể hữu hạn, bằng một cái gì đó có





thể đo lường được, thưa giáo sư. Khoa học thậm chí không thể giải thích về cách thức con người suy nghĩ như thế nào. Có thể là dùng những tín hiệu về xung điện và từ ngữ gì đó, nhưng chúng ta không bao giờ xem thấy được. Tuy nhiên, bằng cách nào đó chúng ta vẫn có thể hiểu được về người khác. Nếu chúng ta xem xét về cái chết là đối lập với sự sống, nghĩa là đang phốt lờ đi sự thật rằng cái chết không hề tồn tại như một thứ gì đó. Sự chết không phải là sự đối lập của sự sống, mà chính là sự vắng mặt của sự sống. Điều này giải thích rằng: bệnh tật, tội ác, tất cả những thứ kinh khủng trên thế giới này đều không hề tồn tại như những vật thể, mà là vì thiếu vắng tình yêu của 1 Đấng Tối Cao nào đó.

Bây giờ giáo sư hãy nói cho con biết, giáo sư có dạy cho sinh viên rằng họ tiến hóa như bây giờ là từ loài khỉ không?

Giáo sư: Nếu như cậu đang đề cập về quá trình tiến hóa tự nhiên thì dĩ nhiên là có.

Sinh viên: Đã bao giờ giáo sư quan sát, nhìn thấy quá trình tiến hóa bằng mắt thường chưa thưa giáo sư?

(Giáo sư lắc đầu và cười, bắt đầu nhận ra rằng vấn đề của cuộc tranh luận đang đi về đâu)

Sinh viên: Bởi vì không ai có thể quan sát được quá trình tiến hóa trong công việc và càng không thể chứng minh rằng quá trình này là một quá trình đang diễn ra. Vì thế thưa giáo sư, giáo sư đã chẳng dạy cho sinh viên bằng quan điểm cá nhân của giáo sư đó sao? Như vậy giáo sư

đang là một nhà khoa học hay chỉ là một nhà thuyết giáo suông?

(Lớp học bỗng trở nên ồn ào)

Sinh viên: Có ai trong lớp học này đã từng nhìn thấy bộ não của giáo sư chưa?

(Lớp học ồ lên những tiếng cười lớn)

Sinh viên: Có ai đó đã từng nghe nói về bộ não của giáo sư, cảm nhận được vị của bộ não đó, chạm được

vào nó, hoặc ngửi được mùi của nó chưa? Không ai có mặt ở đây đã làm điều đó cả. Vì thế, theo quy luật được thiết lập bởi kinh nghiệm, sự thử nghiệm, các phương pháp chứng minh khoa học, con có thể quả quyết giáo sư không có bộ não. Như vậy nếu chỉ có lòng kính trọng mà thôi, thì làm sao chúng con có thể tin những gì giáo sư giảng dạy được, thưa giáo sư?

(Căn phòng im lặng. Giáo sư nhìn chăm vào cậu sinh viên, không đoán được cậu ấy đang nghĩ gì)

Giáo sư: Tôi nghĩ là cậu hãy cứ để những thứ cậu nói đó cho niềm tin, con trai ạ.

Sinh viên: Đúng vậy, thưa giáo sư....Cũng vậy: Sự kết nối giữa con người với Thiên Chúa chính là Niềm Tin. Tất cả những điều đó giữ cho mọi thứ vẫn tiếp tục sống, tiếp tục tồn tại và phát triển.

Cậu sinh viên trong câu chuyện trên đây không ai khác hơn là EINSTEIN – Nhà khoa học được bình chọn là vĩ đại nhất của mọi thời đại đấy các bạn ạ.

Tiếp kỳ sau: CHƯƠNG II: THÁNH KINH VÀ KHOA HỌC VỀ NGUỒN GỐC VŨ TRỤ VÀ CON NGƯỜI

I. PHẢI CHĂNG VŨ TRỤ VẬT CHẤT TỰ HỮU VÀ VĨNH CỬU

VẤN ĐỀ 4 : Vũ trụ vật chất tự nhiên mà có và vĩnh cửu chứ không do Chúa và Thần Thánh nào tạo nên?

Mười lời khuyên để giúp trẻ em bắt đầu cầu nguyện

Cầu nguyện với trẻ em là một tiến trình thiết yếu để khơi dậy đức tin cho trẻ em. Dù quý vị là cha mẹ ruột, cha mẹ đỡ đầu, ông bà nội ngoại hay chú, bác, cô, dì, khi quý vị hướng dẫn trẻ em vào đời sống cầu nguyện là quý vị đã tặng các em một món quà quý báu vì đã dạy cho các em biết thông hiệp với Chúa. Đó cũng là một trách nhiệm mà quý vị không nên bỏ qua.

Sau đây là mười lời khuyên để bắt đầu:

1. Tạo một thói quen đơn sơ và cố gắng duy trì

Con người thường hẹn lần hẹn lữa làm các việc mà họ thấy chán, cầu nguyện cũng vậy. Cầu nguyện với trẻ con, điều quan trọng là phải có một giờ cố định. Thường thường, trước khi đi ngủ là giờ lý tưởng nhất. Sau đó, xin các em cầu nguyện về ba chuyện: về chuyện gì các em thích và các em dâng lời cảm ơn về chuyện này, về chuyện gì các em không thích và về chuyện gì các em muốn Chúa chúc phúc. Kết thúc buổi cầu nguyện bằng Kinh Lạy Cha, Kinh Kính Mừng và Kinh Sáng Danh.

Nếu các em theo thói quen này thì cầu nguyện sẽ thành dễ dàng và bình thường đối với các em.



Và đó là để các em sẽ quay về, khi sau này các em phải chiến đấu với chính đức tin của mình.

2. Giúp các em làm quen với Thánh Kinh

Dùng sách Thánh Kinh dành cho trẻ em với hình ảnh minh họa và tô màu. Mỗi ngày chọn một chuyện ngắn và cùng đọc với các em. Đặt cho các em câu hỏi tùy theo tuổi của các em về câu chuyện vừa đọc. Các em nhận xét gì về các nhân vật vừa đọc? Hỏi các em điều đó có nghĩa gì với mình và mình sẽ cư xử như thế nào với chuyện này.

3. Nhắc các em đây là giao tiếp với Chúa

Điều quan trọng là các em hiểu chuyện gì đúng, chuyện gì không đúng và đức tin không phải là danh sách những chuyện phải làm, những chuyện không được làm. Nhưng đức tin là giao tiếp với Chúa Giêsu Kitô. Khi cầu nguyện với trẻ em, cha mẹ giúp các em tạo một quan hệ mật thiết bằng hữu với Chúa, giúp các em hiểu Chúa Giêsu là ai và Ngài yêu thương mình không điều kiện. Một tình bạn tốt giúp mình tự tin, thư giãn, hạnh phúc và mình chính là con người thật của mình.

4. Dành một lúc trong ngày cho cầu nguyện

Thói quen là điều quan trọng, nhưng đừng quên dạy cho các em có thể cầu nguyện một cách tự nhiên, bất cứ ở đâu, bất cứ lúc nào. Đọc một lời cảm ơn ngắn trước bữa ăn. Cho các em thấy cầu nguyện là một thói quen nên có, và bữa ăn là một cái gì

Suy Tư

có ý nghĩa hơn là ăn vì đói. Đừng sợ cầu nguyện ở đám đông, trong tiệm ăn hay ngoài công viên. Chuyện này có thể làm các em bối rối nhưng để các em thấy, đức tin không phải chỉ là chuyện trong nhà, giữa gia đình. Không có gì mạnh cho trẻ con khi thấy cha mẹ cầu nguyện hay cạy đến cầu nguyện trong những lúc cần thiết. Hành động của chúng ta có sức thuyết phục hơn bất cứ lời nói nào của chúng ta.

Nên cầu nguyện mỗi khi thấy con làm một chuyện gì sai: “Xin Chúa giúp ... (tên của cháu) được tốt hơn. Xin Chúa gửi thiên thần xuống an ủi cháu”. Như vậy giúp trẻ con hướng về Chúa mỗi khi chúng đau khổ. Bạn sẽ thấy chúng ngừng khóc ngay.

5. Nói với trẻ em, lòng thương xót Chúa thì dịu dàng

Khi trẻ em xưng tội lần đầu, đừng làm cho trẻ em nghĩ nó sẽ không phạm tội lại. Tốt nhất nên đưa trẻ em đi xưng tội mỗi tháng một lần, và mình cũng đi xưng luôn. Rồi về nhà ăn bánh hay kem, vì lòng thương xót Chúa cũng dịu ngọt và đáng được ăn mừng!

Xin đọc: Khởi dậy đời sống nội tâm để giúp trẻ em mến Chúa

6. Tập cho các em lần tràng hạt

Lần hạt là lời cầu nguyện đơn sơ nhất nhưng mạnh nhất và phù hợp với trẻ em. Các em sẽ học nhiều điều về Đức Mẹ và đời sống của Chúa Giêsu. Có thể tập cho trẻ em làm tràng hạt đeo tay hay mua tràng hạt tặng các em nhân ngày sinh nhật, ngày rước lễ lần đầu, những dịp lễ lớn của các em.

7. Tôn trọng trẻ em và đừng chờ các em phải hoàn hảo

Cha mẹ chăm sóc con mình, nhưng tâm hồn của chúng là nơi thiêng liêng, tách khỏi cha mẹ và lời cầu nguyện của con cái là giữa chúng và Chúa. Bạn không nên bước vào khoảng không gian thiêng liêng này của con mình. Để con cái trong khoảng không gian riêng của cháu để cháu

yên bình với các chuyện của cháu. Bạn đừng cảm thấy hụt hẫng vì thấy mình không đủ “thánh”. Bạn hãy chân thành với các cảm xúc của mình và đừng so sánh với một gia đình lý tưởng nào. Bạn nhớ lại lúc Chúa Giêsu ở trong vườn Giết-sê-ma-ni với các tông đồ, Ngài xin các tông đồ cùng thức cầu nguyện với Ngài, nhưng họ đã đi ngủ.

8. Giúp con cầu nguyện cho các bạn mà mình không thích

Tất cả chúng ta đều gặp khó khăn khi cầu nguyện cho người mình không thích. Vì thế quan trọng nên dạy cho trẻ con cầu nguyện cho người mình không thích hay người làm cho mình khổ. Cầu nguyện cho các bạn quá nhiều ở trường. Một cách chứng tỏ rất mạnh, rằng không có vấn đề nào mà Chúa không giải quyết hay không chữa lành được.

9. Hát

Bạn cùng hát với con mình! Bạn đừng lo mình không biết hát, Chúa không để ý bạn hát đúng hay sai! Trẻ con thích âm nhạc, bạn có thể hát các bài ca ngợi Chúa trong xe hay khi ru con ngủ. Các bài hát truyền thống thường có các chân lý lớn nằm trong đó, và đó là cách tuyệt vời để bạn làm cho con mình biết các chân lý này. Hát giúp cho trẻ con nhớ kinh dễ hơn và cũng là hành trang cho cuộc đời của chúng, để nhớ lại sự nâng đỡ và quyền năng của Chúa.

10. Mừng lễ và theo lịch phụng vụ

Bạn tổ chức mừng các ngày lễ của Giáo hội, dù là một chuyện nhỏ, nhưng làm sao để ngày đó là một ngày đặc biệt, nó sẽ giúp cho con bạn thấm nhập đức tin vào cuộc sống. Chẳng hạn, vào Mùa Vọng, bạn có thể trang hoàng với nến, với dây hoa để cầu nguyện, hoặc lên chương trình đọc bài đọc hàng ngày trong Mùa Chay và tiếp tục bảy tuần sau lễ Phục Sinh, cho đến ngày lễ Chúa Hiện Xuống.

fr.aleteia.org, Isabelle Cousturié,

Marta An Nguyễn dịch /

Nguồn: phanxico.vn

ĐÓN NHẬN SỰ SỐNG

Không ai trong loài người chúng ta có thể làm nên sự sống. Chúng ta lãnh nhận sự sống từ Thiên Chúa, từ ngày Người tạo thành trời đất, muôn vật, con người từ hư vô.

Sự sống của chúng ta, nó đi từ sâu thẳm thời gian qua thân xác, trái tim và tinh thần của hàng tỉ tỉ triệu triệu con người. Sự sống đó đã chuyển lần lần chuyển xuống ông bà, cha mẹ rồi tới chúng ta.

Con ơi, con hãy thương mẹ: chín tháng cưu mang ba năm bú mớm, mẹ đã cưu mang con đến ngần này tuổi đầu. Mẹ xin con hãy nhìn xem trời đất và muôn loài trong đó, mà nhận biết rằng Thiên Chúa đã làm nên tất cả từ hư vô, và loài người cũng được tạo thành như vậy (2Mcb 7, 27b – 28).

Để có sự hiện diện của ta, cần có hai người là cha mẹ. Để có sự hiện diện của cha và mẹ cần có 4 người. Sự hiện diện của 4 người, cần có sự hiện diện của 16 người. Cứ thế ta nhân lên thì phải công nhận là trải qua bao nhiêu sự truyền thừa đời sống của những con người, trải qua bao nhiêu thế hệ mới có sự hiện diện của ta.

Sự sống chúng ta đã lãnh nhận từ quá khứ và còn lãnh nhận trong hiện tại. Ngày hôm nay, một phần là từ tất cả nhân loại, những con người bằng cách này hay cách khác đã nuôi hoặc đang nuôi chúng ta từ các quốc gia trên thế giới, những tinh hoa truyền thừa từ các tôn giáo, những công trình nghiên cứu khoa học, y học, văn hóa, văn chương v.v... từ những bậc cai trị đất nước, các bậc tu hành, các nhà giáo dục, những người làm ra cơm bánh, của cải, những nông dân, nông nghiệp, một phần khác là từ vũ trụ, không khí, mặt trời, nước uống, biển cả, đồi núi, sông hồ v.v... và nhất là khoa tin học trong khoảng hai, ba chục năm gần đây tiến thật nhanh chóng, chính nhờ Thiên

Chúa ban cho những người đó có bộ óc thông minh và ý chí cần cù sáng tạo, đã cho chúng ta những phương tiện như internet mà chúng ta đang sử dụng.v.v... Tất cả những thứ này chúng ta nhận lãnh cách nhưng không, ngay từ khi ta chỉ là một em bé chào đời cho đến khi ta rời khỏi thế giới này. Đây thật là một Hồng Ân lớn lao Thiên Chúa ban cho loài người.

Ngay cả một phần nhỏ của sự sống chúng ta cũng không thể tự có được. Con người trong chúng ta không ai được lựa chọn sinh ra và chết đi theo ý mình. Ta không được lựa chọn làm đàn ông hay đàn bà, với ngoại hình đẹp xấu, cao lùn, tính cách, tài năng, tánh tình, thông minh hay ngu độn, giàu có hay nghèo hèn, da trắng hay vàng, đen v.v...

Mẹ không rõ các con đã thành hình trong lòng mẹ như thế nào. Không phải mẹ ban cho các con thần khí và sự sống. Cũng không phải mẹ sắp đặt các phần cơ thể cho mỗi người trong các con. Chính Đấng Tạo Hóa cần khôn đã nắn đúc nên loài người và đã sáng tạo muôn loài. Chính Người do Lòng Thương Xót, cũng sẽ trả lại cho các con Thần Khí và sự sống bởi các con trọng luật lệ của Người hơn bản thân mình (Mcb 7, 22-23).

Nhưng chúng ta ai cũng đến thế gian này với cả một hồng ân trong mắt Chúa, chúng ta có một



giá trị cao trọng trước mặt Chúa, Ngài cho chúng ta sự tự do để chúng ta có cơ hội duy nhất là được làm chính mình. Chúng ta muốn tự xây nên mình, có cơ hội sống như mình muốn, làm điều mình tin tưởng, sáng tạo điều mình mơ ước hay theo đuổi điều mình khao khát ước ao thì ta hãy đón nhận sự sống một cách tự do và ý thức do lương tâm mách bảo.

Trước mặt con, Người đã đặt lửa với nước, con muốn gì, hãy đưa tay ra mà lấy. Trước mặt con là cửa sinh cửa tử, ai thích gì sẽ được cái đó (Hc16, 16-17).

Trong chương trình của Thiên Chúa thì mỗi người dù nhỏ bé hèn mọn, bệnh tật hay bất hạnh đến đâu cũng có một chỗ đứng trên thế gian này. Sự sống tự nó đã là một mẫu nhiệm. Vậy ta hãy chuẩn bị cho sự sống của cá nhân mình cho xứng đáng làm một con người đích thực, chân thực và

hữu ích cho thế giới này với vốn liếng của mỗi người là năm chiếc bánh và hai con cá mà Thiên Chúa đã ban cho.

Phúc thay kẻ nghiền ngẫm khôn ngoan, và biết dùng trí khôn mà suy luận (Hc14,20).

Chúng ta là Kitô hữu, chúng ta cần phải sống xứng đáng là con người mang hình ảnh Chúa và hãnh diện được tham dự lao tác với Ngài trong công trình Cứu Độ Loài Người

Hãy tạ ơn Thiên Chúa, Đấng tạo dựng muôn vật. Ghi ơn Ngài về Ân Sủng và Tình Thương của Ngài ban cho toàn thể nhân loại.

Hãy biết ơn tổ tiên, cha mẹ, đấng sinh thành, nuôi nấng, dạy dỗ ta nên người.

Hãy biết ơn tôn giáo ban cho ta một kho tàng tinh thần siêu nhiên để ta sống dồi dào hạnh phúc..

Hãy biết ơn tổ quốc, những anh hùng có công giữ nước, dựng nước để ta có một quê hương giàu đẹp.

Hãy biết ơn người giúp đỡ ta khi ta hoạn nạn, khi ta đói khát (tinh thần lẫn vật chất)...

Hãy biết ơn người cứu ta khi ta gặp nguy hiểm, đã nuôi dưỡng và cứu mang gia đình ta, giúp ta một lối thoát, vực ta lên khi ta tuyệt vọng.

Hãy biết ơn hàng xóm láng giềng những người sống xung quanh ta, những người giàu có, kẻ nghèo nàn v.v...

Hãy biết ơn những người đã nói không với yêu cầu của mình, đã phản bội bất tín với mình v.v...

Tạ ơn Thiên Chúa, vinh danh Ngài về tất cả hồng ân Ngài ban cho cá nhân con và cho gia đình con, cho cả nhân loại trên thế gian này. Amen.

Elisabeth Nguyễn. (2.2018)



50 NĂM CUỘC THẨM SÁT MẬU THÂN (1968-2018)

Toàn thể dân Việt đang bước vào thời điểm tưởng niệm 50 năm biến cố Tết Mậu Thân (1968-2018). Đây là sự kiện thuộc hạng đáng ghi nhớ nhất trong Việt sử vì nhiều mối liên hệ: ý nghĩa thiêng liêng của ngày Tết dân tộc, cuộc tấn công của Cộng sản VN bất chấp tuyên bố hưu chiến, sự thất bại thảm hại của cuộc tổng tấn công về mặt quân sự và chính trị, tội ác đã gây ra cho chính Đồng bào Việt Nam, thái độ cố chấp của Cộng sản không nhìn nhận sai phạm của họ, dù đã nửa thế kỷ.

1- Trước hết, xin nhắc lại những thời điểm then chốt:

Ngày 19-10-1967, nhà cầm quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của Hồ Chí Minh long trọng tuyên bố: vào dịp Tết Mậu Thân, miền Bắc Việt Nam tự nguyện ngừng bắn từ 27-01 đến 03-02-1968 (tức 28 tháng Chạp đến 05 tháng Giêng Mậu Thân, 8 ngày). Ngày 17-11-1967, tối lượt Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam “tổ chức chính trị mà trên danh nghĩa điều hành và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động “giải phóng miền Nam” nhưng thực chất chỉ là công cụ của Hà Nội” long trọng đưa ra tuyên bố tương tự.

Chính quyền Việt Nam Cộng hòa dưới sự lãnh đạo của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu dè dặt hơn nên mãi đến ngày 16-12-1967 mới tuyên bố cũng tự nguyện ngừng bắn từ 30-01 đến 01-02-1968 (3 ngày, mồng 1 đến mồng 3 Tết Mậu Thân). Sau tuyên bố vừa kể, đa phần quân nhân Quân lực Việt Nam Cộng hòa được nghỉ phép ăn Tết, lệnh giới nghiêm trên toàn miền Nam được bãi bỏ...

Thế nhưng đêm 29 rạng ngày 30-01-1968 - đúng thời điểm Giao thừa âm lịch- nhiều đơn vị



quân đội và du kích Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lần Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam các tỉnh từ Quảng Nam đến Khánh Hoà đồng loạt nổ súng, mở đầu cái gọi là cuộc “Tổng công kích- Tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân 1968”; ở các chiến trường còn lại -do hiểu khác- đã khởi chiến đúng vào đêm 30 rạng ngày 31 tháng 1 năm 1968 (tức đêm 1 tết theo lịch miền Nam). Và chỉ trong vòng 2 ngày, chúng đã tiến vào 41 thành phố, thị xã, 72 quận lỵ, kể cả thủ đô Sài Gòn và cố đô Huế, nghĩa là đánh vào các khu dân cư. Cả miền Nam, từ chính quyền đến dân chúng đều choáng váng trước kiểu “tự nguyện ngừng bắn” này của Việt cộng.

Choáng váng là phải, vì Dân tộc Việt Nam từ ngàn xưa đến nay đều xem Tết có một ý nghĩa vô cùng thiêng liêng. Bởi lẽ đó không những là thời điểm năm cũ chuyển sang năm mới theo định luật của trời đất, nhưng quan trọng hơn, trong văn hóa dân tộc, đó là thời gian dành cho đoàn tụ gia đình, yêu thương hòa giải, cầu mong an lành cho nhau và hy vọng tương lai tốt đẹp. Đó là lúc người ta đốt nén hương dâng lên tổ tiên và những người đã khuất trong niềm tưởng nhớ các kỷ niệm và lời giáo huấn; đó là lúc cha mẹ con cái sum vầy trong tinh thần xí xóa chuyện cũ, sống giây phút hiện tại cách đầm ấm, bên

những thức ăn ngon lành và ý nghĩa hay qua những trò vui mang bản sắc văn hóa dân tộc; đó là lúc mọi người cầu chúc cho nhau và hứa hẹn với nhau những điều tốt đẹp trong 365 ngày sắp tới. Thế nhưng, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc và lịch sử bao cuộc chiến tranh trên đất nước, Việt cộng đã tung ra một cuộc tấn công những người cùng da vàng máu đỏ tại các khu vực cư dân đông đúc vào chính những giờ khắc linh thiêng này. Tiếng pháo đã chen lấn tiếng súng! Rượu hồng đã hòa vào máu đỏ! Bánh tét đã trộn lẫn với thịt người !

2- Nhằm kỷ niệm 50 năm biến cố ấy, đảng và nhà nước VC đã làm lễ ăn mừng sáng ngày 31 tháng 01 tại hội trường thống nhất, thành Hồ, với chủ đề “Bản hùng ca Xuân Mậu Thân 1968”.

Trước đó họ đã đồng loạt tổ chức “Hội thảo khoa học cấp quốc gia” với đề tài “Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 - Bước ngoặt quyết định và bài học lịch sử”, và tung ra 2 bài viết ca tụng cái gọi là “chiến thắng” trong chiến dịch này của chủ tịch nước VC Trần Đại Quang và của bộ trưởng quốc phòng Ngô Xuân Lịch.

Mục đích của hội thảo được thượng tướng VC Lê Chiêm, ủy viên trung ương Đảng, thứ trưởng bộ quốc phòng, xác định: “Góp phần tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang (LLVT) và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ phát huy truyền thống cách mạng, hun đúc tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội (CNXH), lòng tự hào,

tự tôn dân tộc, truyền thống đại đoàn kết trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Dĩ nhiên đó chỉ là tuyên truyền xuyên tạc và nhồi sọ!

Tại cuộc hội thảo do bộ quốc phòng, ban tuyên giáo trung ương và thành ủy HCM phối hợp tổ chức ngày 29-12-2017 tại Sài Gòn, nơi có các mục tiêu quan trọng bị tấn công như dinh độc lập, tòa đại sứ Mỹ và đài phát thanh Sài Gòn, các diễn giả đã tận lực khoe khoang cho cái gọi là “giá trị của cuộc tổng tiến công và nổi dậy ; khẳng định chủ trương đúng đắn, sáng suốt của trung ương đảng và chủ tịch HCM; tái hiện diễn biến và những nét độc đáo của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong cuộc tổng tiến công, trình độ chỉ huy, khả năng cơ động và phối hợp chiến đấu giữa các lực lượng trên chiến trường miền Nam...”. Ngô Xuân Lịch thì huênh hoang nhận định: “Thắng lợi của cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã khẳng định sự phát triển cao của nghệ thuật quân sự Việt Nam; đặc biệt là nghệ thuật nắm bắt thời cơ chiến lược để chủ động tiến công địch, làm chuyển biến cục diện chiến tranh, nghệ thuật tiến công bằng các phương thức tác chiến mới giành thế bất ngờ...”. Không chỉ có thế, ông Lịch còn bịa thêm rằng: “Nhận thức rõ vai trò quan trọng của lực lượng vũ trang trong chiến tranh cách mạng, đảng ta và chủ tịch HCM thường xuyên coi trọng xây dựng LLVT ba thứ quân, nhất là xây dựng bộ đội chủ lực từng bước phát triển lớn mạnh. Theo đó, đến cuối năm 1967, lực lượng bộ đội chủ

lực toàn miền Nam đã phát triển lên 278.000 người, được tổ chức thành 190 tiểu đoàn chiến đấu, bố trí bí mật trên khắp các chiến trường. Đây là một trong những nhân tố tạo sức mạnh trực tiếp, quyết định thắng lợi cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968; đồng thời, thể hiện tầm nhìn và sự chỉ đạo chiến lược sắc sảo của đảng ta về xây dựng LLVT nhân dân trong chiến tranh giải phóng dân tộc.”

Làm gì có cái gọi là “lực





lượng bộ đội chủ lực toàn miền Nam” do chính người miền Nam lập ra để hình thành “Mặt trận dân tộc Giải phóng miền Nam”! Thật ra đa số trong đội ngũ này là của miền Bắc được đào tạo đưa vào Nam, phối hợp với 30 đến 40 ngàn bộ đội VC được giữ lại trong Nam mà không tập kết ra Bắc theo điều kiện của Hiệp định Geneve 1954, rồi nhập chung với du kích miền Nam để cùng đội mũ tai mèo, đi chân đất, mặc quần xà lỏn, bện áo bà ba đen và tối đầu cũng khoe là “quân giải phóng”. Chính đạo quân “nằm vùng” này là lực lượng nòng cốt để Hà Nội thành lập cái gọi là quân đội giải phóng và mặt trận giải phóng miền Nam tay sai ngày 10-12-1960. Ngô Xuân Lịch cũng không ngần ngại cho rằng VC đã chiến thắng dòn dã ở Huế như sau: “đặc biệt, với 25 ngày đêm làm chủ thành phố Huế đã khẳng định sức mạnh của LLVT ba thứ quân, góp phần quan trọng vào thắng lợi cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của quân và dân miền Nam anh hùng”. Trong “lễ kỷ niệm 50 cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968” do bộ chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ phối hợp tổ chức với sở giáo dục hôm 15-11-2017, VC còn khoe khoang một cách trâng tráo lối bịch: Cuộc tổng tiến công và nổi dậy tại Cần Thơ chủ yếu tập trung tại vị trí lịch sử Lộ Vòng Cung, kéo dài trong 3 đợt, từ ngày 30-01 đến ngày 30-09-1968, loại khỏi vòng chiến 25.000 tên địch, phá hủy 228 máy bay, cùng nhiều đồn bốt, súng các loại ??!

3- Điều lạ là tất cả nội dung VC dành tung hô biến cố MT đã không có một chữ hay con số nào nói lên sự tổn thất lớn lao của bộ đội miền Bắc và quân du kích trong Nam.

Nhưng người ta còn nhớ khi bộ phim tài liệu dài 12 tập “Mậu Thân 1968” (đầy dối trá vì phủ nhận việc thăm sát thường dân và các hố chôn người) được bắt đầu chiếu trên đài truyền hình VN từ ngày 25-01-2013, nữ đạo diễn Lê Phong Lan đã cho biết

lý do làm phim trễ: nhà cầm quyền VC coi vụ Mậu Thân là “vấn đề nhạy cảm” chẳng ai muốn nói đến. Đó là vì -Lê Phong Lan nói- “sự tổn thất của quân đội nhân dân Việt Nam ở sự kiện này quá nhiều. Tâm sự với tôi khi trả lời phỏng vấn, nhiều chỉ huy các sư đoàn dạn dày chiến trận còn khóc nức lên vì thương lính. Đó là lý do duy nhất”. Trên thực tế, cả quân miền Bắc lẫn du kích miền Nam đã thiệt hại rất nặng. Theo ước tính của các chuyên gia quân sự thì trong cuộc tấn công ấy, VC đã vận dụng từ 323.000 đến 595.000 quân chính quy và địa phương trong Nam để thực hiện kế hoạch chống lại khoảng 1 triệu 200 ngàn quân VNCH và Hoa Kỳ, với dự kiến chiếm đóng nhiều vùng lãnh thổ. Tuy nhiên kế hoạch lớn lao của Hà Nội đã bị quân và dân VNCH được sự yểm trợ của quân đội Hoa Kỳ đánh bại. Khoảng từ 85.000 đến 100.000 quân VC bị loại khỏi vòng chiến, so với thiệt hại của bên kia là trên 6.000 tử thương, ngót 30.000 bị thương và trên 1.000 quân bị mất tích. Theo báo chí của VC tiết lộ vào năm 1998, nhân kỷ niệm 30 năm Mậu Thân, đã có trên 100.000 lính VC mất tích hay vong mạng. Ngoài ra, suốt thời gian biến cố Mậu Thân và đặc biệt tại thành phố Huế bị chiếm đóng lâu nhất, không nơi nào có “nổi dậy” của nhân dân như VC tuyên truyền từ trước cho bộ đội, và cũng chẳng có nơi nào dân bỏ phía Quốc gia chạy sang phía Cộng sản. Hà Nội quả đã thất bại thê thảm về mặt quân sự lẫn chính trị. Chính một sĩ quan cao cấp VC,

Thời sự Việt Nam

thiếu tướng Huỳnh Công Thân, “anh hùng các lực lượng vũ trang nhân dân”, tỉnh đội trưởng Long An, tư lệnh phân khu 3 khi diễn ra cuộc “Tổng công kích” tổng khởi nghĩa Tết Mậu Thân”, trong hồi ký “Ở chiến trường Long An” (Nhà xuất bản quân đội Nhân dân 1994) đã cho thấy ai thắng ai thua trong kế hoạch vừa điên rồ, vừa phi nhân đó. Còn “độc đáo”, “oanh liệt” hay không thì chỉ cần đọc lại những lời tuyên bố của trung tướng VC Trần Văn Trà nhìn nhận bộ chỉ huy Cộng sản đã tính toán sai lầm trong vụ tấn công quân sự Mậu Thân. Nhà văn Phạm Đình Trọng, trong bài viết “Về Với Dân, phần 3: Khắc khoải xuân Mậu Thân 1968”, <https://nhatbaovanhoa.com/a692/tet-mau-than-1968-nhin-tu-mot-nha-van-dang-vien-cong-san-o-ha-noi> có kể rằng khi nghe nhà văn quân đội CS, đại tá Xuân Thiều trình bày: “Tôi thấy Tết Mậu Thân 68 ở Huế chết chóc nhiều quá, mất mát đau thương lớn quá. Bộ đội chết không còn người để chôn nhau. Dân chết cũng nhiều..”. Mới nghe có thể, tổng Bí thư Lê Duẩn đã đứng bật dậy, đỏ mặt quát: “Ngu! Ngu! đại tá mà ngu!...” rồi ông ùng ùng bước nhanh ra cửa như chạy trốn. Phần Chế Lan Viên, một thi nô của VC (nhưng sám hối cuối đời) với chỉ một câu thơ, đã nói lên nhiều ý nghĩa. Ông đã mở đầu bài thơ “Ai? Tôi?” viết năm 1987 như sau: “Mậu Thân 2.000 người xuống đồng bằng. Chỉ một đêm, còn sống có 30. Ai chịu trách nhiệm về cái chết 2.000 người đó?”

4- Nhưng phải nói trách nhiệm lớn lao nhất của Việt cộng trước Dân tộc, trước Lịch sử chính là cuộc thảm sát thường dân tại Huế trong 25/26 ngày chúng chiếm được thành phố này.

Ông Nguyễn Lý Tưởng, nhà sử học, cựu dân biểu khu vực Thừa Thiên, người đã sống vào thời điểm xảy ra biến cố Tết Mậu Thân ở Huế và các nơi khác cũng như từng tiếp xúc

với một số nhân chứng của cả hai bên (Quốc gia lẫn VC hồi chánh), đã kể lại trong “Cuộc hội thảo về chiến tranh Việt Nam tổ chức tại Vietnam Center (Lubbock, Texas, Hoa Kỳ) từ 13 đến 15-03-2008 như sau: “Các nạn nhân bị thảm sát tại Huế và Thừa Thiên được tìm thấy tại trường tiểu học Gia Hội, chùa Theravada, Bãi Dâu, Cồn Hến, tiểu chủng viện, khu vực phía Tây Huế gần lăng Tự Đức và lăng Đồng Khánh, cầu An Ninh Thượng, cửa Đông Ba, trường An Ninh Hạ, trường Văn Chí, chợ Thông, Lang Xá Cồn, gần lăng Gia Long, gần chùa Tường Vân, Đông Gi (Di), Vinh Thái, Thủy Thanh, Lương Viện, Phù Lương, Phú Xuân (Phú Thứ), Thượng Hòa, Vinh Hưng, Khe Đá Mài... tất cả 23 địa điểm tổng cộng 2326 xác chết (sợ người). Còn khoảng trên 3.000 nạn nhân thuộc tỉnh Thừa Thiên và Huế đã được thân nhân xác nhận là chết hoặc bị bắt đi thủ tiêu, mất tích... không biết họ đã bị giết chết và chôn xác ở đâu?!”

Đã man nhất là tại Khe Đá Mài (thuộc vùng núi Đỉnh Môn, Kim Ngọc, quận Nam Hòa, tỉnh Thừa Thiên). VC đã dùng súng trung liên, đại liên, lựu đạn và mìn giết tập thể các nạn nhân, vớt xác xuống dưới khe, lâu ngày thịt thối rữa bị nước cuốn đi, chỉ còn 428 sọ người, xương người dồn lại một đống. Người ta đã dựa vào các dấu vết còn lại của nạn nhân như áo len, tượng ảnh, giấy căn cước bọc nhựa... để biết

được thân nhân của mình đã chết ở trong đống sọ và xương lẫn lộn đó. Đa số những nạn nhân này là giáo dân bị bắt ở nhà thờ Phủ Cam vào đêm mùng 5 Tết (03-02-1968)”

Về cuộc thảm sát tại Khe Đá Mài, người viết đã có may mắn gặp được chứng nhân duy nhất còn sống của biến cố đó, đã phỏng vấn đương sự và đã ghi lại tường thuật của đương sự trong bài viết



dài 6 trang A4: “Biển cố Mậu Thân-Cuộc thảm sát tại Khe Đá Mài” phổ biến tháng 11-2007, nhân kỷ niệm 40 năm cuộc thảm nạn này. (<http://www.duocviet.org/2017/02/05/bien-co-mau-than-cuoc-tham-sat-tai-khe-da-mai/>). Những giáo dân Phủ Cam bị thảm sát trong vụ này (công chức, thanh niên, học sinh hiền lành) là nạn nhân vô tội của việc cộng sản trả thù những chiến binh (lính chính quy và nghĩa quân VNCH) đã cầm súng bảo vệ giáo xứ suốt mấy ngày nhưng sau đó phải rút về Phú Bài vì không được tiếp viện.



Sự tàn ác vô nhân tính của VC trong cuộc thảm sát tại Huế đã được nhà văn Đinh Lâm Thanh, hiện sống ở Pháp, chứng nhân biển cố, mô tả như sau trong bài thuyết trình dịp tưởng niệm 40 năm biển cố tổ chức tại Paris ngày 02-03-2008: “Tại Huế, CS lùng bắt thành phần quân-cán-chính, tập trung dân để tổ chức đấu tố, bắn giết, chôn sống tại chỗ một số và dẫn những người còn lại theo làm tù dân - tôi nói tù dân, vì tù là những người dân vô tội - trước khi rút lui tháo chạy trước sức tấn công mãnh liệt của QLVNCH và Đồng minh... Mỗi hố chôn tập thể từ 5, 7 người đến trên 400 nạn nhân như ở Khe Đá Mài. Những nạn nhân này bị thảm sát một cách dã man như: Cột chùm lại với nhau và đốt cháy bằng xăng, bắt ngồi trên mìn rồi cho nổ tan xác, chặt đầu, bắn vào ót, đập chết bằng búa súng, đóng cọc từ dưới bàn tọa lên đến cổ, trói tay chân thành từng chùm rồi xô xuống hố chôn sống”.

Ông Võ Văn Bằng, trưởng ban cải táng nạn nhân CS Tết MT nói với đài Á Châu Tự Do (RFA) năm 2008: “Các hố cách nhau. Mỗi hố vào khoảng 10 đến 20 người. Trong các hố, người thì đứng, người thì nằm, người thì ngồi, lộn xộn. Các thi hài khi đào lên, thịt xương đã rã ra. Trên thi hài còn thấy những dây lạt trói lại, cả dây điện thoại nữa, trói thành chùm với nhau. Có lẽ họ bị xô vào hố thành từng chùm. Một số

người đầu bị vỡ hoặc bị lủng. Lủng là do bắn, vỡ là do cuộc xéng...”

Trong bài nói chuyện tại buổi tưởng niệm 40 năm Tết Mậu Thân, Việt Báo Gallery ngày 29-3-2008, nhà văn Nhã Ca tác giả “Giải Khăn Sô Cho Huế” đã tố cáo: “Bốn mươi năm trước đây, đúng vào giờ trưa mừng Hai Tết, tại Cửa Đông Ba Huế, chỉ mấy tiếng đồng hồ sau khi đột nhập, CS khai diễn cuộc tàn sát. Toán nạn nhân đầu tiên gồm 5 thường dân -không hề có người lính Cộng hòa nào. Tất cả bị trói, bắt đứng quay lưng vào tường thành. Dân chúng đứng coi. Súng AK nổ. Từng người gục chết. Sau cuộc hành hình, thân nhân những người bị bắn nhào ra muốn ôm xác. Họ bị đánh, bị đá, bị đuổi. Xác người bị phơi ngày phơi đêm. Nắng. Máu. Giòi bọ... Và cuộc tàn sát tiếp tục. Không bằng súng đạn mà bằng cách chôn sống. Những nạn nhân bị cột trói bằng dây điện dính chùm xếp hàng bên hố. Một vài người bị đập đầu. Cả dây người đang sống bị đập xuống hố đè lên nhau. Cái đầu nào ngóc lên bị đập bằng cuốc. Cứ thế mà chôn hàng ngàn người. Bạn tôi, chị Tâm Túy cũng đã bị chôn sống. Khi xác đào lên, thấy hai tay chị vói lên như đang cố cào bởi đất. Móng tay, móng chân mọc dài hơn. Tóc mọc dài hơn... Bạn tôi bị chôn sống khi còn đầy sức sống... Huế Tết Mậu Thân. Hàng ngàn người đã bị chôn sống như thế” (Việt Báo ngày 31-3-2008).

5- 50 năm đã trôi qua.

Nhiều chứng nhân vẫn còn sống (trong đó

có kẻ viết bài này), nhiều chứng tích vẫn tồn tại (chẳng hạn ngôi mộ tập thể chôn cất xương cốt của hơn 400 nạn nhân khe Đá Mài tại núi Ba Tầng [núi Bân], phía Nam thành phố Huế, nhưng trong tình trạng bị bỏ hoang phứt với trụ bia và hai bàn thờ bị VC phá hủy ngay sau tháng 4-1975), vô số tài liệu đã được công bố rộng rãi trên mạng về cuộc thảm sát cách đây nửa thế kỷ. Thế nhưng đảng và nhà cầm quyền VC vẫn quyết tâm không thừa nhận sự thật, lãnh nhận trách nhiệm, công nhận tội ác tày trời mà chính họ đã gây ra cho Dân tộc và Đồng bào trong những ngày xuân năm 1968, vẫn không giải oan cho các nạn nhân vô tội bị giết bằng cách chính thức tạ tội và để tự do cho bất cứ cá nhân hay tập thể nào tưởng nhớ các nạn nhân này, vẫn tiếp tục trình bày biến cố Mậu Thân như một chiến thắng lừng lẫy.

Tâm địa tàn ác ngay cả với đồng bào và thói bất hối lỗi đó đã ăn sâu trong con người Cộng sản, nhất là giới lãnh đạo. Nó bắt nguồn từ Hồ Chí Minh, với bài viết “Địa chủ ác ghê” (1953), bản cáo trạng vu khống và tuyên án tử hình vô tiền khoáng hậu đối với ân nhân của đảng là bà Nguyễn Thị Năm, với việc để cho Trần Quốc Hoàn giết chết người tình đã có con với mình là Nguyễn Thị Xuân; rồi từ bộ chính trị đảng thời đầu với cuộc Cải cách Ruộng đất giết trực tiếp lẫn gián tiếp nửa triệu nông dân miền Bắc, với cuộc xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa làm vong mạng gần 4 triệu đồng bào hai miền đất nước (chết vì đánh trận, chết vì ám sát thủ tiêu, chết vì mìn nổ trên đường, vì lựu đạn ném vào rạp hát, chợ búa, nhà hàng, vì đạn pháo kích vào trường học...). Tâm địa tàn ác và thói bất hối lỗi đó tiếp tục sau năm 1975 với việc tàn sát hơn 100 ngàn quân nhân cán chính VNCH trong các trại tập trung cải tạo, với việc đẩy hàng triệu Đồng bào ra biển khơi hay vào rừng thẳm để chạy trốn chế độ mà một nửa đã vong mạng, với việc gây ra nạn dân oan hàng chục triệu người nay sống dở chết dở, với việc giết oan hàng trăm công dân bị bắt bớ vào đồn, với việc thản nhiên tuyên những bản án tử hình cho nhiều người vô tội như Hồ Duy Hải, Nguyễn Văn Chương, Lê Văn Mạnh và

mới đây nhất là cho Đặng Văn Hiến, anh nông dân tự vệ giữ đất.... Chưa thấy Việt Cộng hối lỗi bao giờ trước các tội ác đó! Đó là chưa kể tội ác đẩy đất nước vào cơn lộn bại mọi mặt, dân chúng vào cảnh điêu linh cuộc sống, Tổ quốc vào nguy cơ xóa sổ vĩnh viễn vì Tàu cộng xâm lăng như hiện thời.

Bài viết này là một nén hương lòng tưởng nhớ hàng vạn oan hồn biến cố Mậu Thân, trong đó có 5 thầy dạy, 5 bạn học và nhiều thân nhân của người viết, cũng như tưởng nhớ oan hồn của hàng triệu đồng bào nạn nhân từ khi đảng VC xuất hiện (1930). Ngoài ra, đây cũng là lời kêu gọi đảng và nhà cầm quyền CSVN hãy biết thành tâm nhận lỗi trước nhân dân, coi như một bước đầu cho việc hòa giải hòa hợp Dân tộc thực sự. Thêm nữa, đây cũng là lời cảm tạ Thiên Chúa đã giữ cho tôi được sống đến ngày hôm nay để làm chứng nhân cho cuộc thảm sát và cho nhiều chuyện khác trong xã hội VN cộng sản. Bởi lẽ như đầu bài đã nói, nếu không vì hiểu khác mà VC tấn công Huế đêm giao thừa Mậu Thân thì ắt hẳn sáng ngày mùng 1 Tết tôi đã phải chạy lên trú ngụ tại nhà thờ Phủ Cam (để sau đó bỏ thân tại Khe Đá Mài), thay vì về làng quê Dương Sơn (cách Huế khoảng 8km) ăn tết và đã khỏi chung số phận với hơn 400 thanh niên hiền lành của giáo xứ Phủ Cam, nơi tôi đã và đang sống.

Huế ngày 04-02-2018

Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi.



39 Năm Vẫn Chưa Biết Nhục

5 8 năm sau ngày Hồ Chí Minh, cha đẻ của đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) nói câu tuyên truyền “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” thì số cán bộ, đảng viên “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống” và “quan liêu, tham nhũng, lãng phí” tăng cao hơn bao giờ hết.

Kết quả này là bằng chứng đảng đã hoàn toàn bất lực trong kế hoạch “xây dựng chính đốn đảng” (XDCĐĐ) bắt đầu từ khóa đảng VII thời Đỗ Mười làm tổng bí thư (1991-1997). Bây giờ, dưới thời Nguyễn Phú Trọng khoá đảng XII, tổng cộng 27 năm XDCĐĐ mà lãnh đạo vẫn chỉ biết đổ lỗi cho “mặt trái của nền kinh tế thị trường” và số cán bộ, đảng viên thiếu bản lĩnh bị sa ngã trước cám dỗ của tiền tài và danh vọng, là nguyên nhân của tình trạng “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” đang đe dọa sự sống còn của đảng.

Như vậy, nếu ông Hồ còn sống thì hẳn ông phải xấu hổ cho những điều ông nói tại buổi lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập đảng (3-2-1930/ 3-2-1960).

Hồi ấy Ông nói: “Đảng ta vĩ đại như biển rộng, như núi cao. Ba mươi năm phấn đấu và thắng lợi biết bao nhiêu tình!

Đảng ta là đạo đức, là văn minh. Là thống nhất, độc lập, là hoà bình, ấm no

Công ơn Đảng thật là to . Ba mươi năm lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng”

(Rút ở “Lời khai mạc lễ kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng“, thơ Bác Hồ, NXB quân đội nhân dân, 1971)

Nhắc lại chuyện xưa của ông Hồ để thấy nhiều điều ông nói chỉ để tuyên truyền gây ảo tưởng và hy vọng hão huyền. Các lớp lãnh đạo sau ông, từ thời bí thư thứ nhất rồi tổng bí thư Lê Duẩn (cầm quyền từ 10 tháng 9 năm 1960 - 10 tháng 7 năm 1986.

25 năm, 303 ngày), đến các tổng bí thư Trường Chinh qua Nguyễn Văn Linh (khoá VI) rồi chuyển cho Đỗ Mười (VII), Lê Khả Phiêu (VIII) đến Nông Đức Mạnh (IX và X) sang Nguyễn Phú Trọng (từ khoá XI), tổng cộng 58 năm mà căn bệnh “suy thoái đạo đức và tư tưởng” của



cán bộ, đảng viên vẫn là tiền đề của mọi vấn đề đảng còn phải đối phó.

Nhưng nếu “suy thoái đạo đức” chỉ thu gọn trong phạm vi con người của đảng thì hy vọng sửa sai vẫn có thể làm được nếu lãnh đạo quyết tâm làm đến nơi đến chốn.

Ngược lại, khi “đạo đức” và “văn minh” chỉ còn là tấm bình phong che đậy cho âm mưu xuyên tạc lịch sử thì đạo lý dân tộc và lòng yêu nước đã bị loại bỏ. Càng tệ hại và ô nhục hơn, nếu hành động ấy lại do những người có học vị cao trong xã hội được trao trọng trách bảo tồn và khai sáng đã quay lưng phản bội, theo lệnh của bộ chính trị để tránh gây ra phức tạp trong quan hệ Việt-Trung.

Đem suy luận này áp dụng cho hành động sợ Tàu ra mặt của lãnh đạo đảng CSVN khi họ cố tình lãng quên xương máu của trên 40 ngàn đồng bào và bộ đội đã hy sinh trong cuộc chiến tranh biên giới Việt-Trung 1979 -1990 thì ta biết ngay tại sao bộ Lịch sử Việt Nam được Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam phát hành ngày 18/08/2017, tuy đã dám viết “quân Trung Quốc xâm lược” nhưng vẫn hời hợt về cuộc chiến này.

39 NĂM PHẢN BỘI

Trước hết, trong 39 năm qua, mỗi khi ngày 17 tháng 2 hàng năm trở về, hàng triệu con tim người Việt trong nước đã thổn thức tưởng nhớ

về những người đã nằm xuống trong cuộc chiến biên giới 1979-1990, dù trong quân ngũ hay dân thường, cụ già, đàn bà và trẻ thơ. Nhưng ngoài những cuộc thăm viếng nghĩa trang hay tư gia lẻ tẻ của các cựu chiến binh nhớ về đồng đội cũ, tuyệt nhiên không có bất cứ tổ chức, đoàn thể hay chính quyền từ trung ương xuống cơ sở nào đứng ra tổ chức các buổi lễ tưởng niệm và ghi ơn những người đã hy sinh.

Chẳng những thế, đảng và nhà nước CSVN còn ra lệnh cho công an, công an đội lột côn đồ ngăn chặn, bắt cóc và tấn công những người dân xuống đường tuần hành hay tập trung dâng hương tại kỳ đài Lý Thái Tổ cạnh Hồ Gươm Hà Nội, hay tại Sài Gòn vào ngày 17/2.

Cũng tương tự, các cuộc tổ chức tưởng niệm 74 chiến sỹ quân đội Việt Nam Cộng hòa hy sinh trong trận chống quân Tàu xâm lăng Hoàng Sa năm 1974 và 64 bộ đội đã bỏ mình ở Trường Sa năm 1988 cũng bị ngăn chặn.

Về mặt báo chí truyền thông thì từ 1979 đến 2016, không báo nào hay bất cứ ai được phép khơi lại cuộc chiến biên giới. Lệnh cấm này đã được nói rộng đối với các báo “không chính thống” từ năm 2017, sau khi bị nhiều trí thức và giới sử học chỉ trích. Tuy nhiên, các cơ quan báo chí “ruột” như Nhân Dân, Quân đội Nhân dân, Sài Gòn Giải Phóng, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các Đài Truyền hình chính phủ và Quân đội đều đồng loạt được lệnh “ngậm miệng” để được ăn tiền. Riêng lần kỷ niệm 39 năm cuộc chiến biên giới năm nay (2018), các báo của Bộ Thông tin và Truyền thông gồm Infonet, VietNamNet và Tuần Việt Nam đã phổ biến một số bài viết dưới dạng nghiên cứu hay phỏng vấn về diễn tiến của cuộc chiến từ ngày 17/02/1979 cho đến các cuộc giao tranh đẫm máu Việt-Trung tại mặt trận Tỉnh Hà Tuyên cũ, đặc biệt tại Vị Xuyên. Những bài viết này, tuy có nhiều bằng chứng nhưng chưa được đưa vào sách sử để nói cho các thế hệ người Việt Nam sau này biết tường tận về biến cố đau thương này. Vì vậy, những sự kiện còn thiếu trong 8 trang (từ trang 351 đến 359) của tập 14 bộ Lịch sử Việt Nam đã để lại một khoảng trống khó hiểu.

Bằng chứng khi nói về cuộc chiến bảo vệ lãnh thổ của Việt Nam ở biên giới phía Bắc, đã có không ít thắc mắc tại sao giới viết sử của đảng CSVN phải mở đầu bằng đoạn nịnh Trung Hoa thế này: “Việt Nam luôn luôn biết ơn sự giúp đỡ tận tình của Chính phủ và nhân dân Trung Quốc trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước. Việt Nam rất coi trọng quan hệ láng giềng hữu nghị và hợp tác với Trung Quốc.”

Sau đó, sách sử mới Việt Nam lại cố ý liên kết xung đột biên giới Việt-Trung từ năm 1976 với cuộc chiến giữa Việt Nam và quân Khmer đỏ, do Pol Pot lãnh đạo được Bắc Kinh yểm trợ, ở biên giới Tây Nam.

Nhưng sách lại không dám nói đó là hành động của Trung Quốc dùng Khmer đỏ Pol Pot để phá Việt Nam mà lại viết ồm ờ thế này: “Các cuộc xung đột nổ ra ở biên giới Việt - Trung (khu vực Cao Bằng - Lạng Sơn) vào cuối năm 1976 và tháng 3/1977 gần như trùng hợp với thời gian diễn ra tình hình căng thẳng ở biên giới Việt Nam - Campuchia ở phía Tây Nam.”

Đến khi viết về cuộc chiến Việt-Trung thì sách của Việt Nam chỉ tóm tắt: “5h sáng ngày 17/2/1979, 60 vạn quân Trung Quốc đồng loạt vượt biên giới kéo dài 1.400km tiến vào 6 tỉnh của Việt Nam gồm Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Tuyên (Hà Giang, Tuyên Quang), Hoàng Liên Sơn (Lào Cai và Yên Bái), Lai Châu, điều động 9 quân đoàn chủ lực; 2.559 khẩu pháo,



500 xe tăng và xe thiết giáp tiến sâu vào đất Lạng Sơn, Lai Châu 10 - 15km, vào Cao Bằng 40 - 50km.

Quân dân Việt Nam đã kiên cường chiến đấu bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc, loại khỏi vòng chiến đấu 62.500 địch, tiêu diệt và đánh thiệt hại nặng 3 trung đoàn, 18 tiểu đoàn, bắn cháy và phá hủy 550 xe quân sự trong đó có 280 xe tăng, xe bọc thép, phá hủy 115 khẩu pháo và súng cối hạng nặng, thu nhiều vũ khí, bắt nhiều tên xâm phạm lãnh thổ Việt Nam.

Tuy nhiên, do bị động nên không phải bộ phận nào cũng giữ vững được khả năng chiến đấu. Đoạn trích sau đây trong báo cáo của Đảng Đoàn Tổng Công đoàn Việt Nam phản ánh một góc độ khác của tình hình: „Trên mặt trận chiến đấu chống quân Trung Quốc xâm lược, các đơn vị tự vệ công nhân viên chức các lâm trường, nông trường, các đoàn địa chất, các xí nghiệp, cơ quan ở sát biên giới đã chiến đấu dũng cảm, góp phần đánh lui nhiều đợt tiến công của địch, tiêu diệt nhiều địch. Tuy nhiên, ít đơn vị chiến đấu được dài ngày do thiếu đạn, thiếu ăn, thiếu chỉ huy thống nhất với bộ đội chủ lực; một số đơn vị bỏ chạy vô tổ chức do bị động, lãnh đạo không vững vàng....“.

“...Ngày 1/3/1979, Trung Quốc đề nghị đàm phán Trung - Việt ở cấp thứ trưởng ngoại giao để khôi phục hòa bình, an ninh ở biên giới, tiến tới giải quyết tranh chấp về biên giới lãnh thổ. Ngày 14/3/1979, Trung Quốc rút hết quân về nước.”

Đọc những dòng chữ “nửa sự thật” này ai cũng thấy lịch sử đã bị bóp méo có chủ trương che giấu nhiều sự thật. Bởi vì trong chiến tranh thì phải có thương vong, nhưng các nhà viết sử cộng sản lại che giấu thương vong của phía Việt Nam trong khi họ được tự do phanh phui số tổn thất về người và quân trang của quân đội Trung Hoa

Họ cũng vẽ ra thành công bằng cách nói vắn tắt để vờ vào mà không cần phải chứng minh rằng:” Với thắng lợi của hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam đã bảo vệ được chủ quyền dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ, tạo điều kiện để tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Đồng thời, Việt Nam cũng làm



tròn nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Campuchia và nhân dân Lào, tích cực góp phần bảo vệ độc lập dân tộc và hòa bình ở Đông Dương và Đông Nam Á.”

Lối viết sử mập mờ như vậy chỉ làm cho người đọc thắc mắc thêm, và tất nhiên chẳng mở mang được trí tuệ cho học sinh khi phải học những điều này trong sách Giáo Khoa.

Hơn nữa sẽ chẳng ai hiểu tại sao Việt Nam, dưới thời cộng sản cầm quyền lại phải có “nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Campuchia và nhân dân Lào” để làm gì ? Ai đã ra lệnh, chi viện cho Việt Nam làm như thế, và với mục đích gì ?

Sách sử không dám giải thích vì mấy chữ “nghĩa vụ quốc tế” , không những mơ hồ mà còn tiềm ẩn tổn thất về người và của mà phía Việt Nam đã tiêu hao ở Lào trong 20 năm theo đuổi chiến tranh xâm lăng Việt Nam Cộng hòa, và thêm 10 năm Việt Nam xâm lăng và chiếm đóng Kampuchea để đánh nhau với quân Khmer đỏ của Pol Pot từ 1979 đến 1989.

Sau 10 năm phiêu lưu ở Cao Miên, quân Việt Nam phải rút về nước để đổi lấy bình thường quan hệ ngoại giao với Trung Hoa năm 1991, tiếp sau hội nghị bí mật Việt-Trung ở Thành Đô (Tỉnh Tứ Xuyên bên Tàu) năm 1990.

Tổn thất của Việt Nam trong 10 năm ở Cao Miên được ước tính khoảng 50 ngàn quân lính chết và lối 30 ngàn bị thương, nhưng không ai biết Việt Nam hay nước nào đền bù thiệt hại này cho những gia đình có người hy sinh ?

Vậy khi sách sử Việt Nam còn thiếu minh bạch thì ai mà tin được các nhà làm sử khi họ viết trong sách mới rằng: “Sau thắng lợi của cuộc chiến đấu bảo vệ lãnh thổ ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, nhiệm vụ củng cố quốc phòng và an ninh càng được đẩy mạnh. Chiến công mới: tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận lực lượng phản động FULRO ở vùng Tây Nguyên, bắt gọn nhiều nhóm phản động, gián điệp, thám báo và làm phá sản âm mưu phá hoại của chúng, là thể hiện sự cảnh giác cao của quân và dân Việt Nam.”

Đọc những dòng này, ai cũng cảm thấy như có tiếp sức hà hơi tuyên truyền của ban tuyên giáo nên giá trị lịch sử đã bị lu mờ.

Do đó, tổng chủ biên bộ sử Việt Nam, PGS. TS (phó giáo sư-tiến sỹ) Trần Đức Cường đã nhìn nhận “Nhiều vấn đề quan hệ Việt - Trung chưa được nhắc đến”, hoặc ông cũng “Tiếc là cuộc chiến bảo vệ biên giới giai đoạn 1980 - 1989 chưa đưa được vào bộ sử do tư liệu hầu như không có.”

Nên biết sau khi rút quân khỏi Cao Bằng và Lạng Sơn ngày 14 tháng 3 năm 1979, quân đội Trung Hoa lại mở ra mặt trận thứ hai từ 1980 đến 1990 đánh vào tỉnh Hà Tuyên (gồm Hà Giang và Tuyên Quang). Cuộc chiến kéo dài nhiều tháng ác liệt và gây thương vong nặng cho Việt Nam xảy ra ở Vị Xuyên, nay thuộc Tỉnh Hà Giang thành lập mới từ năm 1991.

Nhưng giáo sư Cường lại cũng “nuối tiếc bộ sử chưa nói sâu về quan hệ Việt - Trung các thời

kỳ hay sự kiện Gạc Ma năm 1988.”

Gạc Ma là bãi đá trong quần đảo Trường Sa và là nơi đã xảy ra cuộc chiến đẫm máu giữa lực lượng phòng thủ Việt Nam và quân xâm lược Trung Hoa ngày 14/03/1988. Có 64 lính của Quân đội nhân dân đã thiệt mạng ở đây. Gạc Ma nay nằm trong tay quân Trung Hoa cùng với một số bãi đá đã biến thành đảo nhân tạo và căn cứ quân sự của Bắc Kinh.

ĐẠO ĐỨC CỦA LỊCH SỬ

Với những thiếu sót khi biên soạn bộ lịch sử quan trọng, sau 9 năm làm việc và nghiên cứu tài liệu, thử hỏi thứ “đạo đức” và “văn minh” theo tiêu chuẩn của Hồ Chí Minh đặt ra năm 1960 thì những nhà viết sử cộng sản có đáng được tưởng thưởng không ?

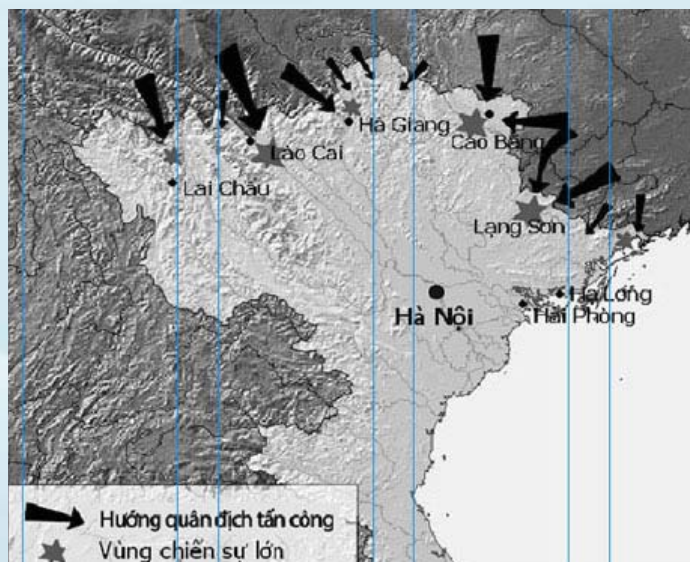
Họ hãy nghe thiếu tướng Lê Mã Lương, người đã chiến đấu 8 năm ở biên giới Việt-Trung và được phong tặng “anh hùng lực lượng vũ trang”, kể về chiến sự ác liệt tại Vị Xuyên : “Đã có cả chục ngàn người lính và thường dân ngã xuống và chừng đó người khác bỏ lại một phần thân thể mình dọc biên giới phía Bắc những năm 1979-1988. Khi nói về lịch sử, dân tộc, chúng ta phải công bằng, không ai được phép lãng quên, không ai được cố tình lãng quên sự thật này”. (Theo báo Tuần Việt Nam, 27/07/2017)

Câu chuyện bi thương thứ hai nên kể về pháo đài Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

Đó là khi :”Nhắc đến những ngày đương đầu với quân Trung Quốc tại Lạng Sơn, không thể không kể đến trận đánh tại pháo đài Đồng Đăng. Người trực tiếp chiến đấu tại pháo đài này là đại tá - Anh hùng Nông Văn Pheo, năm nay 61 tuổi. Ông may mắn sống sót sau trận đánh vô cùng chênh lệch về lực lượng với quân xâm lược.

Để bảo toàn lực lượng, đại tá Pheo và một số đồng đội đã phải rút lui khỏi pháo đài tìm đường về đơn vị tiếp tục chiến đấu. Theo thống kê, sau 3 ngày đêm chiến đấu anh dũng, đại tá Nông Văn Pheo đã trực tiếp tiêu diệt 70 tên địch, góp phần gây tổn thất nặng nề cho quân địch.

Nhưng đau xót thay, sau khi pháo đài Đồng



Đặng thất thủ, quân Trung Quốc đã sát hại hàng trăm đồng bào ta. Pháo đài trở thành ngôi mộ tập thể lớn nhất trong chiến tranh biên giới của nhân dân Lạng Sơn.

Trước sự tấn công ồ ạt của quân Trung Quốc, Đồng Đăng và thị xã Lạng Sơn đều bị thất thủ. Quân xâm lược đi đến đâu là tiến hành đốt phá nhà xưởng, công sở, kho tàng bến bãi tối đó. Thị xã Lạng Sơn và nhiều địa phương khác gần như bị phá huỷ hoàn toàn sau khi quân Trung Quốc rút đi.” (báo Dân Việt , ngày 17/02/2018)

Chi tiết hơn, nhân chứng Hoàng Văn Liên là một trong hai người sống sót tại pháo đài Đồng Đăng, nắm mồ chung của gần 400 người cả dân thường và bộ đội Việt Nam.

Báo Tuần Việt Nam viết ngày 10/02/2018: “Nhóm của ông cùng lực lượng biên phòng chiến đấu quyết liệt. Sau ba ngày, bộ đội tại các lực lượng đã hy sinh gần hết. Những người còn lại rút vào cố thủ trong pháo đài và bắn qua lỗ châu mai. Pháo đài có 3 cửa, một cửa đã bị lấp từ trước, 2 cửa còn lại bị lính Trung Quốc chiếm giữ. Đến ngày thứ 4, lính Trung Quốc thả bộc phá và khí ngạt vào hang khiến toàn bộ gần 400 người cả dân và quân thiệt mạng. Ông và một đồng đội khác lợi dụng đêm tối đã lên khỏi hang rút đi, trở thành 2 nhân chứng cuối cùng cho câu chuyện bi tráng ở pháo đài Đồng Đăng.”

“Pháo đài Đồng Đăng vẫn ở đó, trở thành chứng tích của một sự kiện lịch sử, là nắm mồ chung của gần 400 người Việt Nam.” (Tuần Việt Nam, ngày 10/02/2018).

Nhìn chung, nhiều biến cố đau thương của Tỉnh Lạng Sơn trong cuộc chiến tranh biên giới 1979 đã bị sách sử mới của Việt Nam cố tình bỏ quên. Chẳng hạn như chi tiết này của phóng viên Trường Sơn: “Theo công bố chính thức, Lạng Sơn đã loại khỏi vòng chiến 19.000 quân Trung Quốc, tiêu diệt và đánh thiệt hại nặng 3 trung đoàn và 4 tiểu đoàn địch, phá hủy 76 xe tăng, thiết giáp, 52 xe quân sự. Để lập nên chiến công này, quân dân Lạng Sơn cũng đã phải chịu hy sinh to lớn: sư đoàn 3 hy sinh và bị thương gần 1.500 cán bộ chiến sĩ; sư đoàn 337 hy sinh



650 cán bộ chiến sĩ, sư đoàn 338 hy sinh 260 cán bộ chiến sĩ, trung đoàn 197 hy sinh và bị thương 168 cán bộ chiến sĩ...” (Infonet, ngày 17/02/2018)

Vậy thương vong đôi bên ở mặt trận Vị Xuyên (Hà Tuyên) ngày ấy ra sao ?

Phóng viên Hoàng Thùy của Vietnam Express cho biết trong bài viết ngày 25/07/2014: “Mặt trận Vị Xuyên - Thanh Thủy được xác định là vùng chiến sự ác liệt nhất trong cuộc chiến tranh chống lán chiếm biên giới phía Bắc 1984-1989. Trong vòng 4 tháng (4/1984 - 8/1984), Việt Nam đã loại khỏi vòng chiến đấu khoảng 7.500 quân Trung Quốc....” Thương vong của phía quân đội Việt Nam thì nhiều tài liệu nói là có khoảng 4,000 người đã hy sinh, một nửa trong số này vẫn còn nằm ở chiến trường.

Với những tang thương ngất trời như thế mà ở Việt Nam vẫn có những kẻ làm tay sai cho Tàu phương bắc để rước voi về dày mồ như đã thấy ở dự án Bauxite Tây Nguyên và Formosa Hà Tĩnh.

Cách ứng xử này làm gì có “đạo đức” và “văn minh” như ông Hồ tuyên truyền cách nay 58 năm vì nó không phải là của những con người có truyền thống và văn hoá Việt Nam.

Càng đáng khinh hơn khi có những lãnh đạo đã đang tâm đánh đổi xương máu chiến sĩ và đồng bào trong chiến tranh biên giới để được yên thân với giặc Phương Bắc mà không biết hèn và nhục là gì. -/-

Phạm Trần

CÔNG LÝ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Bước vào năm mới 2018, phiên tòa sơ thẩm xử ngôi sao sáng Đinh La Thanh, gốc bộ chính trị đảng cộng sản, vĩnh viễn ngưng chiếu với bản án 13 năm tù ở và Trịnh Xuân Thanh, cựu đảng viên, với bản án chung thân.

I. CHẾ ĐỘ CỘNG SẢN: CƠ CHẾ GÂY NÊN THAM NHŨNG

Thời gian gần đây, hệ thống truyền thông và kể cả các quan chức đả đã nhiều lần nhắc đến tham nhũng như một ‘quốc nạn’. Việt cộng đang được xếp thứ 113 trong số 176 nước về chỉ số tham nhũng, cao hơn Thái Lan, Phi Luật Tân, và Myanmar (tổ chức minh bạch quốc tế năm 2016).

Ngày 05.10.2017, tại tòa án Hà Nội, khi bị cáo Châu Thị Thu Nga và luật sư Hoàng Văn Hương, đề cập đến số tiền 1,5 triệu mỹ kim (khoảng 30 tỉ đồng) mà bà Nga đã khai là dùng để ‘chạy’ chức đại biểu quốc hội cho bà Nguyễn Thị Kim Ngân, chủ tịch cơ quan này. Thật đúng ‘quy trình’ kiểm duyệt, máy truyền hình từ phòng xử sang phòng báo chí bị mất tiếng... Tại sao không làm rõ vấn đề bằng đưa nội vụ ra ánh sáng: hành pháp điều tra, tư pháp xét xử theo luật do lập pháp qui định.

Hơn 20 vụ đại án tham nhũng được nêu lên, hơn 30 đồng chí cao cấp bị khởi tố, tạm giam chờ ngày trả lời trước tòa án nhân dân. Các bản án tử tử hình trở xuống đều được dự kiến và loan truyền. Phải chăng đó là một hình thức tham nhũng khác, nếu tội nhân hay gia đình thối thu ‘thủ tục đầu tiên’ phổ biến trong chế độ. Tại tòa án nhân dân, tranh tụng giữa quan tòa và luật sư chỉ là hình thức, chiếu lệ. Luật thì có cả một rừng, nhưng người ta thích xài luật rừng rút từ túi ra.

Tuy nhiên, cướp chính quyền từ năm 1945, đảng rất kinh nghiệm và khéo léo. Tại hội nghị trung ương 6 được khai mạc ngày 04.10.2017, tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã không có một thông tin chính thức nào về ‘đôi hổ Đinh La Thăng và Nguyễn Văn Bình’ như đã dự báo trước. Ngày nay, số phận Đinh La Thăng đã được



an bài... Nguyễn Văn Bình và các quan tham cùng phe sắp trở thành những ‘khúc củi’ để đưa vào lò đốt của tổng bí thư. Dứt khoát và hợp lý nhất, chủ lò phải là một đồng chí được ví như Hoa Sen :

*‘Trong đầm không gì đẹp bằng sen,
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng,
Nhị vàng bông trắng lá xanh,
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn’.*

Chế độ XHCN (có người đọc là ‘xạo hết chỗ nói’ chỉ là một cơ chế độc đoán, đạo đức giả đã tạo điều kiện cho tham nhũng phát triển. Cấp trên không làm gương cho cấp dưới vì chúng muốn cấp dưới biết cần có quà biếu cho chúng. Do đó, toàn đảng nẩy nở lý tưởng ‘không tham nhũng là đại, hãy tham gia phe nhóm để ăn chia, bảo vệ che chở nhau, khiến tham nhũng trở thành quốc nạn, đục khoét ngân sách, đua đòi lối sống buông thả, ăn chơi, hưởng lạc với ‘bồ nhí nam nữ’, cướp nhà cửa, biệt thự đồng bào.

1. Lò đốt củi tham nhũng

Ngày 31.07.2017, qua các báo quốc doanh, bộ công an công bố ‘củi khô’ Trịnh Xuân Thanh đã tự về nước để đầu thú cơ quan an ninh điều tra, sau gần một năm trốn lệnh truy nã khắp nước và

quốc tế. Cùng ngày, tại trụ sở trung ương đảng, ban chỉ đạo trung ương phòng chống tham nhũng, phiên họp thứ 12, ông Nguyễn Phú Trọng, trong niềm hy vọng nhờ những lời khai của Trịnh Xuân Thanh để diệt tham nhũng, đã đề cao ‘Cái lò đã nóng lên rồi thì củi tươi vào đây cũng phải cháy’: «củi khô, củi vừa vừa cháy trước, rồi cả lò nóng lên, tất cả các cơ quan vào cuộc, có ai đứng ngoài đâu. Không thể đứng ngoài được. Cả nhân nào muốn không làm cũng không thể được, thế mới là thành công ». Đúng là con người cộng sản tàn bạo mới có đầu óc ác như vậy.

Sau một thời gian linh xình, như đánh trống bỏ dùi, gần như nguội lạnh, trong thời gian trước sau hội nghị trung ương 6, tư lệnh chống tham nhũng đã lên gân, vung tay bảo kiếm, để tóm Đinh La Thăng vào ‘kho củi’ với Trịnh Xuân Thanh để, ngày 08.01.2018, hành động ‘cho tất cả củi khô lẫn củi tươi vào lò đã nóng cho thiêu cháy hết’, với phương châm ‘tích cực, khẩn trương, triệt để, theo đúng pháp luật’.

Trong đêm ‘giao thừa’ bước sang tân niên 2018, tại thành phố các nước, người dân cùng du khách quên đi thời sự chính trị, để thưởng thức pháo bông, vui chơi và ăn uống thoải mái, nhưng tại Hà Nội, việc đốt lò đã bắt đầu với những khúc củi ‘tép riu’ địa phương. Các khúc củi được đốt

trong một cái lò đặc biệt, sáng chế bởi bác Trọng để ‘ta đốt ta’. Lửa lập lòe cháy, đốt cháy củi phát ra những tiếng nổ được tạm thay thế pháo bông đón giao thừa dương lịch. Vì là lò đốt đặc biệt, nên cần phải có loại ‘siêu củi’ mà người dân có thể tìm thấy khắp nơi trong rừng xã hội chủ nghĩa, thiên đàng cộng sản.

2. Những khúc củi đầu tiên

Do đảng viên có nhiều thứ: thứ thuộc trung ương kể cả đã là thành viên bộ chính trị ; loại hai thuộc địa phương và, vào giờ chót, có thể nói đến ‘củi quốc tế’, vừa bị bắt giải về Hà Nội hôm 04.01.2018 từ Tân Gia Ba.

a - Củi Trung ương Đinh La Thăng, từng là ủy viên bộ chính trị đầu tiên bị đề nghị truy tố trong nhiều thập niên qua. Trước đây, Hoàng Văn Hoan, cựu ủy viên bộ chính trị và cựu phó chủ tịch quốc hội, đã bị kết án tử hình vắng mặt về tội phản bội sau khi đào thoát sang Trung cộng. Thật nực cười cho chế độ cộng sản, ngày nay, ‘theo Trung cộng là điều kiện ắt có và đủ để ‘làm lớn’. Bản cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân tối cao cáo buộc ông Thăng phạm tội ‘cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng’ trong vụ án xảy ra tại PVN và PVC. Khung hình phạt dự trù cao nhất là 20 năm tù.

Về việc biện hộ, ông Thăng nhờ bốn luật sư và ông Thanh trao quyền cho bảy luật sư bào chữa. Luật sư Nguyễn Huy Thiệp, biện hộ cho ông Thăng nói với báo pháp luật là ông đã ba lần dự cung với thân chủ mình và cho biết quan điểm ông Thăng là ‘sai đến đâu, ông sẽ nhận trách nhiệm đến đấy, cái gì không sai thì cần xem xét cho ông ấy... ông xin tha tội cho những người đã thi hành lệnh ‘sai’ của ông, nhưng dứt khoát không xin tha cho những ai ‘chiếm đoạt, dù chỉ một đồng’.

b - Củi Địa phương Trịnh Xuân Thanh, cấp dưới thân tín của Đinh La Thăng, phạm hai tội: ‘Cố ý làm trái qui định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng’ và ‘tham ô tài sản’ với khung hình phạt tổng cộng có thể là án tử hình.



- Củi Quốc tế Phan Văn Anh Vũ là một sĩ quan cấp tá công an tình báo tổng cục 5, đội lột đại gia địa ốc kinh doanh bằng đe dọa các đối tác trong các cuộc đấu giá, mua bán tại Đà Nẵng, có tiếng là Mafia. Khoe rằng mình có hồ sơ mật về ‘mật vụ Việt bắt có Trịnh Xuân Thanh tại Đức’. Chạy đến Singapore, ông tìm cách xin tị nạn tại Đức. Do mang hai hộ chiếu với tên khác nhau, nhà chức trách nơi này bắt, trục xuất và trao cho Việt cộng ngày 04.01.2018. Ngày 22.12.2017, công an việt cộng đã phát lệnh truy nã ông Vũ, rồi khởi tố về tội ‘cố ý làm lộ tài liệu bí mật nhà nước’. Quyết định trao Vũ Nhôm về nước mang tính cách chính trị hơn là pháp lý. Thêm một nước nữa dính líu vào trò chơi vĩ đại ‘Đốt Lò’ diệt trừ tham nhũng.

II. TƯ PHÁP XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

A. Đồng chí Đinh La Thăng: lên nhanh và xuống cũng lẹ

Ngôi sao bắt đầu sáng khi được thủ tướng bổ nhiệm làm chủ tịch hội đồng quản trị tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam (Vietnam Oil and Gas Group, gọi tắt: PetroVietnam, viết tắt: PVN) vào ngày 05.10.2005. Tại đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của đảng, ông được bầu vào ban chấp hành trung ương đảng cộng sản và trở thành đại biểu quốc hội khoá XI, ủy viên ủy ban đối ngoại quốc hội.

Lưu ý: Từ đại hội đảng XI tháng 01/2011, Nguyễn Phú Trọng đã trở thành tổng thư ký đảng, nhờ Trung quốc, nắm quyền điều khiển đảng và nhà nước để đàn áp đồng bào và buộc phải có tiếng nói trong những lần đề cử và chỉ định Đinh La Thăng vào các chức vụ. Tại kỳ họp thứ nhất, theo đề nghị thủ tướng chính phủ, quốc hội khóa XIII ngày 03.08.2011 phê chuẩn ông làm bộ trưởng bộ giao thông vận tải với tỷ lệ phiếu ủng hộ đạt 71,2% phiếu bầu. Tháng 01/2016, tại đại hội đại biểu toàn quốc đảng lần thứ XII, ông Thăng vẫn được bầu vào ban chấp hành trung ương đảng cộng sản và, sau đó, được trung ương bầu vào bộ chính trị. Ngày 05.02.2016, bộ chính trị phân công ông giữ chức bí thư thành ủy thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07.05.2017, ban chấp hành trung ương

đảng khóa XII đã quyết định thi hành kỷ luật ông Thăng bằng hình thức cảnh cáo và cất chức ủy viên bộ chính trị khoá XII với tỉ lệ phiếu bầu quyết rất cao, trên 90% số phiếu bầu. Ba hôm sau, ngày 10.05.2017, bộ chính trị sa thải ông khỏi chức bí thư thành ủy TP.HCM và cho giữ chức phó ban kinh tế trung ương.

Ngày 08.12.2017, ủy ban thường vụ quốc hội khóa XIV đã biểu quyết và thông qua việc khởi tố bị can, bắt tạm giam, khám xét và tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu quốc hội đối với Đinh La Thăng. Ngay lập tức, ông bị bắt. Cơ quan cảnh sát điều tra bộ công an đã ra quyết định khởi tố bị can, bắt tạm giam Thăng về hành vi cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng. Tiếp theo, ông bị ban tổ chức trung ương đảng cộng sản ra quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy.

B. Tại Tòa án Nhân dân

Sáng ngày 08.01.2018, Đinh La Thăng, Trịnh Xuân Thanh và những đồng phạm liên quan bị đưa ra xét xử sơ thẩm tại tòa án nhân dân (TAND) thành phố Hà Nội.

Việc nắm giữ cán cân công lý tại phiên tòa cộng sản được trao cho hội đồng xét xử (HĐXX) gồm 5 đồng chí. Họ cho biết đã chuẩn bị tốt mọi điều kiện để phiên tòa diễn ra. Theo thẩm phán Trương Việt Toàn, phó chánh tòa hình sự





TAND TP Hà Nội, đây là vụ án lớn được dư luận quan tâm nên bản thân ông và HĐXX thấy trách nhiệm của mình rất lớn. Phiên xét xử này là một trong những phiên tòa đầu tiên được áp dụng bộ luật tố tụng hình sự mới, có hiệu lực từ 01.01.2018. Về mặt nội dung, ông cho biết một điểm mới bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là chú trọng, đảm bảo quyền tranh tụng của những người tham gia tố tụng ‘Việc này phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp mà đảng, nhà nước đề ra, đồng thời đảm bảo quyền con người tốt hơn nữa cho các bị cáo cũng như đảm bảo tối đa nguyên tắc suy đoán vô tội với bị can, bị cáo, đồng thời khẳng định HĐXX sẽ đảm bảo tối đa tính độc lập, không chịu sự tác động và can thiệp nào, chỉ tuân thủ theo pháp luật. Về hình thức xét xử, phiên tòa sẽ không có vành móng ngựa, đại diện VKSND ngồi đối diện các luật sư. Ngoài ra, các phóng viên đưa tin phiên tòa được bố trí một hội trường riêng để tác nghiệp. Việc này do nguyên nhân khách quan vì số người được triệu tập trong vụ án rất đông trong khi cơ sở vật chất, diện tích phòng xử của tòa án Hà Nội từ trước đến nay rất hạn chế ‘vì vậy, chỉ đủ chỗ ngồi cho những người tham gia tố tụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Chúng tôi cũng hết sức tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí tác nghiệp tại

một phòng hội trường riêng, có kênh dẫn truyền trực tiếp, đảm bảo’. (Lưu ý người viết: đó là lời người cộng sản nói, việc thực hiện là điều khác).

Hội đồng xét xử phiên tòa gồm 5 người: 2 thẩm phán (thẩm phán Nguyễn Ngọc Huân làm chủ tọa phiên tòa) và 3 hội thẩm nhân dân. 3 kiểm sát viên là Đào Thịnh Cường (phó viện trưởng viện kiểm sát nhân dân (VKSND) TP Hà Nội), Nguyễn Minh Đồng và Nguyễn Mạnh Thường, kiểm sát viên cao cấp thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự tại phiên tòa. 44 luật sư tham gia phiên tòa, trong đó 3 luật sư bào chữa cho Đinh La Thăng và 5 cho Trịnh Xuân Thanh.

C. Cáo trạng truy tố hai bị cáo chính

1. Đinh La Thăng: Trong quá trình thực hiện dự án nhà máy nhiệt điện (NMNĐ) Thái Bình 2, có vai trò chính trong việc đề ra chủ trương và chỉ đạo PVC thực hiện gói thầu EPC, chỉ đạo PVPower ký hợp đồng EPC số 33 với PVC trái quy định. Sau đó, ông chỉ đạo cấp dưới tại PVN và ban quản lý dự án căn cứ hợp đồng này cấp tạm ứng hơn 6 triệu mỹ kim và hơn 1.312 tỷ đồng cho PVC để ông Thanh và đồng phạm sử dụng hơn 1.115 tỷ đồng sai mục đích, không đưa vào dự án NMNĐ Thái Bình 2, gây thiệt hại cho nhà nước hơn 119 tỷ đồng. Hành vi đó của Thăng phạm vào tội ‘cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng’ quy định tại khoản 3 điều 165 bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra, bị cáo Thăng thừa nhận có sai phạm trong việc chỉ đạo thực hiện dự án NMNĐ Thái Bình 2 với tư cách là người đứng đầu. VKSND tối cao cho rằng, bị cáo Đinh La Thăng có nhiều thành tích trong quá trình công tác là tình tiết để xem xét khi quyết định hình phạt.

2. Trịnh Xuân Thanh, giữ vai trò là chủ tịch hội đồng quản trị PVC, đã chỉ đạo cấp dưới ký hợp đồng EPC số 33 để PVC được nhận tạm ứng hơn 6 triệu mỹ kim và hơn 1.312 tỷ đồng; quyết định sử dụng hơn 1.115 tỷ đồng trong số tiền tạm ứng này vào mục đích khác, không đưa vào dự án NMNĐ Thái Bình 2, gây thiệt hại cho nhà nước hơn 119 tỷ đồng. Thanh đã đề ra chủ trương cùng

Thời sự Việt Nam

cấp dưới lập khống hồ sơ, rút hơn 13 tỷ đồng từ ban điều hành dự án Vũng Áng - Quảng Trạch để chia nhau sử dụng cá nhân. Trong đó, Thanh được ăn chia 4 tỷ đồng và chịu trách nhiệm cùng ba bị can khác trong việc sử dụng chung khoản tiền 1,5 tỷ đồng.

Hành vi Thanh phạm vào các tội ‘cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng’ và ‘tham ô tài sản’ quy định tại khoản 3 điều 165 và khoản 4 điều 278 bộ luật hình sự năm 1999. Quá trình điều tra, Thanh khai báo không thành khẩn, quanh co chối tội, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn, cản trở cho quá trình điều tra là những tình tiết mà VKSND tối cao cho rằng cần xem xét để áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc.

D. Tuyên án

Ngày 22.01.2018, sau khi nghị, chủ tọa phiên tòa tuyên phạt:

1. Đinh La Thăng (sinh năm 1960, nguyên chủ tịch HĐQT tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam - PVN): 13 năm tù.

2. Trịnh Xuân Thanh (sinh năm 1966, nguyên chủ tịch HĐQT, tổng giám đốc PVC: 14 năm tù cố ý làm trái; tù chung thân tội tham ô tài sản. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là tù chung thân.

E. Nhận xét

1. Hèn

Trong phiên tòa ngày 21.01.2018, hai ông Đinh La Thăng và Trịnh Xuân Thanh đã ‘gây rúng động’ dư luận khi ‘khẩn cầu’ tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng ‘nuông tay’. Thăng thì ‘nghe ngào’ nói rằng ‘cảm nhận được sự nhân văn sâu sắc của tổng bí thư’ với tuyên bố ‘xử lý cán bộ không phải đập cho người ta không ngóc lên được’ và Thanh lại ‘rưng rưng’ xưng ‘cháu’ và ‘bác’ để ‘xin lỗi’ ông Trọng, theo báo chí Việt Nam. Hành động của bị cáo như Đinh La Thăng từng có thời ‘thét ra lửa’ có gì đó ‘không bình thường’.

Ngày 08.09.2016, lợi dụng lúc thầy Thích Không Tánh đi vắng, chính quyền TP HCM, thời Đinh La Thăng làm bí thư thành Hồ, đã dùng một lực lượng lên tới 400 công an, chưa kể lực

lượng an ninh vây chặn nhiều nhà hoạt động dân chủ nhân quyền tại nhà riêng, để dùng vũ lực cưỡng chế ngôi chùa Liên Trì. Hôm sau, khi trở về, thấy chùa tan hoang, vì quá đau xót, thầy lên cơn đột quỵ. Nhà cầm quyền cưỡng chế thầy vào bệnh viện quận 2, và ném thầy vào khoa nhi, nằm trong một phòng riêng biệt theo cách ‘biệt giam’. Xung quanh dày đặc công an, người vào người ra đều bị theo dõi ghi hình lộ liễu và trắng trợn. Ngoài ra, hấn còn ra lệnh đàn áp khốc liệt người dân biểu tình phản đối Formosa xả thải gây ô nhiễm biển miền Trung.

Trái với hai chàng này, các chị Nguyễn Thị Như Quỳnh bị xử bất công 10 năm tù và Trần Thị Nga 9 năm đã không nhỏ lệ dù còn con nhỏ ở nhà khi bạo quyền tưởng tượng ra cái tội ‘tuyên truyền chống nhà nước cộng hòa XHCNVN’.

2. Một bản án bất công

Ngày 06.02.2018, tại tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, hội đồng xét xử đã kết án nhà hoạt động Hoàng Đức Bình, phó chủ tịch phong trào lao động Việt 14 năm tù ở vì tội danh ‘chống người thi hành công vụ’ và ‘lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm quyền lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân’ theo điều 257 và 258 bộ luật hình sự.

Nếu so với những tội mà Đinh La Thanh gây cho nền kinh tế và xã hội Việt Nam thì ‘khốn nạn’ hơn nhiều so với bản án tưởng tượng mà công lý XHCN phạt anh Hoàng Đức Bình. Thế mà Đinh La Thanh chỉ bị tù 13 năm trong khi Hoàng Đức Bình bị tù đến 14 năm vì cái điều 257 đã bị nhiều quốc gia lên chê không minh bạch.

Hà Minh Thảo



Việt Nam vẫn là quốc gia toàn trị, không có tự do ngôn luận - Báo cáo của Economist



Hình bìa báo cáo của The Economist về Chỉ số dân chủ năm 2017

Phúc trình về Chỉ số Dân Chủ năm 2017 do Nhóm Nghiên Cứu - Phân Tích EIU của tạp chí The Economist vừa công bố vào cuối tháng Một năm 2018 nhận định Việt Nam vẫn là quốc gia toàn trị, không có tự do ngôn luận.

Phúc trình đưa ra Chỉ Số Dân Chủ của 167 quốc gia. Việt Nam xếp thứ 140 với điểm số tổng quát là 3.08 trên thang điểm 10 cho các tiêu chí đánh giá, thấp hơn so với các năm trước đó.

Điểm số tổng quát năm 2016 của Việt Nam là 3,38; năm 2015 là 3,53.

Có 5 tiêu chí. Thứ nhất là qui trình bầu cử và đa nguyên. Đối với tiêu chí này Việt Nam bị điểm 0. Tiêu chí thứ hai về vận hành của chính phủ, Hà Nội được 3,21 điểm. Đối với tiêu chí tham gia chính trị, điểm số của Việt Nam là 3,89. Tiêu chí văn hóa chính trị của Việt Nam đạt 5,63 điểm. Tiêu chí thứ năm về các quyền tự do dân sự, Việt Nam chỉ được 2,65 điểm.

EIU nhận định kể từ năm 2006 khi nhóm này bắt đầu đưa ra Chỉ số Dân chủ của các quốc gia

trên thế giới, thì vào năm 2015 khu vực Châu Á và Á - Úc có tiến bộ nhất về dân chủ so với các khu vực khác; tuy nhiên sang năm 2017 lại suy sút đáng ngại với số điểm tổng quát giảm mạnh. Điều này cho thấy năm qua là một năm biến động với nhiều thay đổi bất lợi ở nhiều nước trong khu vực này.

Về tự do ngôn luận, phúc trình 2017 của EIU nêu rõ 'Free Speech Under Attack' tức Tự do Ngôn luận bị tấn công. Việt Nam xếp hạng 145 với điểm số là 1, và thuộc nhóm 47 quốc gia không có tự do ngôn luận.

Phúc trình nêu rõ Trung Quốc và Việt Nam là hai nước bỏ tù nhiều tiếng nói bất đồng với qui mô lớn hơn bất cứ nơi nào khác trên thế giới.

Theo EIU thì Chỉ Số Dân Chủ coi tự do biểu đạt là thiết yếu giúp cho dân chủ được bén rễ và phát triển. Chất lượng dân chủ tại bất cứ một quốc gia nào cũng được lượng định phần lớn bởi mức độ thực thi quyền tự do ngôn luận.

Xã hội nào bất dung các tiếng nói bất đồng, sự khác biệt về niềm tin, và nghi vấn đối với những quan điểm truyền thống thì xã hội đó không thể nào có nền dân chủ đầy đủ được (RFA)

Nhạc sĩ Việt Khang được chính phủ Hoa Kỳ can thiệp sang Mỹ định cư

Sau 4 năm tù giam và 2 năm quản chế, bị giam lỏng trong hoàn cảnh cô lập kinh tế và không được tự do sáng tác, nhạc sĩ Việt Khang đã được chính phủ Hoa Kỳ can thiệp để sang Hoa Kỳ vào sáng ngày 8.2.2018.

Đây là kết quả áp lực từ các tổ chức nhân quyền quốc tế và chính phủ Hoa Kỳ, đặc biệt là thượng Nghị sĩ John McCain, cũng như từ những nỗ lực đấu tranh bền bỉ của người Việt khắp nơi trong nhiều năm qua.

Nhạc sĩ Việt Khang là tác giả của những nhạc phẩm làm lay động hàng triệu con tim người Việt khắp nơi như Anh Là Ai, Việt Nam Tôi Đây, Trả Lại Cho dân... Các nhạc phẩm của anh luôn được hát vang trong những cuộc đấu tranh đòi công bằng và quyền làm người trong cũng như ngoài nước.

Vào năm 2012, sau khi Việt Khang bị bắt vì những nhạc phẩm yêu nước của anh, Đài Truyền Hình SBTN đã phát động một chiến dịch thỉnh nguyện thư gửi Tòa Bạch Ốc kêu gọi chính phủ Hoa Kỳ áp lực buộc Hà Nội phải thả anh. Chỉ trong vòng vài tuần ngắn ngủi, chiến dịch đã có sự tham gia của hàng trăm ngàn người Việt tại Hoa Kỳ, trở thành một hiện tượng chưa từng có trước đó.

Tiếp theo thỉnh nguyện thư gửi Tòa Bạch Ốc, Đài Truyền Hình SBTN đã cùng người Việt ở khắp mọi nơi tiếp tục đấu tranh không ngừng nghỉ qua những buổi xuống đường, những cuộc vận động quốc tế, những chiến dịch hướng về tù nhân lương tâm,... để vận động cho sự tự do của người nhạc sĩ yêu nước này.

Đài Truyền Hình SBTN xin tri ân các tổ chức nhân quyền quốc tế, các chính phủ, các đoàn thể, tất cả những đồng bào người Việt trong và ngoài nước, và đặc biệt Thượng nghị sĩ John McCain, đã đồng hành cùng chúng tôi trong những chiến dịch vận động cho các tù nhân lương tâm, cho dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam.

Việc nhạc sĩ Việt Khang rời khỏi Việt Nam để có thể tiếp tục sáng tác dòng nhạc thiết tha với vận mạng đất nước là một thành quả không nhỏ, để cùng góp phần vào nỗ lực tố cáo các vi phạm nhân quyền của CSVN trước dư luận quốc tế, đấu tranh cho các tù nhân lương tâm khác còn đang bị giam cầm, và đấu tranh cho một Việt Nam dân chủ, tự do. (Đài Truyền Hình SBTN)



Ba nhà hoạt động dân chủ bị kết án oan sai

#GNsP - Chiều ngày 31.01.2018 Tòa án nhân dân Tp Hà Nội đã kết án ba nhà đấu tranh dân chủ nhân quyền với mức án cao. Phiên tòa mà các luật sư gọi là “oan sai” và nhiều điều “bi hài”.

Ông Vũ Quang Thuận bị tuyên 8 năm tù giam và 5 năm quản chế; anh Nguyễn Văn Điển 6 năm 6 tháng tù giam và 4 năm quản chế; anh Trần Hoàng Phúc 6 năm tù giam cùng 4 năm quản thúc tại địa phương.

Trên trang facebook cá nhân của mình, luật sư Trần Thu Nam gọi phiên tòa sơ thẩm này là “chuyện bi hài nơi công đường” do tòa án đã viện lý do không đủ cơ sở vật chất để từ chối yêu cầu được công bố các clip mà cơ quan an ninh điều tra cho là căn cứ buộc tội ông Vũ Quang Thuận và anh Nguyễn Văn Điển.

Cụ thể luật sư Trần Thu Nam viết: “các Luật sư, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trình chiếu các video là chứng cứ dùng để buộc tội các bị cáo ngay tại phiên tòa. HĐXX từ chối với lý do không đủ cơ sở vật chất để thực hiện yêu cầu này. Bị cáo Vũ Quang Thuận liền đứng dậy, đề nghị tài trợ cho Tòa án 50 triệu để mua 1 màn hình xịn, 1 bộ máy tính hiện đại để công khai các chứng cứ. Tòa án HN đã tuyên bị cáo 8 năm tù.”

Viện kiểm sát cho rằng ông Vũ Quang Thuận đã làm, đăng tải và phát tán 17 clip lên mạng internet có nội dung tuyên truyền chống nhà nước. Nhưng giữa phiên tòa khi bị chất vấn và phân tích về những nội dung này thì tòa lại viện lý là nội dung đã được bộ thông tin và truyền thông kiểm định là sai phạm.

Ba nhà hoạt động khẳng khái nói rằng những cáo buộc đó là vô căn cứ và vi phạm quyền tự do ngôn luận của họ.

Trong thông cáo báo chí đề ngày hôm 30.01 - một ngày trước phiên xử sơ thẩm ba nhà hoạt động, tổ chức bảo vệ nhân quyền Human Right Watch HRW, trụ sở tại New York, đã lên tiếng yêu cầu chính quyền Việt Nam “hủy bỏ cáo buộc và phóng thích” ba bị cáo được tổ chức này xem là “nhà hoạt động dân chủ”.



Trong bản thông cáo, ông Brad Adams, giám đốc phụ trách châu Á của HRW nhấn mạnh rằng ba người bị xét xử là các ông Trần Hoàng Phúc, Vũ Quang Thuận và Nguyễn Văn Điển, chỉ là những người hoạt động nhằm “thúc đẩy nhân quyền và dân chủ ở Việt Nam”.

Đối với ông Adams : “Bắt bớ và bỏ tù những người bất đồng chính kiến không ngăn cản được ngày càng có nhiều người Việt Nam lên tiếng.”

Theo Human Rights Watch, anh Trần Hoàng Phúc, 23 tuổi, là sinh viên Luật tại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời là thành viên nhóm Sáng kiến Thủ lĩnh Trẻ Đông Nam Á (YSEALI), thường xuyên tham gia các hoạt động ủng hộ nhân quyền tại Việt Nam. Trần Hoàng Phúc bị bắt vào tháng Sáu năm 2017 tại Hà Nội về tội lưu hành tài liệu tuyên truyền chống Nhà Nước theo điều 88 Luật Hình Sự Việt Nam.

Cũng theo HRW, ông Vũ Quang Thuận, 51 tuổi, đã tham gia “hoạt động dân chủ” từ năm 2007, từng chạy trốn qua Malaysia xin tị nạn, và đã có nhiều hoạt động đấu tranh cho quyền lợi người lao động Việt Nam ở Malaysia. Ông đã bị chính quyền Kuala Lumpur trục xuất vào năm 2011, và bị bắt khi về đến Thành phố Hồ Chí Minh cũng với tội danh “tuyên truyền chống Nhà nước”. Được thả ra vào năm 2015, ông tiếp tục dùng mạng xã hội vận động cho chế độ dân chủ, đa đảng.

Về anh Nguyễn Văn Điển, 34 tuổi, HRW ghi nhận việc ông hỗ trợ cho ông Vũ Quang Thuận trong thời gian ở Malaysia, và cũng bị chính

quyền Kuala Lumpur trục xuất về Việt Nam vào năm 2011.

Cả hai ông Vũ Quang Thuận và Nguyễn Văn Điển đã bị bắt giam vào tháng Ba năm 2017 với tội danh “tuyên truyền chống Nhà nước”.

Luật sư Hà Huy Sơn thì cho rằng bản án dành cho các nhà đấu tranh này là “oan sai” vì không có đủ căn cứ pháp lý hợp pháp.

Ghi nhận của chúng tôi cho thấy có 7 luật sư tham gia bào chữa cho những tù nhân lương tâm này. Những luận chứng bào chữa của các luật sư đều bị tòa bác bỏ cách vô lý.

Cần nói thêm rằng người nhà của ba nhà hoạt động này đã không được vào bên trong phiên tòa. Các nhà bảo vệ nhân quyền và người hoạt động tại Hà Nội tố cáo rằng họ bị công an, an ninh mặc sắc phục và thường phục canh cửa rất gắt gao trong ngày diễn ra phiên tòa “công khai”.

Bên trong phiên tòa, ông Vũ Quang Thuận đã mạnh dạn đề nghị tòa cho phép phát trực tiếp phiên tòa qua mạng xã hội để mọi người thấy được sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên yêu cầu này không thể thực hiện được, và các phương tiện di động, ghi âm, ghi hình của luật sư đều bị tòa tạm giữ niêm phong.

Tổ chức Theo Dõi Nhân Quyền (Human Rights Watch) kêu gọi trả tự do và ngay lập tức cho những nhà hoạt động dân chủ này. (Ctv. GNsP)

Chuyện lạ có thật

Phương Trạch (Danlambao) - Có 2 điều lạ trong câu chuyện sau đây:

1. Bí thư TP. HCM Nguyễn Thiện Nhân đi thăm Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm.

2. Ông Nguyễn Thiện Nhân khuyên các sơ Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm “hãy luôn giữ vững đức tin”.

Báo Một thế giới hôm nay (10/02/2018) có bài: “Bí thư Nguyễn Thiện Nhân chúc Tết Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm”. Theo đó: “Bí thư Thành ủy TP Nguyễn Thiện Nhân ân cần thăm

Thời sự Việt Nam

hỏi tình hình hoạt động và mong Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm luôn giữ vững đức tin.

Ngày 9.2, Đoàn đại biểu Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM do Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM Nguyễn Thiện Nhân làm trưởng đoàn đã đến thăm, chúc Tết Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm (quận 2) và UBND phường An Lợi Đông (quận 2).

Bí thư Thành ủy TP Nguyễn Thiện Nhân ân cần thăm hỏi tình hình hoạt động và mong Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm luôn giữ vững đức tin. Chúc các sơ năm mới mạnh khỏe, góp phần làm cho cuộc sống đồng bào bình yên nhằm chung sức xây dựng và phát triển đất nước“ (1).

Khu đô thị Thủ Thiêm nằm ở bán đảo Thủ Thiêm (quận 2, TP HCM, có tổng diện tích 657 ha. Được chính phủ phê duyệt từ năm 1996, bán đảo này được kỳ vọng trở thành trung tâm tài chính, thương mại mang tầm cỡ quốc tế và được kỳ vọng là đô thị đẹp nhất khu vực Đông Nam Á.

Để đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm này, TP HCM đã mất 10 năm để giải tỏa trắng gần như toàn bộ bán đảo Thủ Thiêm, khoảng 15.000 hộ dân đã di dời để nhường chỗ cho siêu dự án này. Thành phố cũng đã huy động gần 30.000 tỷ đồng để chi trả bồi thường, tái định cư.

Trong dự án khu đô thị mới Thủ Thiêm, khu đất tại Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm, và chùa Liên Trì là đích ngắm cho các quan tham lâu nay.

Cưỡng chiếm đất của nhà dòng.

Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm vốn là một cơ sở tôn giáo đã hiện diện trên 170 năm tại Việt Nam. Trong đó có ngôi trường trước năm 1975, tên là Trường Thánh Ana (76A, đường Nhà Thờ, Thủ Thiêm, Thủ Đức), thuộc Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm. Đây là cơ sở giáo dục thứ hai của Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm. Sau khi chính quyền mới tiếp quản, đổi tên thành trường tiểu học Thủ Thiêm. Đến cuối năm 2011,

trường tiểu học Thủ Thiêm bị giải thể. Ngay sau đó, cơ sở tôn giáo này bị biến thành trụ sở của Công An, cán bộ.

Vào sáng ngày 22 tháng 10- 2015, các nữ tu nhận thấy cơ sở giáo dục của họ trước đây đang bị vây kín lại để không thể thấy được diễn biến bên trong. Ngay từ sáng các nữ tu đã vào và gặp vị chủ tịch quận 2 và được người này nói là vào để làm cột đèn; thế nhưng sau đó thì thấy có xe cẩu đến và rồi là tiếng đập phá cơ sở.

Sau khi chiếm đất của nhà dòng này, dư luận trong và ngoài nước cực lực lên tiếng phản đối nhà cầm quyền VN lợi dụng quy hoạch để cướp đất tôn giáo.

Tổng Lãnh Sự Quán Canada tại Sài Gòn đã lên tiếng về việc nhà cầm quyền thành phố này dự định phá dỡ Tu Viện Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm và nhà thờ Thủ Thiêm, đồng thời nói rằng đây là các di sản còn lâu đời hơn cả Canada như sau: “Có nên phá hủy một di sản còn lâu đời hơn cả Canada? Theo kế hoạch phát triển khu đô thị mới Thủ Thiêm tại Quận 2, chính quyền Sài Gòn có dự định phá dỡ Tu Viện Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm và nhà thờ Thủ Thiêm để nhường chỗ cho khu đô thị mới. Tu viện được thành lập tại Thủ Thiêm vào năm 1840, nghĩa là đã ở đó được 177 năm (trong khi Canada vừa bước sang tuổi 150 năm nay). Bạn nghĩ thế nào nếu chúng ta hòa nhập những công trình mang tính lịch sử như thế này vào các khu đô thị mới thay vì phá dỡ chúng?”(2)

Do bị dư luận trong và ngoài nước, nên kế



hoạch tiếp tục cướp đất phần còn lại của nhà dòng, và phá chùa Liên Trì của nhà cầm quyền tạm dừng. Nhưng nhà cầm quyền vẫn rắp tâm cướp đất của hai tôn giáo này cho bằng được.

Về chùa Liên Trì, là ngôi chùa được xây dựng cách nay hơn nửa thế kỷ tọa lạc tại phường An Khánh, quận 2 Sài Gòn. Từ khi xây dựng đến nay, chùa Liên Trì là nơi gắn bó với đời sống tâm linh cho bà con phật tử và cư dân Thủ Thiêm. Chùa Liên Trì là một trong số ít ỏi những ngôi chùa còn giữ được truyền thống thuần túy của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất kể từ sau biến cố năm 1975. Do vị trí đắc địa nằm gần bờ sông Sài Gòn, đối diện với khu trung tâm sầm uất của quận 1 nên chùa Liên Trì nằm trong “khu đất vàng” của thành phố. Vì vậy ngôi chùa đã lọt vào tầm ngắm của những nhóm lợi ích. Với giá trị lợi nhuận cao cùng những việc công đức mà Hòa thượng Thích Không Tánh (vị trụ trì chùa) đã làm hàng chục năm qua, chùa Liên Trì trở thành cái gai trong mắt nhà cầm quyền và họ đã quyết tâm phá bỏ.

Theo Hòa thượng Thích Không Tánh và các thầy cho biết, chính quyền sở tại đã nhiều lần tới vận động các thầy nhận tiền đền bù ban đầu là 700 triệu, sau đó là 5,4 tỷ và mới đây là 6 tỷ để di dời đến khu xa xôi hẻo lánh phía sâu bên trong bến phà Cát Lái. Tuy nhiên các thầy là những nhà tu hành, ý nguyện của các thầy là xây dựng ngôi chùa tại đây để phục vụ nhu cầu tâm linh cho cư dân khu Thủ Thiêm. Nếu chính quyền di dời chùa ra khỏi khu dân cư Thủ Thiêm thì các thầy sẽ không chấp nhận. Các thầy dứt khoát sẽ không nhận tiền đền bù để di dời chùa đi nơi khác. Là những người tu hành, nếu chính quyền sở tại phá dỡ chùa thì các thầy sẽ quyết tâm cầu nguyện xin ơn trên phù hộ độ trì.

Đến ngày 8 tháng 9/2016, lợi dụng lúc thầy Thích Không Tánh đi vắng, chính quyền TP HCM đã dùng một lực lượng lên tới 400 công an, chưa kể lực lượng an ninh vây chặn nhiều nhà



hoạt động dân chủ nhân quyền tại nhà riêng, để dùng vũ lực cưỡng chế ngôi chùa Liên Trì (3).

Một ngày sau khi chùa Liên Trì bị cưỡng chế, vị Hòa thượng “thất thập cổ lai hy” này trở về, thấy cảnh chùa tan hoang. Vì quá đau xót, thầy lên cơn đột quy. Nhà cầm quyền cưỡng chế thầy vào bệnh viện Quận 2, và ném thầy vào khoa nhi, nằm trong một phòng riêng biệt theo cách “biệt giam”. Xung quanh dày đặc công an, người vào người ra đều bị theo dõi ghi hình lộ liễu và trắng trợn. Thậm chí công an còn vào cả phòng bệnh của thầy Không Tánh để chụp ảnh ông Lê Quang Hiển đến thăm thầy.

Với chùa Liên Trì, suốt đời Bí thư Lê Thanh Hải chưa dám đụng tới. Nhưng khi Đinh La Thăng về làm Bí thư thành Hồ, ngoài việc ra lệnh đàn áp khốc liệt người dân biểu tình phản đối Formosa xả thải gây ô nhiễm biển miền Trung, thì Đinh La Thăng còn lập công với đảng bằng việc cho đập nát chùa Liên Trì, là điểm tựa tâm linh của bà con phật giáo, để thực hiện kế hoạch cướp đất.

Nhờ 2 thành tích vang dội này, mà Đinh La Thăng phải tra tay vào còng, cúi gầm mặt khóc lóc năn nỉ ỉ ôi trước tòa. Ông ta lại còn đưa hoàn cảnh gia đình ra hồng đánh động lòng thương của quan tòa. Điều nực cười là Đinh La Thăng không thèm xin các quan tòa, là người lẽ ra có quyền định đoạt mức án của ĐLT. Mà ông ấy lại xin lỗi và năn nỉ ông TBT Nguyễn Phú Trọng.

Điều đó càng chứng tỏ các quan tòa ngồi đây chỉ là những con rối mà thôi, và không có quyền hành gì tại tòa án cả.

Tuy đã biết sám hối, nhưng cuối cùng ĐLT được đảng tặng cho 13 năm tù giam.

Chẳng những vậy, mà em trai Y là Đinh Mạnh Thắng cũng bị cho vào lò nung.

Khi nhìn hình ảnh ĐLT với chiếc còng số 8 trên tay bị dẫn giải ra tòa, thì nhiều người rất hả hê, và cho rằng, đây là quả báo, là “Trời có con mắt”.

Dư luận cho rằng, là khu đô thị có nhiều dân cư trú, trong đó có đồng bào các tôn giáo, như phật giáo và công giáo. Tại sao không để các cơ sở tôn giáo này tại chỗ cho dân sử dụng, vừa đỡ lãng phí, tốn kém, mà lại phải di dời nơi khác?

Trong lúc sóng gió và áp lực về việc bị cướp đất tại đây đang tạm yên ắng, thì nay bỗng dưng vì sao mà Bí thư Nguyễn Thiện Nhân lại mò đến đây để thăm và chúc tết là nhằm âm mưu gì?

Một người cộng sản vô thần như NTN, lại đi khuyên nhủ các bà sơ nơi đây “hãy luôn giữ vững đức tin”. Nhưng ông ta không nói với các sơ là hay tin vào Chúa hay tin vào đảng???

Nếu NTN khuyên các sơ hãy luôn vững tin vào Chúa, thì đúng là điều khôi hài. Người vô thần đi khuyên người tu hành hãy luôn vững niềm tin?

Nếu ông ta khuyên các sơ hãy vững tin vào đảng, thì có lẽ đến vua hê Sác-lô cũng chào thua.

Vẫn biết người cs luôn đóng kịch, luôn diễn. Nhưng diễn kiểu này thì chẳng khác gì, như câu thành ngữ hơi thô tục dân ta hay nói, là dạy... gì đó.

Hay là NTN đã tự diễn biến, tự chuyển hóa, nên có lòng sám hối mà mò đến đây để mở đường quay về với nhân dân chăng?

Cũng có thể là NTN đến để ngắm miếng mồi này, sau đó sẽ hoạch định cho kế hoạch cướp tiếp khu đất này. Do đó, hôm nay đến đây theo kiểu “ném đá dò đường“, để dò xét thái độ của mấy bà sơ này ra sao?

Cũng có thể thấy khúc xương khó gặm, nhất là sau khi đập phá chùa Liên Trì, đã bị dư luận trong nước và thế giới phản đối, nên NTN đến đây để vuốt ve an ủi chăng?

Lẽ ra các bà sơ Dòng MTGTT nên khuyên NTN nói riêng, và lãnh đạo cs nói chung, hãy

lấy tấm gương của Nguyễn Bá Thanh và Đinh La Thăng làm bài học. Nguyễn Bá Thanh cũng đã đập phá khu nghĩa địa Cồn Dầu để cướp đất của dân, đến người chết cũng không được yên trước lòng tham vô độ của các quan, nên mới bị quả báo.

Lenin và Engels từng nói: “Tuyên chiến với tôn giáo là ngu xuẩn”

Chưa biết ông NTN đến Dòng Mến Thánh giá Thủ Thiêm nhằm mục đích gì. Nhưng dù sao, trong những ngày năm hết tết đến này, một vị lãnh đạo cao nhất của thành Hồ, đến một cơ sở tôn giáo để thăm hỏi và chúc tết cũng là điều đáng khen.

Chúng ta hãy câu chúc cho các vị lãnh đạo nước nhà sang năm mới dồi dào sức khỏe, và hướng đến cội nguồn dân tộc.

Hãy lấy dân làm gốc, chứ đừng lấy Tàu làm gốc.

10/2/2018

Phượng Trạch

danlambaovn.blogspot.com

Chú thích:

(1) <http://beta.motthegioi.vn/thoi-su-c-66/xa-hoi-c-94/bi-thu-nguyen-thien-nhan-chuc-tet-dong-men-thanh-gia-thu-thiem-81914.html>

(2) <http://www.nguoi-viet.com/viet-nam/canada-len-tieng-ve-vu-pha-tu-vien-dong-men-thanh-gia-thu-thiem/>

(3) <http://www.ghpgvntn.net/tai-sao-nha-cam-quyen-quiet-tam-cuong-che-giai-toa-chua-lien-tri/>



SONG NGUYỄN THẾ GIỚI VỀ BÊN MẸ LA VANG

CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

1. Hồng Ân những ngày Hội Song Nguyễn

Linh địa Đức Mẹ La Vang đang hân hoan rộn rã đón chào con cái Mẹ về trong tiết Xuân Mậu Tuất (Mồng 8, 9, 10 Tết). Trời mưa và se lạnh, nhưng cũng không làm cho người đến tham dự chùn chân. Khuôn viên và đoạn đường dẫn đến linh đài đang treo những biểu ngữ đón chào các anh chị em Song Nguyễn (SN) khắp nơi trên thế giới, quý thân hữu quý linh mục, tu sĩ, những người tha thiết với mục vụ Gia Đình đang nô nức VỀ BÊN MẸ LAVANG - TẠ ƠN BA MƯƠI NĂM HỒNG ÂN CỦA CHƯƠNG TRÌNH tại chính nơi Mẹ đã từng hiện ra An Ủi Kẻ Âu Lo, trong các ngày 23, 24, 25 tháng 2/ 2018 tại đây và Tạ ơn một giai đoạn lịch sử mới với sự trưởng thành của CHƯƠNG TRÌNH THĂNG TIẾN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH về nhiều mặt, mong phục vụ hạnh phúc các gia đình trong phạm vi rộng lớn hơn và hiệu quả hơn nữa! Trong dịp này, chương trình cũng Mừng và Tạ ơn Chúa với Cha Sáng Lập Phêrô Chu Quang Minh 50 Linh Mục và 30 thành lập chương trình. Cha Phaolô Nguyễn Luận trưởng ban tổ chức và quý Cha Linh nguyện, các anh chị chủ nguyện và nhiều anh chị quốc nội và hải ngoại cộng tác điều hành.

Tam Nhật Hội Song Nguyễn diễn ra Bên Mẹ La Vang, anh chị em Song Nguyễn là 2.400 người (trên tổng số thế giới là trên 22.400 người). Gồm ba giáo tỉnh Huế, Sài Gòn, Hà Nội và anh chị song Nguyễn Hải ngoại: Mỹ, Canada, Úc châu, Nhật Bản, Thụy điển và Đan Mạch... Nội dung thật phong phú gồm: Thánh lễ, suy niệm, cầu nguyện, Châu Thánh Thể, thuyết giảng, chia sẻ, rước kiệu và một buổi diễn nguyện thật sâu sắc, mang tính nghệ thuật đặc trưng của ba miền Trung-Nam-Bắc



và cả Hải ngoại. Ca múa công chiêng âm vang của Tây nguyên. Phấn khích tiếng nhạc trống và múa cung đình của Miền Trung. Diễm Phúc âm theo những làn điệu quê hương của Bắc hà. Đặc biệt có cả đội kèn hùng hậu của Phát Diệm và ca đoàn Thái Hà đã lãnh phần ca ngợi Chúa trong phụng vụ ba ngày rất sốt sắng, tuyệt vời! Cả đội kèn và ca đoàn đã đem lại cho những ngày hội một bầu khí đạo đức, phấn khởi, hầu như tất cả mọi người đã có thể thỏa lòng vì những ngày hội ngộ đầm ấm, cùng nhau ở bên Mẹ La Vang. Thánh lễ Ba ngày được các Đức Cha chủ tế và giảng lễ với khoảng hơn 30 linh mục cùng đồng tế. Đức nguyên Tổng Giám Mục Huế Phanxicô Xaviê Lê văn Hồng, Đức Cha Giuse Châu Ngọc Tri, Chủ tịch Ủy ban Mục vụ Gia đình trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam và Đức Cha Louis

Trang La Vang

Nguyễn Anh Tuấn, Giám mục phụ tá Tổng Giáo phận Thành phố Sài Gòn.

Tam nhật với chủ đề: Bên Mẹ La vang – Mẹ Việt Nam, Song nguyên Thế giới Tạ Ơn và Xin ơn về Hồng Ân 30 Phục vụ các Gia đình. Các bài chia sẻ: Đề tài I: “Khiêm – Gân” (Khiêm nhượng-Gân gũ) để có Niềm vui yêu thương (do Cha Sáng Lập). Đề tài II: Đồng hành với các gia đình trẻ (Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn. Đề tài III: Đức Mẹ La Vang, “Phù hộ các Giáo hữu” (Cha Antôn Nguyễn Văn Tuyển, Chánh xứ Nhà Thờ Chánh Tòa Phủ cam). Và ngày thứ ba, sau Thánh lễ bế mạc có Nghi thức Sai đi: “Các anh chị em Ra đi Phục vụ Tông đồ Song Đôi”

2. Bài Chia sẻ của một đôi Song nguyên Hải ngoại

2.1. Trong dịp này, chúng con xin chia sẻ vài tâm tình qua bài viết dưới đây Như một bày tỏ lòng Tạ Ơn Thiên Chúa, đã ban Chương trình cho thời buổi chúng ta Một phương thế tuyệt vời để nâng đỡ đời sống các gia đình qua Cha Sáng lập Phêrô Chu Quang Minh, Dòng Tên (SJ).

Những năm ngồi trên ghế nhà trường, tôi thường hay nghĩ và tưởng tượng mai đây tôi sẽ có cuộc sống tươi sáng và hạnh phúc nhờ việc học. Thế rồi, sau những năm dài cố công học hành đạt được điều mình mong ước, thì hạnh phúc như tôi nghĩ lại lùi dần ra xa!!

Tôi nghĩ đến ngày mai khi lập gia đình, chắc tôi sẽ hạnh phúc. Thế rồi ngày mai ấy đã đến,

và hạnh phúc cũng đến thật. Nhưng giờ nhìn lại, có lẽ tôi phải dùng một từ gì khác hơn là “hạnh phúc” để diễn tả thực tế của tôi lúc đó mới đúng!! Nhưng rồi ngay cả „hạnh phúc ấy“ cũng chẳng bền, đã nhạt đi rất nhanh, nhanh đến nỗi chính tôi cũng không ngờ!!

... Tôi nghĩ phải có tiền, thật nhiều tiền càng tốt để xây dựng hạnh phúc. Trong trí tưởng, tôi mơ thấy những ngày tháng khi có nhiều tiền sẽ tuyệt vời lắm. Bao nhiêu hình ảnh về sự giàu có gọi lên trong trí, thôi thúc tôi lao mình vào công việc làm ăn, miệt mài từ năm này đến năm khác. Thực tế, khi vật chất mới chỉ đạt được một phần, thì gia đình tôi tưởng chừng như đã sụp đổ tất cả!

Tôi còn nhớ rất rõ hình ảnh tôi những ngày tháng ấy. Suốt ngày vất vả với công việc, lại thêm áp lực của thời giờ luôn đè nặng khiến đầu óc tôi lúc nào cũng căng thẳng. Tôi chẳng mấy khi có thời giờ nhớ đến Chúa, nên khi mang tiền về nhà, tôi cũng thường mang luôn cả những cái gấu, cọc cằn cho vợ con. Sau này, hồi tưởng lại, tôi thấy thật xót xa cho chính mình và thương nhà tôi quá!! Tôi không nhìn ra được chính mình. Tôi đã lầm lẫn chạy theo phương tiện mà quên mất mục đích đời người, và ngay trước mắt, là hạnh phúc gia đình. Tôi là “Phaolô lầm đường” tưởng đúng hóa ra sai. Tôi thật sự là kẻ đáng thương và tội nghiệp !! Thời gian ấy tuy có tiền, nhưng vợ chồng sống trong giá lạnh chẳng mấy khi có niềm vui. Vì thể diện, tôi lại càng cố giữ kín, nhất là với những người thân quen. Tình trạng

này kéo dài nhiều năm khiến nhà tôi lâm tình trạng trầm cảm nặng nề, đã có lần quần trí toan tự kết liễu đời mình!! Chính trong giai đoạn ấy, chúng tôi tình cờ được giới thiệu đi dự Khóa Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình (Chương trình lúc ấy vừa được hình thành). Tôi chẳng buồn tìm hiểu đó là tổ chức gì, nên đã từ chối thẳng thừng. Nhưng người mời kiên trì quá, nên chúng tôi đành miễn cưỡng đi khóa cho xong.

Như chiếc xe chạy đường



trường nhưng ngược hướng, mỗi lúc càng rời xa điểm muốn đến. Tôi đã lầm lẫn khi cố công xây dựng hạnh phúc gia đình trên những điều không tưởng. Dừng chân vào Khóa, tôi rùng mình nhận ra đang đứng bên bờ vực thẳm. Khóa Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình thật sự là “phép lạ” Thiên Chúa đưa tay ngăn chặn và cứu vớt gia đình chúng tôi.

Bao nhiêu năm bước vào hôn nhân, một quyết định hệ trọng nhất đời người như thế, nhưng cả hai chúng tôi hầu như không hiểu biết và cũng chẳng được ai chuẩn bị cho. Có lẽ đây là tâm trạng chung của vô số gia đình. Đức Cố Hồng Y Fx. Nguyễn Văn Thuận đã viết: “Chuẩn bị làm Linh mục có chủng viện; chuẩn bị làm tu sĩ có đệ tử viện, tập viện; chuẩn bị làm giáo sư có trường sư phạm; chuẩn bị làm cha mẹ có gì? {Con xin Đức Cố Hồng Y cho thêm vào trường hợp của chúng con: Chuẩn bị làm chồng, làm vợ có gì?} - Chẳng có gì cả!! Thật là một thiếu sót lớn lao trên thế giới. Lúc sau này tạm có lớp dự bị hôn nhân nhưng chưa đi đến đâu. Bao nhiêu người sẽ là nạn nhân do cuộc phiêu lưu của các con?” (Đường Hy Vọng, (ĐHV) 463) ...

Ba mươi năm, khởi đi từ ngày tập nếp sống theo Đoàn Sủng của Chương Trình, hai chúng tôi luôn tạ ơn Chúa vì ngày càng nhận ra nét tinh túy và hiệu nghiệm tuyệt vời phương pháp của Chương Trình - khi ứng dụng vào thực tế cuộc sống hôn nhân gia đình. Khóa Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình chú trọng vào thực hành hơn là lý thuyết. Thực hành trong khiêm nhường theo linh

đạo của Thánh Nữ Theresa Hải Đòng Giêsu. Với ý chí cảm nghiệm cụ thể để THAY ĐỔI ĐỜI SỐNG theo phương pháp Linh thao của Thánh I-Nhã, dựa trên nền tảng và SỨC MẠNH của Lời Chúa. Suốt tiến trình dài thực hành, hai chúng tôi hạnh phúc khi nhận ra cuộc sống vợ chồng giữa những khác ý hàng ngày, là cơ hội thật tốt giúp chúng tôi thực tập nếp sống yêu thương. Gia đình đã trở thành trường dạy chúng tôi mỗi ngày biết chấp nhận nhau hơn. Tôi thấy thật chí lý làm sao khi Đức Cố Hồng Y viết: “Hạnh phúc

của một người không căn cứ vào của cải, chức vụ, nhưng ở tình yêu mà người ấy tập yêu suốt đời”

(ĐHV, 462). Lạy Chúa, con đã khám phá ra chân lý của hạnh phúc mà Chúa ẩn dấu trong Ôn Gọi Hôn Nhân Gia Đình khi chúng con chú tâm làm tông đồ lẫn cho nhau và cho con cái, qua những việc đơn sơ bé nhỏ trong từng ngày sống! Điểm tuyệt diệu của

Chương trình mà tôi cảm nghiệm trong vui sướng, cụ thể như khi tôi cố diệt thói nóng tính gia trưởng, thì:

- 1/ Tôi thấy mình trưởng thành hơn trong nhân cách.
- 2/ Vợ con tôi vui hơn.
- 3/ Vợ chồng hạnh phúc hơn.
- 4/ Nên gương sáng cho con hơn.
- 5/ Chúa nhìn tôi, Ngài hài lòng về tôi hơn....

Có khác chi như bắn một mũi tên, chết liền một lúc 5, 6 con chim!! Cha Sáng lập trường căn dặn trong các Khóa: “Nhân đức là do thói quen. Thói quen là do lập đi lập lại nhiều lần“.





Sau chặng đường dài với từng ngày cố công tập luyện, nhìn lại, tôi đã cảm nghiệm **THẾ NÀO** là hạnh phúc. Và **LÀM SAO** có được hạnh phúc ấy. Chúng con xin hết lòng tạ ơn Thiên Chúa.

Là cha mẹ, với nếp sống tốt lành do kiên tâm luyện tập, thì tự cuộc sống ấy tỏa hương thơm nhân đức, trở thành lời dạy sống động có sức thuyết phục con cái noi theo. Chính chúng tôi cảm nghiệm được phần nào hiệu quả sâu xa ấy. Quả thật, hướng dẫn con bằng đời sống gương sáng từ chính mình, là phương pháp giáo dục hiệu nghiệm nhất cho dù con ở bất cứ lứa tuổi nào!!

Chương trình Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình đã cứu gia đình chúng tôi cũng như biết bao gia đình khác trong những tình huống, hoàn cảnh và mức độ khó khăn khác nhau. Tất cả đều được thăng tiến và tiếp tục nuôi dưỡng bằng những phương pháp cụ thể và hiệu quả của Chương trình như họp Liên gia, họp Song nguyên sau khóa, để từng bước dẫn chúng tôi đi trên con đường hạnh phúc của Ôn Gọi Hôn Nhân và Gia Đình, như ý muốn của Thiên Chúa từ ban đầu.

2.2. Chương trình THĂNG TIẾN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH quả thật là HỒNG AN TUYỆT VỜI THIÊN CHÚA BAN!

Trước thực trạng khủng hoảng gia đình khắp nơi hiện nay với tỷ lệ đổ vỡ cao chưa từng thấy; tệ nạn phá thai khủng khiếp; đồng tình luyện ái; bạo hành trong gia đình, chủ trương sống chung, sống thử trước hôn nhân...có lẽ phần lớn đều bắt nguồn từ sự thiếu chuẩn bị như nhận định của

Đức Cố Hồng Y; cộng với sức mạnh của thần dữ đang tấn công tới tấp tứ bề, đã dẫn đến không biết bao nhiêu tệ nạn lây lan tác hại trầm trọng và lâu dài trong xã hội. Chương Trình TTHNGĐ ý thức rất rõ điều đó, nên trong suốt 30 năm qua đã đóng góp cho giáo hội và xã hội tuy nhỏ, nhưng với tất cả nhiệt tâm và nỗ lực không ngừng của mình, trước nhu cầu khắp nơi ngày càng cấp bách chẳng khác chi biển lửa của trận cháy rừng!!

Hai chữ **HỒNG AN** thường dùng để diễn tả về Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình, có lẽ mới chỉ nói lên được một phần của ý nghĩa. Thiết tưởng cần một từ khác hơn- có sức diễn đạt bao quát trong đó chứa đựng một **SỨ MẠNG** mà Thiên Chúa khẩn thiết kêu mời **TỪNG NGƯỜI** và **MỌI NGƯỜI** chúng ta hôm nay, trong giai đoạn này, qua “người Chúa dùng” là Linh mục Phêrô Chu Quang Minh, SJ. Thế giới hôm nay không thể ngồi chờ phép lạ cho tập thể, cũng không thể ngồi lý luận suông, nhưng cần được bắt đầu cách cụ thể và quyết liệt như Chương Trình Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình đã bắt đầu từ 30 năm qua, với tất cả ý chí và quyết tâm thay đổi đời sống tận căn nơi mỗi cá nhân, mỗi gia đình bằng phương pháp **HỒNG AN**!!

Để thực hiện được mong ước ấy. Dịp này, lần nữa, chúng con/ tôi tha thiết kính xin quý Cha đang coi sóc các Cộng đoàn/ Giáo xứ, quý Tu sĩ, quý chức và bất kỳ ai đang quan tâm đến đời sống hôn nhân gia đình, cách riêng các Song nguyên khắp nơi tha thiết dâng lời cầu nguyện cho hội lavang và cố gắng thu xếp đến **THAM DỰ**, trước hết để cùng cầu nguyện cho tập thể gia đình nhân loại. Đồng thời cùng góp tay xây dựng thế giới trong phạm vi Chúa đặt để mỗi Vị, mỗi người để **DANH CHÚA HIỂN TRI**.

Hân hoan chào đón và mong ước được tay bắt mặt mừng dưới chân Mẹ La Vang, Mẹ của tất cả chúng ta. Thật chân thành quý mến trong Chúa. (Song Nguyên (SN) Phạm Văn Quyết & Điệp)

Kết

Mặc dầu là một nữ tu sĩ, nhưng tôi cũng đã đi tham dự Khóa Thăng Tiến Hôn Nhân Gia Đình, Khóa 251 tại Sài Gòn, do Cha Chu Quang Minh hướng dẫn (bây giờ thì đã đến khóa 722, 723 rồi!); lúc đó thì cũng chỉ nghĩ là đi tham dự khóa để làm phong phú cho công tác mục vụ tông đồ gia đình của sứ vụ. Thật thì không phải giúp đỡ cho anh chị em Song Nguyễn mà thôi, nhưng mình là “Đơn Nguyễn” thì cũng được thánh hóa bởi chương trình này, chứng minh là có nhiều linh mục, tu sĩ nam, nữ đã tham dự khóa, và đã thành “Trợ Nguyễn” cho các khóa tiếp theo bằng cầu nguyện, hy sinh, giúp đỡ trong những điều có thể vì yêu mến Chúa và yêu mến các gia đình. Gia đình đang đứng trước một thách đố lớn trong xã hội và thế giới đang thay đổi cách chóng mặt và gia đình đang khủng hoảng tận căn của giao ước vợ chồng cũng như việc giáo dục con cái... Vì thế, người tu sĩ được mời gọi để đồng hành với các gia đình... nhưng chính bản thân người tu sĩ cũng được thánh hóa nhờ căn tính của chương trình là Khiêm Nhường - Gân gũ (Khiêm - Gân) để yêu thương nâng đỡ nhau, đồng thời biết luôn Khiêm nhường, Cầu nguyện bằng Kinh Thánh, đưa đến thực tế là: Biết lỗi, Nhận lỗi, Xin lỗi, Sửa lỗi và Tha lỗi (như đóa thạch thảo 5 cánh ẩn nấp bên vệ đường). Thật vậy, người khiêm nhường là người được Chúa đoái thương nhìn đến, và đời sống của họ giữa anh chị em cũng được “hữu xạ tự nhiên hương”. Mong thay !

Giêsu Maria Giuse con mến yêu, xin chúc lành cho các gia đình. Lạy Mẹ Maria La Vang, xin chúc lành cho các gia đình đang Về bên Mẹ và các anh chị em Song Nguyễn trên toàn thế giới.

Maria Nguyễn thị Tuyết, MTG Huế



Tiên Nữ La Vang

Có một Bà Tiên ở chốn này
 La Vang linh địa chính là đây
 Đoàn con lánh nạn tìm nương náu
 Mẹ đến ủi an bên gốc cây
 Bệnh nhân than khóc xin cầu phước
 Mẹ đã bày cho thang thuốc hay
 Hái lá quanh đây về nấu nước
 Uống vào căn bệnh sẽ lành ngay
 Năm ấy vào đời vua Cảnh Thịnh
 Lệnh truyền tiêu diệt đạo Giatô
 Rừng thiêng nước độc người đau bệnh
 Núp bóng tử bi Mẹ hộ phù
 Hơn hai thế kỷ còn lưu luyến
 Văng vẳng lời châu ngọc dịu hiền
 "Mẹ đã thương nghe lời khẩn nguyện
 Vững lòng tin tưởng, hãy cầu xin!"
 "Từ nay ai đến đây cầu khẩn
 Mẹ sẽ ban đầy phúc thánh ân
 Mẹ sẽ ban cho được sở nguyện
 Ơn lành từ mẫu xuống muôn dân"
 Lời Mẹ năm xưa còn mãi mãi
 Trong lòng dân nước Việt điều linh
 Trái tim Mẹ chứa chan từ ái
 Xin cứu đoàn con thoát nhục hình
 Đoái thương tổ quốc cơn cùng khốn
 Mẹ hãy giơ tay xuống phúc lành
 Dìu dắt con dân Việt đến chôn
 Bình an trên đất Việt quang vinh
 Thái bình thịnh trị người vui sống
 Đoàn kết toàn dân quyết một lòng
 Chấm dứt loài vô thần phiến cộng
 Tự do đầm ấm khắp non sông
 Có một Bà Tiên ở chốn này
 La Vang linh địa chính là đây
 Đoàn con lánh nạn tìm nương náu
 Mẹ đến ủi an bên gốc cây ...

Xin Đức Mẹ La Vang cứu đất nước Việt Nam của chúng con thoát khỏi hiểm họa ngoại xâm của bọn giặc phương Bắc và tai ách của chế độ cộng sản vô thần.

03/07/2016

MK

Những Năm Tuất LIÊN QUAN ĐẾN LỊCH SỬ GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Trong tình yêu quan phòng của Thiên Chúa, mỗi biến cố xảy ra đều là cao cả, và cũng được Ngài sử dụng để đem lại sự thiện hảo cho nhân loại. Trong tâm tình tạ ơn, chúng ta cùng ôn lại đời nét sinh hoạt của Giáo hội Công giáo Việt Nam qua các năm con chó trong chu kỳ những chi Tuất.

THẾ KỶ THỨ XVI

Năm Canh Tuất 1550:

Thừa sai Gaspar De Santa Cruz người Bồ Đào Nha, thuộc Dòng Đaminh từ Malacca đã đến loan báo Tin Mừng tại Côn Cao, Hà Tiên, Nam Vang.

Năm Bính Tuất 1586:

- Một giáo sĩ trong đoàn của linh mục Diego De Oroses là cha Bartolome Ruiz thuộc dòng Phanxicô đã từ Manila trở lại Việt Nam, được vua nhà Mạc là Mạc Mậu Hiệp ân cần đón tiếp và cho phép giảng đạo.

- Trong thời gian từ 1580 đến 1586, có hai giáo sĩ dòng Đaminh là Luis De Fonseca người Bồ Đào Nha và Gregoire De La Motte người Pháp, đến giảng đạo trong tỉnh Quảng Nam đời Chúa Nguyễn Hoàng.

THẾ KỶ THỨ XVII

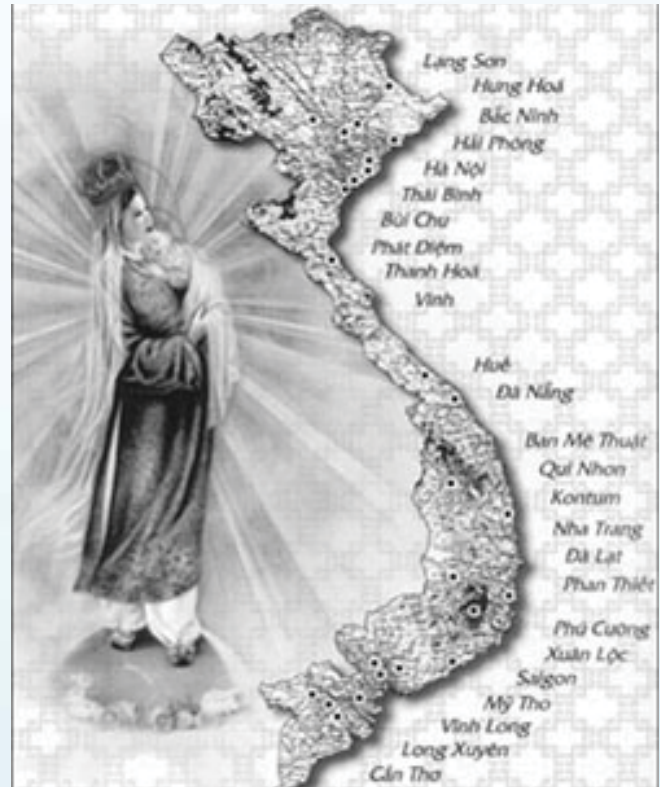
Năm Bính Tuất 1646:

- Linh mục dòng Tên Metello Saccano người Ý, cùng với một giáo sĩ người Bồ Đào Nha từ Áo Môn đã đến Cửa Hàn, để trông coi giáo hữu Việt Nam, đã yết kiến Chúa Thượng và cho phép ở lại Hội An với điều kiện không được đi lại giảng đạo công khai, nhưng các ngài đã âm thầm rửa tội được 60 tân tòng và ban Bí tích cho các bốn đạo cũ.

Năm Mậu Tuất 1658:

- Đức Giáo hoàng Alexandre VII bổ nhiệm 2 vị giám mục đầu tiên để cử sang vùng Viễn Đông phụ trách Truyền giáo, là Đức cha Lambert De La Motte và Đức cha Francois Pallu.

- Chúa Trịnh Tạc ở đàng Ngoài đã ra lệnh trục



xuất toàn bộ các vị thừa sai, chấm dứt giai đoạn Truyền giáo do dòng Tên đảm trách. Lúc này, số giáo hữu đàng Ngoài đã lên đến 350.000 người...

Năm Canh Tuất 1670:

- Đức giám mục Lambert De La Motte thay mặt Đức giám mục Francois Pallu đến kinh lý địa phận đàng Ngoài, đã phong chức cho 7 tân linh mục, triệu tập Công đồng đầu tiên của Giáo hội Việt Nam tại Phố Hiến (Hưng Yên) và chuẩn y lễ luật “Dòng Mến Thánh Giá” cho các nữ tu.

Năm Nhâm Tuất 1682:

- Đức giám mục Mahot được cử làm Đại diện Tông tòa địa phận đàng Trong (1682-1884)

Năm Giáp Tuất 1694:

- Từ Phi Luật Tân, hai linh mục Pedro De Santa Teresa và Francioso Lopez đã phải đi ngang qua Thái Lan mới đến được Bắc Việt Nam, nhưng gặp bão phải tạm trú tại chủng viện Ayuthia, đến năm 1696 mới tới tỉnh Hưng Yên để giảng đạo trong lúc rất khó khăn, phải trốn tránh nay đây mai đó.

- Lần đầu tiên các linh mục người Việt: Cha Valentin Suê, Léon Vệ, Lin, Larent thuộc dòng Tên đã xuất hiện trên cánh đồng Truyền giáo Việt Nam.

THẾ KỶ THỨ XVIII

Năm Mậu Tuất 1718:

- Cha Chính Juan (Thập), nhận được sắc lệnh Tòa Thánh ký ngày 3.4.1718 phong làm giám mục Địa phận Đông, đồng thời đặt cha Sextri người Ý làm giám mục phụ tá có quyền kế vị.

Năm Mậu Tuất 1778:

- Vì tình hình bất an, nhiều bọn cướp từ Cao Miên tràn qua Hà Tiên đốt phá khu nhà chung, giết 7 nữ tu và 4 học sinh, nên đức cha Bá Đa Lộc đã cho chuyển tiểu chủng viện ở Hòn Đất về Tân Triều thuộc tỉnh Biên Hòa.

Năm Canh Tuất 1790:

- Tòa Thánh gửi sắc phong giám mục cho cha chính Alonso (Phê), làm giám mục địa phận Đông đàng ngoài. Ngài được tấn phong tại Trung Linh do đức cha Longe (Gia) chủ sự.

THẾ KỶ THỨ XIX

Năm Mậu Tuất 1802:

- Nguyễn Phúc Ánh lên ngôi vua với niên hiệu Gia Long (1802-1820), đất nước thống nhất. Người Công giáo được bình an khoảng 30 năm không bị bắt bớ.

- Chủng viện An Ninh I (1802-1828) được lập tại giáo phận Huế.

Năm Mậu Tuất 1838:

- Quan tổng đốc Trịnh Quang Khanh được lệnh truy tìm gắt gao bốn vị thừa sai Tây Ban Nha đang ẩn trốn ở vùng Nam Định.

Năm Canh Tuất 1850:

- Địa phận Tây đàng trong được chia hai: Tây đàng trong (Sài Gòn) và Nam Vang (bao gồm nước Campuchia và các tỉnh phía nam Hậu Giang của Việt Nam).

- Địa phận Đông đàng trong được chia hai: Đông đàng trong và Bắc đàng trong (Huế) do đức cha Francois Marie Pellerin (Phan) cai quản (1850-1862).

Năm Nhâm Tuất 1862:

- Vua Tự Đức thôi cấm đạo Công giáo và ký hòa ước với nước Pháp, trong đó có đề cập đến tự do tín ngưỡng.

- Đức cha Joseph Hyacinthe Sohier (Bình) đại diện tông tòa coi sóc giáo phận Huế (1862-1876).

Năm Giáp Tuất 1874:

- Phong trào Văn Thân chống Pháp và bài trừ người Công giáo đã hoạt động trở lại ở vùng Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh.

Năm Bính Tuất 1886:

- Nhà thờ Đức Mẹ La Vang bị Văn Thân thiêu hủy. Đức cha Caspar cho xây dựng lại, lợp ngói. Vì hoàn cảnh khó khăn, 15 năm sau mới hoàn thành vào dịp đại hội lần đầu tiên ngày 08.08.1901.

- Phong trào Văn Thân bách hại ác liệt các họ đạo thuộc tỉnh Quảng Bình, cha Tổng Văn Cơ - chánh xứ Mỹ Phước bị hành quyết.

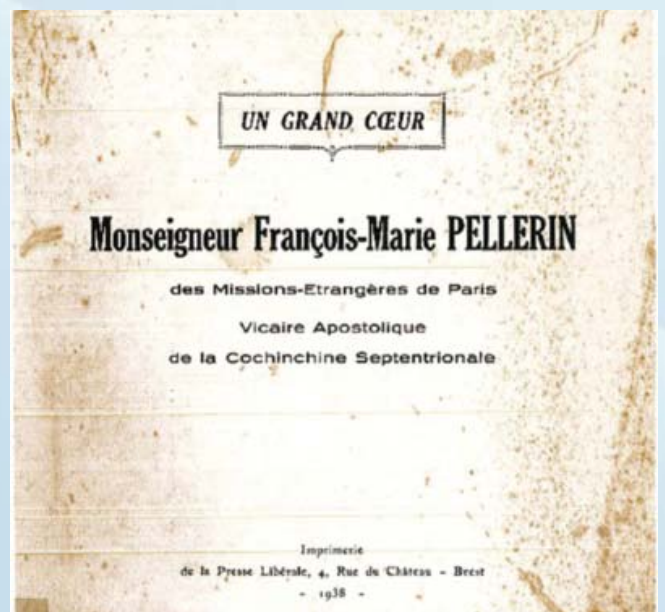
Năm Mậu Tuất 1898:

- Đền thờ Trà Kiệu đầu tiên được xây cất ngay trên đỉnh núi để ghi nhớ sự kiện Đức Mẹ hiện ra ở Trà kiệu, Đà Nẵng, cứu giúp bốn đạo.

THẾ KỶ THỨ XX

Năm Canh Tuất 1910:

- Đại hội Đức Mẹ La Vang lần thứ tư, dưới thời Đức cha Eugene Marie Allys (Lý) và do cha Cadiere (Cả), nổi danh trong ngành khảo cứu về Đông dương, đứng chịu trách nhiệm tổ chức.



- Dòng kín Carmelo có mặt tại giáo xứ Kim Long, giáo phận Huế.

Năm Giáp Tuất 1934:

- Đức Khâm sứ Tòa Thánh Dreyer triệu tập các giám mục Đông dương họp công đồng chung tại Hà Nội, bàn nhiều công việc liên hệ quan trọng, ảnh hưởng lâu dài về sau.

Năm Mậu Tuất 1958:

- Đại hội Đức Mẹ La Vang lần thứ 14 dưới thời đức cha Gioan Baotixita Urrutia (Thi), có sự hiện diện của Đức Khâm sứ Tòa Thánh Joseph Capriô tham dự.

Năm Canh Tuất 1970:

- Đại hội Đức Mẹ La Vang lần thứ 17, từ ngày 29 đến 31.05.1970, dưới thời đức cha Philipphê Nguyễn Kim Điền, tổng Giám mục Huế.

Năm Nhâm Tuất 1982:

- Đức tổng Giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình và đức giám mục Giuse Nguyễn Tùng Cương đi Maxcova tham dự hội nghị: “Những nhà tôn giáo bảo vệ sự sống khỏi thảm họa hạt nhân”, do Giáo hội Chính Thống Nga tổ chức.

Năm Giáp Tuất 1994:

- Tổng giáo phận Sài Gòn khai mạc Năm Thánh kỷ niệm 150 năm thành lập (1844-1994)

- Phái đoàn Tòa Thánh Vatican do đức ông Claudio Celli dẫn đầu đến thủ đô Hà Nội làm việc với chính phủ Việt Nam và đi thăm các giáo phận Nha Trang, Đà Nẵng.

- Giáo phận Xuân Lộc khánh thành tượng đài Chúa Kitô Vua tại núi Tao Phùng (02.12) và làm phép công trình tượng đài Mẹ Thiên Chúa tại Bãi Dâu-Vũng Tàu (31.12).

- Đức cha Phaolô Phạm Đình Tụng - Tổng giám mục Hà Nội - được phong tước hiệu Hồng Y, do Đức Thánh cha Gioan Phaolô II trao ban mũ, áo ngày 26.11.1994 tại Rôma.

- Đại chủng viện Huế được trao lại cho các cha Xuân Bích điều khiển, dành cho chủng sinh các giáo phận Huế, Đà Nẵng và Kon Tum.

THẾ KỶ THỨ XXI**Năm Bính Tuất 2006:**

- Giáo phận Phú Cường kỷ niệm 40 năm thành

lập (05.01) và giáo phận Đà Lạt khai mạc năm thánh kỷ niệm 80 năm truyền giáo cho người dân tộc (29.10).

- Lễ tấn phong giám mục, đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ, SDB tại nhà thờ chính tòa Bùi Chu (18.01) và lễ tấn phong giám mục, đức cha Giuse Châu Ngọc Tri tại Đà Nẵng (4.8).

- Phái đoàn hội đồng giám mục Pháp do Đức hồng y Jean Pierre Ricard - chủ tịch - đến thăm Giáo hội Việt Nam (27.01 đến 04.02).

- Việt Nam tham dự đại hội truyền giáo Á Châu tại Chiang Mai, Thái Lan, từ ngày 18 đến 22/10/2006, gồm 15 người, do đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn - Giám mục GP Đà Lạt kiêm chủ tịch ủy ban loan báo Tin Mừng - làm trưởng đoàn.

- Các vị Hồng Y tại Á Châu: Giuse Trần Nhật Quân (Hồng Kông), Gaudenciô B. Rosales (Phi Luật Tân), Telesphore Placidus Toppo (Ấn Độ) đến dự lễ kỷ niệm 500 năm sinh nhật Thánh Phanxicô Xaviê tại giáo phận Sài Gòn (02.12.2006).

Mậu Tuất 2018:

- Cộng đoàn dân Chúa hân hoan thực thi tinh thần thư chung của hội đồng Giám mục Việt Nam với điểm nhấn cho năm 2018 “Đồng hành với các gia đình trẻ”.

- Kỷ niệm 30 năm Tòa Thánh, tôn phong 117 vị Tử đạo Việt Nam lên bậc Hiển Thánh (1988 - 19.6 - 2018)

- Địa phận Đông đàng ngoài (Bùi Chu) kỷ niệm 170 năm thành lập (1848-2018).

- Giáo phận Quy Nhơn kết thúc Năm Thánh mừng 400 năm loan báo Tin Mừng (26.07).

- Dòng Khiết Tâm Đức Mẹ giáo phận Nha Trang, kỷ niệm ngọc khánh, 60 năm thành lập (1958-2018).

- Chương trình Thăng tiến Hôn nhân Gia đình, tổ chức Đại hội Thế giới tại La Vang, kỷ niệm 30 năm thành lập (22-25.2.2018)

Lễ Mẹ Thiên Chúa 01.01.2018

Vinh sơn Vũ Đình Đường

Mùa cúm 2018, một đe dọa

Cuối mùa Đông, trời đất thay đổi, từ trận bão lụt Harvey bốn tháng trước, nay trời Houston lạnh cóng với tuyết đổ về giữa tháng Giêng. Mỗi ngày vào phòng cấp cứu làm việc, phòng không đủ chỗ cho số bệnh nhân gia tăng, bệnh viện không đủ giường, bệnh nhân phải nằm chờ ở hành lang, bác sĩ và y tá phải xem bệnh nhân ở phòng đợi, xe cứu thương liên tục chở người bệnh đến từ các viện dưỡng lão.

Bệnh cúm cuối năm 2017 đầu năm 2018 đã tăng số bệnh nhân tới phòng cấp cứu tại các bệnh viện Houston. Cơ quan kiểm soát bệnh CDC ở Atlanta báo động mùa cúm năm nay nặng nhất trong hơn một thập niên qua. Bệnh viện trên toàn nước Mỹ từ cuối năm 2017 đến đầu năm 2018 đang phải đối phó với bệnh cúm có nguy cơ thành dịch cúm. Trong đầu tuần tháng Giêng, số bệnh nhân nhập viện vì cúm trung bình 22.7 trên 100.000 bệnh nhân, con số gấp đôi so với tuần lễ cuối năm 2017.

Ngày 16 tháng Giêng, bác sĩ Dan Jernigan, giám đốc cúm của CDC, phải họp báo về bệnh cúm, bệnh có thể còn kéo dài trong nhiều tuần. Con bệnh nguy hiểm khiến cơ quan CDC phải ngưng buổi họp báo động về hiểm họa nguyên tử để báo động về vi khuẩn cúm.

Mùa cúm lan tràn khắp nước Mỹ đã gây ra ít nhất là 2.500 cái chết kể cả 20 trẻ em. Ở California các phòng cấp cứu cũng bận rộn với 12.000 bệnh nhân thử nghiệm cúm dương tính. Texas và Florida là hai tiểu bang đang đối đầu với bệnh cúm nặng, khi có đến 216 người chết ở Florida.



Bệnh viện nhi đồng ở Houston từ đầu tháng Giêng đã chữa 468 trường hợp. Cơ quan CDC cho biết trên toàn quốc có 339.598 bệnh nhân đi khám vì cúm.

Năm nay cúm nguy hiểm vì vi khuẩn cúm là loại H3N2, một vi khuẩn biến đổi mỗi năm, vi khuẩn rất độc gây nhiều biến chứng. Cúm thường gây biến chứng trên trẻ em và người già nhưng năm nay có nhiều người trẻ đã chết vì cúm. Một phụ nữ 40

tuổi khỏe mạnh chuyên chạy marathon ở California và một thanh niên trẻ 21 tuổi tập thể dục thể thao mỗi ngày với thân hình lực sĩ ở Pittsburg đã lăn đùng ra chết sau hai ngày bị cúm do biến chứng sốc nhiễm trùng máu.

Vi khuẩn H3N2 nguy hiểm vì ít gặp, bệnh nhân vì vậy có miễn nhiễm kém đối với vi khuẩn hiếm. Thuốc chủng nay chỉ hiệu nghiệm 30%, ở Úc tỉ lệ 10%, vì hầu hết thuốc chủng năm nay ủ thay vì cấy trong trứng nên vi khuẩn có thì giờ và cơ hội để biến đổi.

Cấu trúc vi khuẩn lần đầu được nhìn thấy vào năm 1943 khi kính hiển vi điện tử ra đời, kích thước 0.1 micron bằng 1/10 đến 1/20 kích thước con vi trùng gây bệnh viêm phổi. Vi khuẩn là một túi chất đạm (protein) + mỡ + nucleic acid, vi khuẩn cúm có 8 dây RNA, chúng tự chép lại các RNA, có hai loại protein.

Haemagglutinin là cột sống để vi khuẩn chui vào tế bào, còn Neuraminidase sau đó như là con trâu phá vỡ tế bào. Hai loại kháng nguyên này được tế bào nhận diện tạo ra kháng thể. Cúm

được đặt tên tùy vào H hay N. Cúm gây ra do ba loại vi khuẩn, hai loại A: H1N1 loại cúm heo năm 2009 và H3N2 loại flu hiện nay đến từ Nam Bán Cầu nên báo lá cải đặt tên là cúm Úc. H3N2 đa số gây bệnh trên người già cơ thể yếu. Một loại thứ ba, loại B gây bệnh trẻ em nặng hơn là người lớn.

Năm 1933, con chồn sương (Ferret) hắt xì mũi vào mặt khoa học gia Wilson Smith, viện nghiên cứu Mill Hill ở Luân Đôn, khiến ông bị cúm. Viết trên báo y khoa Lancet, ông tả lại trường hợp đầu tiên bệnh cúm truyền từ thú qua người.

Năm 1936, thuốc chủng ngừa được nhà vi trùng học người Nga A.A Smorodintseff chế ra, chích vi khuẩn loại nhẹ vào người. Các loại thuốc chủng ngừa cúm hiện nay tương tự như loại này. Thuốc chủng ngừa cúm làm giảm bệnh dịch nhưng không loại bỏ được hẳn sự nguy hiểm.

Hai loại cúm H và N luôn luôn biến đổi, có thể trốn trong thú vật trong một thời gian lâu, có nhiều thú không bị bệnh cúm. Cúm truyền từ thú qua người là chìa khóa của dịch. Một yếu tố độc khác của vi khuẩn là khả năng biến đổi của kháng nguyên (Antigen). Thú vật chứa vi khuẩn cúm thay đổi kháng nguyên thường xuyên.

Vào thế kỷ 20, dịch cúm đi theo kháng nguyên Haemagglutinin: H1 năm 1918, H2 năm 1957, H3 năm 1968. Hai ngàn năm trước, vi khuẩn nằm trong ruột ngựa. Còn thời đại hiện nay, vi khuẩn nằm trong đường tiêu hóa của chim và heo. Năm 2007, dịch cúm khỉ lây nhưng nhẹ hơn các dịch cúm khác. Năm 1957 dịch cúm Á Châu, 1968-1969 dịch cúm Hồng Kông giết hơn một triệu người trên toàn thế giới.

Người bị cúm có những triệu chứng: sốt cao 40 độ, đổ mồ hôi, nhức đầu, đau nhức mình mẩy, ho, khó thở. Vi khuẩn xâm nhập vào tế bào đường hô hấp, các tế bào giúp vi khuẩn sinh sản, phản ứng với vi khuẩn làm đường hô hấp viêm, sưng, ho, chảy mũi, càng ho càng làm vi khuẩn nhảy qua người khác.

Khi bị vi khuẩn xâm nhập, cơ thể yếu khiến vi trùng có cơ hội sinh sôi nảy nở. Phổi bị viêm do đủ loại vi trùng như vi trùng viêm phổi Pneumococcus. Viêm phổi khiến người già và trẻ em bị bệnh nặng hơn là do chính vi khuẩn cúm gây ra. Biến chứng nguy hiểm nhất là sốc nhiễm trùng máu (septic shock) đã giết những người trẻ. Người bệnh với cơn sốt cao, không ăn, không uống được, không đi tiểu hay đi tiểu ít, khó thở, tim đập nhanh, lơ mơ rồi hôn mê bất tỉnh là những người bị mất nước và sốc nhiễm trùng máu phải gọi xe cứu thương chở ngay đến bệnh viện. Chuyển nước biển và trụ sinh qua đường tĩnh mạch kịp thời sẽ cứu sống người bệnh.

Định bệnh cúm dễ, thử nghiệm quẹt bông gòn qua lỗ mũi có kết quả trong 20-30 phút. Nếu kết quả dương tính thuốc Tamiflu trong năm ngày sẽ chặn được cúm. Chủng ngừa vào mỗi tháng Mười để bảo vệ những người dễ bị bệnh: người già và em bé miễn nhiễm yếu. Chủng ngừa ở những người trẻ tuổi giúp tăng miễn nhiễm, không bị bệnh, không truyền bệnh cúm cho người khác vào mỗi mùa Thu. Khoảng 1/4 dân số vẫn không chịu chích ngừa cúm. Hiện đang là tháng Giêng, nhưng vì cơn dịch cúm nên cơ quan y tế thấy vẫn chưa phải là trễ để chích ngừa cúm.

Năm nay là 100 năm kỷ niệm dịch cúm lớn nhất trong lịch sử, dịch cúm Tây Ban Nha năm 1918 với 500 triệu người bệnh, 1/3 dân số toàn cầu thời ấy, số tử vong từ 50 đến 100 triệu. Gọi là cúm Tây Ban Nha nhưng tử vong của dân Á



Châu gấp ba lần dân Âu Châu. Dịch cúm đã gây ảnh hưởng lên dân số toàn cầu.

Ông nội của tổng thống Donald Trump, Friedrich Trump chết vì dịch cúm ở Nữ Ước năm 1918, năm ấy ông 49 tuổi, vào thời ấy 49 là thọ (cũng như tổng thống Trump 71 tuổi bình thường so với tuổi thọ ở Hoa Kỳ. Sức khỏe của ông cũng giống những người khác, cao mỡ cholesterol 233 so với 169 năm ngoái, mỡ xấu LDL 133 cao, uống crestor 10 mg, cần phải tập thể dục. Bác sĩ của ông không đo vòng bụng, dùng số BMI thay vì BVI chính xác hơn. CT scan cho thấy động mạch vành ở tim bị đóng vôi không thể gọi là sức khỏe tuyệt vời, có thể bị lên cơn đau tim. Các thử nghiệm về nhận thức [Cognitive health exam] Montreal mất 10 phút là thử nghiệm cho các người già gồm các câu hỏi như ông đang ở đâu, khi nào, ngày nào, năm nào, nhận định hình các con thú... Thử nghiệm này không phải là thử nghiệm về thần kinh tâm trí).

Dịch cúm 1918, theo sách của bà Laura Spinney, đã thay đổi dân số nhanh hơn các yếu tố khác từ sau bệnh dịch hạch. Trận dịch đã thay đổi bộ mặt Thế Chiến Thứ Nhất và đưa đến Thế Chiến Thứ Hai, đẩy Ấn Độ gần đến nền độc lập, Nam Phi đến kỳ thị chủng tộc, Thụy Sĩ gần đến nội chiến. Dịch cúm đã giúp các nước thành lập nền y tế công cộng, y tế cho mọi người, cũng như yêu thể dục thể thao và yêu thiên nhiên hơn.

Năm 1918, lính Hoa Kỳ chết vì cúm nhiều hơn là vì Thế Chiến Thứ Nhất, ho dưới hầm trú, ho trên máy bay trên đường qua Âu Châu cũng như qua đường xe hỏa và tàu thủy khiến cúm lan tràn trong quân đội.

An ninh, dinh dưỡng và kinh tế bất quân bình cũng từ bệnh cúm. Dân số Ấn Độ chết 6%, Fiji 5%, Tonga 10%, West Somoa 20%, dân da đỏ Alaska Inuit 25 đến 50%. Nhật và Nam Hàn bị cúm cùng tỉ lệ nhưng dân Nam Hàn chết gấp đôi đa số vì thiếu dinh dưỡng hơn người Nhật. Ở Hoa Kỳ, số người Ý chết ở Nữ Ước nhiều vì di dân nghèo, sống chung đụng chật hẹp trong các chung cư.

Đa số nạn nhân cúm là trẻ em, tỉ lệ chết gấp đôi người già, riêng trong trận cúm Tây Ban Nha nạn nhân đa số từ 20 đến 40 tuổi. Phụ nữ đang

có thai dễ bị biến chứng hơn các bệnh nhân khác. Dịch cúm năm 1918 được đặt tên là cúm Tây Ban Nha vì tháng Năm, 1918, từ vua đến thủ tướng và toàn thể nội các Tây Ban Nha đều bị cúm. Cúm cũng có không khí chính trị các bác sĩ Pháp gọi là bệnh 11, người Senegal gọi là cúm Ba Tây, người Ba Tây đổ tội cho người Đức, người Ba Lan gọi là cúm cộng sản Bolshevik, còn dân Ba Tư đổ tội cho người Anh đang đô hộ Trung Đông. Nguồn gốc cúm năm ấy xuất phát từ ba nơi: trại gà Kansas ở Mỹ, trại lính ở bắc nước Pháp và vùng Sơn Tây ở Trung Hoa.

Dịch cúm năm 1918 bắt đầu ngày 4 tháng Ba từ anh đầu bếp quân đội Mỹ Albert Gilchell ở trại Funston Kansas, anh bị sốt như tử trong vài ngày lây sang hàng trăm lính. Đến 15 tháng Tư, ở mặt trận miền tây, 3/4 lính Pháp bị bệnh, 1/2 lính Anh và 900,000 quân Đức cũng bị lây. Cuối tháng Tư bệnh truyền qua Đông Nam Á, tháng Năm qua Bắc Phi, tháng Tám qua Boston (Mỹ), Sierra Leone (Tây Phi) và sau cùng là Brest (Pháp).

Thời ấy không có thuốc chống vi khuẩn Tamiflu, người bệnh chỉ uống Aspirin, Bayer Aspirin được dùng hàng tấn, người bị cúm đa số chết vì ngộ độc Aspirin như chảy máu bao tử. Bên Trung Hoa, dân trị cúm theo phương pháp cổ truyền: tắm hơi, xông, được thảo và ma túy. Ở Ấn Độ, dân rảy bột và nước lên người bệnh. Ở Việt Nam, người bệnh được xông hơi và giác hơi.

Bệnh cúm 1918 đã gây biến chứng bệnh Parkinson lâu dài trên người lành bệnh.

Năm nay cơ quan CDC nghi cúm có thể thành dịch nặng như 100 năm trước. Vi khuẩn cúm H1N1 năm 1918 cực độc, vi khuẩn hiện nay được cất giữ canh gác cẩn thận trong cơ quan CDC Atlanta (năm 1951 nhà bệnh lý học Johan Hultin người Thụy Điển đi Alaska lấy vi khuẩn trong tế bào phổi từ mộ Brevig của dân Inuit bị cúm. Năm 1997 ông về lại Brevig lấy thêm vi khuẩn cúm).

Nếu vi khuẩn H1N1 năm 1918 không được canh gác cẩn thận, thoát ra ngoài, thì hậu quả cũng như bom nguyên tử, CDC tiên đoán sẽ có 30 triệu người chết vì cúm.

(Việt Nguyên)

Viên dầu cá

Gần đây tôi đi bác sĩ vì mắt bị khô quá. Triệu chứng của tuổi già đến rồi, phải chịu vậy thôi. Ngoài việc khuyên tôi nên dùng nước mắt nhân tạo để nhỏ mắt mỗi ngày, bác sĩ còn bảo tôi phải uống thêm dầu cá. Đã nhiều năm rồi, dầu cá là một trong những món mà tôi sợ nhất. Cầm lọ thuốc dầu cá trên tay, tôi bùi ngùi nhớ đến một kỷ niệm với bà nội tôi hơn bốn mươi năm về trước.

Bà nội tôi có bốn người con, hai trai hai gái. Hai người con trai lưu lạc vào miền Nam sau năm 54 khi tuổi đời còn rất trẻ. Người con trai lớn chính là bố tôi. Dòng sông Bến Hải đã chia đôi đất nước và cũng chia cắt luôn gia đình bên nội. Ông bà nội và hai người cô, em của bố, bị kẹt lại vùng quê Thái Bình. Sau đó, ông nội tôi bị đem ra đấu tố vì hồi xưa ông cũng thuộc hàng khoa cử, nhà có của ăn của để. Ông nội mất khi nào và vì sao, mãi sau năm 75 bố tôi liên lạc lại được với bà nội thì mới biết.

Năm 78, bà tôi lặn lội từ Bắc vào Nam để gặp gỡ con cháu. Ngày rời quê, bố tôi mới chỉ là một cậu thanh niên trẻ mà giờ đây đã là một người đàn ông trung niên với vợ và sáu đứa con thơ dại. Chú tôi thì đã đi tu nghiệp ở Pháp năm 73 và ở lại luôn bên Pháp. Thành ra bà nội chỉ còn gặp được một người con trai duy nhất là bố tôi.

Những năm từ 76-80 là giai đoạn rất cực khổ, cơm gạo không có đủ để ăn. Bữa cơm hàng ngày của gia đình tôi chỉ là cơm độn khoai lang, khoai mì, bo bo cùng với nhúm rau luộc và chén nước mắm ớt... Gia đình tôi dù rất muốn bù đắp cho bà, nhưng hoàn cảnh nhà lúc đó cũng rất cơ cực nên không thể thiết đãi bà những bữa cơm ngon. Ba mẹ tôi rất

buồn khi nhìn cảnh bà cũng phải chia với cả nhà những bữa cơm độn nghèo nàn, nhưng không làm sao hơn được. Bà tôi năm đó khoảng trên dưới 70 tuổi, nhưng vì khổ cực sớm nên trông bà già lắm, da dẻ nhăn nheo và miệng móm mém cả. Người bà gầy, nhỏ bé và ốm yếu. Mỗi ngày, ngoài việc chơi với các cháu, niềm vui của bà là ngồi trên chiếc ghế đầu trước hiên nhà chờ ông phát thư đến, mong rằng sẽ nhận được lá thư của chú tôi từ nơi phương xa. Những lá thư ít ỏi của chú, người con trai út trong gia đình luôn mang lại một niềm hạnh phúc vô biên cho bà.

Có một lần, chú gửi về cho bà một gói quà nhỏ qua đường bưu điện. Trong gói quà có một lọ thuốc dầu cá. Bà hỏi bố tôi đây là thuốc chữa bệnh gì? Bố tôi nói đây là thuốc bổ mắt, mỗi ngày bà nên uống một viên. Bà thích lắm và quý lọ thuốc như vàng. Mỗi ngày bà rón rén mở lọ thuốc ra một cách cẩn thận, lấy một viên bỏ vào miệng, chép chép miệng và ngậm thật lâu rồi mới nuốt. Nhìn bà uống viên dầu cá, tôi có cảm tưởng như bà đang nhâm nhi một loại kẹo ngon, thơm, ngọt và tuyệt vời nhất trên đời. Tôi thèm lắm, năn nỉ xin bà một viên. Bố tôi mắng tôi hư, thuốc này là thuốc quý của bà nội, tôi không được đòi.

Nhưng càng bị cấm, bị mắng thì cái ham muốn trong tôi, một đứa trẻ mới mười hai, mười



ba tuổi đầu lại trở nên mãnh liệt hơn bao giờ hết. Nhất là khi tôi còn biết thêm được đây là thuốc bổ mắt. Tôi nghĩ là uống thuốc này vào mắt tôi sẽ sáng như sao và may ra thuốc còn có thể làm cho đôi mắt một mí của tôi to hơn được một tí thì càng tốt. Mỗi ngày tôi thêm thường nhìn bà dốc viên thuốc màu vàng óng ánh vào tay rồi bỏ vào miệng mà ước ao có được một viên, chỉ một viên thôi của lọ thuốc tiên ấy để được ngậm trong miệng như bà.

Suy nghĩ mãi, tôi nảy ra ý định là đợi bà ngủ rồi lục túi áo bà để lấy trộm một viên thuốc trong lọ.

Một buổi trưa, khi bà đang gà gà ngủ trên giường, tôi len lén ngồi thụp xuống đất cạnh bà rồi lần tay vào túi bà. Giời ạ! Lọ thuốc được bỏ tận túi áo bên trong (bà luôn mặc hai cái áo, một cái tay ngắn bên trong, một cái tay dài bên ngoài). Bà lại còn cẩn thận ghim một lượt hai, ba cái kim băng thật chặt. Loay hoay một hồi mà không tài nào mở được mấy cái kim băng, tôi đành bó tay!

Âm mưu trộm thuốc không thành. Tôi lại suy nghĩ một kế hoạch khác.

Thường thì cứ vài ba ngày một lần, bà bảo tôi viết thư hộ bà để bà gửi cho chú tôi. Bà không biết đọc và viết, nên bà đọc cho tôi viết. Tôi viết theo lời bà đọc, lại còn biết thêm mắm, thêm muối cho văn hoa, đại loại như “Mẹ thương con đứng ngồi không yên! Mỗi ngày mẹ nhớ con lệ chảy hai hàng như suối, v.v...” rồi đọc lại cho bà nghe. Bà thích lắm và luôn miệng khen đứa cháu ngoan của bà văn hay chữ tốt!

Chiều hôm ấy, khi bà sai tôi viết thư cho bà. Tôi “đình công” và than thở:

- Bà ạ, dạo này mắt cháu mờ hẳn đi!
- Thế à? Sao mà mờ? Bà nội tôi lo lắng hỏi.



- Chắc tại vì gần đây viết thư hộ bà nhiều quá! Mắt cháu vừa mờ đi mà vừa đau nữa.

- Khổ chưa? Thật thế á? Để bà nói với bố mẹ dẫn cháu đi bác sĩ nhá!

- Thôi, bà đừng nói với bố mẹ! Đi bác sĩ tốn tiền lắm, rồi bố mẹ lại không cho cháu viết thư hộ bà nữa đâu!

- Thế thì bà phải làm sao?

- Bà có thuốc dầu cá bổ mắt ấy! Mỗi ngày cho cháu một viên là mắt cháu sẽ lại sáng như sao ấy bà ạ! (Tôi lại còn tham lam dụ dỗ bà cho tôi mỗi ngày một viên!)

- Ủ nhỉ, thế mà bà không nghĩ ra. Cháu bà thông minh thật!

Thế là bà vội vã mở túi áo, lấy ra lọ thuốc và đưa ra một viên dầu cá bảo tôi uống ngay.

Cũng cần nói thêm, đối với một người phụ nữ miền quê hiền lành chất phát như bà tôi, bất cứ thuốc nào cũng là tốt, dù là thuốc chữa bệnh hay thuốc bổ, và theo bà, người lớn con nít gì cũng có thể uống cùng một loại thuốc, chẳng cần liều lượng gì cả. Chẳng thế mà có một lần bà vào thăm em gái tôi khi đó đang bị nhiễm trùng tai phải nằm trong bệnh viện, gặp lúc cô y tá đến phát cho em tôi một bịch thuốc. Em tôi, năm ấy mới lên chín tuổi, nhõng nhẽo kêu thuốc đắng không chịu uống. Thế là bà bỏ miệng uống hết nắm thuốc vì sợ vất đi “phí của giờ.” Bố tôi khi biết chuyện thì rất hết hoảng, lo lắng sợ bà có chuyện gì. Nhưng có lẽ, thuốc của bệnh viện

phát cho thời đó toàn là xuyên tâm liên hay bột mì, nên bà uống cả nắm thuốc mà vẫn bình chân như vại, không có gì xảy ra cả!

Trở lại với câu chuyện viên dầu cá hôm ấy, sau khi nắm được viên dầu cá trong tay, tôi bỏ ngay vào miệng vì sợ bà tôi đổi ý đòi lại. Tôi cũng bắt chước bà nội chép chép miệng mấy cái và ngậm viên thuốc thật lâu. Tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy viên thuốc sao mà lạt thếch, chẳng có chút mùi vị gì. Tôi bèn ráng sức cắn một cái bụp. Ôi trời! Viên dầu cá vỡ ra, và một thứ chất lỏng lênh lênh, tanh tanh chảy ra thấm vào lưỡi tôi rồi chạy xuống cổ họng tôi. Từ bé đến giờ, chưa bao giờ tôi ăn hoặc uống một thứ gì gồm ghiếc hơn là cái nước dầu cá này. Tôi vội ọc ngay vào thùng rác rồi chạy đi súc miệng, nhưng cái cảm giác tanh tươi vẫn còn vương mãi trong miệng cũng như trong tâm trí tôi suốt nhiều năm liền. Thật đáng đời cho tôi cái tội nói dối, lừa gạt bà nội.

Hôm sau, khi bà đưa thêm dầu cá cho tôi uống. Tôi vội bùm miệng quay đi và nói với bà:

-Thuốc của Pháp hay thật! Cháu uống mỗi một viên mà hết đau mắt rồi, mắt sáng lại hơn xưa nữa chứ. Không cần uống nữa đâu bà ạ!

Khỏi nói, người vui nhất là bà nội. Đứa cháu bà đã hết đau mắt, rồi sẽ có thể viết thư giúp bà trở lại. Vui hơn nữa là bà tin tưởng dầu cá đúng là loại thần dược có thể chữa bệnh trong nháy mắt! Tội cho bà tôi thật!

Mấy năm sau, gia đình tôi được đi Mỹ theo diện bên ngoại bảo lãnh. Bà nội lại trở về sống với cô tôi ngoài Bắc. Qua đến Mỹ, tôi xin đi làm ngay rồi vừa đi làm vừa đi học lại. Việc làm đầu tiên tôi kiếm được là rửa chén trong nhà bếp của một tiệm ăn vào hai ngày cuối tuần, lãnh tiền mặt \$3.50/giờ. Khi được lãnh số tiền lương \$70 đầu tiên của hai ngày làm việc 10 tiếng một ngày, tôi vui mừng khôn xiết, đi ngay về

nhà đưa hết cho bố tôi để nhờ bố mua gửi về cho bà mấy lọ thuốc bổ, đặc biệt là phải có thật nhiều dầu cá. Sau bao nhiêu năm, nỗi ân hận là đã nói dối bà tôi vẫn canh cánh trong lòng. Tôi đã tự hứa với lòng mình là khi kiếm được tiền, việc đầu tiên của tôi là sẽ chuộc lỗi với bà bằng cách đền bù lại cho bà thật nhiều thuốc bổ để bà uống.

Đã nhiều năm trôi qua, bà tôi giờ đã ra người thiên cổ. Cầm viên thuốc dầu cá trong tay mà nước mắt tôi tự nhiên chảy dài trên má! Hình ảnh người đàn bà già yếu, nhỏ thó mỗi chiều ngồi trên chiếc ghế trước hiên nhà ngóng chờ thư của người con trai xa xứ như lại hiện về. Tôi hình dung được rằng sau khi gia đình tôi đi Mỹ rồi, bà tôi cũng lại tiếp tục những tháng ngày mong ngóng như thế để chờ tin tức của gia đình tôi.

Trước khi bà mất, chỉ có bố mẹ tôi là kịp về quê thăm bà! Còn tôi lúc đó vừa mới sanh con nhỏ nên không về được. Tôi đã mãi mãi không còn dịp nào để gặp bà nói lời xin lỗi!

Ngày nay, nơi quê hương tôi, vẫn còn có biết bao người bà, người mẹ đã tiếp tục gạt nước mắt mà chia tay với con cháu, chỉ vì mong cho con cháu mình có được cuộc sống tốt đẹp hơn nơi xứ lạ quê người. Chiến tranh tuy đã chấm dứt nhiều năm qua, nhưng trên đất nước tôi, những cuộc chia ly dường như luôn diễn ra và kéo dài bất tận!

Diễm Vy



An toàn bếp núc, tránh ngộ độc thực phẩm

Hiện nay, nhiều người không để ý tới tầm quan trọng của việc phải rửa tay trước khi nấu nướng hoặc ăn uống trong bếp, nơi còn có nhiều rủi ro hơn là ăn phải thịt con bò bị bệnh dại.

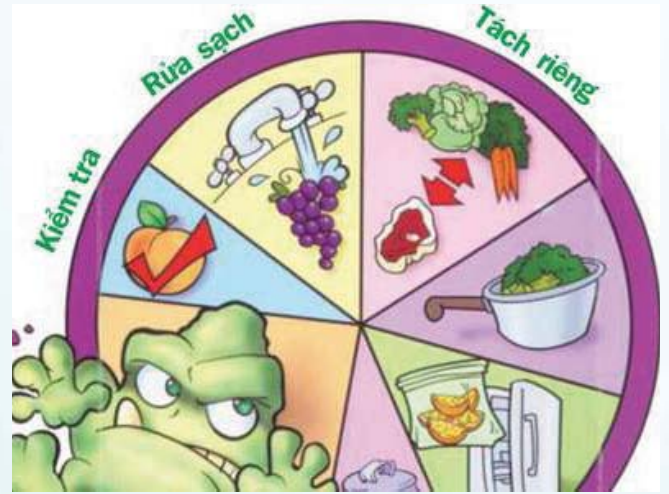
Theo nhiều chuyên viên dịch học, 2/3 các trường hợp cảm lạnh và quá nửa các trường hợp tiêu chảy đều gây ra do những vi khuẩn nằm ngay dưới mái ấm gia đình của chúng ta. Chúng nhón nhờ khắp nơi, từ phòng tắm, nhà vệ sinh tới buồng ngủ phòng khách, trong bếp, ngay trên da thịt ta, bàn ghế đồ đạc và cả trong thực phẩm mua về hoặc đã nấu, để dành.

Người nhát gan mà nghe sự mô tả thực tế của các nhà khoa học này chắc sẽ thấy nổi da gà, e ngại. Nhưng sự thực đúng là như vậy.

Vi khuẩn quanh ta

Chẳng hạn, nhiều người vẫn tưởng rằng phòng tắm, vệ sinh đại tiểu tiện là nơi có nhiều vi sinh vật hơn nhà bếp. Vậy mà kết quả nghiên cứu của nhà vi trùng học Carlos Enriquez, đại học Arizona, lại cho thấy là chậu rửa chén bát và ống thoát nước bên dưới lại có nhiều vi khuẩn hơn là trong bồn cầu tiêu! Ông nói thêm rằng, ăn cơm trong nhà vệ sinh có khi lại an toàn hơn là trong nhà bếp. Hy vọng khoa học gia là người vui tính, nói đùa, kéo thiên hạ mà nghe theo thì cũng hơi... khó coi!

Một nhà sinh vật học khác cho hay miếng bọt biển xốp để rửa chén bát chứa nhiều vi sinh vật nhất, rồi tới chậu rửa chén bát với ống thoát nước, mặt bếp, dao thớt, tay cầm tủ lạnh, khăn vải lau tay. Lý do là môi trường ẩm ướt của miếng bọt biển với các lỗ hổng là địa điểm ẩn náu lý tưởng của bầy vi khuẩn. Chúng có thể sống trong đó cả mấy tuần lễ. Rồi khi ta dùng xốp đó để lau mặt bếp là ta đã mở đường giúp chúng lan rộng thêm ra.



Người cha đi làm về, mở tủ lạnh lấy chai bia để giải khát nhưng trước đó không rửa tay. Thế là cả một mớ vi khuẩn bám ngay vào tay cầm tủ lạnh. Cậu con đi học về hơn hờ mở tủ lạnh, dùng tay bốc miếng dưa ăn. Như vậy là em đã dễ dàng “tiếp thu” đám vi khuẩn nguy hại đó.

Rồi lại còn thịt cá mua về chưa kịp cất vào tủ lạnh, để ngoài bếp trong mấy giờ, đều là nguồn chứa nhiều loại vi sinh vật lạnh dữ khác nhau.

Nghiên cứu gia Norman R. Pace, đại học Colorado ở Boulder, nhận thấy là vi khuẩn hiện diện khắp mọi nơi trong nhà và ngay trên bề mặt da của chúng ta cũng chen chúc cả triệu con!

Cũng may là không phải tất cả vi sinh vật đều nguy hại.

Theo các nhà vi trùng học, chỉ một số có thể gây bệnh. Nhiều loại không những có ích mà lại cần thiết cho sự sinh tồn trên trái đất. Chúng hiện diện khắp nơi, và tạo thành một môi trường sinh học đặc biệt.

Thực vậy, không có vi sinh vật thì sự sống trên trái đất sẽ có nhiều khó khăn, trở ngại. Vai trò rất quan trọng của chúng là làm mục nát, thối rữa thực vật và các tế bào động vật, nhờ đó ruộng đất phì nhiêu, hoa màu trồng trọt được và có thực phẩm cho mọi sinh vật.

Từ thế kỷ trước, nhà bác học người Pháp Louis Pasteur đã nêu giả thuyết rằng một số vi

sinh vật trong bộ máy tiêu hóa của chúng ta có tác dụng tốt cho sức khỏe. Ngày nay, khoa học thực nghiệm đã xác nhận tính chất đúng đắn của ý kiến này.

Trong cơ thể động vật luôn luôn “thường trú” một số vi khuẩn giúp ích cho sự tiêu hóa, bảo vệ cơ thể chống lại sự xâm nhập của vi sinh vật có hại. Ấy là không kể, mỗi ngày chúng ta cũng cho “nhập tịch,” thường thức nhiều triệu vi sinh vật có ích qua các món ăn như pho mát, sữa chua, chẳng hạn như các loại vi khuẩn lactobacillus acidophilus, bifobacterium, bulgarius.

Trên thị trường hiện nay còn có bán nhiều loại vi khuẩn đặc chế (probiotics) được quảng cáo là trị tiêu chảy trẻ em, giảm cholesterol trong máu, ngăn ngừa vài loại ung thư, giúp cơ thể sản xuất folic acid, biotin, sinh tố K.

Tiến sĩ John Frost, đại học Michigan, còn dùng vi khuẩn để chế nhiên liệu cho hỏa tiễn. Vi khuẩn cũng được dùng để chế thuốc kháng sinh, thuốc insulin cho người bị bệnh tiểu đường và các sản phẩm kỹ nghệ như nylon...

Bác sĩ Aladar A Szalay thuộc đại học Loma Linda, California, còn nghiên cứu sử dụng vi khuẩn phát ánh sáng màu và thí nghiệm tiêm chích vào cơ thể chuột để phát hiện ung thư bàng đái, ung thư vú...

Nghiên cứu của tiến sĩ Jack Stapleton, thuộc đại học Iowa, cho hay loại vi khuẩn GBV-C có thể trì hoãn sự phát triển của bệnh liệt kháng HIV/AIDS. Theo nhà khoa học này, người bị bệnh liệt kháng AIDS mà có vi khuẩn GBV-C trong cơ thể thì có thể kéo dài cuộc sống thêm



được vài năm, so với người không có, và ông đang nghiên cứu dùng vi khuẩn thân hữu này để hỗ trợ cho việc điều trị nan bệnh AIDS.

Những vi trùng có thể gây bệnh thường gặp là:

- **Salmonella** có nhiều trong thịt, cá, trứng còn sống hoặc nấu chưa kỹ, hoặc trong sữa tươi chưa khử trùng.

- **Clostridium Perfringens** lẫn trong thực phẩm và gây tiêu chảy, đau bụng 12 giờ sau khi nhiễm độc.

- **Clostridium botulism** thường có trong thức ăn đóng hộp bị nứt, có không khí xâm nhập. Loại vi khuẩn này gây nhiễm độc trầm trọng, có thể dẫn đến tử vong.

- **E.coli** có nhiều trong ruột và hầu như vô hại. Tuy nhiên có vài loại E. coli gây ra bệnh tiêu chảy cho khách du lịch tới các quốc gia đang phát triển và một loại có trong thịt bò nấu chưa chín hoặc sữa không khử trùng.

- **Staphylococcus Aureus** thường lan truyền từ người nấu nướng, chuẩn bị và bưng dọn thức ăn.

Các vi khuẩn này nằm trên da, trong miệng mũi rồi lây lan vào thực phẩm. Việc nấu nướng không làm tiêu hủy độc tố của các vi khuẩn này, nên vệ sinh cá nhân và lau chùi bếp núc là điều cần làm để ngăn ngừa bệnh.

Để có thể sinh sản và tăng trưởng, vi khuẩn cần ba yếu tố: thức ăn, độ ẩm ướt và nhiệt độ thích hợp. Chất đạm động vật như thịt, cá, trứng, sữa là món ăn ưa thích của vi khuẩn. Nhiệt độ từ 5 độ C tới 60 độ C là lý tưởng cho vi khuẩn sinh sống. Trên 60 độ C, sức nóng bắt đầu tiêu diệt vi khuẩn, còn dưới 5 độ C thì vi khuẩn chậm tăng trưởng. Nhiệt độ thấp khi đóng băng chỉ làm vi khuẩn ngưng tăng trưởng nhưng không tiêu diệt được chúng.

Với một số lượng vi khuẩn nhỏ, cơ thể ta có đủ sức để kháng. Nhưng những đối tượng rất miễn cảm như quý vị cao niên, trẻ em, người mắc bệnh kinh niên, bệnh suy yếu miễn dịch như HIV/AIDS, phụ nữ mang thai... thì nguy cơ ngộ độc thực phẩm sẽ cao hơn.

Ngày nay ngộ độc thực phẩm xảy ra nhiều hơn cách đây vài chục năm. Khi đó, muốn ăn thịt gà, ta ra vườn bắt một con vào nấu nướng



rồi ăn ngay. Nếu chẳng may con gà đó có nhiễm vi khuẩn thì cũng chỉ trong gia đình mắc bệnh, nhưng nếu nấu chín thì cũng an toàn. Còn bây giờ, mua thịt gà chế biến sẵn đã trải qua nhiều giai đoạn chung đụng với nhiều gà khác. Nếu một con có vi khuẩn thì sẽ lây lan sang nhiều con và gây nhiễm dây chuyền cho nhiều người, nếu thức ăn nấu không kỹ.

Các báo cáo y khoa tại Hoa Kỳ cho biết hàng năm có tới 76 triệu trường hợp nhiễm độc do thực phẩm xảy ra ở Mỹ, với trên nửa triệu trường hợp phải nhập viện điều trị và hàng ngàn trường hợp tử vong. Tuy nhiên, đa số là các trường hợp nhẹ, nạn nhân không cần đến bác sĩ điều trị.

Hầu hết các trường hợp ngộ độc này đều có thể ngăn ngừa được, nếu biết áp dụng vài phương thức vệ sinh căn bản hoặc sử dụng vài hóa chất diệt trùng. Vì đa số các trường hợp ngộ độc thực phẩm đều xuất phát từ sự cầu thả, bảo quản không đúng cách, nhà bếp kém vệ sinh, thực phẩm nấu không đủ chín, người nấu cũng như người ăn không chú ý rửa tay sạch trước khi tiếp xúc với các món ăn...

Ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm

Để tránh ngộ độc thực phẩm, nên lưu ý những điều căn bản sau đây:

a-Rửa tay: Điều đơn giản nhất nhưng quan trọng nhất trong vệ sinh thực phẩm là phải rửa tay sạch trước khi tiếp xúc với thực phẩm, cho dù là khi nấu nướng hay khi ăn. Thực tế cho thấy đa số không chú ý đến hoặc rất thường quên không thực hiện điều này.

Nghiên cứu tại đại học Utah cho biết là chỉ có 34% dân chúng rửa tay trước khi làm món ăn và đa số chẳng bao giờ rửa tay với xà phòng. Đó là vì mắt ta không nhìn thấy vi khuẩn, nên ta xem thường tầm quan trọng của việc rửa tay kỹ. Nhưng thực tế là chúng hiện diện khắp nơi: trên tay ta, trên dao thớt, trên thịt cá và sẵn sàng xâm nhập cơ thể để gây bệnh. Chỉ cần bỏ ra khoảng 20 giây để rửa tay sạch với xà phòng là chúng ta đã ngăn ngừa được sự xâm nhập của rất nhiều loại vi khuẩn gây bệnh, cũng như không “tiếp tay” lây lan chúng ra khắp nơi rồi làm hại cho chính những người thân của ta.

b-Lau chùi bếp: Việc làm này không chỉ để đẹp mắt mà còn cần phải thật sạch sẽ để ngăn ngừa sự lây lan của vi khuẩn có hại. Lau mặt bếp với nước pha chlorin, rồi dùng khăn khô lau ráo nước. Theo giáo sư vi trùng học Chuck Gerba, đại học Arizona, chlorin diệt vi khuẩn tốt hơn là giấm hoặc carbonat natri (baking soda) pha nước.

Tủ lạnh cũng cần thường xuyên lau những thức ăn vương vãi, mớ meo, vi khuẩn. Lau với nước ấm và xà phòng rồi dùng khăn lau khô. Không nên dùng chlorin để lau tủ lạnh vì có thể làm hư mặt nhựa.

c-Tránh lây nhiễm: Vi khuẩn rất dễ lây nhiễm từ món này sang món khác, nhất là từ thịt cá tươi sang rau trái. Vì thế cần có những biện pháp ngăn ngừa.

Trong tủ lạnh, nên xếp thịt cá ở ngăn dưới để nước không rơi vào thực phẩm khác.

Không để thực phẩm đã nấu vào đồ chứa vừa mới đựng thịt cá sống.

Dùng dao thớt riêng cho thực phẩm sống và thực phẩm đã nấu chín.

d-Nấu kỹ: Thực phẩm được nấu với nhiệt từ 62 độ C tới 75 độ C, tùy theo loại thịt. Nấu thịt bò, cừu, dê ở 62 độ C; heo và thịt bò xay với nhiệt độ 72 độ C; nấu gà vịt nguyên con với nhiệt độ 82 độ C; hải sản tôm, cua với nhiệt độ 62 độ C. Có thể dùng nhiệt độ kế để đo sức nóng trong khối thịt.

Trứng được nấu tới khi lòng đỏ chín, không chảy nước. Nấu cá tới khi thấy chất cá đổi sang màu đục.

e-Cất giữ: Cất giữ thực phẩm trong tủ lạnh hoặc ngăn đông băng ngay sau khi mua về. Nhiệt độ 4 độ C hoặc thấp hơn là thích hợp nhất để làm chậm sự tăng trưởng của hầu hết các loại vi khuẩn, tuy nhiên không diệt được chúng. Chỉ khi đông đá đến nhiệt độ âm 17 độ C thì mới làm chúng ngưng tăng trưởng, nhưng vẫn không diệt được chúng.

Thức ăn nấu chín, nếu cần bảo quản, nên để vào tủ lạnh trong vòng hai giờ sau khi nấu và có thể giữ an toàn được từ ba tới năm ngày.

f-Vệ sinh bồn rửa chén bát: Bồn, chậu rửa chén bát cần được khử trùng định kỳ với dung dịch một lít nước và một thìa chlorin. Thực phẩm vụn dính vào bồn và ống thoát nước là môi trường dinh dưỡng rất tốt cho vi sinh vật sinh sản.

g-Dùng thớt: Nên dùng thớt nhựa nhụi, không có kẽ nứt, được làm bằng gỗ cứng hoặc chất dẻo tổng hợp để dễ lau, rửa.

Có ý kiến khác nhau về thớt gỗ và thớt plastic. Một số chuyên gia cho rằng thớt plastic ít chứa vi khuẩn và dễ rửa. Một số chuyên gia khác lại nói rằng thớt gỗ hút vi khuẩn và không nhả chúng ra, nên an toàn hơn.

Điều quan hệ là sau mỗi lần dùng cho một loại thực phẩm thì nên lấy bàn chải rửa sạch với nước nóng, xà bông trước khi dùng để băm, cắt thái món ăn khác trên thớt. Tốt hơn nữa là để vào máy rửa chén bát với nước và một chút chlorin.

Trên thị trường cũng có những thớt dùng một lần rồi vứt bỏ, tuy hơi tốn kém nhưng an toàn.

h-Khăn lau tay: Khăn vải dùng đi dùng lại chứa nhiều vi khuẩn vì ẩm ướt nuôi dưỡng vi trùng. Vì thế cần phải thường xuyên giặt sạch và phơi khô.

Khăn giấy dùng một lần rồi bỏ có ưu điểm là không truyền vi khuẩn từ vật này sang vật khác.

i-Cục xối rửa chén bát: Cục xối hay miếng rửa chén bát thường là ổ vi khuẩn. Nên thường xuyên giặt sạch với nước nóng, xà bông hoặc ngâm trong dung dịch diệt trùng.

j-Rửa chén bát: Chén bát ăn xong phải rửa sạch trong vòng hai giờ. Để ngâm lâu trong nước với thức ăn dư sẽ là một môi trường rất tốt cho vi khuẩn sinh sản. Sau khi rửa phải phơi hoặc sấy khô.

k-Rã thực phẩm đông băng: Để rã thực phẩm bảo quản bằng đông băng, cách tốt nhất là để trong tủ lạnh qua một đêm hoặc cho vào lò vi ba, như vậy giữ được phẩm chất của món ăn. Có thể ngâm thực phẩm gói kín trong nước lạnh và cứ 30 phút lại thay nước một lần. Đừng để thực phẩm rã đá ngoài bàn, không có nước, vì với môi trường không khí trong phòng, vi khuẩn tăng sinh rất mau. Thịt cá ướp gia vị cũng nên để trong tủ lạnh trong khi chờ nấu nướng.

l-Rửa thịt cá: Trước khi nấu nên rửa sạch thịt cá để loại bớt một số vi khuẩn bám trên bề mặt thịt cá. Sau khi nấu kỹ thì chắc chắn là các vi khuẩn còn lại sẽ bị tiêu diệt hết.

Kết luận

Về chuyện nấu nướng ngon, dở thì quả thật người viết không dám “múa rìu qua mắt thợ,” bởi vì còn có vô số vị nội trợ rất thông thạo.

Nhưng người nấu ăn giỏi lắm khi cũng chưa chắc đã thường quan tâm đến vấn đề vệ sinh bếp núc, đến những ảnh hưởng về sức khỏe, những nguy cơ mà sự thiếu sót trong vấn đề vệ sinh có thể mang đến cho tất cả mọi người trong gia đình.

Vì thế mới dám bạo gan nhắc nhở đôi điều ở đây, hy vọng là những tiêu chuẩn vệ sinh hợp lý cũng không hề làm giảm đi tài nấu nướng của quý vị. Mà được như vậy mới thật là vừa ngon, vừa bổ. Nếu không thì mối nguy cơ nhiễm độc thực phẩm cũng là chuyện tất nhiên sẽ đến!

(Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức)



Phim về Chúa Giêsu từng đoạt doanh thu cao sẽ có phần hai

Diễn viên Jim Caviezel đóng vai chúa Giêsu trong phim “The Passion of the Christ.”

(Hình: cinemanews.org)



Người Việt

HOLLYWOOD, California (NV) - Phim “The Passion of the Christ” của đạo diễn Mel Gibson xuất hiện trên màn ảnh hồi năm 2004 và có doanh thu \$611 triệu trên toàn thế giới, sẽ có phần hai. Thông tin này được diễn viên Jim Caviezel, người từng đóng vai Chúa Giê-Su trong phần một trước đó, xác nhận, theo Screen Rant.

Không chỉ thành công trong mặt doanh thu, bộ phim này được nhiều người xem là vì cho thấy những cảnh kinh khủng trong 12 giờ cuối của Chúa Giê-Su.

Tuy khán giả rất thích, nhưng phim này cũng gây ra rất nhiều tranh cãi. Một là quá bạo lực, hai là các vấn đề liên quan đến người Do Thái. Các nhà lãnh đạo gốc Do Thái cho rằng bộ phim này lan truyền thông điệp chống Do Thái.

Tuy bác bỏ những lời nói này, nhưng đạo diễn Mel Gibson từng có lời chửi bới người Do Thái trong lúc bị cảnh sát bắt vì lái xe say xỉn hồi năm 2006. Điều này làm hại rất lớn đến sự nghiệp điện ảnh của ông. Gần 10 năm sau, ông mới lấy lại được thành công qua phim “Hacksaw Ridge.”

“Hacksaw Ridge” nhận được sáu đề cử nhận giải Oscar, trong đó có phim hay nhất, đạo diễn

và diễn viên chính xuất sắc nhất. Gần hai năm sau sự tái xuất hiện thành công, đạo diễn Gibson cho biết ông đang sản xuất phần hai của bộ phim về Chúa Giê.Su.

Diễn viên Jim Caviezel sẽ tiếp tục đóng vai Chúa Giê.Su và phần hai của “The Passion of the Christ” sẽ nói về sự phục sinh của Chúa. “Tôi không muốn cho quý vị biết ông Gibson sẽ làm việc ra sao, nhưng tôi chỉ muốn nói bộ phim này sẽ là phim lớn nhất trong lịch sử,” ông Caviezel nói.

Nhiều người nghĩ lời nói cho rằng đây sẽ là bộ phim lớn nhất trong lịch sử là không sai vì “The Passion of the Christ” được xếp hạng R, phim không dành cho trẻ em xem hoặc chỉ dưới sự hướng dẫn của cha mẹ, mà lại thành công đến như vậy. (TL)

Bảo vệ các trẻ em trong thế giới internet

Mỗi ngày có hơn 175 ngàn trẻ em lần đầu tiên sử dụng internet, nghĩa là cứ trung bình nửa giây thì có một trẻ em lần đầu tiên sử dụng internet. Đó là con số được Unicef (Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc) thông báo.

Cũng theo thông cáo của Unicef, 1 trên 3 người dùng internet là trẻ em và giới trẻ là nhóm sử dụng internet nhiều nhất. Có 71% người trẻ trên thế giới kết nối mạng, chiếm 48% tổng dân số toàn cầu.

Trẻ em sử dụng internet ngay từ khi còn nhỏ tuổi - ANSA



Thống kê của Unicef cho biết:

. Giới trẻ châu Phi ít kết nối internet nhất: trong 5 người thì chỉ có 2 người sử dụng internet. Con số này ở châu Âu là trong 25 người thì đến 24 người sử dụng.

. 92% các đường dẫn internet (URL) nối với các vụ lạm dụng tính dục trẻ vị thành niên mà tổ chức kiểm soát internet xác định xuất phát từ 5 quốc gia là Canada, Pháp, Hà lan, Liên bang Nga và Hoa kỳ.

. Một số thiếu niên gửi 4000 tin nhắn một năm, nghĩa là khoảng 6 phút thì gửi một tin.

. Tại Hoa kỳ, 92% thiếu niên giữa 14 và 17 tuổi kết nối internet hàng ngày.

Unicef nhắc nhở rằng việc tiếp cận kỹ thuật số mang lại nhiều lợi ích và cơ hội lớn cho trẻ em, đồng thời cũng đưa đến một số rủi ro và nguy hiểm, bao gồm nội dung độc hại, khai thác tình dục và lạm dụng, đe dọa trực tuyến và lạm dụng thông tin cá nhân của họ.

Laurence Chandy, phụ trách về thông tin, nghiên cứu và chính sách của Unicef nói: “Mỗi ngày, hàng ngàn trẻ em sử dụng internet lần đầu và vì thế các em tiếp xúc với vô vàn nguy hiểm mà chúng ta mới chỉ bắt đầu nhận ra, nhưng chưa có cách đối phó. Ngay cả khi các chính phủ và các công ty tư nhân đã có nhiều tiến bộ trong việc xác định các chính sách và cách tiếp cận để loại bỏ những mối nguy hiểm trực tuyến nghiêm trọng nhất, cần phải có nhiều nỗ lực hơn để hiểu và bảo vệ hoàn toàn cho các trẻ em trực tuyến.”

Mặc dù các nguy hiểm, vẫn còn rất ít hoạt động được thực hiện để bảo vệ những đứa trẻ này khỏi những nguy hiểm của thế giới kỹ thuật số, để bảo vệ các thông tin mà các em để lại và tạo ra trong các hoạt động trực tuyến và tăng khả năng truy cập vào nội dung trực tuyến an toàn và chất lượng.

Báo cáo của Unicef chứng tỏ rằng mọi người có nghĩa vụ bảo vệ trẻ em trong thế giới kỹ thuật số, bao gồm các chính quyền, các gia đình, trường học và các tổ chức, cũng như các cơ quan tư nhân. Unicef yêu cầu sự cộng tác cấp thiết giữa các chính quyền, xã hội dân sự các tổ chức của Liên hiệp quốc và các tổ chức quốc tế về trẻ

em và các công ty tư nhân, để đặt các em ở trung tâm của chính sách về công nghệ kỹ thuật số.

Nhân Ngày thế giới về an toàn internet, Unicef Italia đã trình bày một hướng dẫn cho các phụ huynh về cách nói chuyện với con cái về internet. Bên cạnh việc đưa ra các luật pháp về an ninh mạng và việc đe dọa trên mạng, hướng dẫn này cũng đưa ra các thông tin và ý tưởng để bắt đầu một cuộc đối thoại xây dựng với con cái của họ, khi đặt câu hỏi: con em của chúng ta dành thời gian kết nối mạng ở đâu và cách nào? Làm cách nào để bảo vệ chúng khỏi những kẻ thù, từ sự đe dọa trực tuyến và từ nội dung độc hại và không phù hợp? Các em phải đối mặt với những rủi ro nào khác? Những nguồn tư liệu nào các em có thể kết nối? Làm thế nào để chúng ta nói chuyện với con mình về Internet? (REI 06/02/2018) (Hong Thủy)

Một Imam Hồi Giáo lên tiếng kêu gọi đốt hết các sách Hồi Giáo chứa đựng các tư tưởng cực đoan

Nạn nô lệ tình dục do Nhà nước Hồi giáo thực hiện được khuyến khích trong vô số các sách Hồi Giáo tại các cơ sở của Hồi giáo và chúng phải bị đốt đi. Một imam hàng đầu ở Pháp đã nói như trên. Tiến sĩ Hocine Drouiche, phó chủ tịch của Hội nghị Imam toàn nước Pháp và là một imam ở thành phố Nimes, nói rằng hệ tư tưởng đằng sau thị trường nô lệ tình dục được thành lập ở Mosul, Iraq, trong thời gian quân khủng bố Hồi Giáo IS chiếm đóng thành phố này có thể được tìm thấy trong vô số các sách được



xuất bản hoặc lưu trữ bởi Hồi giáo trong các trường đại học. Những tài liệu này biện minh cho việc hãm hiếp phụ nữ và trẻ em gái đơn giản chỉ “vì họ không phải là người Hồi giáo”. Trong ba bài báo đầu tiên được xuất bản bởi AsiaNews, là thông tấn xã của Liên Hiệp Các Hội Giáo Hoàng Truyền Giáo, ông nói thêm: “Những quyển sách này là một phần của chương trình chính thức trong các trường đại học và các trung tâm đào tạo imam tại hầu hết các quốc gia Hồi giáo, mặc dù tất cả các nước này đều đã ký kết Hiệp Ước Geneva về các xung đột và các công ước của Liên Hiệp Quốc liên quan đến các tình huống xung đột.” Imam Hocine Drouiche, là người Algeri, cũng là một học giả về đối thoại liên tôn, cho biết thêm rằng hiếm có ai trong thế giới Hồi Giáo dám đưa ra những lời chỉ trích về nạn nô lệ tình dục những cô gái không phải là người Hồi giáo từ mười tuổi trở lên . đã được quân khủng bố Hồi Giáo IS thực hiện ngay giữa thế kỷ 21. Những lời chỉ trích tệ nạn này vấp phải ngay các chống đối và trừng phạt, thậm chí là có nguy cơ mất mạng vì những lời dạy như vậy được coi là “thánh thiêng” đến nỗi ai dám đặt vấn đề đối với những giáo huấn này “sẽ ngay lập tức bị cô lập trong thế giới Hồi giáo và thậm chí bị trả thù”. “Tại sao những tội ác đã man chống lại con người lại có thể biện minh một cách đơn giản là vì những nạn nhân không phải là người Hồi giáo?”, Ông nêu câu hỏi, và kêu gọi các luật gia Hồi giáo phải xem xét lại bối cảnh những điều này được viết ra, và hoàn cảnh của thế giới ngày nay. Tiến sĩ Drouiche cũng kêu gọi người Hồi giáo hãy “can đảm” đoạn tuyệt khỏi các tư tưởng quá khích và tàn bạo của Hồi giáo. Ông thẳng thừng chỉ ra rằng chính Đại học Al.Azhar ở Cairo, trung tâm học thuật lớn nhất của người Hồi Giáo Sunni, vẫn tiếp tục tung ra các tư tưởng quá khích trong khi một mặt vẫn “đối thoại” với các tôn giáo khác với một khuôn mặt “yêu chuộng hòa bình và khoan dung tôn giáo”. Tiến sĩ Drouiche đã phải đối mặt với những lời chỉ trích từ một số người Hồi giáo ở Pháp khi ông khẳng định rằng tư tưởng Hồi giáo trái ngược

với “chủ nghĩa nhân bản, cởi mở và khoan dung”. Ông lập luận rằng sự im lặng của đa số người Hồi giáo . ở các nước Hồi giáo và cả ở phương Tây . liên quan đến “nạn diệt chủng” các tín hữu Kitô và người Yazidi, “ngăn cản việc bình thường hoá quan hệ giữa người Hồi giáo và các nhóm tôn giáo thiểu số cũng như các dân tộc ít người trong những nước có đa số dân theo Hồi Giáo” và cảnh cáo rằng “cho đến khi nào tình hình này chưa thay đổi, các Kitô hữu Trung Đông, những người Yazidis và các dân tộc thiểu số khác sẽ tiếp tục phải sống trong sợ hãi khủng bố và chế độ nô lệ”. (Đặng Tự Do)

Source: World Watch Monitor / Imam calls for radical reforms to end extremism and safeguard Eastern Christians

Liên Hiệp Quốc cảnh báo chiến tranh tại Syria đã trở nên tồi tệ hơn bao giờ



Cuộc chiến tại Syria đã trở nên tồi tệ hơn bao giờ trong suốt 7 năm qua kể từ khi Liên Hiệp Quốc kêu gọi ngừng bắn ngay tức khắc trong vòng một tháng để các nguồn viện trợ có thể đến được với những thường dân đang tuyệt vọng. Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc đã thất bại trong việc thông qua một quyết nghị liên quan đến Syria vào tuần trước nhưng đang xem xét một bản dự thảo mới có thể được các bên thông qua. Nhiều giờ trước cuộc đàm phán, điều phối viên nhân đạo của Liên Hiệp Quốc tại Syria, là ông Ali al.Zaatari, đã cho biết như sau: “Kể

từ khi lệnh ngừng bắn được tuyên bố hôm 6 tháng 2, khi các đại diện Liên Hiệp Quốc ở Syria kêu gọi chấm dứt chiến sự trong một tháng, tình hình đã trở nên tồi tệ hơn bao giờ.” Ông nói thêm: “Chúng tôi đang chứng kiến những trang tồi tệ nhất trong toàn bộ lịch sử cuộc xung đột này, với các báo cáo trong đó hàng ngàn thường dân vô tội bị thiệt mạng và bị thương, những cuộc tàn cư khồng lồ cùng với việc phá hủy các cơ sở hạ tầng dân sự, bao gồm cả các cơ sở y tế.” Trong tuần vừa qua, các máy bay của chính phủ Syria đã không kích dữ dội vào các khu vực của phe đối lập tại phía Đông thành phố Ghouta gần Damascus, nơi phiến quân dùng làm cứ điểm bắn hoả tiễn vào thủ đô Damascus. Một cuộc tấn công của Thổ Nhĩ Kỳ ở phía tây bắc Syria cũng đã khiến hàng chục ngàn gia đình phải di tản dọc theo biên giới phía bắc. “Chúng tôi nhấn mạnh sứ điệp của chúng tôi, rằng nỗi đau khủng khiếp của dân Syria phải được dừng lại ngay tức khắc. Họ đã chịu đựng quá nhiều những áp lực từ cuộc xung đột tàn bạo này”, ông Zaatar nói. “Tôi tái kêu gọi tất cả các bên, và những người có ảnh hưởng đối với họ, hãy lắng nghe chúng tôi và những người bị ảnh hưởng trong cuộc chiến này: xin hãy chấm dứt sự thống khổ không thể chịu đựng nổi của con người”. Các cuộc đàm phán bắt đầu ở New York vào hôm thứ Hai 19 tháng Hai để thảo luận một bản dự thảo mới của Thụy Điển và Kuwait yêu cầu ngừng bắn trong 30 ngày và chấm dứt các cuộc bao vây. Hơn 13.1 triệu người Syria đang cần viện trợ nhân đạo, bao gồm 6.1 triệu người đã phải di tản trong nội địa Syria trong cuộc chiến tranh kéo dài gần bảy năm này.. (Đặng Tự Do)

Source: Indian News Express Fighting in Syria continues to worsen

Hóa thạch 100 triệu năm của loài nhện đuôi dài như bọ cạp

Hóa thạch 100 triệu năm tuổi tiết lộ một loài nhện mới có răng nanh, 8 chân và đặc biệt là chiếc đuôi dài giống như bọ cạp.

Các nhà khoa học từ Đại học Kansas, Mỹ hôm



qua công bố phát hiện hóa thạch của một loài nhện chưa từng được biết đến, với chiếc đuôi dài giống như bọ cạp. Hóa thạch 100 triệu năm tuổi gần như còn nguyên vẹn được tìm thấy trong lớp hổ phách ở Myanmar, theo USA Today.

Loài nhện mới được phát hiện có tên khoa học là Chimerachne yingi, được đặt theo tên của con quái vật Chimera trong thần thoại Hy Lạp, một sinh vật lai tạo với các bộ phận từ nhiều loài động vật khác nhau. Nghiên cứu được xuất bản trên tạp chí Nature Ecology & Evolution (Sinh thái học Tự nhiên và Tiến hóa) của Anh hôm qua.

Nhện Chimerachne yingi có kích thước rất nhỏ bé, với chiều dài chỉ là 0,5cm tính cả đuôi. Chúng có cơ thể khá giống với các loài nhện hiện nay, với 8 chân và có răng nanh, nhưng lại sở hữu một chiếc đuôi dài giống như bọ cạp.

Dựa vào nơi phát hiện hóa thạch, các nhà khoa học có những suy đoán về môi trường sống của chúng. “Sinh vật nhỏ bé này nhiều khả năng là một loài nhện sinh sống ở trên cây bởi hóa thạch của chúng được phát hiện trong một lớp hổ phách (nhựa cây hóa thạch). Chúng có thể làm tổ dưới các lớp vỏ cây hoặc trong các lớp rêu mọc dưới gốc cây”, Tiến sĩ Paul Selden từ Đại học Kansas cho biết.

Các lãnh đạo của phong trào Occupy Central được đề cử giải Nobel hòa bình

HONG KONG. Joshua Wong, Nathan Law và Alex Chow ba trong số những lãnh đạo của phong trào Occupy Central đã được đề cử trao

giải Nobel hòa bình từ một số các nghị sĩ của Quốc hội Mỹ. Đây là lần đầu tiên người Hong Kong được đề cử cho một giải thưởng quốc tế. Trong thư gửi cho Ủy ban, các nghị sĩ đã giải thích về quyết định của họ: “Chúng tôi công nhận nỗ lực hòa bình của các thanh niên này vì những việc làm cho việc cải cách chính trị ở Hong Kong. Đó là yêu cầu quyền tự trị và tự do tại Hong Kong theo Tuyên bố Trung-Anh.

Ba nhà hoạt động, cũng là những người trẻ nhất ở lần nhận giải này được ca ngợi vì lòng can đảm, đường lối lãnh đạo phi thường và tinh thần dấn thân vì một Hong Kong tự do và thịnh vượng. Hoạt động của họ để mong đạt đến một nhà nước pháp quyền, tự do chính trị và nhân quyền.

Phong trào Occupy Central trong gần hai tháng quy tụ hàng trăm ngàn người ngồi tại trung tâm của Hong Kong để phản ứng quyết định của Bắc Kinh ngăn chặn sự phát triển của nền dân chủ trên lãnh thổ, trái với những thỏa thuận đã được thực hiện trước đó với Anh Quốc, tại thời điểm Hong Kong được trao lại cho Trung Quốc.

Phong trào này còn được gọi là phong trào “ô dù”, vì những người biểu tình đã dùng những tấm áo mưa để bảo vệ khi bị cảnh sát dùng vòi rồng phun nước vào họ.


Họ đã ngồi hàng giờ tại trung tâm trong một bầu khí bất bạo động, và luôn giữ môi trường xung quanh sạch sẽ. Một số nghị sĩ Trung Quốc đã cho rằng họ là những người “phản cách mạng”, và kêu gọi sự can thiệp của quân đội vì cho rằng các thanh niên bị lôi kéo bởi “thế lực nước ngoài”. Nhưng nhiều nhà hoạt động dân chủ



ở Trung Quốc đã đánh giá cao về hành động can đảm của họ.

Có khả năng Bắc Kinh sẽ sử dụng mọi quyền lực và biện pháp ngoại giao để ngăn cản việc đề cử, như trước đây họ đã làm đối với nhà văn Liu Xiaobo, người đã bị tù cho đến chết vì những bài viết về nền dân chủ (AsiaNews 02/02/2018) (Ngọc Yến) Nguồn: Radio Vatican

Trung Quốc chỉ trích việc đề cử giải Nobel cho 3 thủ lĩnh sinh viên Hong Kong

Nhà hoạt động dân chủ La Quán Thông (giữa trái) đi qua các nhà báo bên ngoài tòa án ở Hong Kong hôm 24.10.2017  AFP



Trung Quốc, vào ngày 2 tháng Hai, lên tiếng chỉ trích các thành viên Quốc hội Hoa Kỳ đã đề cử phong trào biểu tình ủng hộ dân chủ ở Hong Kong năm 2014 và 3 thủ lĩnh sinh viên của phong trào này cho giải Nobel Hòa Bình.

12 nhà lập pháp của Quốc hội Hoa Kỳ trong tuần này đã gửi thư đến Hội đồng đề cử giải Nobel ở Oslo, Na-Uy để đề nghị Hoàng Chi Phong, La Quán Thông và Chu Vĩnh Khang cùng với “Phong trào Dù vàng” cho giải Nobel Hòa Bình, vì những nỗ lực ôn hòa của họ nhằm mang lại cải cách chính trị và tự trị ở Hong Kong.

Thư đề cử được 4 thành viên của Đảng Dân Chủ và 8 thành viên của Đảng Cộng Hòa trong Quốc hội Hoa Kỳ ký tên, trong đó có Thượng nghị sĩ Marco Rubio và Dân biểu Chris Smith là Chủ tịch Ủy ban Quốc hội về vấn đề Trung Quốc.

Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc vào ngày 2 tháng Hai kêu gọi các nhà lập pháp Hoa Kỳ hãy ngưng việc làm “can thiệp” vào Hong Kong cũng như các vấn đề nội bộ của Trung Quốc. Trung Quốc nói rằng các cuộc biểu tình hồi năm 2014 ở Hong Kong là “bất hợp pháp”.

Ba thủ lĩnh sinh viên vừa được 8 thành viên của Quốc hội Hoa Kỳ đề cử cho giải Nobel Hòa Bình, đã tổ chức phong trào ủng hộ dân chủ ở Hong Kong với sự tham gia của khoảng 10 ngàn người, kéo dài trong 79 ngày đêm, để phản đối Bắc Kinh kiểm soát cuộc bầu cử ở đặc khu hành chính này.

Cả ba thủ lĩnh sinh viên trẻ tuổi này bị tòa án Hong Kong tuyên án tù hồi năm ngoái. Các nhà hoạt động dân chủ cho rằng Chính quyền Hong Kong do Bắc Kinh hậu thuẫn đàn áp những tiếng nói đối lập qua biện pháp cầm tù 3 thủ lĩnh của phong trào Dù vàng. (RFA)

Hy vọng Olympic là một bước ngoặt đưa đến hòa bình trên bán đảo Triều tiên

Bảng quảng cáo Thế vận hội mùa đông Bình xương 2018. AP



Seoul - Đức cha Phêrô Lee Ki-heon, chủ tịch Ủy ban Hòa giải dân tộc Triều tiên hy vọng Thế vận hội mùa đông tại Pyeongchang (Bình xương) năm nay là viên đá dặm để đạt đến hòa bình trên bán đảo Triều tiên.

Trong một thông cáo, Đức cha Phêrô Lee Ki.heon, Giám mục của Uijeongbu, sát biên giới

Bắc hàn, hy vọng Olympics, ngày hội hòa bình, sẽ là một bước ngoặt để giảm bớt những bất an và giải quyết hòa bình trên bán đảo.

Bắc Hàn đang gửi một đoàn khoảng 500 người, bao gồm ban tổ chức, các vận động viên và một công ty biểu diễn nghệ thuật đến đại hội Olympics, được bắt đầu từ 09.02 sắp tới.

Đức cha Lee nói: “Việc Bắc hàn tham gia thế vận hội có ý nghĩa như một bước tiến tới một kỷ nguyên mới của hòa bình bằng việc chấm dứt những xung đột kéo dài. Như ĐGH Phanxicô nhấn mạnh, chúng ta chào đón các đại diện Bắc Hàn dựa trên tình huynh đệ đầy yêu thương. Chúng ta nên làm cỏ khi đang có mặt trời. Chúng ta cần thấy cơ hội quý giá này như một cơ hội cùng chung sống và một kỷ nguyên mới nơi các thế hệ tương lai tự do đi lại giữa hai miền nam bắc Triều tiên.”

Đức cha Lee kêu gọi giải trừ vũ khí hủy diệt hàng loạt, bao gồm vũ khí hạt nhân, để xây dựng hòa bình hoàn toàn trên bán đảo. Ngài cũng nhấn mạnh đến việc cần có các cuộc họp mặt và đối thoại giữa hai miền của Triều tiên để phục hồi niềm tin và quan hệ đối tác. (CNS 30/01/2018) (Hong Thủy).

Thượng viện Hoa kỳ bác bỏ luật mới về việc cấm phá thai sau 20 tuần

Thượng viện Hoa kỳ đã bác bỏ dự luật cấm phá thai sau 20 tuần tuổi của thai kỳ, với 51 phiếu thuận và 46 phiếu chống.

Dù đã được Hạ viện thông qua nhanh chóng vào tháng 10 năm 2017, nhưng dự luật hạn chế về phá thai này đã không đạt được 60 phiếu của các thượng nghị sĩ để được Thượng viện thông qua.

Các nhóm ủng hộ sự sống thất vọng, vì đây là lần đầu tiên từ 9 năm, một luật hạn chế phá thai ở mức độ liên bang có thể tìm được sự ủng hộ. Tổng thống Trump cũng bày tỏ sự thất vọng. Ông nói: “Chúng ta phải bảo vệ những người không tự bảo vệ được mình. Tôi yêu cầu Thượng viện xem xét lại quyết định của mình và chấp thuận đạo luật đề cao, bảo vệ và gìn giữ sự sống.”

Hai năm trước, một dự luật tương tự cũng chịu



Tuần hành ủng hộ sự sống / AFP

chung số phận: được Hạ viện thông qua dễ dàng nhưng vấp phải sự phản đối của Thượng viện.

Hiện nay, cách chung, 43 trong 50 bang của Hoa kỳ cấm phá thai sau tuần thứ 20 của thai kỳ. New Jersey là bang duy nhất được phá thai trong bất kỳ thời điểm nào của thai kỳ, cho đến khi đứa trẻ được sinh ra, ngay cả khi cách này sẽ “phân thân” thai nhi trong tử cung.

Từ nhiều năm nay, các thành viên đảng Cộng hòa đã tranh đấu để đưa ra luật hạn chế phá thai, điều đã được phán quyết của Tòa án Tối cao hợp pháp ở cấp liên bang vào năm 1973.

Dự luật mới bao gồm các ngoại lệ cho phép phá thai sau 20 tuần, như bạo hành tình dục, loạn luân hoặc nguy hiểm đối với sức khỏe của người mẹ, và được soạn thảo không dựa trên sự nhìn nhận bào thai như là một con người. khái niệm mà Tòa án Tối cao Hoa Kỳ chưa bao giờ nói ra. nhưng dựa trên khả năng các bào thai có thể cảm thấy đau.

Nhiều bác sĩ tin rằng, khoảng vào tháng thứ năm, các bào thai phát triển khả năng nhận thức được sự đau đớn thể xác. Tổng thống Trump cũng tuyên bố: “Các nghiên cứu khoa học cho thấy các bào thai trong tử cung cảm được sự đau đớn ở tuần tuổi thứ 20. Do đó phải bảo vệ các em.”

Hiện tại, ở Hoa kỳ, giới hạn thời gian được luật của liên bang cho phép phá thai tình nguyện là trước thời gian mà bào thai có thể sống sót ngoài tử cung, nghĩa là khoảng vào tuần tuổi 24 của thai kỳ. Tuy nhiên một số bang vẫn có sự tự do nhất định.

Hoa kỳ nằm trong số 7 quốc gia trên thế giới, trong đó có Trung quốc, Bắc hàn, cho phép phá thai sau tuần 20 của thai kỳ. Giới hạn tạm thời 20 tuần được đề ra trong dự luật mới dựa trên nhiều trường hợp các trẻ sơ sinh được sinh non và có thể sống sót. Theo trung tâm nghiên cứu ủng hộ phá thai Guttmacher, trong năm 2016, tại Hoa kỳ có 926 ngàn ca phá thai tình nguyện. (Avvenire 30/01/2018) (Hong Thủy)

Liên Hiệp Quốc báo động tình trạng lạm dụng kháng sinh ở Đông Nam Á

Tổ chức Lương Nông Liên Hiệp Quốc FAO, hôm nay 31. 01.2 018, đã lên tiếng báo động về tình trạng kháng sinh bị sử dụng quá đà, bừa bãi trong lương thực thực phẩm đang tăng vọt ở Đông Nam Á. Tình trạng này có nguy cơ tác hại nghiêm trọng đến con người và động vật, do việc vi rút sẽ có sức đề kháng cao hơn chống lại thuốc kháng sinh.

Một viên chức FAO, Juan Lubroth, đưa ra lời cảnh báo này bên lề hội nghị quốc tế về sức đề kháng của virus trước các loại kháng sinh, tổ chức tại Bangkok.

Theo ông Juan Lubroth, hiện có một số nơi mà sức đề kháng của virus rất mạnh, như tại các thành phố lớn Châu Á, tập trung dân cư cao, và sản xuất lương thực, thực phẩm cao. Vùng Đông Nam Á là một “điểm nóng” vì dân số tăng nhanh, theo đà đô thị hóa và sản xuất lương thực cũng tăng nhanh.

Theo một báo cáo của Tổ Chức Y Tế Thế Giới, khoảng 500.000 người trên thế giới (ở 22 quốc gia) bị nhiễm virus có sức chống lại kháng sinh.

FAO hiện chủ trương hướng dẫn nông dân về các mối nguy hiểm của việc dùng kháng sinh nuôi gia súc hay tôm cá, và yêu cầu tôn trọng nghiêm ngặt hơn những quy định trong việc sản xuất lương thực.

Năm 2016, một báo cáo của kinh tế gia Anh Jim O’Neill, theo yêu cầu của chính quyền Anh Quốc, đã kết luận rằng sẽ có 10 triệu người chết do việc virus lờn thuốc kháng sinh trong 35 năm tới đây nếu không có biện pháp khắc phục nhanh

chóng. Theo ông Lubroth, 90% ca tử vong sẽ là ở các quốc gia đang phát triển. (RFI)



Ảnh minh họa: Các chủng loại thuốc chưa kháng sinh ngày càng nhiều

Vaccine mới ngừa viêm gan B dành cho người lớn

Một uỷ ban cố vấn liên bang ngày 21.2 khuyến cáo sử dụng một vắc xin mới ngừa viêm gan B.

Vắc xin có tên là Heplisav-B, được cấp phép sử dụng tại Hoa Kỳ vào tháng 11 năm ngoái và là vắc xin mới đầu tiên ngừa viêm gan B trong 25 năm qua.

Vắc xin chủng ngừa viêm gan B cho trẻ em đã được sử dụng trong nhiều thập niên. Vắc xin mới do công ty Dynavax Technologies sản xuất được dùng cho người lớn và được chủng hai lần trong vòng 1 tháng. Vắc xin này được sử dụng để tăng cường hệ miễn nhiễm của cơ thể.

Virút viêm gan B có thể làm tổn hại gan và lây lan do tiếp xúc với máu hay dịch của cơ thể. Các trường hợp lây nhiễm viêm gan B đang tăng cao, có liên hệ đến việc sử dụng ma túy và thuốc giảm đau opioid.

Trong khi đó, các nhà nghiên cứu phát hiện là các loại vắc xin cũ không hiệu quả đối với những người mắc bệnh tiểu đường và người lớn tuổi.

Ủy ban Cố vấn về Miễn nhiễm ủng hộ vắc xin này trong một cuộc họp tại Atlanta. Chính phủ thường chấp nhận những khuyến cáo của uỷ ban

Công bố Sứ điệp Đức Thánh Cha nhân Ngày Quốc Tế giới trẻ 2018

VATICAN. ĐTC mời gọi các bạn trẻ phân định để vượt thắng các nỗi lo sợ, tín thác nơi tình yêu Thiên Chúa và tình mẫu tử của Mẹ Maria.

Đưa ra lời kêu gọi trên đây trong sứ điệp công bố hôm 22-2-2018, nhân Ngày Quốc Tế giới trẻ sẽ được cử hành ở cấp giáo phận vào chúa nhật lễ lá, 25-3 tới đây, với chủ đề là lời Sứ Thần Chúa “Hỡi Maria đừng sợ, vì Bà đã được ơn nơi Thiên Chúa” (Lc 1,39).

ĐTC nhận xét rằng “Ngày nay bao nhiêu người trẻ có những nỗi lo sợ khác nhau, nhiều người có cảm tưởng mình phải sống khác với những gì trong thực tế, vì thế họ thấy cần phải thích ứng với kiểu mẫu giả tạo, sửa sang hình ảnh của mình, nấp sau những mặt nạ và căn tính giả tạo..”

ĐTC viết: “Trong những lúc nghi nan và lo sợ trong tâm hồn, cần phải có sự phân định, nhận ra và gọi đích danh nỗi sợ hãi của mình”. Trong sự phân định như thế cần tín thác nơi lòng từ nhân và tình yêu vô biên của Thiên Chúa, tín thác nơi Chúa.

Trong tiến trình này, ĐTC nhắc nhở các bạn trẻ hãy nhìn lên tấm gương của Mẹ Maria: Thiên Chúa đã gọi đích danh Mẹ, Chúa cũng quan tâm và gọi đích danh mỗi người chúng ta, chứng tỏ phẩm giá cao cả của chúng ta trước Thiên Chúa.

Mẹ Maria không sợ hãi vì Mẹ đã được ơn phúc nơi Thiên Chúa. Cả chúng ta cũng được ơn thánh của Thiên Chúa nâng đỡ. “Sự hiện diện liên tục của ơn Thánh Chúa khích lệ chúng ta tín thác, đón nhận ơn gọi Chúa dành cho chúng ta, ơn gọi đòi chúng ta phải dẫn thân trung thành và canh tân lòng trung thành ấy mọi ngày..

ĐTC kết luận rằng: “Tôi mời gọi các bạn hãy chiêm ngắm tình thương của Mẹ Maria: một tình yêu ân cần chăm sóc, năng động, cụ thể. Một tình yêu đầy táo bạo và hoàn toàn hướng về sự hiến thân. Một Giáo Hội được thấm nhiễm những đức tin ấy của Mẹ Maria sẽ luôn luôn là một Giáo Hội đi ra ngoài, đi xa hơn những giới hạn và biên cương của mình để làm cho ơn thánh đã nhận lãnh được lan tỏa, trào ra bên ngoài”.



Bộ giáo dân

Trong thông cáo công bố hôm 22-2-2018, Bộ giáo dân, gia đình và sự sống cho biết trên đây là nội dung sứ điệp thứ 2 ĐTC Phanxicô gửi giới trẻ trong hành trình chuẩn bị Ngày Quốc Tế giới trẻ cấp hoàn vũ, sẽ tiến hành tại Panama từ 22 đến 27-1-2019. Ngài muốn các bạn trẻ được Đức Mẹ Maria đồng hành trong hành trình thiêng liêng ấy. Năm ngoái, 2017, Sứ điệp qui trọng tâm vào lời Mẹ Maria trong kinh Magnificat: “Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi những điều trọng đại” (Lc 1,49). Năm tới, sứ điệp sẽ có chủ đề là câu trả lời của Mẹ Maria với Sứ Thần Chúa: “Này tôi là tôi tớ Chúa, xin xảy ra cho tôi theo lời Sứ Thần” (Lc 1,38).

Chủ đề 3 năm xoay quanh Mẹ Maria trong tiến trình Ngày Quốc Tế giới trẻ nói lên ước muốn của ĐTC Phanxicô cống hiến cho người trẻ toàn thế giới một cái nhìn hướng thần về đời sống của họ. Ngài viết “Thực vậy, điều tôi quan tâm là làm sao các bạn trẻ tiến bước, không những chỉ nhớ lại quá khứ, nhưng còn có can đảm trong hiện tại và hy vọng đối với tương lai” (Sứ điệp Ngày Quốc Tế giới trẻ năm 2017). Hành trình này liên kết với hành trình của Thượng HĐGM thế giới kỳ thứ 15 sẽ tiến hành tại Roma vào tháng 10 năm nay về đề tài “Người trẻ, đức tin và sự phân định ơn gọi”. Chủ đề này mời gọi suy tư về thực tại các thế hệ trẻ đang sống, về đời sống đức tin của họ và cách thức trong đó họ đi tới những quyết định căn bản, hình thành tương lai của họ và của nhân loại. (Rei 22-2-2018)

G. Trần Đức Anh OP

1,5 triệu chuỗi Mân Côi làm tại Bê lem tặng giới trẻ dự ĐHGTT Panama 2019

Đáp lại lời mời gọi cầu nguyện cho hòa bình của ĐTC Phanxicô, chương trình AveJmj do Đức cha Pierre Bürcher, nguyên Giám mục của Reykjavik, Iceland, phát động và thực hiện, sẽ tặng các chuỗi Mân Côi cho các bạn trẻ tham dự Ngày Quốc tế Giới trẻ ở Panama.

1,5 triệu chuỗi Mân côi do các gia đình nghèo ở Bê lem sản xuất sẽ được tặng cho các bạn trẻ tham dự Ngày Quốc tế Giới trẻ ở Panama vào từ 22.27.01.2019, để khuyến khích họ cầu nguyện cho hoà bình.

Chương trình AveJmj được Hiệp hội thánh Gioan Maria Vianney ở Lausanne tài trợ và đã bắt đầu từ mùa thu năm vừa rồi. Hiệp hội này đã nhận trách nhiệm quyên góp trong khi tổ chức Caritas Jerusalem có nhiệm vụ thực hiện công việc.

Đức cha Bürcher chia sẻ ý nghĩa về tên gọi AveJmj. Ave là cầu nguyện bằng Kinh Mân Côi với Đức Maria, trong khi Jmj là từ viết tắt từ tiếng Tây ban nha Ngày Quốc tế Giới trẻ, nhưng cũng là các chữ đầu tên của Chúa Giêsu, Mẹ Maria và thánh Giuse.

Đức cha Bürcher đã nghỉ hưu từ năm 2015 vì lý do sức khỏe; từ năm 2004 ngài là thành viên của Bộ các Giáo hội Đông phương và Ban điều phối Thánh địa. Ngài chia sẻ về ý tưởng nảy sinh sáng kiến: “ĐTC Phanxicô đã bày tỏ mong ước cầu nguyện cho hòa bình thế giới và đặc biệt cho Giêrusalem và vùng Trung đông.” Người đáp



Tín Giáo Hội

lại yêu cầu đặc biệt của ĐTC là nhà văn người Thụy sĩ Daniel Püttel. Ông Püttel đã được chào ĐTC sau khi cuốn sách của ông nhân dịp năm Đời sống Thánh hiến được đón nhận, được dịch ra 15 thứ tiếng với 5 triệu cuốn. Ông đã dành 1,5 triệu cuốn sách của mình cho các bạn trẻ tham dự Ngày Quốc tế Giới trẻ ở Cracovia năm 2016. ĐTC đã trao cho ông sứ vụ mời gọi các bạn trẻ sẽ tham dự Ngày Quốc tế Giới trẻ ở Panama đọc Kinh Mân Côi cầu nguyện cho hòa bình.

Ông Püttel đã mời Đức cha Bürcher tham gia vào dự án. Ông xin Đức cha cho ý kiến và ngay lập tức ngài nghĩ đến việc làm các chuỗi Mân Côi để tặng cho các bạn trẻ ở Panama. Bê lem được chọn là nơi sản xuất các chuỗi Mân Côi thay vì Trung quốc, vì ôliu là biểu tượng của hòa bình, làm các chuỗi ở Bê lem cũng là giúp cho những người không có việc làm.

Sau khi Đức cha José Domingo Ulloa của Panama cho biết là quảng trường tổ chức Ngày Quốc tế Giới trẻ chỉ có thể chứa 500 ngàn người, Đức cha Bürcher quyết định rằng mỗi bạn trẻ tham dự sẽ được nhận 3 chuỗi Mân Côi: một cho chính họ, một tặng cho ai họ sẽ gặp ở Panama và một mang về cho một người ở quê nhà họ. Trong gói chuỗi Mân Côi sẽ có một ảnh nhỏ của ĐTC Phanxicô.

Dự án AveMj tạo công việc cho hàng trăm cư dân của Bê lem và vùng phụ cận, đặc biệt những người nghèo. Các chuỗi Mân Côi bằng gỗ ôliu này dự tính sẽ được hoàn thành vào tháng 10 năm nay để chuẩn bị chuyển sang Panama. Chi phí trung bình mỗi chuỗi Mân Côi là một đô la. Như thế chi phí tất cả là 1,5 triệu đô la.

Các chuỗi Mân Côi được làm và kiểm tra cẩn thận để có chất lượng tốt. Trên mỗi Thánh giá của chuỗi Mân Côi có khắc bằng tia laser chữ Bêlem một bên để ghi nhớ nơi sản xuất và bên kia là JMJ 2019 (Ngày Quốc tế Giới trẻ 2019). Sẽ có một ứng dụng để dạy cho các người trẻ cách cầu nguyện bằng Kinh Mân Côi.

Trong buổi đọc Kinh Truyền Tin trưa Chúa nhật 11/02, ĐTC đã đăng ký cách biểu tượng như người đầu tiên đăng lý tham dự ngày Quốc tế Giới trẻ ở Panama. Chỉ sau đó 10 tiếng đã có 234

nhóm đăng ký. Con số sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới. (Terra Santa 13.02.2018) (Hồng Thủy)

ĐGH tiếp Tổng Thống Thổ Nhĩ Kỳ lần đầu tiên

ĐGH tiếp Tổng Thống Thổ Nhĩ Kỳ lần đầu tiên - REUTERS



VATICAN - Sáng 5.2.2018, ĐTC đã tiếp kiến tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Ông Recep Tayyip Erdogan. Đây là lần đầu tiên từ 59 năm nay, một vị tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ được ĐGH tiếp kiến tại Vatican.

Ngay sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố sẽ di chuyển đại sứ quán Mỹ từ Tel Aviv về Jerusalem và công nhận thành thánh là thủ đô của Israel, Tổng thống Erdogan đã điện thoại cho ĐTC Phanxicô về vấn đề này. Cuộc điện đàm này được tái diễn sau đó.

Vị tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ đầu tiên viếng thăm tại Tòa Thánh là Ông Celal Bayar hồi năm 1959 và được ĐGH Gioan 23 tiếp kiến. Sau đó, vào tháng giêng năm 1960, Tòa Thánh và Thổ Nhĩ Kỳ thiết lập quan hệ với nhau ở cấp đại sứ và sứ Thần.

Thông cáo của Phòng báo chí Tòa Thánh công bố trưa ngày 5.2.2018 cho biết sau khi gặp ĐTC, Tổng thống Erdogan đã gặp ĐHY Quốc vụ khanh Pietro Parolin, và ngoại trưởng Paul Richard Gallager.

Trong các cuộc trao đổi thân mật, các vị nói đến quan hệ song phương giữa Tòa Thánh và Thổ Nhĩ Kỳ, tình hình đất nước này và hoàn

cảnh cộng đồng Công Giáo tại địa phương, sự dẫn thân đón tiếp nhiều người tị nạn và những thách đố kèm theo đó.

Sau đó các vị cũng nói về tình hình ở Trung Đông, đặc biệt về qui chế thành Jerusalem, nhấn mạnh tới sự cần thiết phải thăng tiến hòa bình và sự ổn định trong vùng bằng đối thoại và thương thuyết, trong sự tôn trọng các quyền con người và công pháp quốc tế”. Giới báo chí nhận xét rằng cuộc hội kiến giữa ĐTC và Tổng thống Erdogan kéo dài 50 phút. (Rei 5.2.2018)

Năm 2017, tại Trung quốc có 48.556 người được rửa tội

Bắc kinh - Theo số liệu thống kê mới được Hiệp hội Đức tin và Văn hóa công bố và gửi cho hãng tin Fides, trong năm 2017, tại Trung quốc có 48.556 người được rửa tội. Theo hiệp hội này, số liệu nêu trên chưa được hoàn chỉnh vì thiếu số liệu của các cộng đoàn Công giáo sống ở các vùng xa xôi hẻo lánh, nhưng nó cũng phản ánh sức sống và tính năng động truyền giáo trong một cộng đoàn sống đức tin tràn đầy.”

Theo Hiệp hội Đức tin và Văn hóa, “dù cho những số lượng khích lệ và sự dẫn thân truyền giáo mạnh mẽ của các cộng đoàn địa phương trên toàn Trung quốc, chúng ta luôn phải cảm thấy được mời gọi tái dẫn thân truyền giáo. Việc truyền giảng Tin mừng ở châu Á là một hành trình khó khăn và lâu dài.” Đồng thời, Hiệp hội khẳng định rằng, các số liệu thống kê được công bố cũng thể hiện “lời mời và kêu gọi bởi vì chúng ta phải củng cố đức tin của chúng ta và luôn tiến bước trong hành trình đến với Chúa Kitô.”

Cuối cùng, Hiệp hội Đức tin và Văn hóa mời gọi mọi cộng đoàn cải tiến và lưu giữ theo thứ tự hồ sơ lưu trữ và sổ đăng ký giáo xứ để luôn có thể có những dữ liệu chắc chắn và có thể tường thuật cách rõ ràng lịch sử của cộng đoàn của mình, và cả của toàn thể Giáo Hội ở Trung Quốc. Các dữ liệu về rửa tội cũng là một cách “để nhìn thấy sự tăng trưởng của Giáo Hội và công việc loan truyền Phúc âm được Chúa Kitô thực hiện.” (Agenzia Fides 15.02.2018) (Hồng Thủy)

Công giáo Nam hàn tranh đấu chống hợp pháp hóa phá thai tại nước này

GHCG Nam hàn đã thu thập hơn một triệu chữ ký trong thư kiến nghị giữ luật cấm phá thai tại nước này.

Khi Nam hàn tiếp tục hiện đại hóa và số các bà mẹ đơn thân đang gia tăng, nhiều lời kêu gọi hợp pháp phá thai, điều mà Giáo hội phản đối, cũng gia tăng từ các thành phần của xã hội.

Cha Remigius Lee Dong.ik, thư ký Ủy ban Sinh học của HĐGM Hàn quốc nói: “Chiến dịch thu thập chữ ký được tổ chức cách tình nguyện và nó như một cơ hội để truyền bá giáo huấn của Giáo hội.”

Ủy ban Sinh học của HĐGM Hàn quốc đã tổ chức một Thánh lễ ở nhà thờ chính tòa Myeongdong ở thủ đô Seoul ngày 12.02 vừa qua và đã trình bày thư kiến nghị có 1 triệu 5 ngàn chữ ký. Chiến dịch được bắt đầu ngày 03.12.

ĐHY Yeom Soo-jung, chủ sự Thánh lễ, đã nói: “Ngay cả một bào thai cũng là một phần chiếu của Thiên Chúa, một công dân trong xã hội chúng ta và một sự sống cần được tôn trọng.”

Ủy ban Sinh học của HĐGM Hàn quốc sẽ thực hiện giai đoạn hai của chiến dịch cho đến ngày 18.03 để nâng cao nhận thức khắp xã hội Nam hàn về sự nguy hiểm trong việc đồng ý với “nền văn hóa sự chết”. Đức TGM Hyginus Kim Hee-joong của Kwangju, hiện là chủ tịch của Ủy ban Sinh học của HĐGM Hàn quốc nói: “Tôi hy vọng chiến dịch được sử dụng như một công cụ để truyền bá ý tưởng là chúng ta phải tôn trọng sự sống.” (Ucan News 23.02.2018) (Hồng Thủy)



Syria: Các Kitô hữu hồi hương và cử hành Phụng vụ Thánh Thể trong ngôi nhà thờ đổ nát

WHD (11.02.2018) - Lần đầu tiên, sau gần sáu năm, các Kitô hữu Chính thống giáo thuộc phía Đông thành phố Deir Ezzor, Syria, mới được cử hành phụng vụ tại ngôi nhà thờ Đức Mẹ Maria của mình.

“Đối với chúng tôi, là cả một cảm giác không thể tả nổi khi cầu nguyện trong ngôi nhà thờ gần như đã bị phá hủy hoàn toàn, nhưng đã mang lại cho cõi lòng chúng tôi niềm an ủi và một sự điệp hy vọng cho dân chúng thành phố hãy hồi hương và tham gia xây dựng lại thành phố”: đó là phát biểu của Thượng phụ Ignatius Aphrem II, Giáo chủ Antiokia, Syria, vị đã chủ sự buổi cử hành phụng vụ tại ngôi nhà thờ này.

Buổi cử hành phụng vụ diễn ra vào thứ Bảy 3 tháng Hai, với khoảng hai chục tín hữu, cùng với vài giáo sĩ Hồi giáo địa phương. Vì bàn thờ đã bị hỏng nặng, nên phải dùng tạm một chiếc bàn xếp, phủ vải trắng lên, để cử hành Thánh Thể.

Dù cửa nẻo chẳng còn, dây nhợ vương vãi và những mảnh đạn đại bác rải rác khắp lòng nhà thờ, các tín hữu vẫn cảm tạ vì được cử hành Thánh Thể tại đây sau nhiều năm.

“Đối với tôi, được cầu nguyện thì như sống lại vậy”, chị Sally Qassar, một trong số các tín hữu tham dự buổi cử hành, nói. “Buổi cầu nguyện đã mang lại cho tôi quyết tâm trở về Deir Ezzor và chấp nhận sự thiếu thốn những dịch vụ cần thiết, đồng thời tham gia tái thiết thành phố”, chị nói tiếp.



Thượng phụ Giáo chủ Chính thống giáo Ignatius Aphrem II đang giảng trong Thánh lễ tại ngôi nhà thờ đã bị hư hại nặng nề
Ảnh: Ayham Al Mohammad/ AFP

Năm 2012, phe nổi dậy ở Syria đã chiếm một phần Deir Ezzor. Cuộc nổi dậy chống chính phủ đã là một phần của cuộc nội chiến lan tràn khắp đất nước Syria. Sau đó thành phố đã bị các chiến binh Hồi giáo chiếm đóng vào năm 2014. Cuộc chiếm đóng đã khiến hàng vạn người, trong đó có 3.000 Kitô hữu, bỏ chạy khỏi Deir Ezzor.

Tháng Mười Một vừa qua, quân đội Syria đã chiếm lại thành phố vốn đã bị phá hủy gần hết, chẳng còn những cung ứng tối thiểu như điện và nước. Dân tị nạn đã bắt đầu lên đường hồi hương. Cuộc hành trình này đã được TGM Maurice Amseeh, nhà lãnh đạo Chính thống giáo Syria địa phương, khích lệ.

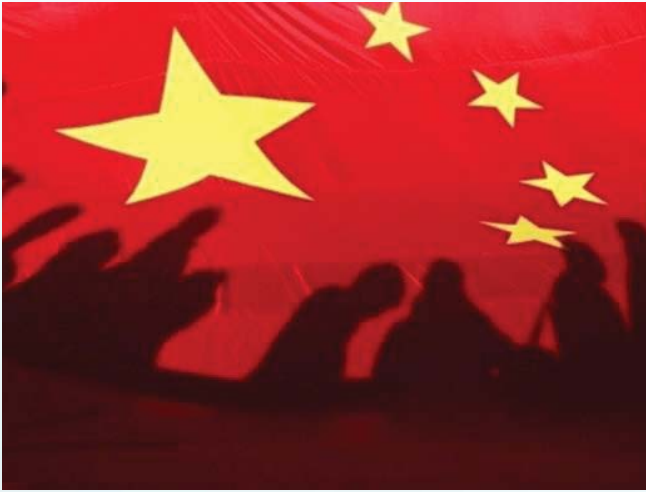
Còn Shadi Tuma, một người sinh sống tại đây, thì chưa bao giờ rời khỏi thành phố của mình, dù giữa lúc diễn ra xung đột và bạo lực. “Deir Ezzor có những lúc khó khăn khiến nhiều gia đình phải tản cư, nhưng lòng tôi vẫn quyết ở lại thành phố này”, Tuma nói. “Dân Deir Ezzor bao giờ cũng cùng nhau chung sống. Các Kitô hữu bao giờ cũng có mặt ở đây”. (Theo CNA) - Thành Thi chuyển ngữ.

Trung quốc áp dụng luật mới hạn chế các hoạt động tôn giáo

Bắc kinh - Từ ngày 01.02, những quy định mới của nhà cầm quyền Trung quốc về các hoạt động tôn giáo được ban hành hồi tháng 10 năm ngoái đã bắt đầu được áp dụng. Các quy luật này giám sát chặt chẽ tất cả các cộng đoàn chính thức và nộp phạt, bắt bớ và tước quyền sở hữu đối với các thành viên của các cộng đồng không chính thức. Những người trẻ là những nạn nhân đầu tiên của chính sách siết chặt này.

Các nguồn tin của hãng tin Á châu xác định rằng từ ngày 01.02, Văn phòng Tôn giáo vụ và Mặt trận tổ quốc đã bắt đầu thông báo cho tất cả các giáo xứ Công giáo biết rõ là từ nay trở đi không được tổ chức các kỳ trại (mùa đông hay mùa hè), nơi giới trẻ họp nhau vài ngày nghỉ hè hoặc tĩnh tâm.

Trên thực tế, các quy định mới yêu cầu rằng “các lớp học tôn giáo” chỉ có thể được thực hiện ở nơi đăng ký và dưới sự kiểm soát của Nhà



nước. Tụ họp trong lều, ngoài trời hoặc trong một số khách sạn giá rẻ, tổ chức các cuộc hội họp và thậm chí ở cùng với những người trẻ sẽ bị coi là “hoạt động tôn giáo bất hợp pháp.” Lệnh này được ban hành khẩn cấp cũng vì sắp đến kỳ nghỉ dài vào dịp Tết Nguyên đán, bắt đầu vào ngày 16 tháng 2.

Một số Linh mục ở Sơn Tây, Nội Mông và các miền khác nhau của Trung quốc đã nhận được cảnh báo này. Một số giáo xứ nhận được thư từ Văn phòng Tôn giáo vụ.

Các quy định mới cũng yêu cầu các nhóm không tôn giáo, các trường không theo hệ phái nào, các địa điểm không phải là nơi hoạt động tôn giáo không nên thực hiện việc đào tạo tôn giáo, cũng như các học viện đời không được có các hoạt động tôn giáo (điều 41). Để thực hiện các chỉ thị này, mà không chỉ từ khi có các quy định mới, từ vài năm nay, các đại học và trường học bị cấm cử hành lễ Giáng sinh, ngay cả tiệc Giáng sinh, bị cấm các trang trí và chúc mừng, nhân danh “căn tính văn hóa Trung hoa”, nhưng lại cho phép phát các trận đá banh.

Một sự kiện đã được chính quyền áp dụng với các tín đồ Hồi giáo Trung quốc, đó là cấm các người trẻ dưới 18 tuổi tham dự các buổi cầu nguyện ở đền thờ. Việc cấm đoán này ít hơn đối với các Kitô hữu. Nhưng tháng 8 năm vừa qua, ít nhất 100 cộng đoàn Tin lành đã nhận được lệnh không cho phép con em của họ tham dự các nghi lễ tôn giáo và học giáo lý.

Đảng cộng sản Trung quốc dường như đang khẩn trương tìm cách ngăn chặn sự phát triển

đức tin nơi người trẻ. Theo một số liệu thống kê cách đây vài năm, hơn 60% sinh viên đại học Trung quốc và Thượng hải mong muốn tìm hiểu về Kitô giáo. Hiện nay, sự tỉnh thức tôn giáo ở Trung quốc dường như không thể kiểm soát được. (Asia News 03.02.2018) (Hong Thủy)

Đại hội thường niên của các Giám mục Ấn độ

New Delhi - “Thầy ở với anh em mọi ngày cho đến tận thế. Liên kết trong sự khác biệt, vì một sứ vụ của lòng thương xót và chứng tá”. Đó là chủ đề được chọn cho Đại hội của HĐGM Ấn độ, diễn ra từ 02-09.02.2018, tại Bangalore.

Đức cha Theodore Mascarenhas, Tổng Thư ký HĐGM Ấn độ chia sẻ với hãng tin Fides: Đại hội lần này được tổ chức trong bối cảnh GHCG đang đối diện với “những thử thách lớn trong việc phục vụ và chứng nhân của Tin mừng. Giáo hội cổ võ mạnh mẽ cho sự hiệp nhất trong sự đa dạng. Nhưng các nhóm và các tổ chức thúc đẩy chủ nghĩa dân tộc văn hoá và tôn giáo đang trở nên táo bạo hơn.”

Đức cha Mascarenhas lo lắng khi các vụ xử tử vì “buôn lậu hay giết mổ hoặc ăn thịt bò” đã tạo nên sự sợ hãi giữa các Kitô hữu và người Hồi giáo. Các nhà báo bất đồng chính kiến bị giết, các vụ tấn công là các dấu hiệu bất an trong một xã hội có truyền thống hiếu hòa.

Trong khi các tín hữu lo lắng về sự phân cực độc hại đang lan rộng trong xã hội Ấn độ, các

Các Giám mục Ấn độ gặp tổng thống nước này -. RV



Tín Giáo Hội

Giám mục thảo luận về cách thế Giáo hội có thể là muối, là ánh sáng và men theo cách mà mọi người nam nữ thiện tâm có thể liên kết với nhau để ủng hộ các giá trị của hiến pháp và cổ võ một quốc gia hòa bình và hòa giải.

Đức cha Mascarenhas kết luận: Giáo hội đứng trước thách đố làm sao có thể tiếp tục là chứng tá tình yêu của Chúa Giêsu Kitô và phục vụ quốc gia. Các Giám mục cũng suy tư về việc tìm ra con đường mới để cộng tác với chính quyền ở mức độ từng bang và trung ương trong các dự án phát triển và phát triển quốc gia, với sự chú ý đặc biệt đến giai cấp Dalit, các bộ tộc và những người bị gạt bên lề xã hội.

Đại hội bắt đầu ngày 02.02.2018 với Thánh lễ trọng thể do Đức TGM Giambattista Diquattro, sứ thần Tòa Thánh chủ tế. Trong đại hội, các Giám mục cũng bầu chọn vị chủ tịch HĐGM và hai vị phó chủ tịch với nhiệm kỳ 4 năm. (Agenzia Fides 1.2.2018) (Hong Thủy).

HĐGM Philippines: Thay đổi hiến pháp phải bảo vệ và cổ võ giá trị luân lý

Trong tuyên ngôn được đưa ra ngày 29.01 vừa qua, sau khóa họp thường kỳ vào tháng 1 tại Cebu City, các Giám mục Philippines đã đưa ra những chỉ dẫn mục vụ cho các tín hữu Công giáo trong khi chính quyền đang tiến hành những thay đổi về hiến pháp. Hiến pháp hiện tại của Philippines đã có từ năm 1987. Trong quá khứ, các Giám mục tuyên bố rằng dù hiến pháp này chưa hoàn hảo nhưng nó phù hợp với Tin mừng.



Trong tuyên ngôn, Giám mục Philippines yêu cầu rằng nếu có thay đổi nào trong Hiến pháp mới thì nó phải hướng đến việc bảo vệ và cổ võ hơn các giá trị luân lý. Các ngài khẳng định ý muốn làm cho khuyh hướng luân lý trở nên rõ ràng và thẳng thắn. Theo các vị lãnh đạo Giáo hội, dựa trên nền tảng giáo huấn của Giáo hội, 4 nguyên tắc - về nhân phẩm và nhân quyền, ngay chính và sự thật, tham gia và hỗ tương, ích chung “là căn bản cho việc đánh giá luân lý.”

Các ngài cảnh giác chống lại việc làm giảm nhẹ đi bất kỳ nguyên tắc ủng hộ sự sống nào đã được ghi trong hiến chương hiện tại, bao gồm “bản chất cơ bản của hôn nhân và gia đình” và chống lại việc gia hạn nhiệm kỳ của các quan chức đương nhiệm để tránh việc đi tới một chế độ độc tài như kinh nghiệm trong quá khứ.

Tuyên ngôn của các Giám mục Philippines lưu ý rằng việc thay đổi hiến pháp này nhằm tạo điều kiện cho sự chuyển đổi từ một thể chế nhất thể sang hình thức nghị viện của chính phủ. Các Giám mục hy vọng với ý hướng này, những người có trách nhiệm sửa đổi hiến pháp thực thi công việc được giao cho họ.

Bên vực sự thật dù cho gặp nguy hiểm

Vào đầu khóa họp hôm 27.01, Đức TGM Gabriele Giordano Caccia, Sứ thần Tòa thánh tại Philippines, đã mời gọi các Giám mục Phi luôn bên vực sự thật. Trong phát biểu khai mạc đại hội, Đức TGM Romulo Valles của Davao, chủ tịch HĐGM Philippines nói rằng tình cảnh chính trị của đất nước, đặc biệt là cuộc chiến chống ma túy của chính quyền là cơ hội lớn cho các Giáo hội địa phương. Các Giám mục Công giáo Philippines họp toàn thể hai năm một lần, vào tháng 1 và tháng 7, để thảo luận về các vấn đề có liên quan đến các tín hữu Công giáo tại nước này. (Ucan 30.01.2018) (Hong Thủy).

Kitô hữu Nga cứu trợ anh chị em Syria đau khổ

Hôm 4 tháng 2 năm 2018, một phái đoàn liên tôn thuộc Ủy ban tôn giáo phủ Tổng thống Nga đã phân phát viện trợ nhân đạo cho những người đau khổ ở Syria. Trong suốt cả ngày Chúa

Nhật, các thành viên trong đoàn cùng với các đại diện của các Giáo hội Kitô và các cộng đồng Hồi giáo ở Syria đã phân phối các phẩm vật cứu trợ do sự đóng góp của các tín hữu Kitô Nga. Các linh mục và các giáo sĩ Hồi giáo đã cùng làm việc với nhau để phân phát các tặng phẩm cứu trợ cho những người Syria bất kể tôn giáo. Số phẩm vật cứu trợ được phân phối lên đến 77 tấn. Hàng hóa được đóng gói sẵn thành các gói nặng 25 kg cho mỗi gia đình. Mỗi gói được hình thành dựa trên nhu cầu thực sự của người dân Syria bao gồm bột, đường, ngũ cốc, mì ống, sữa, dầu hướng dương, cá và thịt đóng hộp. Người dân Syria bày tỏ lòng biết ơn vì phẩm chất cao của thực phẩm, sự lựa chọn đúng hàng hoá và nhiều thứ trong số này rất khó có được tại Damascus. Mỗi gói quà có thể đủ dùng cho một gia đình năm người trong ít nhất là hai tuần. (Đăng Tự Do)

ÂU CHÂU

Phép lạ thứ 70 ở Lộ đức: sơ Bernadette Moriau đi được sau 20 năm liệt nặng

Ngày 11.02.2018, Đức cha Jacques Benoit-Gonin, Giám mục giáo phận Beauvais đã công bố việc nhìn nhận phép lạ thứ 70 xảy ra ở Lộ đức. Người được nhận phép lạ là nữ tu Bernadette Moriau, sau nhiều năm bị liệt nặng, đã được chữa lành.

Sơ Bernadette Moriau hiện nay 79 tuổi. Từ cuối những năm 1960, sơ bị “hội chứng đuôi ngựa”, do thoát vị đĩa đệm vùng thắt lưng gây chèn ép các rễ thần kinh vùng đuôi ngựa. Từ năm 1987, sơ không thể đi được.

Phép lạ xảy ra vào ngày 11.07.2008, nhưng sau 10 năm mới được công bố, nhân kỷ niệm 160 năm các lần Đức Mẹ hiện ra với chị thánh Bernadetta Soubirou. Sơ Moriau thuật lại như sau:

“Vào tháng 02.2008, bác sĩ của tôi đã mời tôi tham gia cuộc hành hương của Giáo phận đến Lộ đức, được tổ chức từ ngày 03.07 năm đó... Từ khi bị bệnh, tôi chưa bao giờ đến đó. Trong hang đá, tôi đã cảm thấy sự hiện diện mầu nhiệm của Đức Maria và bé gái Bernadetta ... Tôi chưa bao giờ xin được chữa lành. Tôi cầu xin sự hoán cải



của trái tim và sức mạnh để tiếp tục hành trình đau bệnh của mình.”

Khi trở về cộng đoàn ở Besles, gần Beauvais, phép lạ đã xảy ra. Sơ Moriau kể tiếp: “Ngày 11.07, trong khi chúng tôi châu Thánh Thể hiệp thông với Lộ đức, trong lòng tôi đã sống lại giây phút mạnh mẽ khi các bệnh nhân được rước Mình Thánh Chúa và tôi thật sự cảm nhận sự hiện diện của Chúa Giêsu ... Vào cuối giờ châu Thánh Thể, tôi cảm thấy thân thể tôi nóng lên... tôi cảm thấy khỏe.”

Đức cha Benoit-Gonin nói thêm trong thông cáo của Giáo phận: “Vào gần cuối chiều ngày 11.07, khi sơ Moriau đang châu Thánh Thể, sơ đã trải qua một khoảnh khắc mà sơ đã trải nghiệm khi hiệp thông với Lộ đức và với cuộc hành hương mà sơ mới thực hiện. Sơ trở về phòng mình, sơ cảm thấy được thúc đẩy bỏ các bộ phận giả của mình: các máy móc trợ giúp y khoa và tắt máy kích thích thần kinh... Ngay lập tức sơ bắt đầu bước đi mà không cần bất kỳ sự trợ giúp nào, hoàn toàn độc lập. Sơ đã gọi các sơ cùng dòng chứng kiến và các sơ đó đã nhận thấy sự thay đổi.”

Bác sĩ của sơ Moriau đã ghi nhận sự chữa lành và sau đó đã trình cho văn phòng y khoa quốc tế ở Lộ đức. Trong cuộc họp thường niên của Ủy ban y khoa vào ngày 18 và 19.11.2016, trường hợp chữa lành đã được điều tra. Trừ một bác sĩ không công nhận, các bác sĩ khác đều công nhận phép lạ và kết luận việc sơ Moriau được chữa lành là hoàn toàn không thể giải thích theo kiến thức khoa học của họ. (Vatican Insider 11.02.2018) (Hồng Thủy).

Vatican: Hội nghị về cuộc chiến chống nạn buôn người

WHĐ (11.02.2018) - Trong hai ngày 8 và 9 tháng Hai 2018, tại Vatican, đã diễn ra hội nghị về nạn buôn người và tình trạng nô lệ thời hiện đại. Hội nghị quy tụ các vị chủ chăn trong Giáo hội và các viên chức cảnh sát cao cấp thuộc hơn 30 quốc gia, thảo luận về thành công và thất bại của các sáng kiến.

Đây là cuộc họp lần thứ năm của tổ chức mang tên Nhóm Thánh Marta. Được sự đồng ý của ĐGH Phanxicô, tổ chức này bao gồm các viên chức cảnh sát và một số giám mục, thành lập vào năm 2014, theo sáng kiến của HĐGM Anh và xứ Wales (CBCEW), lấy tên Thánh Marta của khu nhà ĐTC đang ở đặt cho tổ chức.

Các đại biểu tham dự hội nghị đã nghe các phúc trình của 18 quốc gia và nhiều cơ quan quốc tế, đồng thời nghe các phát biểu của ông Greg Burke, Giám đốc Phòng Báo chí Tòa Thánh, và ông Alexander DesForges, phát ngôn viên của HĐGM Anh và xứ Wales.

ĐHY Vincent Nichols, TGM Westminster, hôm 9 tháng Hai, cho biết, theo ước tính, hiện có 42 triệu người khắp thế giới sống cảnh nô lệ cách này cách khác. “Thảm trạng buôn người”, ngài nói “chưa bao giờ lại lớn hơn lúc này”.

Đức cha Augustine Akubeze, TGM Benin City, Nigeria, cũng tham dự hội nghị, đã nói với các nhà báo: HĐGM Nigeria đã tham gia Nhóm Thánh Marta vì quốc gia của các ngài là một trong những nước có số nạn nhân của nạn buôn người lớn nhất.

Ngài nói nhờ có Nhóm Thánh Marta, chính quyền Nigeria mới ý thức hơn đến vấn đề này và bắt đầu hành động nhiều hơn nhằm giải quyết vấn đề. Ngài cho biết cụ thể thảm họa buôn người là do thiếu học hành và không có việc làm. Khi lâm cảnh đói nghèo, dân chúng dễ bị lôi kéo vào nạn buôn người, trở thành kẻ buôn người hay nạn nhân bị buôn bán, ngài nói. Các giám mục cũng đang mở các chương trình nhằm nâng cao nhận thức và giảng dạy tại các trường học nhằm giúp người trẻ đừng rơi vào tay bọn buôn người.

ĐHY Charles Bo, TGM Yangon, Bangladesh, nói rằng nghe những kinh nghiệm của các đại biểu thuộc các châu lục thì thật bổ ích và bản thân ngài đã gạt hái được ích lợi lớn nhất.

ĐTC Phanxicô đã gặp các đại biểu tham dự hội nghị vào buổi họp kết thúc hôm 9 tháng Hai. Ngỏ lời với các vị chủ chăn trong Giáo hội và với các viên chức cảnh sát khắp thế giới, ngài nói “kinh nghiệm cho thấy những hình thức nô lệ hiện đại này đang lan rộng hơn những gì trước đây chúng ta hình dung” kể cả ngõ ngàng và xấu hổ” “tại các nơi thịnh vượng nhất trong xã hội chúng ta”. “Lời Chúa gọi Cain, trong những trang đầu của Kinh Thánh ‘Em người đâu?’ đang thách đố chúng ta phải xem xét nghiêm túc những hình thức đồng lõa khác nhau được xã hội chấp nhận, và khuyến khích, nhất là đối với nạn buôn bán tình dục, bóc lột những người nam và nữ, trẻ em dễ bị tổn thương”, ngài nói tiếp.

ĐTC Phanxicô nói những sáng kiến nhằm chống lại nạn buôn người không những phải xem xét việc phá hủy cơ cấu tội phạm, mà còn cả việc sử dụng có trách nhiệm công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông. Ngài nói thêm chúng ta cũng cần xem xét những nội hàm đạo đức của các mô hình kinh tế coi trọng lợi nhuận hơn con người. Theo CNA) - Thành Thi chuyển ngữ.

Toà thánh Vatican tham dự Thế vận hội mùa đông tại Pyeongchang

WHĐ (03.02.2018) - Ủy ban Olympic Quốc tế đã mời một phái đoàn của Toà Thánh đến



Thế vận hội mùa đông ở Pyeongchang, khai mạc ngày 9 tháng Hai tại Hàn Quốc. Nhật báo L'Osservatore Romano đăng lời tuyên bố của Đức ông Melchor Sanchez de Toca, phụ tá thư ký Hội đồng Toà thánh về Văn hoá, cho biết: một phái đoàn của Vatican sẽ có mặt tại Thế vận hội mùa đông Pyeongchang diễn ra tại Hàn Quốc.

Tuy nhiên, Toà thánh tham dự Thế vận hội không phải để tranh tài: không có vận động viên nào sẽ bảo vệ màu cờ của Vatican trên các sườn núi Jeongseon phủ đầy tuyết cũng như không có một động viên trượt băng nào của Vatican tranh tài trên sân băng Gangneung.

“Hy vọng về một thế giới không có chiến tranh”

Nhưng, cũng như tại Thế vận hội mùa hè ở Rio vào năm 2016, Ủy ban Olympic Quốc tế (IOC) đã chính thức mời một phái đoàn của Toà Thánh tham dự lễ khai mạc vào thứ Sáu 9 tháng Hai và tham dự khoá họp của IOC từ ngày 5 đến ngày 7 tháng Hai với tư cách quan sát viên; đây là lần đầu tiên Toà thánh tham dự một cuộc họp của IOC.

Cũng trên tờ L'Osservatore Romano, Đức ông Melchor Sanchez de Toca cho biết: “Việc tổ chức Thế vận hội Mùa đông ở Pyeongchang, gần biên giới giữa hai miền Triều Tiên, biên giới được quân sự hóa nhất trên thế giới, có một giá trị biểu trưng độc đáo do sự hiện diện của các vận động viên Bắc Triều Tiên; họ tham gia Thế vận hội và cùng với các đồng nghiệp của họ ở Hàn Quốc diễu hành trong lễ khai mạc dưới một lá cờ thống nhất.”.

Đức ông Sanchez nhận định: “Cuộc hưu chiến mong manh trong thời gian diễn ra Olympic cho phép hy vọng về một thế giới không có chiến tranh, mặc dù nhiều xung đột vẫn đang diễn ra”.

Thắt chặt thêm các mối quan hệ

Để bày tỏ tình bằng hữu, Đức ông Sanchez sẽ trao tặng Chủ tịch IOC, ông Thomas Bach, cũng như các vận động viên Triều Tiên. Hàn Quốc, những chiếc áo của đội đi bộ đua Athletica Vaticana, gồm các nhân viên của Tòa Thánh và được Phủ Quốc vụ khanh Toà thánh đặt dưới sự tài trợ của Hội đồng Toà thánh về Văn hoá.



Tuy nhiên, dù không hình dung rằng một ngày nào đó sẽ gửi các vận động viên tham dự Olympic, Toà thánh Vatican vẫn hy vọng sẽ thắt chặt mối quan hệ với IOC qua nhiều dự án, như đã xảy ra đối với Thế vận hội dành cho các vận động viên thiếu niên từ 14 đến 18 tuổi. Cuộc tranh tài sắp tới của Thế vận hội này sẽ diễn ra vào tháng Mười 2018 tại Buenos Aires, quê hương của ĐGH Phanxicô. (Theo La Croix) (Minh Đức).

ĐTC lên án nạn “cho vay ăn lãi cắt cổ”

VATICAN - ĐTC lên án nạn cho vay ăn lãi cắt cổ như “con rắn xiết cổ các nạn nhân” và ngài kêu gọi thực thi các biện pháp để ngăn ngừa và bài trừ tệ nạn này. Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong buổi tiếp kiến sáng thứ bảy 3.2.2018, dành cho 300 thành viên Hội Italia chống nạn cho vay ăn lãi cắt cổ

Trong dịp này ĐTC ca ngợi hoạt động của hội trong 26 năm qua, đã cứu được hơn 25 ngàn gia đình ở Italia, cứu nhà cửa và nhiều khi cả những xí nghiệp nhỏ của họ, giúp họ tìm lại phẩm giá mà họ bị tước đoạt. Hội có hàng trăm trung tâm lắng nghe trên toàn lãnh thổ.

Sau cùng ĐTC khích lệ các hội viên Hội chống cho vay ăn lãi cao hãy trở thành những người gặp gỡ, lắng nghe, gần gũi. Để được vậy cần ngắm nhìn Chúa Giêsu và trái tim của Chúa, dừng lại ở những trang sách Tin Mừng trong đó kể lại cuộc gặp gỡ của Chúa với những người nghèo, người hành khất, phong cùi, bất toại và giúp họ trỗi dậy, trả lại phẩm giá và tương lai

Tín Giáo Hội

cho họ. Khi đương đầu với nạn cho vay ăn lãi cao và nạn tham nhũng, cả anh chị em cũng có thể thông truyền hy vọng và can đảm cho các nạn nhân, để họ có thể phục hồi lòng tín thức và trở dậy từ những nhu cầu của họ” (Rei 3.2.2018) (G. Trần Đức Anh OP).

Peter Sagan tặng Đức Phanxicô chiếc xe đạp

Trong buổi tiếp kiến chung hôm nay, 24 tháng 1-2018, Peter Sagan, nhà vô địch thế giới ba lần xe đạp đã tặng Đức Phanxicô chiếc xe đạp màu vàng, trắng. Ông cùng gia đình, mẹ, chị, vợ là bà Katarina và con trai Marlon đến dự buổi tiếp kiến chung hàng tuần và đã tặng ngài chiếc xe đạp màu Tòa Thánh vàng trắng có khắc chữ “Francesco” và chiếc áo cầu vồng của ông. Chiếc xe do nhóm Specialized chế tạo với các huy hiệu Tòa Thánh.

Trả lời cho báo L'Osservatore Romano, tay đua người Slovakia của nhóm Bora cho biết: “Khi nào tôi cũng làm dấu thánh giá trước cuộc đua, và nếu có cha tôi ở đó thì chúng tôi cùng làm dấu thánh giá chung”.

Tháng 9 vừa qua, Peter Sagan đã trở thành tay đua đầu tiên trong lịch sử đã thắng chức vô địch thế giới xe đạp ba năm liên tiếp. Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch.

Sự dẫn thân của Giáo Hội vì người bệnh phong tại 5 châu lục

Vatican - Chúa nhật cuối tháng 1 hàng năm là Ngày Thế giới Bệnh nhân phong. Ngày này được ông Raoul Follereau, một nhà văn và nhà báo Pháp, người được gọi là “tông đồ của người phong”, thành lập năm 1954. Ông Follereau đã đấu tranh chống lại các hình thức bất công và loại trừ đối với bệnh nhân phong.

Mỗi năm, có hơn 210 ngàn ca bệnh phong mới, trung bình 2 phút có 1 trường hợp. 10% các bệnh nhân dưới 15 tuổi. Hàng triệu người bệnh phong bị tàn tật vĩnh viễn và bị gạt ra bên lề xã hội vì bệnh phong cùi, trong khi bệnh này ngày nay có thể chữa lành dễ dàng.

Giáo Hội, đặc biệt là các miền truyền giáo,



luôn dành sự trợ giúp cho các bệnh nhân phong, là những người thường bị bỏ rơi bởi những người trong gia đình của họ và bị gạt ra bên lề bởi bối cảnh xã hội. Bên cạnh việc cung cấp cho họ những chăm sóc y tế và trợ giúp tinh thần, Giáo Hội cũng giúp cho họ khả năng được phục hồi và tái hòa nhập vào xã hội. Ở nhiều nơi, việc phân biệt đối xử với những bệnh nhân này vẫn còn nặng nề, do ý tưởng là bệnh này không thể chữa được và bởi sự tàn hại khủng khiếp do nó gây ra.

Có nhiều chứng tá của các nhà truyền giáo nam nữ trong lãnh vực này; một số các ngài đã được tuyên phong chân phước hay hiển thánh, những người đã hiến trọn cuộc đời để xoa dịu nỗi đau của các bệnh nhân phong, ví dụ như thánh Jozef Daamian De Veuster - thường được gọi là cha Damien, thánh nữ Marianna Cope, chân phước Jan Beyzym, Đáng đáng kính Marcello Candia, v.v...

Ngày 06.11 vừa qua, cha Gaetano Nicosia, thừa sai người Italia tại Hongkong, vị tông đồ của bệnh nhân phong cùi, đã qua đời sau 48 năm chia sẻ cuộc sống với người phong ở Macao. Nhờ các hoạt động của cha, trại phong đã được đóng cửa và các bệnh nhân hiện này được hội nhập lại với xã hội.

Theo thống kê hàng năm của Giáo Hội, GHCG điều hành 604 trại phong trên thế giới; 187 trại ở châu Phi, châu Mỹ có 48 nhà, Á châu có 296, châu Âu có 72 và 1 ở châu Đại dương. Các quốc gia có nhiều trại phong là: ở châu Phi có Cộng hòa dân chủ Congo (31), Madagascar (24), Kenya (21); ở Bắc Mỹ: Hoa kỳ (2); ở Trung mỹ:

Mêxicô (7); ở châu Mỹ Latinh: Haiti (2); ở Nam mỹ: Brazil (16); ở châu Á: Ấn độ (236), Việt nam (14), Indonesia (12); ở châu Đại dương: Papua Nuova Guinea (1); ở châu Âu: Bồ đào nhà (63), Đức (5), Ba lan (2). (Agenzia Fides 27.01.2018) (Hồng Thủy).

MỸ CHÂU

Các Giám mục Hoa kỳ ra mắt trang web mới hỗ trợ hôn nhân

Washington - Nhân Tuần lễ toàn quốc về hôn nhân ở Hoa kỳ, khai mạc ngày 07.02.2018 và kết thúc vào ngày lễ thánh Valentino 14.02.2018, HĐGM Hoa kỳ đã ra mắt trang web mới ForYourMarriage.org. Trên điện thoại di động, trang web này được sử dụng dưới hình thức của một ứng dụng.

Trang web ForYourMarriage.org, mà trang nguyên thủy đã được bắt đầu từ năm 2007, là sáng kiến của HĐGM Hoa kỳ. Các Giám mục bắt đầu trang web này như một phần của chương trình truyền thông của sáng kiến mục vụ toàn quốc về hôn nhân. Nó đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy ưu tiên về hôn nhân và gia đình của HĐGM.

Đức TGM Charles J. Chaput của Philadelphia, Chủ tịch Ủy ban về Giáo dân, Hôn nhân, Đời sống gia đình và Giới trẻ, chia sẻ: “Tôi hy vọng chương trình này sẽ đưa sứ điệp của Chúa về kế hoạch hôn nhân đến với nhiều người và sẽ là một nguồn trợ giúp cho các người chồng người vợ ở mọi giai đoạn trong hành trình ơn gọi của họ.”

Nhờ sự trợ giúp nhận được từ chiến dịch Truyền thông Công giáo, trang web mới bao gồm nội dung được cập nhật, các biểu đồ và một phần mới dành cho các thừa tác viên hướng dẫn về hôn nhân và gia đình.

Trang web ForYourMarriage.org có nhiều nguồn tài liệu về ý nghĩa và vẻ đẹp của hôn nhân trong kế hoạch của Chúa và cung cấp sự hỗ trợ cho các đôi vợ chồng ở mọi giai đoạn trong hành trình hôn nhân của họ. Có những phần dành cho việc hò hẹn, chuẩn bị hôn nhân, hôn nhân hỗn hợp, làm cha và gia đình, kế hoạch gia đình tự

nhiên, các giai đoạn của hôn nhân, vv.. Một phần tài liệu về hôn nhân cung cấp các lời khuyên, các liên kết hỗ trợ hôn nhân và các giải pháp cho những thách thức chung. Cuối cùng, các câu hỏi cụ thể về việc lên kế hoạch đám cưới theo nghi thức Công giáo và các tài liệu và giáo huấn của Giáo hội cũng có trên trang web.

Bên cạnh các nguồn tài liệu, trang web cũng dành một phần cho các đôi vợ chồng muốn trình bày các kinh nghiệm thật của họ trong đời sống hôn nhân như đính hôn, mới cưới, cho đến các giai đoạn của các đôi già nhất và trung thành với bí tích hôn nhân. Các bài viết nổi bật cũng có các bài phê bình sách, báo cáo về các sự kiện đang xảy ra và các nghiên cứu liên quan đến hôn nhân và các giáo huấn mới về hôn nhân và gia đình của ĐTC. (REI 12.02.2018) (Hồng Thủy).

Ngày Giới trẻ Thế giới Panama 2019: đã có hơn 40.000 người ghi danh

WHĐ (22.02.2018) - Việc ghi danh tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới Panama 2019 đang “diễn ra tốt đẹp”, cha João Chagas, đặc trách Giới trẻ thuộc Phân bộ Giáo dân của Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống, đã phát biểu như trên trong cuộc trả lời phỏng vấn với hãng tin Công giáo Sir của Italia hôm thứ Ba, 20.2.2018. “Trong vòng hơn một tuần, đã có hơn 40.000 người ghi danh, gồm trong khoảng 1.000 nhóm ... Những con số trên cho thấy người trẻ rất quan tâm đến sự kiện này”.

Trưa Chúa nhật 11.2, chính ĐGH đã trực tiếp ghi danh tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới “như



Tín Giáo Hội

một người hành hương”.

Cha Chagas nói, “Nói về con số thì thật khó dự đoán. Người trẻ luôn làm cho chúng ta ngạc nhiên ... Chúng tôi đang chuẩn bị đón tiếp hơn nửa triệu người tham dự”.

Cha Chagas cũng cho biết: “Để chuẩn bị cho Ngày Giới trẻ Thế giới Panama 2019, sẽ có cuộc gặp gỡ từ ngày 7 đến 9 tháng Sáu 2018 tại Panama với khoảng 300 đại biểu đang hoạt động mục vụ giới trẻ trên khắp thế giới. Cuộc gặp gỡ này sẽ giới thiệu phần lớn chương trình tại các giáo phận, ngày hội về ơn gọi...”. Cha nhắc lại rằng Ngày Giới trẻ Thế giới “không phải là một chuyến du lịch, mà là một cuộc hành hương”, vì thế những người tham dự hành hương cần phải “giản dị, hy sinh và đi vào điều chính yếu”. (Theo Zenit) (Minh Đức).

Apple lạng lẽ gỡ bỏ Lễ Chúa Phục sinh khỏi tất cả các sản phẩm Iphone, Mac Book...



Các Kitô hữu tìm kiếm lễ Phục sinh trên lịch iPhone của họ đã rất bối rối khi thấy rằng những gì đối với họ là ngày lễ thiêng liêng nhất trong năm không còn nữa. Sự thay đổi này xảy ra sau khi họ cập nhật hệ điều hành mới nhất của Apple. Sự hoang mang phát sinh khi mọi người bắt đầu chú ý đến những ngày lễ Kitô Giáo như ngày lễ của Thánh Patrick, Ngày Valentine, Vọng Giáng sinh và Giáng sinh, Những ngày này vẫn còn được liệt kê, trong khi Lễ Phục Sinh, kỷ niệm cuộc thương khó, và phục sinh của Chúa

Chúa Giêsu Kitô từ trong kẻ chết, đã biến mất. Sự thay đổi này khiến nhiều người lo ngại. Đến nay Apple chưa đưa ra một tuyên bố chính thức về vấn đề này mặc dù đông đảo những người tiêu dùng đã lên tiếng phản đối. Apple cung cấp một số lựa chọn trong chương trình lịch thế giới, bao gồm lịch Trung Quốc, Do Thái và Hồi giáo. MRCTV.org cho rằng việc loại bỏ lễ Chúa Phục sinh không phải là một sai lầm ngẫu nhiên trong thảo chương, nhưng là một chọn lựa cố ý của Apple trên hệ điều hành iOS 11.2.5. Thật vậy, lịch Do Thái cũng mất đi một số ngày lễ lớn của Do Thái Giáo như Yom Kippur và Rosh Hashanah. Theo nghiên cứu của Pew, vào năm 2015 đã có khoảng 2,3 tỷ Kitô hữu trên thế giới. Do đó, Kitô Giáo trở thành tôn giáo lớn nhất thế giới. Điều này đã khiến người ta đặt ra câu hỏi là tại sao các tôn giáo khác như Hồi giáo và Do Thái được Apple cung cấp lịch của riêng họ, trong khi công ty này lại có xu hướng bài Kitô như thế. (ĐăngTự Do) Source: Aleteia. Easter

vanishes from iPhone calendars leaving Christians asking why

Lòng Thương Xót Chúa là chủ đề trong cuốn phim mới “Paul, Apostle of Christ” sắp ra mắt

Mỗi câu chuyện đều có một thông điệp bên trong. Tất cả các bộ phim cũng vậy, đặc biệt là những bộ phim dựa trên Kinh Thánh. Eric Groth, một trong những nhà điều hành việc sản xuất bộ phim

mới “Paul, Apostle of Christ” - “Thánh Phaolô Tông Đồ của Chúa Kitô”, đã nói như trên trong buổi chiếu thử bộ phim này tại Đền Thánh Quốc Gia Gioan Phaolô II tại thủ đô Washington. Ông nói thêm: “điều quan trọng là chúng ta phải kể lại câu chuyện về lòng thương xót Chúa.” Groth là người đứng đầu ODB Productions. Theo ước tính của ông, công ty đã sản xuất khoảng 250 bộ phim ngắn cho các chương trình giáo dục Công Giáo và một loạt 15 chương trình truyền hình cho 15 phần trong sách Giáo lý Công



Giáo. Nhiều người tin rằng vai chính “Thánh Phaolô” sẽ được trao cho Jim Caviezel, người đóng vai Chúa Giêsu trong phim “The Passion of the Christ” của Mel Gibson vào năm 2004. Tuy nhiên, cuối cùng anh đóng vai thánh Luca. Vai chính “Thánh Phaolô” do James Faulkner thủ diễn. Anh là người đã đóng vai Randyll Tarly trong phim “Game of Thrones”; Lord Sinderby trong phim “Downton Abbey”; và ĐGH Xitô Thứ Tư trong bộ phim truyền hình “Da Vinci’s Demons”. Faulkner cũng là người được giao đọc tất cả các thư của Thánh Phaolô trong Tân Ước trong một chương trình truyền hình nhiều tập được phát hành bởi Hiệp hội Kinh Thánh Hoa Kỳ. “Phaolô, Tông Đồ của Chúa Kitô” do đạo diễn Andrew Hyatt chỉ đạo, được hệ thống phân loại điện ảnh Hoa Kỳ xếp vào loại PG.13, là loại có những hình ảnh và nội dung bạo lực mô tả cuộc bách hại các tín hữu Kitô dưới thời đế quốc La Mã. Phim “Thánh Phaolô, Tông đồ của Chúa Kitô” sẽ được công chiếu vào ngày 23 tháng 3 tại hơn 2,000 rạp chiếu bóng tại Hoa Kỳ và đồng thời ở ít nhất là 15 quốc gia khác, với những giao kèo vẫn đang trong tiến trình thương thảo nhằm tăng gấp đôi số quốc gia có thể chiếu phim này.. (Đặng Tự Do) - Source: Catholic Herald. It’s important to tell the story of God’s mercy, says producer of ‘Paul, Apostle of Christ’.

Kết quả thống kê ơn gọi tu trì ở Hoa kỳ

New York - Đa số các tu sĩ nam nữ Hoa kỳ học trường Công giáo trước khi đi tu. Đó

là kết quả cuộc điều tra do Trung tâm nghiên cứu áp dụng cho việc tông đồ và trường đại học Georgetown ở Washington thực hiện, được công bố bởi Ủy ban Linh mục, Đời sống thánh hiến và ơn gọi của Hoa kỳ, do ĐHY Joseph William Tobin, TGM Newark, làm chủ tịch.

Trong tiến trình điều tra, một số tu sĩ nam nữ khẩn trọn đời trong năm 2017 và 768 bề trên cao cấp đã được phỏng vấn. Khoảng một nửa trong số 216 tu sĩ nam nữ đã khẩn trọn đời được phỏng vấn cho biết họ đã theo học trường Công giáo trước khi quyết định đi tu. Trung bình các tu sĩ phải gia nhập dòng chậm khoảng 4 năm vì tiền học phí cao và họ phải làm việc để trả nợ ngân hàng. Một chi tiết lý thú là các tu sĩ nhận được sự khuyến khích và đồng hành nhiều nhất là từ các bạn khi quyết định đi tu, sau đó đến các cha xứ và cuối cùng là những người trong cùng hội dòng.

46% các tân linh mục đến từ các gia đình đông con, có hơn 4 anh em; 62% đã có kinh nghiệm làm việc. Ngoài các nước Mỹ Latinh, nhiều linh mục trẻ là người Việt nam.

Tuổi trung bình của những người tuyên khấn là trên 41, nhưng cách chung, các nữ tu tuyên khấn trẻ hơn, dù chỉ có 24% nữ tu trẻ hơn 29 tuổi. Trong năm 2017, 80% các dòng được phỏng vấn không có tu sĩ khẩn trọn.

Nhận xét về kết quả điều tra, ĐHY Tobin “cám ơn Chúa về quà tặng đời sống thánh hiến dành cho các người nam nữ thánh hiến, là chứng nhân của Chúa Giêsu trong thế giới thường bị bao phủ bởi bóng tối.” Ngài xin cầu nguyện cho sự kiên trì trong ơn gọi và để Chúa tiếp tục làm cho Giáo hội nên phong phú với món quà duy nhất của ơn gọi.” (REI 06.02.2018) (Hồng Thủy).

Tiểu sử thánh quan thầy của những nạn nhân tị nạn buôn người

(EWTN News CNA) Hôm nay ngày 8 tháng Hai, ngày đã được chọn là ngày Thế Giới Cầu Nguyện cho các Nạn Nhân của tị nạn Buôn Người. Hôm nay cũng là ngày lễ kính Thánh Josephine Bakhita, vị thánh quan thầy của những nạn nhân.

HDGM Hoa Kỳ kêu gọi mọi người hãy cùng



cầu nguyện cho các nạn nhân của loại tội phạm này. Cũng theo HĐGM Hoa Kỳ, mỗi năm có vào khoảng 17.000 người đã bị bán dọc khắp biên giới của Hoa Kỳ.

Thánh Josephine Bakhita sinh vào năm 1869 tại Sudan. Vào khoảng năm 1877, bà bị bắt cóc và bị bán vào trong đường dây nô lệ của các con buôn Ai Cập. Trong thời gian làm nô lệ, bà đã bị đánh đập, tra khảo với nhiều thương tích. Cuối cùng, vào năm 1883, bà bị bán cho phó đại sứ của Ý là Callisto Legani và ông này đã đem bà trở lại Ý. Trong thời gian ở Ý, bà bị gởi đến một gia đình để làm người trông trẻ và sau đó gia đình này lại giao bà cho các nữ tu dòng Bác Ái Canossian ở Venice để sang Sudan kinh doanh.

Khi được ở với các nữ tu, bà được học về lòng bác ái và đã quyết định trở thành người Công Giáo. Bà đã từ chối không muốn trở về với gia đình nhà kinh doanh kia để tiếp tục làm nô lệ khi họ trở lại Ý. Một phiên tòa ở Ý đã ra quyết định bà được trả tự do vì nô lệ đã không còn được công nhận ở Sudan trước khi bà sinh ra và vì thế việc bắt bà làm nô lệ là bất hợp pháp.

Với sự tự do mới tìm lại được, bà xin tiếp tục ở với dòng Canossians, rồi bà được chịu phép rửa tội, thêm sức và rước lễ lần đầu vào ngày 9 tháng Giêng năm 1890. Bà nhận tên Josephine Margaret và Fortunata - Tên Fortunata là một từ trong tiếng Latin, dịch ra tiếng Ả Rập nghĩa là Bakhita. Ba năm sau, bà trở thành đệ tử của dòng Nữ Tu Bác Ái Canossian, và khấn trọn đời vào ngày 8 tháng Mười Hai năm 1896. Bà đã sống hết cuộc đời còn lại tại nhà dòng ở Schio,

Vicenza, phục vụ là người đầu bếp và giữ cửa. Bà qua đời vào ngày 8 tháng Hai năm 1947 và đã được Đức Thánh Giáo Hoàng Phaolô II phong thánh vào ngày 1 tháng Mười năm 2000.

Ngoài việc bảo trợ cho các nạn nhân của tệ buôn người, thánh nữ còn là quan thầy bảo trợ của quê hương Sudan của ngài. (Giuse Thẩm Nguyễn)

Tuyên bố của HĐGM Hoa Kỳ về vụ thảm sát trong ngày Thứ Tư Lễ Tro tại Florida

ĐHY Daniel DiNardo của tổng giáo phận Galveston-Houston, là chủ tịch HĐGM Hoa Kỳ, cho biết ngài bàng hoàng trước tội ác kinh hoàng diễn ra tại trường Trung Học Marjory Stoneman Douglas đúng vào ngày Thứ Tư Lễ Tro, ngày mà mọi người được kêu gọi sám hối và hoán cải. ĐHY kêu gọi các tín hữu Công Giáo Hoa Kỳ gia tăng lời cầu nguyện xin Chúa an ủi và chữa lành các nạn nhân và gia đình họ, và phó thác linh hồn những người đã chết cho Lòng Thương Xót Chúa. Trong tuyên bố thay mặt cho các Giám Mục Hoa Kỳ, ĐHY viết: “Chúng tôi rất buồn trước vụ bắn giết tại quận Broward, Florida, và trước sự mất mát vô ích và bi thảm của quá nhiều mạng sống con người. Cầu xin Lòng Thương Xót Chúa an ủi các gia đình đang phải than khóc và nâng đỡ những người bị thương trong tiến trình chữa lành. Người Công Giáo và nhiều Kitô hữu khác đã bắt đầu Mùa Chay ngày hôm nay. Tôi khích lệ chúng ta hiệp nhất trong những lời cầu nguyện và những hy sinh của chúng ta cho việc chữa lành và an ủi tất cả những ai bị ảnh hưởng bởi bạo lực trong những tuần qua; và cho một việc hoán cải tâm hồn. Xin cho các cộng đồng và quốc gia chúng ta sẽ được ghi dấu bởi hòa bình. Tôi cũng cầu nguyện cho sự hiệp nhất của chúng ta trong việc kiến tạo một xã hội bớt đi những bi kịch vô nghĩa do bạo lực súng đạn gây ra. Hy vọng của chúng ta được đặt nơi Chúa, như Người đã phán hứa sau khi sống lại, “Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.” (Mt 28:20). ĐHY đã nhắc đến “tất cả những ai bị ảnh hưởng bởi bạo lực trong những tuần qua” vì theo tổ chức Everytown for Gun Safety, vụ thảm sát hôm

thứ Tư Lễ Tro đã là vụ nổ súng thứ 18 trong các trường học tại Hoa Kỳ từ đầu năm 2018 đến nay. Trong một diễn biến có liên quan, ông Robert Lasky, phát ngôn viên của Cục điều tra Liên bang Hoa Kỳ, gọi tắt là FBI, cho biết cơ quan này đã nhận được một lời cảnh báo hồi năm ngoái về một vụ thảm sát tại trường học có thể xảy ra trong tương lai. Một người đàn ông tên Ben Bennight, đã đăng một video lên YouTube. Sau đó, ông nhận được một lời bình luận như sau: “Tôi sẽ trở thành một sát thủ trường học chuyên nghiệp”. Hoảng sợ trước lời bình luận này Ben Bennight đã liên lạc với FBI, nhưng đáng tiếc là cơ quan này không thể tìm ra người viết lời bình luận trên.. “Không có thông tin nào khác được đưa ra cùng với nhận xét đó, chúng tôi không có một chỉ dấu nào về thời gian hoặc bản sắc đích thực của người đã bình luận”, ông Robert Lasky nói. “Các nhà điều tra không thể tìm được người bình luận”, ông nói thêm. (Đăng Tự Do).

Đại Hội Thánh Mẫu dưới chân tượng Đức Mẹ cao nhất thế giới

Hàng năm, vào đầu tháng Hai, người Công Giáo Bolivia lại tề tựu bên dưới chân tượng Đức Mẹ cao nhất thế giới để cử hành Đại Hội Thánh Mẫu. Tượng Đức Mẹ ở đây được kể là cao nhất trần gian này, cao hơn cả tượng Chúa Kitô được làm bằng nguyên một khối đá tại Rio de Janeiro và tượng Chúa Kitô Hoà bình ở Cochabamba, Bolivia. Bức tượng Đức Mẹ cao 45.4m của thành phố Oruro, được đặt nằm trên đỉnh một ngọn núi cao 3657m ở phía nam thủ đô La Paz của Bolivia, nhìn xuống bao quát toàn bộ khu vực. Bức tượng Đức Mẹ ở đây cao hơn bức tượng Chúa Kitô Đấng Cứu Chuộc của thành phố Rio de Janeiro đến 6.7m. Người Bolivia gọi tượng này là Virgen de la Candelaria, nghĩa là Nữ Vương những người thợ mỏ, là những người thường xuyên kêu cầu Mẹ Thiên Chúa ban ơn cho các khoáng sản trong khu vực đừng bao giờ cạn kiệt. Lễ hội kính Đức Mẹ được UNESCO công nhận.

Lễ hội được bắt đầu vào ngày 2 tháng 2, là sự kiện văn hoá lớn nhất trong năm được diễn ra ngay bên dưới chân tượng. Truyền thuyết kể

rằng vào năm 1789, một bức tranh phù điêu của Đức Trinh Nữ Maria xuất hiện một cách kỳ diệu trong một giếng nước ở mỏ bạc giàu sản lượng nhất của Oruro. Kể từ đó, mỗi năm các tín hữu ăn mặc y phục truyền thống rước kiệu dài đến năm cây số, khiêu vũ, múa hát và quỳ lạy trước bức ảnh Đức Trinh Nữ được đặt trong đền thánh được xây dựng tại giếng nước này. Sự sùng kính Đức Mẹ này mạnh mẽ đến nỗi lễ hội Oruro được ghi vào danh sách Di sản Văn hoá phi vật thể của UNESCO vào năm 2008.

Tượng đài tưởng niệm

Tình cảm của người dân đối với Đức Mẹ đã khiến các nhà chức trách dân sự quyết định xây dựng vào năm 2009 một bức tượng khổng lồ để phản ánh tâm vóc lòng tôn kính của người dân. Có ít nhất 110 người lao động làm việc trên tượng đài này, có chiều cao bằng chiều cao của một tòa nhà 9 tầng. Bức tượng trình bày Đức Mẹ chân đạp mặt trăng, tay bồng Hài Nhi Giêsu bên tay trái của Đức Mẹ và bên tay phải, Đức Mẹ cầm một ngọn nến. Cấu trúc này được thiết kế để chịu được các chuyển động địa chấn, các cột thép lõi cũng như các đèn an toàn cũng được lắp đặt để máy bay và máy bay trực thăng không đâm vào. Ở tầng trệt của bức tượng Đức Trinh Nữ là một nhà nguyện dành cho các tín hữu đến cầu nguyện. Trong khi đi lên các tầng trên, du khách có thể chiêm ngưỡng thành phố với một tầm nhìn toàn cảnh rất ngoạn mục, và khung cảnh này còn ngoạn mục hơn nữa trên các tầng trên cùng nơi 140 ngôi sao được xếp dọc theo lớp áo choàng



Tín Giáo Hội

của Đức Mẹ. Mỗi ngôi sao là một cửa sổ từ đó du khách có thể có một tầm nhìn ngoạn mục hướng về thành phố La Paz. Cho đến nay, bức tượng Đức Mẹ trên núi Oruro là tượng đài tôn giáo cao nhất ở Mỹ Latinh. (Đăng Tự Do).

PHI CHÂU

Gambia có vị Giám mục đầu tiên người bản địa

Hôm thứ bảy, 03.02 vừa qua, hàng ngàn Kitô hữu Gambia đã có mặt ở sân vận động Độc lập để tham dự Thánh lễ thánh hiến vị Giám mục đầu tiên người Gambia. Đó là Đức cha Gabriel Mendy; ngài cũng là vị Giám mục thứ 4 của Giáo phận Công giáo Banjul (Gambia).

Đức cha Mendy sẽ kế vị Đức cha Robert Patrick Ellison. Ngài là người Gambia đầu tiên được chọn làm Giám mục Công giáo kể từ khi nước này trở thành một giáo phận cách đây 60 năm.

Đức cha Gabriel Mendy sinh tại Lamin, có học vị tiến sĩ thần học. Ngài đã được chọn làm Giám mục vào ngày 30.11.2017.

Các chức sắc cao cấp của chính quyền, các nhân vật ngoại giao và lãnh đạo các tôn giáo cũng hiện diện trong Thánh lễ thánh hiến Đức tân Giám mục. Cha Giovanni Bicchirri, phụ trách về ngoại giao của Gambia đã đọc sứ điệp của ĐGH Phanxicô. Trong sứ điệp, ĐGH khuyên nhủ vị tân Giám mục luôn là gương mẫu về đời sống và hoàn thành trách nhiệm của mình.

Đức cha Mendy chia sẻ rằng ngài ý thức rằng sứ vụ mới đòi hỏi nơi ngài rất nhiều và cầu xin Chúa giúp ngài có thể trở thành thầy dạy của các tín hữu trong trường của Chúa. Đức cha nhận thấy nhiều thách thức to lớn, nhưng như một người có đức tin, ngài có thể vượt qua nhờ sự nâng đỡ của mọi người. Do đó Đức cha xin mọi người nâng đỡ ngài trong chức vụ.

Gambia có 20 ngàn giáo dân, chiếm 2% tổng dân số của quốc gia đa số theo Hồi giáo, với một Giáo phận duy nhất và trực thuộc Tòa Thánh. Trong sứ điệp, ĐGH Phanxicô cho phép Đức cha được cử hành lễ truyền chức Giám mục bên ngoài Roma theo các quy tắc phụng vụ. (The Point 05.02.2018)- Hồng Thủy.

7 Đan sĩ bị Hồi Giáo quá khích chặt đầu được phong chân phước

Văn phòng báo chí Tòa Thánh loan báo ĐTC Phanxicô đã ban hành nghị định cứu xét việc tuyên phong chân phước cho 7 đan sĩ dòng Trap có trụ sở tại Tibhirine, nước Algeria. Dòng Trap là một chi nhánh của dòng Xitô, được thành lập vào năm 1938 ở thành phố Medea, cách thủ đô Algiers 90 km về phía Nam. Vào ngày 27.3.1996, 7 đan sĩ bị bắt cóc. Đến ngày 21.5 thì nhóm Hồi Giáo Có Vũ Trang tại Algeria tuyên bố nhận trách nhiệm tàn sát các đan sĩ. Ngày 30.5.1996, người ta tìm thấy thủ cấp, nhưng không tìm thấy phần thi thể còn lại của các đan sĩ. Ngoài 7 đan sĩ nói trên, còn có một vị Giám Mục cũng được ĐGH cho điều tra việc tuyên phong chân phước. Đó là Đức Cha Pierre Claverie sinh năm 1938, bị giết năm 1996. Mục vụ của Ngài luôn để ý tới người Hồi Giáo nên người Hồi Giáo Algeria rất thương mến Ngài. Ngài chết vì bị bom nổ khi cùng người tài xế đi đến tòa Giám Mục. Tang lễ của Ngài được nhiều người Hồi Giáo tham dự và họ gọi Ngài là Giám Mục của người Hồi Giáo. Được biết vụ tàn sát người Công Giáo ở Algeria xuất phát từ cuộc nội chiến giữa chính quyền Algeria và các nhóm Hồi Giáo Vũ Trang. Chính quyền Algeria đảo chánh không thừa nhận kết quả thắng cử của nhóm Hồi Giáo. Sau những năm nội chiến hàng trăm ngàn người Algeria đã bị giết. Vụ tàn sát dã man các đan sĩ dòng Trap đã được giới điện ảnh làm thành phim có tựa đề “Des Hommes Et Des Dieux“, được trao giải thưởng



Grand Prix tại đại hội điện ảnh Cannes, Pháp Quốc. (Nguyễn Long Thao).

ÚC CHÂU

Các Giám mục Úc mời gọi ăn chay đền tội, thống hối về nạn lạm dụng tính dục

Nhân dịp Mùa Chay, các Giám mục Úc đã gửi một sứ điệp cho cộng đồng Công Giáo nước này. Trong sứ điệp, các Giám mục mời gọi các tín hữu dành 4 ngày ăn chay đền tội, đau buồn vì nạn lạm dụng tính dục trẻ em và cầu nguyện cho các nạn nhân được chữa lành.

GHCG tại Úc đang đối mặt với khủng hoảng do các vụ giáo sĩ lạm dụng tính dục trẻ em. Hồi cuối năm 2017, Ủy ban Hoàng gia công bố phúc trình chung kết về những câu trả lời của các cơ chế đối với những vụ lạm dụng tính dục trẻ em. Ủy ban điều tra hoàng gia đã đưa một số đề nghị mà GHCG không thể chấp nhận, như buộc các cha giải tội phải tố cáo những vụ lạm dụng tính dục trẻ em mà các vị biết được trong tòa giải tội; bãi bỏ luật độc thân giáo sĩ. Các Giám mục Úc cho biết các ngài và các lãnh đạo của các dòng tu hiện đang nghiên cứu phúc trình chung kết và các đề nghị của Ủy ban điều tra hoàng gia. Trong sứ điệp, các Đức cha cũng khẳng định “sự cam kết của Giáo hội trong các chính sách, thủ tục và cơ cấu để có cách đáp trả tốt hơn với những nạn nhân và gia đình họ, để thiết lập các tiêu chuẩn chuyên nghiệp cho tất cả các thừa tác viên và nhân viên của Giáo Hội và để bảo vệ trẻ em và những người dễ bị tổn thương. Đối với Giáo hội, cũng như đối với các tổ chức khác, điều này cần học hỏi và phát triển dần dần, và Giáo hội sẽ tiếp tục làm.” Các Đức cha cũng nói đến sự nhìn nhận sai lỗi của Giáo hội, các ngài viết: “Trong những năm qua, các giám mục Úc và các nhà lãnh đạo khác của Giáo hội thường bày tỏ sự đau buồn và xin lỗi vì những gì đã xảy ra trong quá khứ. Những tổn thất mà nạn nhân phải chịu, những trường hợp che đậy, sự không tin những câu chuyện của các nạn nhân và không đáp lại với lòng trắc ẩn



và công bằng, và nỗi đau khổ mà nhiều người vẫn đang chịu. Những lời xin lỗi của chúng tôi có vẻ quá ít, không phải vì nó không chân thành, nhưng vì sự tin tưởng đã bị phá vỡ.” Các Đức cha khẳng định “quyết tâm trong việc giải quyết để đảm bảo rằng việc lạm dụng trẻ em sẽ không bao giờ xảy ra lần nữa trong GHCG và để xây dựng các mối liên kết mới của lòng tin.” Cuối cùng, các Giám mục Úc mời gọi các tín hữu bước vào một thời điểm mới. Các ngài kêu gọi mọi người đón nhận khoảnh khắc mới này bằng cách bắt đầu mùa Mùa Chay đền tội với bốn ngày ăn chay đền tội. Các Đức cha nhìn nhận việc ăn chay đền tội là “những thực hành tâm linh, diễn tả lòng ước mong của chúng ta về ơn hòa giải và chữa lành của Thiên Chúa.” Các Đức cha nói: “Thông qua việc ăn chay, chúng ta hiệp nhất với các nạn nhân bị lạm dụng, những người khao khát hơn về sự chữa lành và an bình trong cuộc sống của họ. Thông qua việc đền tội, chúng ta đền tội lỗi của những người trong Hội thánh đã lạm dụng trẻ em hoặc không lắng nghe và hành động khi họ cần làm.” Các Đức cha nhắc nhở rằng những ngày ăn chay đền tội sẽ được đánh dấu với việc cầu nguyện” tại tư gia và trong các cộng đoàn Công Giáo. Các ngài nhắc nhở các tín hữu quan tâm đến sự quan trọng của những ngày này “để chuẩn bị cho Giáo hội trả lời những đề nghị của Ủy ban hoàng gia và để làm cuộc hành trình từ Thứ Tư lễ Tro đến lễ Phục Sinh.” Các Đức Cha khẳng định là chúng ta không thể xóa đi quá khứ nhưng với sự trợ giúp của Chúa, chúng ta có thể làm cho tương lai tốt đẹp hơn. (ACBC 05.02.2018) (Hồng Thủy).

60 Năm Hồng Ân: Cuộc Họp Mặt Gia Đình Piô X Năm 2018 Tại Trung Tâm Mục Vụ Giáo phận Đà Lạt

Tạ ơn Chúa, nhớ ơn các vị ân sư và chia sẻ với nhau những thao thức, đó là những điểm nổi bật trong hai ngày Họp mặt của các cựu học viên Giáo Hoàng Học Viện Thánh Piô X, từ 24.1.2018 đến 26.1.2018 tại Trung Tâm Mục Vụ Giáo phận Đà Lạt.

Đây là cuộc họp mặt lần thứ tư kể từ khi Giáo Hoàng Học Viện bị giải tán vào tháng 8 năm 1977. Cuộc họp mặt lần đầu tiên vào năm 2008 tại Tòa Giám Mục Đà Lạt để kỷ niệm 50 năm Giáo Hoàng Học Viện. Lần thứ hai năm 2011 tại Trung Tâm Mục Vụ Giáo phận Đà Lạt, lần thứ ba năm 2015 tại Bình Hưng Hoà B, Tp. HCM. Cuộc họp mặt lần thứ tư này nhằm kỷ niệm 60 năm Giáo Hoàng Học Viện, mừng Kim khánh Linh mục và thượng thọ bát tuần của người Anh Cả là Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn cũng như mừng Kim khánh, Ngân khánh Linh mục và thượng thọ của các cựu học viên.

Về tham dự cuộc họp mặt có khoảng 130 cựu học viên, từ Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục, Đức Ông, Linh mục cho đến vợ con, thân nhân các “bonaventura”. Riêng hàng Giám Mục, có 13 vị tham dự (trong đó có Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn), vắng 3 vị: Phêrô Đệ SDB (Thái Bình), Phêrô Soạn (Qui Nhơn), Stêphanô Thiên (Cần Thơ).

Chương trình ngày đầu tiên bắt đầu với cuộc Họp “Giao duyên” do cha Tổng Thư ký Phạm Bá Lãm điều hành. Ngài tổng kết sơ lược những cái “thêm” và cái “mất” từ lần họp mặt lần trước (2015) đến nay. Thêm là thêm 3 Giám Mục: Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn (Bà Rịa, 2015), Đaminh Nguyễn Văn Mạnh (Đà Lạt, 2017), Gioan Đỗ Văn Ngân (Xuân Lộc, 2017); 1 Đức Ông: Giuse Lê Văn Sỹ. Còn “mất” là một số vị về với Chúa, trong đó có 3 Đức Ông: Philipphê Lê Xuân Thượng (2015), Phêrô Nguyễn Văn Tài (2015), Phanxicô Borgia Trần Văn Khả (2017); 10 Linh mục: Stêphanô Cổ Tấn Hưng SJ (2015),



Giuse Khuất Duy Linh SJ (2015), Phêrô Phan Xuân Thanh (2015), Giuse Đình Trọng Luân (2016), Vinh Sơn Nguyễn Xuân Minh (2016), Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Nam (2016), Anrê Trần Văn Bảo (2017), Phanxicô Xaviê Vũ Phan Long OFM (2017), Gioakim Hồng Minh Nghiệm (2017), và mới đây nhất là Antôn Nguyễn Trường Thăng (2018). Nói chung, “tre ngày càng tàn lụi, còn măng thì “không được phép” ...mọc!”.

Tiếp theo là phần chụp hình từng khóa với các Đức Cha. Cả thầy có 18 khóa. Chụp hình xong, mỗi tham dự viên được tặng một túi ... đầy sách. Đây là công trình viết lách của một số anh em cựu học viên: Cha Antôn Nguyễn Ngọc Sơn, cha Augustinô Nguyễn Văn Dụ, Nguyễn Kim Anh, Võ Tá Khánh...

Sau phần chia sẻ tâm tình của các Giám Mục là Thánh lễ tạ ơn 60 năm thành lập Giáo Hoàng Học Viện thánh Piô X, do Đức Cha chủ nhà Antôn Vũ Huy Chương chủ tế, Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn giảng. Dựa trên bài Tin Mừng Lc 17,11-19, Đức Hồng Y nhấn mạnh hai chữ “tạ ơn”: Khi được khỏi bệnh, người phong hủi ngoại giáo đã trở lại cảm ơn. Chúa Giêsu đã hỏi: “Không phải cả mười người đều được sạch sao? Thế thì chín người kia đâu? Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa, mà chỉ có người ngoại bang này?” (Lc 17,17-18). Chúa muốn chúng ta phải tỏ lòng biết ơn vì mặc dù lời tạ ơn của chúng ta không thêm gì cho Chúa, nhưng nó mang lại lợi ích cho chúng ta.

Khóa của Đức Hồng Y là khóa đầu tiên của Giáo Hoàng Học Viện, năm 1957, có 24 thầy,

ở một ngôi nhà cũ trường Thiếu Sinh Quân của Pháp trước đó, sau thuộc Đại học Đà Lạt Khu B (nay là Đại học Yersin). Bước đầu đầy những khó khăn, lạ thầy, lạ trò, chẳng ai biết ai... Khởi đầu chỉ có mỗi cha Lacretelle (Pháp), dần dần 3 cha giáo khác mới tới: Bobbio (Ý), Ruiz (Tây Ban Nha), Deslierres (Canada) ... Hai mươi bốn người đầu tiên cùng với bốn cha giáo thuộc bốn quốc tịch đã vất vả, kiên nhẫn để xây dựng một cộng đoàn hiệp nhất và yêu thương vượt qua bao nhiêu ngỡ ngàng, bao nhiêu nỗi khổ.

Nỗi khổ về ngôn ngữ: Các cha giáo không một ai biết một tiếng Việt, còn các thầy thì đa số chưa quen tiếng Pháp. Thế mà thánh lễ, giảng dạy, linh hướng, chuyện trò, xưng tội v.v... đều bằng tiếng Pháp. Nỗi khổ về óc địa phương: Anh em không biết nhau cho nên có khuynh hướng quy tụ từng địa phận. Nỗi khổ cô đơn: Ngôi nhà chúng tôi ở là một villa trên ngọn đồi mà chung quanh không có người ở. Từ sáng đến chiều vẫn chỉ mấy gương mặt quen thuộc, không có khách khứa, không có người thăm viếng, không có sinh hoạt nào khác, lại thêm trời lạnh và mưa. Nỗi khổ học hành: Ngày nào sáng – chiều trong suốt tuần lễ cũng đều học tiếng la tinh... Nhưng chính nhờ đó mà chúng tôi đã học được rất nhiều bài học và đã trưởng thành về nhiều phương diện...

Sau bữa cơm tối là cuộc Họp II “Hoài niệm”. Qua các hình ảnh trình chiếu, các tham dự viên được ôn lại “Hành trình 60 năm Giáo Hoàng Học viện thánh Piô X”: từ ngôi nhà đầu tiên tại Đại học Khu B (đường Vạn Kiếp) với tên Giáo Hoàng Chung Viện Mẫu Tâm Vô Nhiễm (Seminarium Pontificale Immaculati Cordis B.M.V) đến tòa nhà tại 13 Đinh Tiên Hoàng với tên Giáo Hoàng Học Viện Thánh Piô X (Collegium Pontificum Sancti Pii X)... Những khuôn mặt thân thương của các cha Viện trưởng, các cha giáo, những anh em học viên các khóa... lần lượt hiện ra, gọi lên cả một trời kỷ niệm dưới mái trường xưa... Cha Lacretelle, Bobbio, Deslierres, Raviolo, Tàù già (Joseph Ch’en), Tàù con (Mathias Ch’en), Drexel, Diego, Motte, Dominici, Krahl, Champoux, Urrutia, Palacios, San Pedro, Gomez, thầy Herhold, ...

Ngày thứ hai bắt đầu với cuộc Họp III “Giáo Hoàng Học Viện với văn hóa”. Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh và cha Antôn Nguyễn Ngọc Sơn trình bày về Thư viện điện tử Công Giáo. Đây là công trình tập thể từ năm 2015 của anh chị em thiện chí thuộc Gia đình Giáo hoàng Học viện Thánh Piô X Đà Lạt, do Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh đứng đầu và cha Antôn Nguyễn Ngọc Sơn chủ nhiệm. Công trình này có mục đích là để cho mọi người Việt Nam, không phân biệt tôn giáo, đều có thể tìm đọc, sử dụng các sách của tiền nhân đã viết trong quá khứ, cũng như để lưu trữ cho các thế hệ mai sau. Hiện Thư Viện đã lập được Văn phòng tại Giáo xứ Hoà Hưng, có nữ tu Têrêsa Phạm Thị Thuỳ Trinh, dòng Mến Thánh Giá Gò Vấp, làm quản thủ thư viện thường trực. Đầu năm 2017, Thư Viện chính thức được đưa vào sử dụng với địa chỉ truy cập là: thuvienconggiaovietnam.net và địa chỉ liên lạc là thuviencgvn@gmail.com.

Tiếp theo là Thánh lễ tạ ơn mừng Kim khánh và Ngân khánh Linh mục, do Đức Hồng Y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn chủ tế, Đức Tổng Giám Mục Giuse Nguyễn Chí Linh giảng. Sau Thánh lễ là phần Chúc mừng các vị mừng Kim khánh, Ngân khánh Linh mục và Thượng thọ.

Buổi chiều các tham dự viên được tự do: đi viếng mộ hai cha giáo Drexel và Motte, leo núi Lang Biang, đi chơi Thung lũng Tình Yêu, v.... theo nhóm hoặc theo lớp.

Sau cơm tối là cuộc Họp IV “Một cái nhìn về buổi đầu của Giáo Hoàng Học Viện thánh Piô X và của Học viện Công Giáo”. Qua việc so



sánh, đối chiếu những điểm giống nhau và khác nhau giữa Giáo Hoàng Học Viện và Học viện Công Giáo hiện nay, Cha Antôn Nguyễn Cao Siêu SJ đã giúp các tham dự viên hiểu rõ hơn những hoạt động hiện nay của Học viện Công Giáo. Nói chung khó khăn thì rất nhiều, nhưng viễn cảnh tương lai cũng đầy hứa hẹn. Tiếp đó, cha Augustinô Nguyễn Văn Dụ trình bày đôi nét về mục vụ gia đình, đặc biệt là Đồng hành với các đôi bạn và Gia đình trẻ; Một số vấn đề liên quan đến việc giải thích chương 8 Tông huấn Amoris Laetitia của Đức Thánh Cha Phanxicô.

Kết thúc ngày họp mặt thứ hai, cha Tiến Lộc đã mời các tham dự viên lên sân khấu, cùng hát với nhau bài Từ khắp những Phương trời và bài Và con tim đã vui trở lại, như một lời kết cho Cuộc họp mặt Gia đình Piô X năm 2018.

Ước mong các cựu học viên Giáo Hoàng Học Viện Piô X dù ở đâu vẫn luôn là "...bước người xông pha. Chúng ta là những lớp phù sa. Chúng ta là ngọn đuốc bùng to... hành trang ta đem trong ta là một khối óc, một tấm lòng, một giấc mơ".

Mong rằng mỗi năm vào dịp lễ thánh Piô X (21.8), các thành viên Gia đình Piô X đều có thể quy tụ gặp gỡ nhau như mong ước của Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh. (Quốc Anh).

Lời chúc tết Mậu Tuất - 2018 của Đức Tổng giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh

Tổng giám mục Huế

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

Xin kính chào quý vị khán thính giả đang theo dõi màn ảnh truyền truyền thông của Hội đồng Giám mục Việt Nam.

Trong bầu khí mọi người đang hồi hộp chờ đợi giây phút giao thừa thiêng liêng cao quý của dân tộc Việt Nam, tôi hân hạnh thay lời cho Hội đồng Giám mục, trân trọng gửi đến mọi người lời cầu chúc tốt đẹp nhất cho một năm mới Mậu Tuất đang đến.

Năm cũ sắp qua đi, tôi cầu mong cho những áng mây đen của oán thù, thất bại, buồn phiền, rủi ro vĩnh viễn trôi vào quá khứ, nhường chỗ cho mùa xuân mới tươi sáng, đầy ắp niềm vui,



tình yêu, may mắn và phúc lộc.

Cuộc sống của người Việt Nam tuy đã đạt được nhiều bước cải thiện nhưng vẫn còn đầy rẫy khó khăn thử thách. Tôi cầu chúc cho giấc mơ ấm no, thái bình được sớm trở thành hiện thực; tôi cầu chúc mọi thành phần dân tộc Việt Nam mỗi lúc một nhất trí, đồng lòng hơn trong công cuộc xây dựng đất nước.

Lịch sử cận đại đã để lại nhiều vết thương tinh thần và nhiều chia rẽ đau lòng cho đàn con cùng mẹ Lạc Việt. Tôi cầu chúc đồng bào Việt Nam khắp nơi, trong nước cũng như hải ngoại, sớm được thấy ngày đoàn tụ, đầm ấm sum vầy của dòng giống con rồng cháu tiên.

Lối sống duy vật và hưởng thụ hiện nay đang tước đoạt, đe dọa hoặc xói mòn nhiều giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam. Tôi cầu chúc mọi người giữ vững được nề nếp gia phong vợ chồng con cái, để bảo đảm yên ấm thuận hoà cho mái ấm gia đình. Gia đình là tế bào của xã hội. Gia đình lung lay, hạnh phúc có nguy cơ chắp cánh và xã hội Việt Nam sẽ dần dà suy yếu.

Cách riêng đối với các gia đình Công giáo, xin anh chị em nhớ rằng Hội đồng Giám mục đã đề ra định hướng mục vụ cho năm 2017: chuẩn bị cho các bạn trẻ bước vào đời sống hôn nhân và năm 2018: đồng hành với các gia đình trẻ. Mục đích của Hội đồng Giám mục Việt Nam là để anh chị em hiểu rằng hạnh phúc gia đình Công giáo phải được thiết kế theo tiêu chí ánh sáng Lời Chúa và xây dựng bằng ân sủng của Ngài.

Giới trẻ là tương lai của nhân loại và Giáo

hội. Để đề cao và phát huy vai trò trọng yếu đó, Thượng Hội đồng Giám mục Thế giới, vào tháng 10.2018, sẽ họp tại Roma để bàn về đức tin và ơn gọi của người trẻ hôm nay. Xin anh chị em hiệp ý cầu nguyện để biến cố này trở thành một Lễ Hiện Xuống mới cho thế giới và nhất là cho người trẻ.

Tôi cũng xin anh chị em cầu nguyện cho chuyến đi viếng mộ Thánh Phêrô tại Roma của Hội đồng Giám mục từ ngày 25.02.2018 đến ngày 09.03.2018 được tốt đẹp. Trong cuộc hành hương này, Hội đồng Giám mục Việt Nam sẽ được Đức Thánh Cha Phanxicô tiếp kiến. Chắc chắn chúng tôi sẽ kính trình ngài lòng yêu mến và sự trung thành của con cái Việt Nam đối với ngài và đối với Giáo hội hoàn vũ. Cạnh mộ hai thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô, chúng tôi cũng sẽ hiệp ý với anh chị em để xin các ngài bầu cử cách đặc biệt cho quê hương, đất nước, dân tộc và mọi Kitô hữu Việt Nam.

Chúng tôi cũng xin nhắc nhở anh chị em: năm 2018 là năm kỷ niệm 30 năm ngày Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II phong hiển thánh cho 117 vị tử đạo Việt Nam. Năm mới Mậu Tuất sẽ là cơ hội thuận lợi để chúng ta suy gẫm, học hỏi và sống mẫu gương anh dũng của các bậc tiền bối trong đức tin.

Ai trong chúng ta cũng đều ước mơ một “trời mới đất mới” trong năm mới này. Ước mơ đó chỉ có thể thực hiện được qua vai trò của Đức Kitô, trung tâm và đích điểm của lịch sử. Cầu chúc mọi người tìm thấy mùa xuân đích thực trong vương quốc tinh thần của Ngài.

Xin cảm ơn và kính chào quý ông bà, anh chị em.

[Video: <https://youtu.be.Sf3w6K6vMDQ>] Tổng giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh.

Người Công Giáo ở Việt Nam sớm có một bản dịch Kinh Thánh mới

(Rome - AsiaNews) “Một bản dịch Kinh Thánh mới được xây dựng trên một quy trình phiên dịch trung thực và nghiêm ngặt để diễn đạt Lời Chúa một cách rõ ràng, không chút mơ hồ, theo ngôn ngữ Việt đương đại sắp hoàn tất”,

Cha Pascal Nguyễn Ngọc Tĩnh, linh mục dòng Phanxicô nói với thông tấn xã Asia-News.

Vị linh mục dòng Phanxicô này là lãnh đạo của nhóm các chuyên gia Việt Nam về Kinh Thánh, thần học, phụng vụ, mục vụ, thánh nhạc, văn học và thơ ca. Mặc dù có rất nhiều khó khăn ở một quốc gia bị chiến tranh tàn phá, nhưng nhóm này, hoạt động tự nguyện từ năm 1971, đã hoàn thành bản dịch Kinh Thánh đầu tiên của nhóm năm 1998.

Vào thời điểm đó, đã có 5 bản dịch Kinh Thánh Công Giáo khác nhau được lưu hành tại Việt Nam. Bản dịch đầu tiên, xuất bản năm 1916, là tác phẩm của Cố Chính Linh của Hội Truyền giáo Hải Ngoại Paris. Sau đó lần lượt ra đời các bản dịch của Cha Gérard Gagnon, Cha Trần Đức Huân, Cha Nguyễn Thế Thuấn; và Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn.

Tuy nhiên, bản dịch Thánh Kinh của nhóm có thể là bản được chào đón nhiệt tình nhất. Đây là bản dịch đầu tiên được hình thành không phải bởi một học giả duy nhất nhưng bởi một nhóm gồm 17 linh mục và nữ tu. Đồng thời, mục đích của nhóm là trình bày Lời Chúa bằng ngôn ngữ hiện đại, rõ ràng, trực tiếp, phong phú về văn học và văn hoá Việt Nam, và nhất là thật đơn giản, bản dịch rất lý tưởng cho cả nghiên cứu cá nhân lẫn việc đọc nơi công chúng. Trong một thời gian ngắn hơn 3 triệu bản Kinh Thánh đã được bán hết.

Bất kể những trở ngại và khó khăn khác do nhà cầm quyền cộng sản gây ra, nhóm cũng đã hoàn thành các bản dịch tiếng Việt khác



bao gồm Phụng Vụ Các Giờ Kinh, và Sách Lễ Rôma. 370.000 bản Phụng vụ Các Giờ Kinh, và 66.000 bản Sách Lễ Rôma đã được phân phối ở Việt Nam và trong các cộng đồng người Việt hải ngoại.

Sản phẩm của nhóm cũng có sẵn trực tuyến tại <http://www.ktcgkpv.org>.

Ngay sau khi hoàn thành phiên bản đầu tiên, vào năm 1999, nhóm háo hức bắt đầu làm việc với một phiên bản khác dựa trên nguyên lý dịch thuật tương đương gần với tự nhiên nhất để phản ánh thêm những đặc điểm văn hoá của tiếng Hebrew và tiếng Hy Lạp.

“Phiên bản mới dịch sát với đầy đủ các lời bình luận tiếng Việt để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu Kinh Thánh”, Cha Pascal Nguyễn Ngọc Tĩnh nói.

“Công việc đang được tiến hành tốt, và với lời cầu nguyện của anh chị em, nó sẽ được hoàn thành chậm nhất là năm 2021, khi chúng tôi tổ chức kỷ niệm sinh nhật thứ 50 của nhóm. Xin cầu nguyện cho chúng tôi”, ngài nói thêm. (Đặng Tự Do)

Các Đức Giám mục lên đường đi Ad Limina 2018

Tối thứ Hai, ngày 26.02.2018, Đức Hồng Y Phê-rô Nguyễn Văn Nhơn, Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Hà Nội và Đức Giám mục phụ tá Lorenxô Chu Văn Minh đã lên đường đi Roma thực hiện cuộc Ad Limina theo luật định.

Trước khi lên đường, các ngài đã cùng cộng đoàn bao gồm linh mục, chủng sinh khoa triết, nữ tu dòng Mến Thánh Giá, và một số anh chị em giáo dân quy tụ tại nhà nguyện Fatima để cầu nguyện cho chuyến Ad Limina được tốt đẹp. Hiện diện trong giờ cầu nguyện có Đức Giám mục Giuse Đặng Đức Ngân, Giám mục giáo phận Đà Nẵng, ngài đi cùng chuyến bay với Đức Hồng Y.

Trước giờ cầu nguyện, Đức Hồng Y Phê-rô đã nói lên ý nghĩa của cuộc Ad Limina:

“Ad Limina” là viết tắt của câu “Visita Ad Limina Apostolorum” nghĩa là cuộc viếng mộ các thánh tông đồ mà cụ thể là hai thánh tông đồ Phê-rô và Phao-lô.

Theo luật định, các Đức Giám mục coi sóc giáo phận phải về Roma 5 năm một lần để với



tư cách là người đại diện cho toàn giáo phận của mình: Viếng mộ hai thánh Phê-rô và Phao-lô; gặp Đức Giáo Hoàng, vị kế nhiệm thánh Phê-rô; và gặp gỡ các Bộ trong Giáo triều Rôma, đặc biệt là các Bộ liên quan trực tiếp như Bộ Truyền giảng Tin mừng cho các dân tộc, Bộ Giáo lý Đức tin ...

Đức Hồng Y đã mời gọi cộng đoàn hiện diện cầu nguyện cho các Đức Giám mục trong chuyến Ad Limina này được luôn biết mở lòng, mở tai để lắng nghe tiếng nói của Đức Giáo Hoàng, của các Bộ để rồi khi trở về Việt Nam, các ngài luôn biết dẫn dắt giáo phận mình đi trong đường lối của Chúa, của Giáo hội.

Sau ít phút cầu nguyện, các ngài đã ban phép lành cho tất cả cộng đoàn và lên đường ra sân bay.

Chuyến Ad Limina này bao gồm tất cả các Đức Giám mục đương nhiệm tại Việt Nam. Các ngài di chuyển theo lịch trình cá nhân và sẽ gặp nhau tại Roma ngày 02.3. Chương trình Ad Limina sẽ được chính thức bắt đầu từ ngày 3.3 đến ngày 11.3.

Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện cho chuyến đi của các ngài được bình an và đạt được nhiều hoa trái tốt đẹp. Nguồn: TGP Hà Nội.

Đức TGM Giuse và Caritas Huế tặng quà Tết Mậu Tuất 2018 cho người nghèo

Những ngày cuối năm, mỗi gia đình thường bận rộn với các công việc chuẩn bị cho những ngày Tết sắp đến. Người thì quét dọn, trang hoàng nhà cửa, người thì gói bánh, tiệc tùng...

và phố xá luôn tấp nập người bán người mua... Thế nhưng, bên cạnh đó vẫn còn nhiều gia đình nghèo khổ, phải lo „miếng cơm manh áo“ hằng ngày thì việc nghĩ đến chuyện chuẩn bị cho ngày Tết đối với họ cũng chỉ là điều mơ ước.

Chính vì lẽ đó, nhằm giúp đỡ phần nào để những gia đình nghèo khổ có được không khí và niềm vui đón Tết, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh cùng với Caritas Huế đã dành tặng những phần quà Tết cho những gia đình này vào lúc 15g00 ngày 13.2.2018 (nhằm ngày 28 Tháng Chạp) tại Trung Tâm Mục Vụ TGP Huế.

Sau khi các gia đình chủ yếu là lương dân (chiếm đến 95%), và gia đình Công giáo được mời trong dịp nhận quà này hiện diện đông đủ, Cha Antôn Nguyễn Ngọc Hà, Giám đốc Caritas Giáo phận giới thiệu các thành phần tham dự. Sau đó, Ngài trân trọng mời Đức TGM Giuse có đôi lời chia sẻ với mọi người.

Vì đa số thành phần được mời hôm nay là lương dân, nên Đức TGM Giuse trước hết giới thiệu đôi nét về đạo Công giáo và lý do của buổi gặp gỡ chia sẻ hôm nay. Ngài cũng nói đến sứ mạng bác ái yêu thương khác nhau của các Hội Dòng trong Giáo phận. Ngài cho biết chính Chúa dạy mỗi người Công Giáo luôn phải biết yêu thương mọi người. Vì thế, những gì chia sẻ chiều hôm nay không to lớn nhưng nói lên sự quan tâm, giúp đỡ đối với những người có hoàn cảnh khó khăn. Ngài cũng giới thiệu về ý nghĩa của chữ Caritas là yêu thương, và những món quà mọi người nhận hôm nay được góp về từ nhiều tấm lòng yêu thương xa gần của quý Ân nhân, nên mong mọi người nhận quà như nhận tấm lòng yêu thương vậy. Cuối cùng, Đức TGM Giuse nhắn nhủ mọi người can đảm vượt qua khó khăn và cải tiến cuộc sống để năm mới được tốt đẹp hơn.

Sau lời phát biểu của Đức TGM Giuse, một vị đại diện cho những người được nhận quà hôm nay nói lên lời cảm ơn. Trước hết, cảm ơn Đức TGM Giuse, quý Cha và quý Ân nhân đã dành cho họ những lời cầu chúc tốt đẹp trong năm Mậu Tuất. Chính bản thân mỗi người đều cảm thấy vui mừng khi được nhận những món quà

không chỉ để dùng trong ngày Tết, mà hôm nay còn nhận được chính tình yêu thương, cảm thông, chia sẻ, khích lệ để họ cố gắng vươn lên trong cuộc sống. Vị đại diện cũng nguyện xin Đấng Tối Cao luôn gìn giữ và ban phúc lành cho Đức Tổng, quý Cha, quý Ân nhân trong Năm Mới sắp đến.

Trong khi mọi người cùng thưởng thức những chiếc bánh ngọt, là những tiết mục văn nghệ về mùa Xuân do quý Nữ tu đến từ Dòng Con Đức Mẹ Đi Viếng, các em thiếu nhi Giáo xứ Chính Tòa Phủ cam và các Tình Nguyện viên Caritas thể hiện. Những tiết mục này đã giúp mọi người tham dự có được niềm vui, để phần nào quên đi những khó khăn hiện tại của cuộc sống để từ đó có được niềm hy vọng về một ngày mai sẽ tươi sáng hơn.

Sau đó, Đức TGM cùng với quý Cha trao tặng những phần quà Tết cho các gia đình tham dự. Một khung cảnh nói lên sự sẻ chia, đồng cảm và đầy tình thân ái, gắn gũi, yêu thương giữa mọi người với nhau.

Buổi chiều yêu thương khép lại trong niềm vui ấm áp tràn ngập tâm hồn của những người đến tham dự. Ban Truyền Thông TGP Huế (Nguồn: TGP Huế).



Đức Giáo Hoàng vinh danh bốn giáo dân trong đó có ông André Đậu Việt Hùng

Nhân danh Đức Thánh Cha Phanxicô, Đức Giám mục Gebhard Fürst, Chủ chăn Giáo phận Rottenburg Stuttgart đã trao tặng huy chương danh dự Giáo Hoàng cho bốn giáo dân.

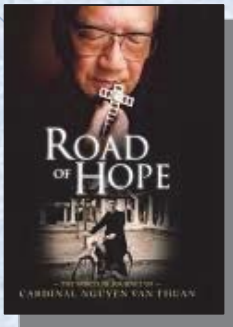
Trong buổi lễ tổ chức vào chiều thứ Sáu 26/1/2018 tại Tòa Giám mục Rottenburg, với sự tham dự của đông đảo khách mời, Đức Giám mục cho biết, các vị được vinh danh ngày hôm nay cho chúng ta thấy làm thế nào để có thể sống đức tin Công giáo qua lời nói và việc làm. Ông André Đậu Việt Hùng (73 tuổi) nhận huy chương “Pro Ecclesia et Pontifice“, Bà Therese Wieland (79 tuổi), Ông Uleich Ahlert (68 tuổi) và Ông Joseph Rebhan (80 tuổi) được trao tặng tước hiệu hiệp sĩ Sylvester.

Trong lời chào mừng và giới thiệu đôi nét về tiểu sử cũng như những hoạt động chính của các vị được trao huy chương, ĐGM Fürst cho biết: Năm 22 tuổi, ông André Đậu Việt Hùng đến Đức Quốc và nhờ đức tin Công giáo đã hội nhập nhanh chóng vào đời sống tại đây. Vị Tiến sĩ Canh nông người gốc Giáo phận Vinh (Việt Nam) đã góp công xây dựng cộng đồng giáo dân Việt Nam trên xứ Đức. Trong 29 năm vừa qua, ông Đậu Việt Hùng là thành viên Hội đồng Tư vấn Hội Công giáo Việt Nam tại Đức và từ năm 1978 đến năm 1990 ông đã đóng góp tích cực cho giáo xứ Việt Nam thuộc giáo phận Rottenburg-Stuttgart. Ông cũng đã đặc lực giúp đỡ cho những thuyền nhân đến từ Việt Nam, và ông cũng từng là thành viên Hội đồng Giáo phận Rottenburg-Stuttgart. Đức Giám mục cũng nhắc nhở đến những hoạt động của ông trong 28 năm qua, làm trung gian liên lạc giữa các tổ chức Công giáo Đức như Caritas, KIN, tổ chức Ba Vua, v.v.. với Giáo Hội Việt Nam trong các dự án tài trợ xây dựng cơ sở tôn giáo, xã hội, cải tiến dân sinh. Ngài cũng nhắc đến chuyến viếng thăm mục vụ Giáo Hội Việt Nam của phái đoàn giáo phận Rottenburg-Stuttgart năm 2013 do chính ông giúp đỡ, liên lạc và soạn thảo chương trình,

nhờ đó chuyển đi đạt thành quả tốt đẹp và rất hữu ích, khó quên. Rất tiếc nhà nước Việt Nam đã không cấp chiếu khán nhập cảnh nên ông không thể tháp tùng phái đoàn được. Trong bức thư chúc mừng của Đức ông Dr. Heinz Detlef Stäps, Giám đốc Văn phòng “Giáo Hội Hoàn Vũ“ của Tòa Giám mục, có đoạn viết: “Tôi xin được chúc mừng ông đã được vinh danh, ông rất xứng đáng được nhận lãnh huy chương này, ông đã dấn thân không mệt mỏi để giúp đỡ giáo hội quê hương của ông và qua đó gián tiếp giúp đỡ cho chúng tôi. Chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn ông, vì qua sự dấn thân của ông, chúng tôi hiểu rõ hơn về Giáo Hội Việt Nam và những quan hệ địa phương.“

Phương Thảo





FIATS

Franciscan Institute for Asian Theological Studies

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU

Hội nghị quốc tế đầu tiên của Học Viện Nghiên Cứu Thần Học Á Châu FIATS về Linh đạo của Bậc Đáng Kính Hồng Y Nguyễn Văn Thuận
(nhân dịp một năm ngày Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận được Giáo Hội đưa lên Bậc Đáng Kính)

SỐNG HY VỌNG, THÁNH THỂ, THA THỨ, YÊU THƯƠNG:

Suy niệm về linh đạo sống Tin mừng cách Á châu của Bậc Đáng Kính Hồng Y Nguyễn Văn Thuận cho hôm nay

Địa điểm: Giáo hoàng Học Viện Thần học thánh Bonaventura Roma - Seraphicum

(Via del Serafico, 1; 00142 Rome)

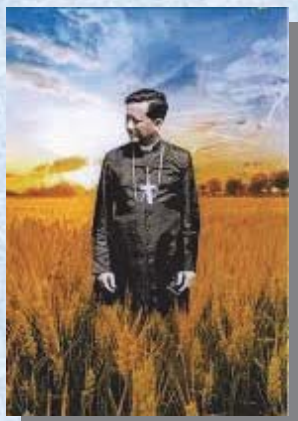
Sala Sisto V (phía bên trái lối vào Seraphicum)

Ngày 13.06.2018 (từ 15h30 đến 18h00)

(Thuyết trình bằng tiếng Ý và tiếng Việt; có bản dịch tiếng Anh)

(Chú ý: Chiều 12.06.2018 sẽ có hành hương và thánh lễ tại nhà thờ Santa Maria della Scala nơi có mộ Đức Hồng Y; và sáng 13.06.2016 các tham dự viên sẽ dự yết kiến chung với Đức Thánh Cha Phanxicô tại Quản trường thánh Phêrô)

Để biết thêm chi tiết, xin liên lạc: fiats2503@gmail.com



CHƯƠNG TRÌNH

15.30: *Chào đón. Giới thiệu về FIATS và dẫn nhập vào chủ đề hội thảo*

(Nguyễn Đình Anh Nhuệ OFMConv, Viện Trưởng Giáo hoàng Học Viện Thần học thánh Bonaventura, Giám đốc FIATS)

15.40: *Thuyết trình 1:*

Bậc Đáng Kính Nguyễn Văn Thuận: Nhà thần học và người thầy về hy vọng Kitô giáo

(Oppes Stéphane OFM, Giáo sư Giáo Hoàng Đại học Antonianum)

16.10: *Thuyết trình 2:*

Tha thứ - Yêu thương: Nhận xét sơ khởi về cách đọc Tin Mừng kiểu hội nhập văn hóa trong các bài giảng tĩnh tâm của Đức Hồng y Nguyễn Văn Thuận

(Nguyễn Đình Anh Nhuệ OFMConv, Giáo sư Giáo hoàng Học Viện Thần học thánh Bonaventura)

16.25: *Thảo luận – Nhân Chứng – Đào sâu chủ đề với thuyết trình viên*

16.35: *Giới thiệu sách nghiên cứu tập thể đầu tiên của FIATS:*

Franciscan Asian Biennial Book 2016-2017

Giải lao

17.00: *Thuyết trình 3:*

"Con mang Ngài với con ngày và đêm":

Linh đạo thánh thể của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận

(Léthel François-Marie OCD, Giáo sư Giáo hoàng Học Viện Thần học Teresianum)

17.30 pm: *Thảo luận – Nhân Chứng – Đào sâu chủ đề với thuyết trình viên*

17.45: *Nhận định tổng kết của các thuyết trình viên: Hướng đến một nghiên cứu toàn diện về linh đạo hội nhập văn hóa của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận.*

Vài nét về các thuyết trình viên

Léthel François-Marie OCD, sinh năm 1948 tại Paris, vào dòng Camêlô cải cách (Tĩnh dòng Paris) năm 1967 và thụ phong linh mục vào năm 1975. Sau khi tốt nghiệp cử nhân/cao học Triết học, cha đã lấy bằng cử nhân/cao học Thần học tại *Institut Catholique de Paris* (Học Viện Công Giáo Paris) với luận án về Thánh Maximus Hiên Tu, dưới sự hướng dẫn của cha Marie-Joseph Le Guillou OP, (*Théologie de l'Agonie du Christ. La liberté humaine du Fils de Dieu et son importance sotériologique mises en lumière par saint Maxime le Confesseur*, Paris, 1979, ed. Beauchesne, col "Théologie Historique", n 52). Cha đậu bằng tiến sĩ thần học tại Đại học Fribourg (Thụy Sĩ) vào năm 1989, dưới sự hướng dẫn của Cha Christoph Schönborn OP với luận án tựa đề *Connaître l'Amour du Christ qui surpasse toute Connaissance. La Théologie des Saints* (Venasque, 1989, ed. du Carmel). Cha Léthel ở Roma từ năm 1982, giảng dạy thần học tín lý và thần học thiêng liêng tại Giáo hoàng Học Viện Thần học Teresianum. Cha được Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm tư vấn cho Bộ phong thánh vào năm 2004, và năm 2008 Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI bổ nhiệm cha làm Giám chức thư ký cho Viện Hàn lâm Thần học. Trong số nhiều nghiên cứu của cha về thần học các thánh, đặc biệt có các sách về thánh Teresa thành Lisieux (Teresa Hải đồng Giêsu): *L'Amore di Gesù. La cristologia di santa Teresa di Gesù Bambino* (Roma, 1999, Libreria Editrice vaticana), thánh Luigi Maria di Montfort: *L'amour de Jésus en Marie* (Genève, 2000, ed. Ad Solem, 2 vol.) và Gemma Galgani: *L'Amore di Gesù Crocifisso Redentore dell'uomo. Gemma Galgani* (Roma, 2004, Libreria Editrice Vaticana). Năm 2011, Đức Bênêđictô XVI đã mời cha giảng tuần tĩnh tâm Mùa Chay cho ngài và Giáo triều Rôma. Các bài giảng này sau đó đã được xuất bản thành sách: *La Luce di Cristo nel Cuore della Chiesa. Giovanni Paolo II e la Teologia dei Santi [Ánh Sáng Đức Kitô trong Trái Tim Giáo Hội. Gioan Phaolô II và Nền Thần Học Các Thánh]* (Libreria Editrice Vatican, 2011).

Nguyễn Đình Anh Nhuệ OFMConv là linh mục giáo sư chú giải và thần học Kinh thánh và là Viện Trưởng Giáo hoàng Học Viện Thần học thánh Bonaventura – Seraphicum (Roma). Cha cũng là giáo sư thỉnh giảng tại Đại học Giáo hoàng Gregoriana và Đại học Giáo Hoàng Urbaniana, đồng thời là *Honorary Research Associate* của *University of Divinity* (Melbourne, Australia). Trong số những ấn bản mới nhất của cha thì có: *Gesù il saggio di Dio e la Sapienza divina. Indagine biblico-teologica introduttiva per ripensare la cristologia sapienziale nei vangeli sinottici* (Miscellanea francescana, Roma 2017); và *Numeri. Introduzione, Traduzione, Commento* (Nuova Versione della Bibbia dai testi antichi; San Paolo, Cinisello Balsamo [MI] 2017). Cha là người sáng lập và giám đốc Trung tâm nghiên cứu FIATS (Viện Nghiên cứu Thần học Châu Á) tại Học Viện Giáo hoàng Phân Khoa Thần học thánh Bonaventura (Roma). Cha vừa biên tập và ấn bản cùng với cha J. Winkler cuốn sách công trình nghiên cứu đầu tiên của FIATS: *Franciscan Asian Biennial Book 2016-2017: Research and Reflection on the Christian Faith and Values in Asia* (Casa Editrice Miscellanea Francescana, Rome 2017).

Oppes Stéphane OFM là linh mục giáo sư siêu hình học (*Metaphysics*) trong Khoa Triết học của Giáo Hoàng Đại học Antonianum (Roma). Cha từng là Trưởng Khoa Triết học trong hai nhiệm kỳ từ năm 2003 đến năm 2008, và hiện đang giữ chức Phó Trưởng khoa. Ngài cũng được bổ nhiệm làm Giám đốc của tạp chí nghiên cứu *Antonianum* từ tháng 12 năm 2017. Sau luận án tiến sĩ về triết học ngôn ngữ ở Italia trong nửa đầu của thế kỷ XX (S. OPPES, *Dall'intuizione-espressione alla parola. La filosofia del linguaggio nel primo Novecento italiano* [Studia Antoniana 42], Ed. Antonianum, Roma 2000, 265 pp.), cha đã lấy Bằng nghiên cứu Trung cổ với luận án về triết học ngôn ngữ Thánh Bonaventura, được công bố vào năm 2001. Từ năm 2009 cha là cố vấn thần học của Bộ Phong thánh, và trong năm năm 2012-2017 cha là Báo cáo viên *ad casum*. Cha đã biên tập cho Nhà xuất bản Libreria Editrice Vaticana sách những kỷ niệm tự truyện của Chân Phước Gabriele Allegra (S. OPPES, *Le memorie di fra' Gabriele M. Allegra ofm, il "san Girolamo" della Cina* [Oriente Occidente 3], Libreria Editrice Vaticana, Città del Vaticano 2005, 214 pp.).